BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **BỘ TƯ PHÁP**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

VILAXON VANSILALOM

PHÁP LUẬT VỀ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP CỦA CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO

LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2023

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **BỘ TƯ PHÁP**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

VILAXON VANSILALOM

ĐỀ TÀI

PHÁP LUẬT VỀ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP CỦA CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO

LUẬN ÁN TIẾN SĨ

CHUYÊN NGÀNH : LUẬT KINH TẾ

MÃ SỐ : 9380107

Người hướng dẫn khoa học : PGS.TS. VŨ THỊ LAN ANH

HÀ NỘI – 2023

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN

Tôi đồng ý cho nghiên cứu sinh nộp và bảo vệ Luận án Tiến sỹ cấp cơ sở theo đúng Quy chế đào tạo Tiến sỹ của Trường Đại học Luật Hà Nội.

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

(Ký, ghi rõ họ tên)

PGS.TS. Vũ Thị Lan Anh

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các kết quả, số liệu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc trích dẫn rõ ràng, chính xác do các cơ quan chức năng đã công bố. Những kết luận khoa học của luận án là mới và chưa từng được công bố trong bất cứ công trình nghiên cứu khoa học nào.

Tác giả luận án

VILAXON VANSILALOM

LỜI CẢM ƠN

Với lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc, tôi xin được bày tỏ lời cảm ơn chân thành tới PGS.TS. Vũ Thị Lan Anh - người đã tận tình hướng dẫn tôi nghiên cứu, học tập, giành thời gian quý báu để trao đổi, định hướng cũng như động viên, khích lệ tôi hoàn thành luận án Tiến sĩ này.

Tôi vô cùng biết ơn tới những người thân yêu của tôi và các bạn bè, đồng nghiệp thân thiết luôn động viên để tôi có thêm nhiều nghị lực, luôn cảm thông và chia sẻ về thời gian, sức khỏe và các nguồn lực khác cho tôi trong suốt thời gian hoàn thành luận án.

Tác giả luận án

VILAXON VANSILALOM

DANH MỤC NHỮNG CHỮ VIẾT TẮT

CHDCND	Cộng hòa Dân chủ Nhân dân
CTCP	Công ty cổ phần
DTNN	Đầu tư nước ngoài
DNTN	Doanh nghiệp tư nhân
ĐKKD	Đăng ký kinh doanh
ĐKDN	Đăng ký doanh nghiệp
NĐ-CP	Nghị định Chính Phủ
NDCM	Nhân dân Cách mạng
NQ-CP	Nghị quyết Chính phủ
Nxb	Nhà xuất bản
QH	Quốc hội
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
XHCN	Xã hội Chủ nghĩa
WTO	Tổ chức Thương mại Thế giới

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU 1

1. Tính cấp thiết của đề tài 1

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu 3

2.1. Mục đích nghiên cứu 3

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu 3

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu 4

3.1. Đối tượng nghiên cứu 4

3.2. Phạm vi nghiên cứu 4

4. Phương pháp nghiên cứu 4

5. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của việc nghiên cứu luận án 5

6. Kết cấu của Luận án 6

PHẦN TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI 7

1. Nghiên cứu các vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp và pháp luật đăng ký doanh nghiệp 7

1.1. Tình hình nghiên cứu các vấn đề lý luận đăng ký doanh nghiệp và pháp luật đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam và các nước 7

1.2. Tình hình nghiên cứu các vấn đề lý luận đăng ký doanh nghiệp và pháp luật đăng ký doanh nghiệp của CHDCND Lào 10

2. Nghiên cứu thực trạng pháp luật, thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp 12

2.1. Tình hình nghiên cứu thực trạng pháp luật, thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam và các nước 12

2.2. Tình hình nghiên cứu thực trạng pháp luật, thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của CHDCND Lào 19

3. Nghiên cứu các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp 21

3.1. Tình hình nghiên cứu các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam và các nước 21

3.2. Tình hình nghiên cứu các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của CHDCND Lào 29

4. Đánh giá về những vấn đề đã nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án 32

4.1. Những vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp và pháp luật về đăng ký doanh nghiệp 32

4.2. Những đánh giá về thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào 36

4.2.1. Đánh giá thực trạng pháp luật 37

4.2.2. Đánh giá thực tiễn thi hành pháp luật 37

4.3. Định hướng và giải pháp hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào 38

5. Những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu 39

6. Cơ sở lý thuyết nghiên cứu, câu hỏi nghiên cứu, giả thuyết nghiên cứu 39

6.1. Cơ sở lý thuyết: **là các học thuyết làm nền tảng cho việc nghiên cứu vấn đề đăng ký doanh nghiệp. Cụ thể: 39**

6.2. Câu hỏi nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu 40

CHƯƠNG 1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP VÀ PHÁP LUẬT VỀ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP 42

1. Những vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp 42

1.1. Khái niệm đăng ký doanh nghiệp 42

1.1.1. Đặc điểm của đăng ký doanh nghiệp 48

1.1.2. Ý nghĩa của đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp và nền kinh tế 53

1.2. Những vấn đề lý luận pháp luật về đăng ký doanh nghiệp 57

1.2.1. Khái niệm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp 57

1.2.2. Đặc điểm của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp 59

1.2.3. Hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp 62

1.2.4. Nội dung cơ bản của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp 68

1.2.5. Vai trò cuả pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đối với nền kinh tế thị trường *73*
1.3. Kinh nghiệm điều chỉnh pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở một số quốc gia *76*
1.3.1. Pháp luật đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam *77*
1.3.2. Pháp luật đăng ký doanh nghiệp của Trung Quốc *78*
1.3.3. Pháp luật đăng ký doanh nghiệp của Đông Timor *81*
KẾT LUẬN CHƯƠNG 1 ..... **83**
CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP Ở NƯỚC CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO **85**
2.1. Quá trình phát triển pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào **85**
2.2. Thực trạng quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào **92**
2.2.1. Điều kiện đăng ký doanh nghiệp *92*
2.2.1.1. Điều kiện về chủ thể *93*
2.2.1.2. Điều kiện về vốn *99*
2.2.1.3. Điều kiện về hồ sơ đăng ký doanh nghiệp *102*
2.2.1.4. Điều kiện về ngành, nghề đăng ký kinh doanh *105*
2.2.1.5. Điều kiện về đặt tên doanh nghiệp *109*
2.2.1.6. Các điều kiện khác khi đăng ký doanh nghiệp *111*
2.2.2. Cơ quan thực hiện đăng ký doanh nghiệp *112*
2.2.3. Trình tự, thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp *117*
2.2.3.1. Quy trình đăng ký doanh nghiệp *117*
2.2.3.2. Trình tự, thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp *123*
2.2.4. Giải quyết tranh chấp và xử lý vi phạm trong quá trình đăng ký doanh nghiệp *125*
2.3. Thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào **127**
2.3.1. Những kết quả đạt được *127*
2.3.2. Những hạn chế, bất cập và nguyên nhân *131*
KẾT LUẬN CHƯƠNG 2 ..... **140**

CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT, NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP Ở LÀO 141

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào. 141

3.1.1. Đảm bảo phù hợp với chủ trương của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào về phát triển kinh tế 142

3.1.2. Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật 143

3.1.3. Đảm bảo tạo môi trường pháp lý thông thoáng khuyến khích các nhà đầu tư thành lập doanh nghiệp 144

3.1.4. Đảm bảo tính hiện đại và hội nhập quốc tế 146

3.2. Các giải pháp hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào 148

3.2.1. Hoàn thiện quy định về chủ thể đăng ký doanh nghiệp 148

3.2.2. Hoàn thiện quy định điều kiện về vốn 151

3.2.3. Hoàn thiện quy định về hồ sơ đăng ký doanh nghiệp 152

3.2.4. Hoàn thiện quy định điều kiện về ngành, nghề đăng ký kinh doanh 152

3.2.5. Hoàn thiện quy định về cơ quan thực hiện đăng ký doanh nghiệp 153

3.2.6. Hoàn thiện quy định về quy trình đăng ký doanh nghiệp 154

3.2.7. Hoàn thiện quy định về thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp 157

3.3. Các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào 158

3.3.1. Cải cách thủ tục hành chính, áp dụng có hiệu quả cơ chế quản lý "một cửa, tại chỗ" 158

3.3.2. Nâng cao chất lượng công tác cán bộ, tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký doanh nghiệp cho cán bộ, nhân viên thực hiện công việc đăng ký doanh nghiệp 160

3.3.3. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các văn bản pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của cá nhân thành lập doanh nghiệp trong đăng ký doanh nghiệp 162
3.3.4. Nâng cao hiệu quả của các trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn các tỉnh tại Lào 163
3.3.5. Đẩy mạnh các dịch vụ công trực tuyến thông qua Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để cải cách thủ tục đăng ký doanh nghiệp 164
3.3.6. Tăng cường đầu tư cho hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại Phòng đăng ký kinh doanh 165
KẾT LUẬN CHƯƠNG 3 167
KẾT LUẬN 168
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO 169

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Năm 1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng Nhân dân Cách mạng (NDCM) Lào đã đề ra chủ trương, đường lối đổi mới toàn diện đất nước, phát triển nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Để thực hiện đường lối đổi mới, Nhà nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân (CHDCND) Lào đã ban hành nhiều văn bản pháp luật nhằm khuyến khích phát triển kinh tế, phát huy nội lực, dần dần thu hẹp khoảng cách giữa Lào với các nước trong khu vực và trên thế giới. Trải qua hơn 30 năm đổi mới, nền kinh tế Lào trong những năm gần đây có tốc độ phát triển khá cao. Đặc biệt sự kiện Lào trở thành thành viên chính thức của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) vào ngày 02/2/2013 đã đánh dấu những bước tiến lớn của Lào trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Tuy còn nhiều khó khăn, nhưng Lào vẫn đạt được nhiều thành tựu đáng kể về thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài, kim ngạch xuất khẩu, đồng thời, cùng với việc phát triển kinh tế, nhiều khu công nghiệp, công ty trong và ngoài nước đã thành lập và phát triển mạnh mẽ.

Để hình thành và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN), việc công nhận, bảo hộ chế độ đa sở hữu và phát triển các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế là nhân tố quan trọng, bởi vì doanh nghiệp luôn là một trong những chủ thể quan trọng nhất của mọi nền kinh tế, đặc biệt doanh nghiệp dân doanh có vai trò ngày càng quan trọng ở Lào. Bởi vậy, yêu cầu nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo điều kiện thuận lợi cho các loại hình doanh nghiệp phát triển là nhiệm vụ đặt ra cho Đảng NDCM Lào và Nhà nước CHDCND Lào trong công cuộc xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Để đạt được những thành tựu trên, Đảng và Nhà nước luôn có những chính sách, chủ chương để tạo mọi điều kiện, thu hút các chủ thể tham gia vào hoạt động kinh doanh. Chủ thể kinh doanh muốn gia nhập vào thị trường phải thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh. Bởi lẽ, đăng ký kinh doanh là một thủ tục *"khai sinh"* và thừa nhận sự ra đời hợp pháp của các chủ thể

kinh doanh. Do vậy, bất cứ chủ thể kinh doanh nào thỏa mãn các điều kiện theo quy định của pháp luật muốn tiến hành hoạt động sản xuất, kinh doanh đều có thể đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Trong nền kinh tế thị trường nhiều thành phần, các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế đều có quyền tự do kinh doanh và bình đẳng trước pháp luật. Quyền tự do kinh doanh và bình đẳng của các doanh nghiệp chỉ thực sự được bảo đảm trên cơ sở hệ thống pháp luật ngày càng được hoàn thiện, mà trước hết là hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Trong thời kỳ đầu của quá trình đổi mới nền kinh tế ở CHDCND Lào, pháp luật về kinh tế nói chung và pháp luật về đăng ký doanh nghiệp nói riêng được xây dựng trên nền tảng những đặc thù về chính trị, kinh tế - xã hội, còn tương đối dè dặt và thận trọng, mang đậm tính chất giải pháp tình thế, và kiểm soát chặt chẽ quyền đăng ký doanh nghiệp của các cá nhân, tổ chức. Trong bối cảnh hiện nay, khi nhu cầu mở cửa nền kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế là một xu hướng tất yếu thì sự không tương thích về mặt pháp luật là những rào cản chính của các nước đang phát triển, đặc biệt là pháp luật về doanh nghiệp trong việc phát triển hoạt động thương mại trong nước và thu hút vốn đầu tư nước ngoài.

Hoạt động đăng ký doanh nghiệp được phát triển và hoàn thiện theo thời gian và phù hợp với quy định của các Luật Kinh doanh năm 1994, Luật Doanh nghiệp năm 2005 và Luật Doanh nghiệp năm 2013 cũng như những văn bản hướng dẫn thi hành… Hệ thống quy định của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đã tạo ra môi trường thu hút mọi nguồn lực đầu tư và duy trì việc quản lý, giám sát doanh nghiệp. Để phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, thủ tục đăng ký kinh doanh ngày càng có những đổi mới, cải cách, theo đó đăng ký kinh doanh đồng thời là đăng ký thuế, doanh nghiệp có một mã số đăng ký đồng thời là mã số thuế. Do vậy, thuật ngữ *"đăng ký kinh doanh"* được thay thế bằng thuật ngữ *"đăng ký doanh nghiệp",* đồng thời công tác "hậu kiểm" được đề cao nhằm đảm bảo doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật đầu tư và pháp luật chuyên ngành, đặc biệt đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

Mặc dù quy định của pháp luật đã có nhiều đổi mới, nhưng thực tiễn triển khai vẫn còn nhiều bất cập, mâu thuẫn, chưa có sự thống nhất gây khó khăn cho các doanh nghiệp trong quá trình thực hiện, cơ quan đăng ký doanh nghiệp khó theo dõi nên đòi hỏi tiếp tục phải hoàn thiện, cần có những quy định hợp lý hơn, sát thực hơn, hiệu quả thực thi cao … để phù hợp với thực tế như: quy định pháp luật về sáp nhập, tạm ngừng, chuyển đổi, hợp nhất doanh nghiệp, các thương nhân, thể nhân khi có nhu cầu kinh doanh nhưng không muốn đăng ký doanh nghiệp, hay hậu quả pháp lý cho các thành viên khi tham gia thành lập công ty, tên công ty, thương hiệu của công ty… điều này cần phải có sự nghiên cứu, lý giải cả lý luận và thực tiễn.

Xuất phát từ những yêu cầu trên, tác giả đã mạnh dạn lựa chọn đề tài ***"Pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào"*** để nghiên cứu và làm Luận án Tiến sĩ luật học. Đề tài nghiên cứu, so sánh và phân tích những luận điểm, luận cứ khoa học và thực tiễn của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp nhằm đưa ra những kiến nghị, hướng hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của CHDCND Lào trong thời gian tới.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích nghiên cứu luận án là thông qua việc làm rõ các vấn đề lý luận và thực tiễn của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của nước CHDCND Lào, tác giả kiến nghị các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Lào trong thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được những mục đích trên, nhiệm vụ nghiên cứu của Luận án được xác định như sau:

- Làm rõ những vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp, trong đó xác định đăng ký doanh nghiệp là quyền của các chủ thể kinh doanh và được nhà nước đảm bảo thực hiện bằng các quy định của pháp luật;

- Phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật cũng như thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của nước CHDCND Lào, chỉ ra những ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân của những hạn chế;

- Trên cơ sở của những vấn đề lý luận và thực trạng pháp luật, thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, so sánh với kinh nghiệm của một số nước, Luận án tập trung đưa ra những giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Lào.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp và thực tiễn thi hành pháp luật đăng ký doanh nghiệp ở CHDCND Lào; pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam và một số quốc gia khác.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi nghiên cứu giới hạn ở hệ thống các quy định pháp luật của Lào về đăng ký doanh nghiệp, trong đó vai trò trung tâm là Luật Doanh nghiệp Lào năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Ngoài ra, tác giả tiến hành nghiên cứu các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam, Trung Quốc, Đông Timor, đều là các quốc gia châu Á, có điều kiện kinh tế - xã hội có nhiều điểm tương đồng với Lào.

Thực tiễn thi hành pháp luật được giới hạn thời gian từ khi Luật Doanh nghiệp năm 2013 có hiệu lực thi hành đến nay.

Phạm vi không gian được giới hạn ở hoạt động đăng ký doanh nghiệp thực hiện trên lãnh thổ CHDCND Lào, không nghiên cứu hoạt động đầu tư ra nước ngoài và đăng ký doanh nghiệp của Lào ngoài lãnh thổ CHDCND Lào.

4. Phương pháp nghiên cứu

Để làm rõ đối tượng và phạm vi nghiên cứu nêu trên, luận án vận dụng phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về duy vật biện chứng, duy vật lịch sử để luận giải nguyên nhân, điều kiện ra đời và phát triển của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở nước CHDCND Lào. Đồng thời luận án dựa trên quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, về hội nhập kinh tế quốc tế trong giai đoạn hiện nay để xác định yêu cầu và xây dựng các kiến nghị, giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp.

Để giải quyết được các vấn đề cụ thể mà nhiệm vụ nghiên cứu đặt ra, luận án sử dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu khoa học khác nhau, như phương pháp phân tích - tổng hợp các thông tin để làm rõ những vấn đề lý luận và thực trạng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp; phương pháp thống kê và khảo sát thực tiễn bằng những số liệu cụ thể và các ví dụ thực tiễn nhằm chứng minh và lập luận cho những nhận xét, đánh giá, kết luận khoa học của luận án và đặc biệt là phương pháp so sánh luật học được sử dụng xuyên suốt trong luận án để phân tích, đối chiếu và so sánh những quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của nước CHDCND Lào với một số quốc gia trên thế giới, qua đó tìm ra và luận giải những điểm tương đồng và khác biệt để rút ra bài học kinh nghiệm cho việc hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở CHDCND Lào.

5. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của việc nghiên cứu luận án

Việc nghiên cứu đề tài luận án có những ý nghĩa khoa học và thực tiễn như sau:

- Luận án xây dựng được hệ thống lý luận khoa học về đăng ký doanh nghiệp và pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, thông qua việc xây dựng khái niệm, phân tích vai trò của đăng ký doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN; mối quan hệ giữa pháp luật về đăng ký doanh nghiệp với việc xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước CHDCND Lào.

- Luận án là công trình nghiên cứu khoa học đánh giá một cách toàn diện, đầy đủ và có hệ thống về thực trang pháp luật hiện hành về đăng ký doanh nghiệp ở Lào, phân tích dưới hình thức thực hiện quyền tự do kinh doanh, các yếu tố ảnh hưởng và chi phối đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp.

- Luận án chỉ ra được những kinh nghiệm nước ngoài, đặc biệt là của Việt Nam trong việc xây dựng, cũng như thực thi các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Đây sẽ là cơ sở thực tiễn để nước CHDCND Lào tham khảo cho việc hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp.

- Luận án xác định những yêu cầu khoa học, những phương hướng và giải pháp cụ thể cho việc hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của nước CHDCND Lào trong thời gian tới.

Luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo cho việc nghiên cứu pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, trong công tác xây dựng và tổ chức thực hiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, cũng như công tác giảng dạy pháp luật kinh tế tại các trường đại học, trường cao đẳng chuyên ngành tại nước CHDCND Lào.

6. Kết cấu của Luận án

Ngoài phần mở đầu, phần tổng quan tình hình nghiên cứu và danh mục tài liệu tham khảo, luận án gồm 03 chương:

Chương 1: Những vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp và pháp luật về đăng ký doanh nghiệp.

Chương 2: Thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

Chương 3: Định hướng và giải pháp hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.

PHẦN TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

1. Nghiên cứu các vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp và pháp luật đăng ký doanh nghiệp

Cùng với sự phát triển của khoa học pháp lý của các quốc gia trên thế giới, vấn đề đăng ký doanh nghiệp ở nước CHDCND Lào và các nước khác được xem xét dưới nhiều góc độ với nhiều quan điểm khác nhau và được thể hiện nội dung qua nhiều hình thức khác nhau như: giáo trình, sách tham khảo, các đề tài nghiên cứu khoa học, các bài viết đăng trên các tạp chí, các luận án, luận văn. Cụ thể như sau:

1.1. Tình hình nghiên cứu các vấn đề lý luận đăng ký doanh nghiệp và pháp luật đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam và các nước

Có khá nhiều công trình nghiên cứu nghiên cứu lý luận về đăng ký doanh nghiệp và pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Việt Nam và các nước trên thế giới, trong đó có thể kể đến:

+*"Pháp luật về đăng ký kinh doanh ở Việt Nam hiện nay" - Luận án Tiến sĩ Luật học của Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện khoa học xã hội, (2016).* Với công trình nghiên cứu này, tác giả luận án đã phân tích chi tiết những vấn đề lý luận về đăng ký kinh doanh như: khái niệm, đặc điểm, ý nghĩa của hoạt động đăng ký kinh doanh; những điều kiện để thực hiện việc đăng ký kinh doanh; các yếu tố ảnh hưởng và chi phối hoạt động đăng ký kinh doanh. Luận án là tài liệu tham khảo quan trọng đối với tác giả trong việc nghiên cứu các khái niệm về đăng ký doanh nghiệp, đặc điểm và ý nghĩa của hoạt động đăng ký doanh nghiệp.

+*"Pháp luật Việt Nam về đăng ký sử dụng tên doanh nghiệp trong điều kiện kinh tế thị trường" - Luận văn thạc sĩ luật học của Nguyễn Thanh Hòe, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2017).* Tại công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã phân tích rất chi tiết những vấn đề lý luận về đăng ký, sử dụng tên doanh nghiệp và pháp luật về đăng ký, sử dụng tên doanh nghiệp. Trong đó, tác giả phân tích khái quát về hoạt động đăng ký, sử dụng tên doanh nghiệp như: khái niệm tên doanh nghiệp, các yếu tố cấu thành tên doanh nghiệp, đặc điểm

tên doanh nghiệp và khái niệm sử dụng tên doanh nghiệp; vai trò của hoạt động đăng ký, sử dụng tên doanh nghiệp và mối quan hệ giữa tên doanh nghiệp với các đối tượng sở hữu công nghiệp. Luận văn là tài liệu tham khảo quan trọng đối với tác giả trong việc nghiên cứu các khái niệm về đăng ký doanh nghiệp, đặc điểm của hoạt động đăng ký doanh nghiệp và nghiên cứu kinh nghiệm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của một số nước.

+*"Quy chế pháp lý về đăng ký doanh nghiệp và thực tiễn áp dụng ở Nghệ An" - Luận văn thạc sĩ luật học của Lê Văn Đức, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2013).* Trong công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã phân tích rất chi tiết các vấn đề lý luận chung về thành lập và đăng ký doanh nghiệp. Trong đó, tác giả luận văn phân tích khái niệm, mục đích và ý nghĩa của đăng ký thành lập doanh nghiệp; phân tích nội dung pháp luật về thành lập và đăng ký doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2005 của Việt Nam, bao gồm: cơ quan có thẩm quyền đăng ký, hồ sơ đăng ký, điều kiện đăng ký, thủ tục thành lập và đăng ký doanh nghiệp. Công trình nghiên cứu này là tài liệu tham khảo quan trọng đối với tác giả luận án khi nghiên cứu các vấn đề về khái niệm, đặc điểm, ý nghĩa của đăng ký doanh nghiệp.

+*"Đăng ký thành lập doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2014" - Luận văn Thạc sĩ Luật học của Vũ Thị Thùy Dung, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2015).* Trong công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã phân tích những vấn đề lý luận chung về đăng ký thành lập doanh nghiệp và pháp luật về đăng ký thành lập như: khái niệm đăng ký thành lập doanh nghiệp, quá trình hình thành và phát triển của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp; những chủ trương đổi mới cơ bản về đăng ký thành lập doanh nghiệp, đây là tài liệu tham khảo hữu ích cho tác giả khi phân tích những vấn đề lý luận về đăng ký p theo Luật Doanh nghiệp 2014. Công trình nghiên cứu là tài liệu th doanh nghiệp.

+*"Vấn đề hoàn thiện quy chế thành lập doanh nghiệp và quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh trong giai đoạn hiện nay" - Luận văn thạc sĩ luật học của Cao Thanh Huyền, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2014).* Trong công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã trình bày những vấn đề lý luận về quy

chế thành lập doanh nghiệp và quản lý nhà nước về đăng kinh doanh như: khái quát về thành lập doanh nghiệp và quy chế thành lập doanh nghiệp; khái quát quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh... Công trình nghiên cứu này là tài liệu tham khảo quan trọng để tác giả phân tích khái niệm đăng ký doanh nghiệp và phân tích một số vấn đề lý luận về pháp luật đăng ký doanh nghiệp.

+*"Quyền tự do thành lập doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2014" - Luận văn thạc sĩ luật học của Trần Thị Thu Trang, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2015).* Với công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã phân tích một số vấn đề lý luận về quyền tự do thành lập doanh nghiệp như: khái niệm, nội dung, những yếu tố chi phối quyền tự do thành lập doanh nghiệp; vai trò của pháp luật trong việc đảm bảo quyền tự do thành lập doanh nghiệp. Ngoài ra, tác giả luận văn còn phân tích những nội dung cơ bản của quyền tự do thành lập doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014. Công trình nghiên cứu này là tài liệu tham khảo quan trọng của tác giả khi nghiên cứu những vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp; vai trò của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đối với nền kinh tế thị trường tại Lào trong giai đoạn hiện nay.

+*"Thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo Luật doanh nghiệp năm 2014 và thực tiễn thi hành tại Thành phố Hà Nội" - Luận văn thạc sĩ của Trần Thị Nguyệt Lệ, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2016).* Công trình nghiên cứu này đã được tác giả luận văn nghiên cứu, trình bày rất chi tiết các vấn đề tổng quan về thủ tục đăng ký doanh nghiệp như: khái niệm, đặc điểm, vai trò của thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Các nội dung của pháp luật về thủ tục đăng ký doanh nghiệp như: khái niệm, đặc điểm, cấu trúc pháp luật, những nội dung cơ bản của pháp luật về thủ tục đăng ký doanh nghiệp; mối liên hệ giữa pháp luật về thủ tục đăng ký doanh nghiệp với các bộ phận khác của pháp luật doanh nghiệp; các yếu tố ảnh hưởng tới pháp luật về thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Công trình nghiên cứu trên là tài liệu tham khảo quan trọng đối với tác giải luận án khi nghiên cứu các vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp và pháp luật đăng ký doanh nghiệp.

+"*Giáo trình Luật Thương mại Việt Nam", tập 1* của Trường Đại học Luật Hà Nội, PGS.TS. Nguyễn Viết Tý, TS. Nguyễn Thị Dung, PGS.TS.

Nguyễn Thị Vân Anh (chủ biên), Nxb Tư pháp, Hà Nội, 2017. Các tác giả của cuốn sách này nghiên cứu những vấn đề lý luận về thành lập doanh nghiệp như: đối tượng có quyền đăng ký doanh nghiệp; điều kiện đăng ký doanh nghiệp; thủ tục đăng ký doanh nghiệp và các thủ tục đầu tư liên quan đến việc đăng ký doanh nghiệp. Giáo trình trên là tài liệu tham khảo quan trọng của tác giả khi nghiên cứu những vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp; vai trò của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đối với nền kinh tế thị trường tại Lào trong giai đoạn hiện nay.

1.2. Tình hình nghiên cứu các vấn đề lý luận đăng ký doanh nghiệp và pháp luật đăng ký doanh nghiệp của CHDCND Lào

Ở Lào, chưa có nhiều công trình nghiên cứu lý luận về đăng ký doanh nghiệp và pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Những ấn phẩm được công bố chủ yếu là sản phẩm của các cơ quan quản lý nhà nước và các luận văn, luận án của công dân Lào, điển hình là:

+ "*Pháp luật về doanh nghiệp"* của Bộ Công nghiệp và Thương mại Lào, Nxb Thống kê, Viêng Chăn,(2005). Đây là một công trình của nhiều tác giả dưới sự chủ trì của Bộ Công nghiệp và Thương mại Lào. Trong cuốn sách này, đã làm rõ các vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp, các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đã có hiệu lực và áp dụng vào thời điểm trước năm 2005 tại nước CHDCND Lào. Tuy nhiên, các kết quả nghiên cứu của công trình còn chưa sâu; Các phân tích, kết luận về các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp còn chung chung. Tuy nhiên, đây vẫn là tài liệu tham khảo quan trọng về phương diện hệ thống, phân tích các vấn đề lý luận chung về khái niệm, đặc điểm, ý nghĩa của hoạt động đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp và nền kinh tế mà công trình luận án của tác giả đang nghiên cứu.

+ "*Giải thích pháp luật về doanh nghiệp nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào",* Sách hợp tác giữa Bộ Tư pháp Lào với Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (Japan Internation Cooperation Agency - JICA) công bố tháng 4/2007. Với sự hợp tác của các cơ quan chuyên môn về pháp luật, công trình nghiên cứu trên ra đời đã đưa ra nhiều khái niệm nhằm lập luận, giải thích rõ hơn các quy

định của Luật Doanh nghiệp (2005) của Lào. Thông qua việc giải thích các khái niệm, các vấn đề mang tính chất lý luận về đăng ký doanh nghiệp và pháp luật theo quan điểm, đường lối của Đảng, Nhà nước Lào, các tác giả đã cho người đọc hiểu rõ hơn thuật ngữ pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của nước Lào. Mặc dù đã ra đời khá lâu, công trình nghiên cứu vẫn còn ý nghĩa khoa học trong giai đoạn hiện nay. Việc giải thích các khái niệm đăng ký doanh nghiệp trong công trình nghiên cứu này vẫn còn phù hợp với những quy định của Luật Doanh nghiệp (2013) đang có hiệu lực hiện nay của Lào. Do vậy, đây cũng là một trong những công trình nghiên cứu quan trọng để tác giả tham khảokhi đưa ra khái niệm về đăng ký doanh nghiệp. Nó cũng gợi ra phương hướng nghiên cứu lý luận chung về những vấn đề lý luận đăng ký doanh nghiệp trong luận án Tiến sĩ của tác giả.

+*"Pháp luật về quyền thành lập doanh nghiệp của Việt Nam và Lào dưới góc độ so sánh" - Luận văn thạc sĩ Luật học của Anousone Vongphachanh, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2016).* Với công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã phân tích cụ thể những vấn đề lý luận cơ bản về quyền thành lập doanh nghiệp. Trong đó, phân tích những vấn đề cơ bản về quyền thành lập doanh nghiệp; căn cứ xác định và nội dung của quyền thành lập doanh nghiệp; vai trò của pháp luật trong việc bảo đảm quyền thành lập doanh nghiệp; ý nghĩa của quyền thành lập doanh nghiệp; quá trình hình thành và phát triển của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào. Công trình nghiên cứu trên là tài liệu tham khảo quan trọng đối với tác giải luận án khi nghiên cứu các vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp và pháp luật đăng ký doanh nghiệp.

+"*Giáo trình Luật Thương mại Lào",* của Đại học Quốc gia Lào, Nxb Viêng Chăn, Viêng Chăn 2016. Trong công trình nghiên cứu này, các tác giả đã phân tích cụ thể những vấn đề lý luận về thành lập doanh nghiệp như: chủ thể có quyền đăng ký doanh nghiệp; các điều kiện phải đáp ứng của các tổ chức, cá nhân khi thực hiện hoạt động đăng ký doanh nghiệp; thủ tục đăng ký doanh nghiệp và các thủ tục đầu tư liên quan đến việc đăng ký doanh nghiệp; vai trò của hoạt động đăng ký doanh nghiệp trong thời kỳ hội nhập phát triển kinh tế.

Giáo trình trên là tài liệu tham khảo quan trọng của tác giả khi nghiên cứu những vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp; vai trò của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đối với nền kinh tế thị trường tại Lào trong giai đoạn hiện nay.

+*"Hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của nước CHDCND Lào từ kinh nghiệm của nước CHXHCN Việt Nam" - Luận văn Thạc sĩ luật học của Bounkhong Chanthalangma, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2016).* Với công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận về pháp luật đăng ký doanh nghiệp. Trong đó tác giả đã khái quát về khái niệm đăng ký doanh nghiệp và ý nghĩa của việc đăng ký doanh nghiệp. Đồng thời, tác giả còn phân tích khái quát đặc điểm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, quá trình hình thành và phát triển pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Lào. Trong đó, tác giả phân tích các cơ quan nhà nước cấp đăng ký doanh nghiệp và điều kiện đăng ký doanh nghiệp như: điều kiện về chủ thể; về mô hình tổ chức doanh nghiệp; về ngành nghề kinh doanh; về vốn kinh doanh; về tên doanh nghiệp và một số điều kiện khác. Các thủ tục đăng ký doanh nghiệp cũng được tác giả phân tích rất chi tiết, bao gồm: hồ sơ đăng ký doanh nghiệp; trình tự tiến hành thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Các phương thức giải quyết tranh chấp và xử lý vi phạm trong quá trình tiến hành đăng ký thành lập doanh nghiệp. Công trình nghiên cứu trên là tài liệu tham khảo quan trọng để tác giả luận án nghiên cứu các vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp.

2. Nghiên cứu thực trạng pháp luật, thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp

2.1. Tình hình nghiên cứu thực trạng pháp luật, thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam và các nước

+*"Pháp luật về đăng ký kinh doanh ở Việt Nam hiện nay" - Luận án Tiến sĩ Luật học của Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện khoa học xã hội, (2016).* Trong công trình nghiên cứu này, tác giả luận án đã phân tích thực trạng pháp luật về đăng ký kinh doanh ở Việt Nam, bao gồm các quy định về điều kiện đăng ký kinh doanh; các quy định về trình tự, thủ tục đăng ký kinh doanh. Đồng thời, tác giả Luận án còn tổng kết những kết quả đã đạt được, những hạn chế, bất cập và

nguyên nhân của những hạn chế đó trong quá trình thực hiện các quy định pháp luật về đăng ký kinh doanh ở Việt Nam hiện nay. Luận án là tài liệu tham khảo quan trọng đối với tác giả Luận án trong việc nghiên cứu thực trạng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong giai đoạn hiện nay.

+*"Đăng ký doanh nghiệp theo pháp luật Việt Nam: Thực tiễn tại Thành phố Hồ Chí Minh",* Trương Thành Thiện, Tạp chí Công thương, số 7/2021. Với công trình nghiên cứu này, tác giả đã phân tích thực tiễn hoạt động đăng ký doanh nghiệp theo pháp luật Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh (TP. HCM), theo đó TP.HCM đã cơ bản đạt được những mục tiêu của Chương trình cải cách đăng ký doanh nghiệp Quốc gia sau 10 năm triển khai thực hiện một cách triệt để và sâu rộng, góp phần chuẩn hóa, pháp lý hóa, tin học hóa quy trình nghiệp vụ đăng ký doanh nghiệp; TP.HCM đã phối kết hợp trong việc xây dựng và vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp bao gồm toàn bộ thông tin có giá trị pháp lý về doanh nghiệp trên phạm vi cả nước. Tuy nhiên, hoạt động này trên thực tiễn vẫn còn một số khó khăn như: theo quy định của Luật Doanh nghiệp, đã bỏ ghi ngành nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, dẫn tới khó khăn cho công tác hậu kiểm. Một số thủ tục hành chính không còn phù hợp, không cần thiết, tạo ra gánh nặng chi phí và làm chậm quá trình gia nhập thị trường... Công trình nghiên cứu trên là tài liệu tham khảo quan trọng đối với tác giả Luận án trong việc nghiên cứu thực trạng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong giai đoạn hiện nay.

+*"Pháp luật Việt Nam về đăng ký sử dụng tên doanh nghiệp trong điều kiện kinh tế thị trường" - Luận văn thạc sĩ luật học của Nguyễn Thanh Hòe, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2017).* Trong công trình nghiên cứu này, tác giả đã phân tích thực trạng quy định pháp luật Việt Nam về đăng ký, sử dụng tên doanh nghiệp trong điều kiện nền kinh tế thị trường. Qua đó, tác giả đã chỉ ra được những kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân trong thực tiễn áp dụng pháp luật Việt Nam về đăng ký, sử dụng tên doanh nghiệp. Luận văn là tài liệu tham khảo quan trọng đối với tác giả Luận án trong việc nghiên cứu thực trạng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong giai đoạn hiện nay.

+ "*Đăng ký doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2014 và thực tiễn thi hành tại Thành phố Hồ Chí Minh" - Luận văn Thạc sĩ Luật học của tác giả Trần Nguyễn Đan Quỳnh, Trường Đại học Luật Hà Nội (2016).* Với công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã phân tích rất cụ thể nội dung pháp luật về đăng ký doanh nghiệp như: phân tích những nội dung cơ bản của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2014 của Việt Nam. Cụ thể bao gồm các nội dung: cơ quan có thẩm quyền đăng ký doanh nghiệp; hồ sơ đăng ký doanh nghiệp; điều kiện đăng ký doanh nghiệp; thủ tục thành lập và đăng ký doanh nghiệp. Bên cạnh đó, tác giả luận văn còn phân tích tình hình đăng ký thành lập các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; đánh giá việc áp dụng pháp luật về đăng ký thành lập doanh nghiệp ở thành phố Hồ Chí Minh.Đây là công trình nghiên cứu có vai trò rất quan trọng đối với tác giả luận án khi tham khảo để nghiên cứu phần thực trạngpháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong giai đoạn hiện nay.

+ *"Quy chế pháp lý về đăng ký doanh nghiệp và thực tiễn áp dụng ở Nghệ An" - Luận văn thạc sĩ luật học của Lê Văn Đức, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2013).* Với công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã phân tích thực trạng việc áp dụng các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp và đánh giá thực tiễn việc thực hiện đăng ký thành lập doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An, bao gồm những kết quả đã đạt được, những hạn chế, khó khăn còn tồn tại trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại tỉnh Nghệ An trong thời gian vừa qua. Công trình này là tài liệu quan trọng để tác giả tham khảo, nghiên cứu phần thực trạng pháp luật, thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong giai đoạn hiện nay.

+ *"Thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2014 và thực tiễn thi hành tại Thành phố Hà Nội" - Luận văn thạc sĩ của Trần Thị Nguyệt Lệ, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2016).* Công trình nghiên cứu này đã được tác giả luận văn nghiên cứu, trình bày rất chi tiết các nội dung của pháp luật về thủ tục đăng ký doanh nghiệp như: những nội dung cơ bản của pháp luật về thủ tục đăng ký doanh nghiệp; mối liên hệ giữa pháp luật về thủ tục đăng ký

doanh nghiệp với các bộ phận khác của pháp luật doanh nghiệp; các yếu tố ảnh hưởng tới pháp luật về thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Công trình nghiên cứu trên là tài liệu tham khảo quan trọng đối với tác giải luận án khi nghiên cứu các vấn đề thực trạng pháp luật về đăng ký thành lập doanh nghiệp ở Lào trong giai đoạn hiện nay.

+ *"Những bất cập trong thủ tục cấp và thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp" – Bài viết đăng trên Tạp chí Khoa học pháp lý, số 02/2014 của Đặng Quốc Chương.* Trong công trình nghiên cứu này, tác giả bài viết đã phân tích chi tiết những bất cập trong thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ở Việt Nam như: chậm tiến hành đăng ký doanh nghiệp, có nhiều doanh nghiệp đăng ký ngành nghề mới nhưng chưa có trong mã ngành nghề kinh tế quốc dân nên họ phải nhiều lần trình cơ quan quản lý, chờ hỏi ý kiến các bộ, ngành liên quan kéo dài hàng tháng mà vẫn không thể hoàn thành thủ tục; thiếu sự đồng bộ, liên thông giữa hệ thống đăng ký thành lập qua mạng của Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia và các địa phương. Hay các doanh nghiệp bị gây khó khăn trong quá trình làm thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Họ bị kiểm tra, thanh tra bởi nhiều cá nhân, cơ quan quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương trong quá trình hoạt động, nhất là trong điều kiện tồn tại nhiều bất cập với sự chồng chéo của các văn bản quy phạm pháp luật, sự không thống nhất hay cơ chế liên thông kém giữa các cơ quan nhà nước. Bài báo là tài liệu tham khảo quan trọng đối với tác giả luận án khi nghiên cứu thực trạng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Lào trong giai đoạn hiện nay.

+*"Vấn đề hoàn thiện quy chế thành lập doanh nghiệp và quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh trong giai đoạn hiện nay" - Luận văn thạc sĩ luật học của Cao Thanh Huyền, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2014).* Với công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã phân tích thực trạng pháp luật về thành lập doanh nghiệp và quản lý đăng ký kinh doanh ở Việt Nam, trong đó phân tích quy định pháp luật về cơ quan đăng ký kinh doanh, điều kiện đăng ký thành lập doanh nghiệp, trình tự, thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp; thực tiễn áp

dụng pháp luật về thành lập doanh nghiệp gồm những thành tựu và khó khăn, vướng mắc trong việc thành lập doanh nghiệp. Công trình nghiên cứu này là tài liệu tham khảo quan trọng để tác giả nghiên cứu, phân tích phần thực trạng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong giai đoạn hiện nay.

Bên cạnh những nghiên cứu về Việt Nam, có nhiều nghiên cứu về thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật ở nhiều nước khác mà tác giả tham khảo, cụ thể:

+ Cuốn sách *"Doing Buisness 2013": Smarter regulations for small and medium size enterprises", (2003).* Đây là cuốn sách thuộc Dự án và Báo cáo chung của Ngân hàng thế giới và Tổ chức tài chính Quốc tế về Môi trường kinh doanh nghiên cứu năm 2003 với nội dung nghiên cứu đó là: áp dụng phương thức đánh giá khách quan sự tác động của các quy định kinh doanh ở tầm vi mô tới các doanh nghiệp. Báo cáo đã nghiên cứu rất cụ thể với 10 tiêu chí để đưa ra các kết luận về môi trường kinh doanh của 185 quốc gia. Khi nhận xét về quy trình, thủ tục đăng ký doanh nghiệp, báo cáo đã cho người đọc biết những quốc gia có quy trình thủ tục đăng ký doanh nghiệp mất nhiều thời gian, gây phiền hà nhiều nhất cho người dân là những quốc gia thuộc vùng Đông và Bắc Phi như: Argentina có 14 thủ tục, Bruniei có 15 thủ tục và 101 ngày để thành lập doanh nghiệp. Singapore và Đặc khu hành chính Hồng Kong của Trung Quốc là quốc gia, vùng lãnh thổ có môi trường pháp lý thuận lợi nhất cho doanh nghiệp đăng ký hoạt động tại Đài Loan và Hàn Quốc được xếp vào nhóm 20 quốc gia đứng đầu thế giới về mức độ thuận lợi trong kinh doanh[1]. Báo cáo này đã mang lại những cơ sở khách quan, những thông tin môi trường pháp lý của các quốc gia cho các doanh nghiệp. Tuy nhiên, báo cáo chỉ dừng lại ở việc phân tích, đánh giá dựa trên 10 tiêu chí mà chưa có sự phân tích sâu, cụ thể và kiến nghị hợp lý về những quy định pháp luật trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp. Báo cáo là tài liệu tham khảo quan trọng đối với tác giả luận án khi nghiên cứu thực trạng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Lào trong giai đoạn hiện nay.

[1] Bryan A. Garner (2004), Black's law dictionary, West Group.

+ *"Kinh nghiệm pháp luật của một số quốc gia và vùng lãnh thổ về thành lập và đăng ký doanh nghiệp" - Bài viết đăng trên Tạp chí Dân chủ và Pháp luật của Dương Văn Mậu, số Chuyên đề Môi trường pháp lý cho doanh nghiệp năm 2016.* Với công trình nghiên cứu này, tác giả bài viết đã phân tích về việc thành lập và đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật một số quốc gia như: Đức, Hoa Kỳ, Canada, Na Uy… Đồng thời, bài viết còn đánh giá chung về kinh nghiệm, xu hướng thành lập và đăng ký doanh nghiệp ở một số quốc gia trên thế giới. Bài viết là tài liệu tham khảo quan trọng đối với tác giả trong việc nghiên cứu các khái niệm về đăng ký doanh nghiệp, đặc điểm và kinh nghiệm của hoạt động đăng ký doanh nghiệp của một số quốc gia trong thời gian qua.

+*"Pháp luật về điều kiện kinh doanh của một số quốc gia trên thế giới"- Bài viết đăng trên Tạp chí Tài chính, số 4/2017 của Nguyễn Thị Huyền Trang.* Trong công trình nghiên cứu này, tác giả bài viết đã phân tích rất chi tiết điều kiện kinh doanh, điều kiện đăng ký doanh nghiệp của một số quốc gia trên thế giới như: Mỹ, Singapore, Trung Quốc và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam khi hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Điều kiện đăng ký doanh nghiệp là công cụ quản lý nền kinh tế không thể thiếu ở mọi quốc gia trên thế giới. Mỗi quốc gia đều có những quy định cụ thể về điều kiện đăng ký doanh nghiệp phù hợp với yêu cầu quản lý kinh tế và môi trường pháp lý riêng của quốc gia mình. Tác giả đã phân tích các quy định pháp luật của một số quốc gia về đăng ký, sử dụng tên doanh nghiệp như: quy định pháp luật về đăng ký, sử dụng tên doanh nghiệp của Hoa Kỳ; các chính sách, quy định pháp luật của Trung Quốc về đăng ký, sử dụng tên doanh nghiệp… Qua việc tìm hiểu công trình nghiên cứu trên, những kiến thức pháp luật về điều kiện kinh doanh của các quốc gia trên thế giới, những bài học kinh nghiệm cho Việt Nam là tài liệu rất cần thiết để tác giả luận án so sánh, đối chiếu với thực trạng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào. Đây cũng là tài liệu mà tác giả tham khảo khi nghiên cứu về pháp luật nước ngoài.

+*"Đăng ký thành lập doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài theo pháp luật Việt Nam từ thực tiễn thành lập doanh nghiệp có vốn Hàn Quốc tại tỉnh Bắc*

Ninh" - Luận văn thạc sĩ luật học của Jeon Yun Sik, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2016). Trong công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã phân tích một số vấn đề về pháp luật điều chỉnh hoạt động đăng ký thành lập doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam. Trong công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã phân tích các quy định pháp luật về đăng ký thành lập doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài của một số nước như: Hàn Quốc, Trung Quốc, Thái Lan…; thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký thành lập doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài qua việc thành lập doanh nghiệp có vốn Hàn Quốc tại tỉnh Bắc Ninh. Từ thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, tác giả luận văn đã đưa ra một số giải pháp hoàn thiện và nâng cao hiệu quả pháp luật đăng ký thành lập doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam. Công trình nghiên cứu trên là tài liệu tham khảo quan trọng đối với tác giả luận án khi nghiên cứu thực trạng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp.

+*"Đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử theo pháp luật hiện hành và thực tiễn thực hiện tại Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội" - Luận văn Thạc sĩ luật học của Vũ Thị Thanh Hương, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2017).* Với công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã phân tích những vấn đề chung về đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử như: khái niệm, ý nghĩa của đăng ký doanh nghiệp; khái niệm, đặc điểm của đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử; pháp luật Việt Nam về đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử như: loại thủ tục đăng ký doanh nghiệp được áp dụng phương thức đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử; chủ thể, phương thức thực hiện, hồ sơ đăng ký, thủ tục thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử. Ngoài ra, tác giả luận văn còn phân tích thực tiễn thi hành quy định pháp luật hiện hành về đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội; những kết quả đã đạt được và những hạn chế còn tồn tại trong thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử tại Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội. Công trình nghiên cứu này là tài liệu tham khảo quan trọng

đối với tác giả luận án khi nghiên cứu thực trạng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào trong giai đoạn hiện nay.

+*"Pháp luật về doanh nghiệp liên doanh của một số nước - Những kinh nghiệm áp dụng vào điều kiện Việt Nam" - Luận văn thạc sĩ luật học của Đỗ Đức Anh, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2005).* Trong công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã so sánh các quy định về địa vị pháp lý của doanh nghiệp liên doanh ở một số nước, trong đó so sánh các quy định về địa vị pháp lý của doanh nghiệp liên doanh; so sánh về cơ chế thành lập doanh nghiệp liên doanh; các quy định về hệ thống các cơ quan quản lý và điều hành doanh nghiệp liên doanh; các quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp; bài học kinh nghiệm trong việc thành lập, quản lý và phát triển doanh nghiệp liên doanh của một số nước… Công trình nghiên cứu này là tài liệu tham khảo quan trọng đối với tác giả luận án khi nghiên cứu thực trạng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào trong thời gian qua.

2.2. Tình hình nghiên cứu thực trạng pháp luật, thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của CHDCND Lào

Các nghiên cứu về thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Lào không có nhiều, chủ yếu là các nghiên cứu của học viên cao học, nghiên cứu sinh.

+ Sách "Pháp luật về doanh nghiệp" của Bộ Công nghiệp và Thương mại Lào, Nxb Thống kê, Viêng Chăn, (2005). Trong cuốn sách này đã nghiên cứu các quy định pháp luật về doanh nghiệp ở nước CHDCND Lào trước năm 2005. Công trình đã nhận xét, phân tích và hệ thống hóa tất cả các quy định pháp luật về doanh nghiệp đã được ban hành, có những đánh giá về pháp luật và thực thi pháp luật về doanh nghiệp. Dù chưa thực sự nghiên cứu sâu và không phải sách chuyên sâu về đăng ký doanh nghiệp, mới dừng lại ở pháp luật doanh nghiệp trước năm 2005, nhưng đây là nguồn tham khảo tốt cho tác giả khi nghiên cứu phần thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào ở giai đoạn nhất định.

+ Sách "Giải thích pháp luật về doanh nghiệp nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào", Sách hợp tác giữa Bộ Tư pháp Lào với Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (Japan Internation Cooperation Agency - JICA), tháng 4/2007. Mặc dù đặt trọng tâm là giải thích pháp luật, giải quyết nhiều vấn đề mang tính lý luận về pháp luật doanh nghiệp nhưng trong cuốn sách này cũng gới thiệu và phân tích cụ thể, chi tiết về các quy định của pháp luật doanh nghiệp Lào, trong đó có các quy định về đăng ký doanh nghiệp. Đây là tài liệu tham khảo tốt cho tác giả khi nghiên cứu thực trang pháp luật giai đoạn trước năm 2007.

+"Hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của nước CHDCND Lào từ kinh nghiệm của nước CHXHCN Việt Nam" - Luận văn Thạc sĩ luật học của Bounkhong Chanthalangma, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2016). Với công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã phân tích thực trạng pháp luật của Lào về đăng ký doanh nghiệp trên cơ sở so sánh với pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam. Trong đó, tác giả phân tích thực trạng các cơ quan nhà nước cấp đăng ký doanh nghiệp và điều kiện đăng ký doanh nghiệp như: điều kiện về chủ thể; về mô hình tổ chức doanh nghiệp; về ngành nghề kinh doanh; về vốn kinh doanh; về tên doanh nghiệp và một số điều kiện khác.... Công trình nghiên cứu trên là tài liệu tham khảo quan trọng để tác giả luận án phân tích thực trạng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong giai đoạn hiện nay.

+ "*Các biện pháp khuyến khích và bảo hộ đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào"*- Luận văn Thạc sĩ Luật học của Souliya Phongpadith, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2007). Trong công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã nghiên cứu rất cụ thể các vấn đề liên quan đến thực trạng hoạt động đăng ký doanh nghiệp, khuyến khích và bảo hộ đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Lào, bao gồm những phân tích liên quan đến kết quả đã đạt được và những hạn chế còn tồn tại trong việc thực hiện các biện pháp khuyến khích và bảo hộ đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào. Công trình nghiên cứu này là tài liệu tham khảo không thể thiếu cho tác giả luận án. Nó cung cấp các số liệu và dữ liệu quan trọng về thực trạng các doanh nghiệp liên doanh của nước CHDCND Lào trong giai đoạn trước năm 2007 đăng ký

thành lập tại Lào. Đây là tài liệu tham khảo quan trọng để tác giả luận án phân tích những kết quả đã đạt được trong quá trình thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp trong thời gian qua.

+ *"Pháp luật về khuyến khích đầu tư của Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào"*- Luận văn Thạc sĩ luật học của Phouthone Phimmavong, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2013). Với công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã phân tích rất cụ thể thực trạng pháp luật về khuyến khích đầu tư tại nước CHDCND Lào. Bao gồm các quy định về lĩnh vực, địa bàn khuyến khích đầu tư; những mặt đạt được và mặt hạn chế trong việc thực hiện pháp luật về khuyến khích đầu tư của CHDCND Lào, trong đó có việc thực hiện pháp luật khuyến khích hoạt động đăng ký doanh nghiệp đối với các cá nhân, tổ chức có nhu cầu đầu tư, kinh doanh tại Lào. Đây là tài liệu tham khảo quan trọng để tác giả luận án phân tích phần thực trạng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp trong thời gian qua.

3. Nghiên cứu các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp

3.1. Tình hình nghiên cứu các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam và các nước

Có nhiều công trình nghiên cứu về các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Việt Nam và các nước, điển hình như sau:

+ "*Nâng cao hiệu quả thủ tục đăng ký kinh doanh tại cấp địa phương- bài học kinh nghiệm của Lima - Peru"* của tác giả Kristtian Rada và Ursula Blotte, (2004). Với công trình nghiên cứu này, hai tác giả đã phân tích những bất cập của việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Lima Peru phải mất nhiều thời gian. Trước thực trạng đó, dưới sự hỗ trợ từ Quỹ IFCLAC, năm 2006 Chính phủ Lima đã đưa ra quy trình đăng ký kinh doanh mới để giảm thời gian cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp từ 60 ngày xuống còn 03 ngày với những bước cơ bản đó là: nhận thức xây dựng dự án, triển khai dự án, bài học kinh nghiệm. Với những thông tin được thu thập, trao đổi, nghiên cứu, khảo sát thực tế, các tác giả bài báo đã cho thấy thủ tục đăng ký doanh nghiệp không cần

thiết phải kéo dài, qua đó tác giả đưa ra những kiến nghị phải nâng cao nghiệp vụ của cán bộ làm công tác đăng ký doanh nghiệp, bãi bỏ những quy định làm ảnh hưởng đến thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Công trình nghiên cứu trên là tài liệu tham khảo quan trọng đối với tác giả khi nghiên cứu phần định hướng và đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào.

+*"Pháp luật về đăng ký kinh doanh ở Việt Nam hiện nay" - Luận án Tiến sĩ Luật học của Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện khoa học xã hội, (2016).*Trong công trình nghiên cứu này, tác giả luận án đã phân tích phương hướng và giải pháp hoàn thiện pháp luật về đăng ký kinh doanh tại Việt Nam hiện nay. Trong đó, những phương hướng được tác giả Luận án đưa ra chi tiết, bao gồm các phương hướng như: đảm bảo quyền tự do kinh doanh; đảm bảo môi trường kinh doanh bình đẳng và lành mạnh; đảm bảo tính phù hợp từ các Điều ước Quốc tế và Hiệp ước song phương và đa phương… Những giải pháp hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp trong thời gian tới được tác giả luận án đưa ra bao gồm: hoàn thiện pháp luật về điều kiện đăng ký kinh doanh; các quy định về trình tự, thủ tục đăng ký kinh doanh… Công trình nghiên cứu trên là tài liệu tham khảo để tác giả luận án đưa ra các định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào.

+ *"Luật Doanh nghiệp 2020 đã đơn giản hóa thủ tục thành lập doanh nghiệp như thế nào?",* Kiều Anh Vũ, Tạp chí Tài chính, số 8/2020. Với công trình nghiên cứu này, tác giả bài viết đã phân tích những điểm mới về thủ tục thành lập doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020. Cụ thể, bổ sung các nhóm đối tượng không được thành lập và quản lý doanh nghiệp: công nhân công an; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người đang bị tạm giam; tổ chức là pháp nhân thương mại bị cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định theo quy định của Bộ luật Hình sự. Việc bổ sung các nhóm đối tượng trên vào diện không được thành lập và quản lý doanh nghiệp để tương thích với các luật liên quan như: Luật Phòng, chống tham nhũng, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự. Bên

cạnh đó, tác giả bài viết còn phân tích sự đa dạng các phương thức nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp; bãi bỏ thủ tục thông báo mẫu dấu; có thể có dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử bên cạnh dấu được làm tại cơ sở khắc dấu... Công trình nghiên cứu trên là tài liệu tham khảo để tác giả luận án đưa ra các định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào.

+*"Đăng ký doanh nghiệp theo pháp luật Việt Nam: Thực tiễn tại Thành phố Hồ Chí Minh",* Trương Thành Thiện, Tạp chí Công thương, số 7/2021. Trong công trình nghiên cứu này, tác giả bài viết đã phân tích thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp theo quy định pháp luật Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm những kết quả đã đạt được và những hạn chế còn tồn tại. Qua đó, tác giả đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện việc thực thi pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Việt Nam như: tăng cường sự phối kết hợp giữa cơ quan thuế và cơ quan đăng ký kinh doanh; rút ngắn, đơn giản hóa quy trình đăng ký kinh doanh bằng cách rà soát triệt để những khâu yếu và lấy đi nhiều thời gian như trình ký lãnh đạo, công tác văn thư, văn phòng; thường xuyên rà soát các văn bản pháp luật chuyên ngành và pháp luật liên quan trong quá trình thực hiện... Công trình nghiên cứu trên là tài liệu tham khảo để tác giả luận án đưa ra các định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào.

+ *"Khẳng định vai trò của Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp",* Hồng Ánh, Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 6/2020. Với công trình nghiên cứu này, tác giả đã phân tích vai trò quan trọng của hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, đó là kênh thông tin quan trọng giúp kết nối giữa cơ quan quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương với người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện đăng ký doanh nghiệp và các nghĩa vụ khác có liên quan. Hiện nay, ở Việt Nam, hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp đã đáp ứng yêu cầu dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4, giúp giảm thời gian, chi phí thành lập doanh nghiệp. Đồng thời, góp phần xây dựng một hệ thống đăng ký kinh doanh minh bạch, hạn chế tối đa những tiêu cực có thể phát

sinh từ sự can thiệp của *"con người",* toàn bộ quy trình đăng ký doanh nghiệp cũng như tình trạng hồ sơ doanh nghiệp đều được công khai hóa trên Hệ thống... Công trình nghiên cứu trên là tài liệu tham khảo để tác giả luận án đưa ra các định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào.

+ *"Một số bất cập, hạn chế về thành lập, tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2014",* Nguyễn Thanh Tùng, Tạp chí công thương, Số 6/2020. Trong công trình nghiên cứu này, tác giả bài viết đã phân tích một số bất cập, hạn chế về thành lập doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 ở Việt Nam trong việc kê khai địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục đăng kí thành lập doanh nghiệp; con dấu của doanh nghiệp; sổ đăng kí thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên... Theo tác giả bài viết, pháp luật cần bổ sung quy định người tiến hành thủ tục đăng kí doanh nghiệp phải xuất trình giấy tờ chứng minh tính xác thực về địa chỉ trụ sở chính và phải chịu trách nhiệm về tính phù hợp với quy định của pháp luật đối với địa chỉ đó. Đồng thời, cơ quan đăng kí kinh doanh cần tiến hành hậu kiểm để kiểm tra xem doanh nghiệp có đặt trụ sở chính đúng với địa chỉ đã đăng kí hay không để có hướng xử lý kịp thời. Việc quy định về con dấu của doanh nghiệp cần theo hướng tùy vào nhu cầu của doanh nghiệp, cho phép mỗi một doanh nghiệp có quyền tự quyết định sự tồn tại hay không tồn tại của con dấu trong doanh nghiệp. Công trình nghiên cứu trên là tài liệu tham khảo để tác giả luận án đưa ra các định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào.

+*"Quy chế pháp lý về đăng ký doanh nghiệp và thực tiễn áp dụng ở Nghệ An" - Luận văn thạc sĩ luật học của Lê Văn Đức, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2013).* Với công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã phân tích chi tiết các giải pháp nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả điều chỉnh pháp luật về đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Nghệ An như: sớm ban hành, hoàn thiện các văn bản pháp luật có liên quan; triển khai tốt công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp; nâng cao chất lượng cho cán bộ làm công tác đăng ký doanh

nghiệp; tăng cường, hướng dẫn trao đổi nghiệp vụ về đăng ký doanh nghiệp… Công trình nghiên cứu này là tài liệu tham khảo để tác giả luận án đưa ra các định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào.

+ *"Những bất cập trong thủ tục cấp và thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp" - Bài viết đăng trên Tạp chí Khoa học pháp lý, số 02/2014 của Đặng Quốc Chương.* Với bài báo này, tác giả bài viết đã đưa ra những định hướng cơ bản nhằm góp phần hạn chế những bất cập trong thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, bao gồm việc sửa đổi Luật Doanh nghiệp phải đảm bảo định hướng tôn trọng và đảm bảo địa vị pháp lý công bằng giữa các chủ thể kinh doanh được thành lập bởi các nhà đầu tư thuộc các thành phần kinh tế khác nhau, không phân biệt đối xử, nhất là về thủ tục hành chính; việc thành lập doanh nghiệp kinh doanh trong những ngành nghề đặc thù phải tuân thủ theo quy định của pháp luật chuyên ngành… Bài báo này là tài liệu tham khảo để tác giả luận án đưa ra các định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào.

+*"Vấn đề hoàn thiện quy chế thành lập doanh nghiệp và quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh trong giai đoạn hiện nay" - Luận văn thạc sĩ luật học của Cao Thanh Huyền, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2014).* Với công trình nghiên cứu này, xuất phát từ những hạn chế, khó khăn trong việc hoàn thiện quy chế thành lập doanh nghiệp và quản lý nhà nước về đang ký kinh doanh, tác giả luận văn đã phân tích, đưa ra một số giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực thi quy chế thành lập doanh nghiệp và quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh trong giai đoạn hiện nay như: tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia để toàn bộ các loại hình doanh nghiệp hoạt động…có thể thực hiện thống nhất một quy trình đăng ký doanh nghiệp thông qua hệ thống này; không ngừng bổ sung và chuẩn hóa thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, làm cơ sở để thống kê, dự báo tình hình đăng ký doanh nghiệp... Công trình nghiên cứu này là tài liệu tham khảo quan trọng để tác giả nghiên cứu, phân tích các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào.

+ *"Pháp luật về doanh nghiệp liên doanh của một số nước - Những kinh nghiệm áp dụng vào điều kiện Việt Nam" - Luận văn thạc sĩ luật học của Đỗ Đức Anh, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2005).* Với công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã phân tích các giải pháp hoàn thiện pháp luật về doanh nghiệp liên doanh tại Việt Nam trên cơ sở những kinh nghiệm và bài học của nước ngoài, trong đó phân tích những yêu cầu đối với việc áp dụng những kinh nghiệm của nước ngoài về doanh nghiệp liên doanh vào điều kiện Việt Nam; kiến nghị trong việc áp dụng kinh nghiệm nước ngoài về doanh nghiệp liên doanh vào điều kiện Việt Nam; những kiến nghị mang tính nhận thức chung, hướng tới việc đổi mới chính sách vĩ mô điều chỉnh hoạt động của doanh nghiệp liên doanh; kiến nghị cụ thể hoàn thiện các quy định liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp liên doanh. Mặc dù, công trình nghiên cứu này đã được nghiên cứu từ khá lâu nhưng đó là tài liệu tham khảo không thể thiếu đối với tác giả khi nghiên cứu phần kinh nghiệm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam và một số nước cũng như nghiên cứu các định hướng hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Lào; các giải pháp hoàn thiện pháp luật và giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào trong thời gian tới.

+ "*Đăng ký doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2014 và thực tiễn thi hành tại Thành phố Hồ Chí Minh" - Luận văn Thạc sĩ Luật học của tác giả Trần Nguyễn Đan Quỳnh, Trường Đại học Luật Hà Nội (2016).* Với công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã phân tích một số giải pháp nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian tới như: nâng cao hiệu quả các trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về đăng ký doanh nghiệp; ban hành đầy đủ các văn bản pháp luật có liên quan... Đây là công trình nghiên cứu có vai trò rất quan trọng đối với tác giả luận án khi tham khảo phần giải pháp hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong thời gian tới.

+*"Đăng ký thành lập doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2014" - Luận văn Thạc sĩ Luật học của Vũ Thị Thùy Dung, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2015).* Trong công trình nghiên cứu này, dựa trên kết quả phân tích quá trình hình thành và phát triển của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Việt Nam; thực trạng pháp luật về đăng ký thành lập doanh nghiệp và thực tiễn áp dụng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, tác giả đã đưa ra một số giải pháp cụ thể nhằm thực thi hiệu quả quy định pháp luật về đăng ký thành lập doanh nghiệp trong thời gian tới. Công trình nghiên cứu là tài liệu tham khảo hữu ích cho tác giả khi phân tích, đưa ra những giải pháp liên quan đến việc hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong thời gian tới.

+*"Pháp luật Việt Nam về đăng ký sử dụng tên doanh nghiệp trong điều kiện kinh tế thị trường" - Luận văn thạc sĩ luật học của Nguyễn Thanh Hòe, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2017).* Với công trình nghiên cứu này, xuất phát từ thực tiễn áp dụng quy định của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, tác giả luận văn đã đưa ra một số giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về đăng ký, sử dụng tên doanh nghiệp trong điều kiện kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay như: xây dựng cơ sở dữ liệu liên thông giữa các cơ quan quản lý nhà nước về đăng ký doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ; nâng cao chất lượng, đào tạo cán bộ đăng ký doanh nghiệp; tăng cường hướng dẫn, trao đổi thông tin, nghiệp vụ về đăng ký doanh nghiệp... Luận văn là tài liệu tham khảo quan trọng đối với tác giả trong việc nghiên cứu, đưa ra các giải pháp hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong thời gian tới.

+*"Thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2014 và thực tiễn thi hành tại Thành phố Hà Nội" - Luận văn thạc sĩ của Trần Thị Nguyệt Lệ, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2016).* Trong công trình nghiên cứu này, tác giả đã đề xuất một số giải pháp và kiến nghị nhằm tăng cường việc thực thi các quy định pháp luật về thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2014 tại Hà Nội, bao gồm các nhóm giải pháp như: nhóm giải pháp về hoàn thiện và thi hành pháp luật về thủ tục đăng ký doanh nghiệp; nhóm giải

pháp về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan đăng ký kinh doanh trên địa bàn Hà Nội; nhóm giải pháp tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan đăng ký kinh doanh và tổ chức, cá nhân khi tiến hành thủ tục đăng ký doanh nghiệp; nhóm giải pháp tăng cường vai trò của các tổ chức nghề nghiệp đóng trên địa bàn Hà Nội nhằm hỗ trợ tổ chức, cá nhân đăng ký doanh nghiệp... Công trình nghiên cứu trên là tài liệu tham khảo quan trọng đối với tác giải luận án khi phân tích các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong thời gian tới.

+*"Đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử theo pháp luật hiện hành và thực tiễn thực hiện tại Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội" - Luận văn Thạc sĩ luật học của Vũ Thị Thanh Hương, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2017).* Với công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã phân tích những vấn đề chung về đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử và pháp luật Việt Nam về đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử, phân tích thực tiễn thi hành quy định pháp luật hiện hành về đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội, để từ đó, tác giả luận văn đã đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử. Công trình nghiên cứu này là tài liệu tham khảo rất quan trọng đối với tác giả luận án khi nghiên cứu phần kinh nghiệm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam và một số nước; những giải pháp hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong thời gian tới.

+*"Pháp luật về doanh nghiệp liên doanh của một số nước - Những kinh nghiệm áp dụng vào điều kiện Việt Nam" - Luận văn thạc sĩ luật học của Đỗ Đức Anh, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2005).* Với công trình nghiên cứu này, tác giả đã kiến nghị áp dụng kinh nghiệm nước ngoài về doanh nghiệp liên doanh vào điều kiện Việt Nam; những kiến nghị mang tính nhận thức chung hướng tới việc đổi mới chính sách vĩ mô điều chỉnh hoạt động của doanh nghiệp liên doanh; kiến nghị cụ thể hoàn thiện các quy định liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp liên doanh. Mặc dù, công trình nghiên cứu này đã được nghiên cứu từ khá lâu nhưng đó là tài liệu tham khảo không thể thiếu đối với

tác giả khi nghiên cứu phần kinh nghiệm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam và một số nước cũng như nghiên cứu các định hướng hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Lào; các giải pháp hoàn thiện pháp luật và giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào trong thời gian tới.

3.2. Tình hình nghiên cứu các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của CHDCND Lào

+*"Mấy vấn đề hoàn thiện hệ thống pháp luật kinh tế của nước CHDCND Lào"* của Xổm xay xỉ Hà Chắc, Tạp chí Luật học, số 4, Hà Nội (2000). Trong công trình nghiên cứu này, tác giả bài viết đã phân tích các vấn đề lý luận và các giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật kinh tế của Lào, trong đó có hoàn thiện các quy định pháp luật về đăng ký, tổ chức và hoạt động của các chủ thể kinh doanh. Bài báo thể hiện những quan điểm cơ bản của Đảng nhân dân cách mạng Lào (được xác định tại Văn kiện Đại hội Đảng NDCM Lào lần thứ VI năm 1996) về đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước. Công trình nghiên cứu trên là tài liệu tham khảo rất hữu ích đối với tác giả luận án khi nghiên cứu định hướng và các giải pháp hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong thời gian tới.

+*"Hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của nước CHDCND Lào từ kinh nghiệm của nước CHXHCN Việt Nam" - Luận văn Thạc sĩ luật học của Bounkhong Chanthalangma, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2016).* Với công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã tập trung nghiên cứu, phân tích những lý do cần thiết phải hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp; những phương hướng hoàn thiện pháp luật của Lào về đăng ký doanh nghiệp, trong đó nêu những yêu cầu cơ bản của việc hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp và phương hướng hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Những giải pháp hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào từ kinh nghiệm của Việt Nam như: kinh nghiệm về hệ thống cơ quan đăng ký doanh nghiệp, trình tự, thủ tục đăng ký doanh nghiệp, nội dung đăng ký kinh doanh và các chế

tài đối với hành vi vi phạm pháp luật đăng ký kinh doanh cũng được tác giả luận văn phân tích rất chi tiết. Có như vậy hệ thống văn bản pháp luật về doanh nghiệp nói chung và pháp luật về đăng ký doanh nghiệp nói riêng tại Lào mới hội nhập và tương thích với pháp luật của các quốc gia khác trong khu vực và trên thế giới. Công trình nghiên cứu trên là tài liệu tham khảo quan trọng để tác giả luận án có thể đưa ra các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào trong thời gian tới.

+*"Pháp luật về quyền thành lập doanh nghiệp của Việt Nam và Lào dưới góc độ so sánh" - Luận văn thạc sĩ Luật học của Anousone Vongphachanh, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2016).* Với công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã phân tích, so sánh các quy định pháp luật hiện hành về quyền thành lập doanh nghiệp theo pháp luật Việt Nam và Lào. Từ những so sánh đó, tác giả luận văn đã chỉ ra những điểm tương đồng và khác biệt trong quy định của pháp luật Việt Nam và Lào trong việc thực hiện thủ tục đăng ký đăng ký doanh nghiệp; tìm ra những bất cập, vướng mắc trong quy định của pháp luật Lào về quyền thành lập doanh nghiệp; đưa ra các định hướng và giải pháp hoàn thiện các quy định pháp luật Lào về quyền thành lập doanh nghiệp từ kinh nghiệm của Việt Nam. Công trình nghiên cứu này là tài liệu tham khảo quan trọng đối với tác giả luận án khi phân tích những kinh nghiệm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam và một số nước; đồng thời đó còn là cơ sở để tác giả làm tài liệu khi nghiên cứucác giải pháp hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào trong thời gian tới.

+ "*Hoàn thiện pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên của CHDCND Lào"-Luận văn Thạc sỹ luật học của Somphone Sibounheung, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2011).* Trong công trình nghiên cứu này, tác giả đã phân tích rất chi tiết một số vấn đề lý luận về công ty TNHH một thành viên và các quy định của pháp luật Lào về công ty TNHH một thành viên, trong đó có quy định về thành lập và đăng ký kinh doanh; Những hạn chế, vướng mắc của các quy định về đăng ký công ty TNHH một thành viên. Qua đó, tác giả luận văn đã đưa ra một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật về đăng ký công

ty TNHH một thành viên. Công trình nghiên cứu trên là một trong những tài liệu tham khảo không thể thiếu để tác giả luận án phân tích, đưa ra các giải pháp hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào trong thời gian tới.

+*"Các biện pháp khuyến khích và bảo hộ đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào"- Luận văn Thạc sĩ Luật học của Souliya Puongpadith, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2007).* Trong công trình nghiên cứu này, với mục đích nhằm cải thiện môi trường pháp lý cũng như môi trường đầu tư cho các nhà đầu tư nước ngoài vào Lào, tác giả luận văn đã đưa ra một số giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện và thống nhất các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, đầu tư tại Lào. Công trình nghiên cứu này là tài liệu tham khảo không thể thiếu cho tác giả luận án khi nghiên cứu, phân tích phần giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong thời gian tới.

+ "*Luật Doanh nghiệp năm 2005 của Lào và Việt Nam dưới góc độ so sánh"*- Luận văn Thạc sỹ luật học của Beelee Yearseng, Trường Đại học Luật Hà Nội, Hà Nội,(2011). Với công trình nghiên cứu này, tác giả cho thấy dưới góc độ so sánh với Luật Doanh nghiệp của Việt Nam cũng như trước nhu cầu thực tế của tình hình kinh tế - xã hội của CHDCND Lào, nhất là trong xu thế hội nhập, phát triển kinh tế quốc tế như hiện nay thì hoạt động sửa đổi, hoàn thiện các quy định của Luật Doanh nghiệp của Lào là rất cấp thiết. Bên cạnh đó, thông qua việc so sánh các quy định của Luật Doanh nghiệp Lào và Việt Nam, tác giả luận văn đã phân tích những điểm còn hạn chế, tồn tại trong các quy định pháp luật về doanh nghiệp của Lào, đặc biệt là việc thành lập doanh nghiệp. Qua đó, tác giả cũng đưa ra các kiến nghị nhằm sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của Luật Doanh nghiệp (2005) của Lào về đăng ký doanh nghiệp cho phù hợp với tình hình thực tiễn. Tác giả cũng đề xuất việc nâng cao hoạt động bồi dưỡng, đào tạo con người, hoàn thiện cơ sở vật chất nhằm đưa pháp luật đi vào cuộc sống có hiệu quả.Công trình nghiên cứu trên là tài liệu tham khảo cho tác giả luận án khi nghiên cứu những giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong thời gian tới.

+*"Hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của nước CHDCND Lào từ kinh nghiệm của nước CHXHCN Việt Nam" - Luận văn Thạc sĩ luật học của Bounkhong Chanthalangma, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2016).* Với công trình nghiên cứu này, tác giả luận văn đã tập trung nghiên cứu, phân tích những lý do cần thiết phải hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp; những phương hướng hoàn thiện pháp luật của Lào về đăng ký doanh nghiệp, trong đó nêu những yêu cầu cơ bản của việc hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp và phương hướng hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Những giải pháp hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào từ kinh nghiệm của Việt Nam như: kinh nghiệm về hệ thống cơ quan đăng ký doanh nghiệp, trình tự, thủ tục đăng ký doanh nghiệp, nội dung đăng ký kinh doanh và các chế tài đối với hành vi vi phạm pháp luật đăng ký kinh doanh cũng được tác giả luận văn phân tích rất chi tiết. Có như vậy hệ thống văn bản pháp luật về doanh nghiệp nói chung và pháp luật về đăng ký doanh nghiệp nói riêng tại Lào mới hội nhập và tương thích với pháp luật của các quốc gia khác trong khu vực và trên thế giới. Công trình nghiên cứu trên là tài liệu tham khảo quan trọng để tác giả luận án có thể đưa ra các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào trong thời gian tới

4. Đánh giá về những vấn đề đã nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án

Trên cơ sở nghiên cứu các vấn đề trong các công trình nghiên cứu ở trên có liên quan đến đề tài của luận án, tác giả nhận thấy: Các đề tài nghiên cứu trên, ở mức độ nào đó, đều chứa đựng các nội dung liên quan đến những vấn đề mà luận án cần phải giải quyết.

4.1. Những vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp và pháp luật về đăng ký doanh nghiệp

** Vấn đề khái niệm "đăng ký doanh nghiệp":*

"Đăng ký doanh nghiệp" là một trong những thuật ngữ được sử dụng nhiều trong các ngành khoa học như: kinh tế học, luật học, quản lý học... Các công trình nghiên cứu được liệt kê đã làm rõ khái niệm này. Tuy nhiên, vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp tại Lào dưới góc độ khoa học pháp lý đến thời điểm hiện tại vẫn chưa được nhiều tác giả nghiên cứu, đặc biệt dưới tác động của thời

đại cách mạng công nghiệp lần thứ tư, còn nhiều vấn đề chưa được giải quyết đầy đủ nội dung về phương diện lý luận. Do vậy, việc làm rõ khái niệm đăng ký doanh nghiệp trong bối cảnh hiện nay có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật doanh nghiệp ở Lào nói chung và pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào nói riêng. Đây là vấn đề cần tác giả luận án tiến hành nghiên cứu giải quyết.

** Vấn đề đặc điểm của đăng ký doanh nghiệp:*

Đặc điểm của đăng ký doanh nghiệp có thể hiểu đó là những đặc điểm riêng biệt chỉ có trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp. Dưới góc độ nghiên cứu các vấn đề lý luận về đặc điểm của đăng ký doanh nghiệp, hầu hết các công trình nghiên cứu của các tác giả người Lào chưa nêu bật được các đặc điểm của đăng ký doanh nghiệp với đặc thù của Lào. Do vậy, tới thời điểm hiện tại chưa có công trình nào thể hiện quan điểm hợp lý nhằm làm nổi bật các đặc điểm của đăng ký doanh nghiệp ở Lào.

** Vấn đề ý nghĩa của đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp và nền kinh tế:*

Tự do kinh doanh, đảm bảo sự bình đẳng giữa các thành phần kinh tế là điều kiện quan trọng nhất để xây dựng đất nước phồn vinh. Kinh tế chỉ phát triển khi người dân được tự do kinh doanh, thuận tiện trong thành lập và vận hành doanh nghiệp. Việc đăng ký doanh nghiệp mang lại rất nhiều ý nghĩa. Qua các công trình nghiên cứu của các tác giả thì mỗi công trình nghiên cứu đều thể hiện được ý nghĩa của hoạt động này. Cụ thể, có công trình nghiên cứu thì cho rằng: *"hoạt động đăng ký doanh nghiệp thể hiện sự bảo hộ của nhà nước bằng pháp luật đối với các chủ thể hoạt động kinh doanh nói chung và các chủ doanh nghiệp nói riêng. Hoạt động đăng ký doanh nghiệp giúp nhà nước nắm bắt được số lượng cũng như phương thức hoạt động của các doanh nghiệp trong lãnh thổ, từ đó kiểm soát được tốt hơn và đưa ra các chính sách phát triển kinh tế, biện pháp ngăn ngừa rủi ro kịp thời và hợp lý"*[2]. Ngoài ra có công trình nghiên cứu còn cho

[2] Bounkhong Chanthalangma, "Hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của nước CHDCND Lào từ kinh nghiệm của nước CHXHCN Việt Nam" - Luận văn Thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2016).

rằng: *"hoạt động đăng ký doanh nghiệp giúp cơ quan quản lý nhà, nước nắm bắt được những xu hướng của thị trường, nắm bắt được các yếu tố trong kinh doanh cũng như việc áp dụng các quy định của pháp luật vào thực tế để từ đó lấy ra làm căn cứ để hoạch định các chủ chương, chính sách cùng các biện pháp khuyến khích phát triển kinh doanh, thương mại hoặc hạn chế phù hợp hơn, kịp thời hơn"*[3]. Hay có quan điểm thì cho rằng: *"hoạt động đăng ký doanh nghiệp có ý nghĩa rất to lớn về mặt đời sống - xã hội hiện nay*"[4]. Như vậy, qua việc phân tích trên chúng ta có thể thấy, mỗi công trình nghiên cứu đều có cách nhìn nhận khác nhau về ý nghĩa của đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp và nền kinh tế. Tuy nhiên, các công trình này chưa phân tích, làm nổi bật ý nghĩa của hoạt động đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp và nền kinh tế trong thời điểm hiện tại ở nước CHDCND Lào. Đó là vấn đề rất cần thiết để luận án của tác giả nghiên cứu, bổ sung nhằm hoàn thiện ý nghĩa của hoạt động này đối với doanh nghiệp và nền kinh tế Lào trong giai đoạn hiện nay.

** Vấn đề khái niệm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp:*

Chúng ta có thể hiểu pháp luật về đăng ký doanh nghiệp là khái niệm chỉ toàn bộ các quy định pháp luật có mối liên hệ mật thiết với nhau theo những nguyên tắc nhất định về đăng ký doanh nghiệp.

Vấn đề này đã được đề cập ở nhiều công trình nghiên cứu ở Việt Nam, tuy nhiên nếu áp dụng vào nước Lào thì cần phải xem xét, điều chỉnh sao cho sao cho phù hợp với thực tiễn của đất nước, do nguồn luật ở hai nước khác nhau. Do đó, đây là những vấn đề lý luận rất quan trọng chưa được giải quyết tốt nên cơ sở lý luận của các công trình nghiên cứu về pháp luật đăng ký doanh nghiệp ở nước CHDCND Lào chưa có tính thuyết phục. Vì vậy, đây là nội dung mà luận án của tác giả cần phải nghiên cứu và bổ sung nhằm hoàn thiện các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp.

---

[3] Trương Thành Thiện,"Đăng ký doanh nghiệp theo pháp luật Việt Nam: Thực tiễn tại Thành phố Hồ Chí Minh", Tạp chí Công thương, số 7/2021.

[4] Lê Thế Phúc, Đăng ký kinh doanh theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam - Thực trạng và một vài kiến nghị, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2014);

** Vấn đề đặc điểm của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp:*

Pháp luật về đăng ký doanh nghiệp là một bộ phận của pháp luật kinh tế, do vậy pháp luật về đăng ký doanh nghiệp mang đầy đủ những đặc điểm chung của pháp luật kinh tế như: về đối tượng điều chỉnh là các quan hệ kinh tế phát sinh giữa cơ quan quản lý nhà nước và các chủ thể kinh doanh; về chủ thể đăng ký doanh nghiệp là các cá nhân, tổ chức có hoạt động kinh doanh và cơ quan quản lý lý nhà nước. Bên cạnh đó, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp còn rất nhiều đặc điểm riêng biệt như về đối tượng điều chỉnh; phương pháp điều chỉnh; vai trò của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp…nhưng chưa được các công trình nghiên cứu về đăng ký doanh nghiệp ở trong và ngoài nước nghiên cứu đầy đủ. Do vậy, để bổ sung những khiếm khuyết này, tác giả luận án sẽ tập trung nghiên cứu để làm nổi bật, đầy đủ hơn về những đặc điểm của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào trong thời gian tới.

** Vấn đề hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp:*

Hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp cần được nghiên cứu từ hai phương diện đó là: hệ thống văn bản pháp luật về đăng ký doanh nghiệp(cấu trúc hình thức) và hệ thống nội dung pháp luật (cấu trúc nội dung). Nhiều công trình tách bạch 2 vấn đề này để nghiên cứu nhưng chưa chỉ ra mối quan hệ biện chứng giữa 2 vấn đề này, đây là nội dung luận án của tác giả cần làm rõ.

Hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp là vấn đề được nghiên cứu tại rất nhiều công trình luận án, luận văn thạc sĩ của các Trường Đại học. Nghiên cứu về vấn đề này, các công trình nghiên cứu đã trình bày hệ thống các văn bản pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Tuy nhiên, các công trình nghiên cứu trong thời gian qua tại Lào đa số nghiên cứu pháp luật doanh nghiệp giai đoạn trước khi ban hành Luật Doanh nghiệp năm 2013, ít cập nhật sau giai đoạn này, đặc biệt là các văn bản dưới luật. Do vậy, đây là những thiếu sót mà công trình luận án của tác giả cần phải bổ sung và tiếp tục nghiên cứu để đầy đủ, hoàn thiện hơn.

** Vấn đề nội dung cơ bản của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp:*

Nội dung cơ bản của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp là vấn đề rất quan trọng trong pháp luật doanh nghiệp của mỗi quốc gia nói chung và ở Lào

nói riêng. Nghiên cứu về những nội dung cơ bản của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đã có rất nhiều công trình nghiên cứu của Lào và một số quốc gia khác nghiên cứu,bao gồm nhiều nội dung. Những nội dung này bao gồm nhiều khía cạnh cụ thể cần phải phân tích để làm rõ, tuy nhiên các công trình nghiên cứu trước đây về vấn đề này ở Lào chưa phân tích cụ thể nên đó là những hạn chế mà luận án của tác giả cần phải bổ sung để làm rõ hơn những nội dung cơ bản của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào.

** Vấn đề vai trò của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đối với nền kinh tế thị trường:*

Bên cạnh những vai trò mang tính định hướng của hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào nói chung thì không thể kể đến vai trò của hệ thống pháp luật chuyên ngành kinh tế- hệ thống pháp luật trực tiếp điều chỉnh quan hệ xã hội phát sinh trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp. Mặc dù các công trình nghiên cứu trước đây liên quan đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại Lào, đặc biệt là đã phân tích vai trò của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đối với nền kinh tế. Tuy nhiên, các công trình nghiên cứu đó chưa phân tích đầy đủ và chi tiết, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay. Do vậy, luận án của tác giả là công trình nghiên cứu sẽ bổ sung những thiếu sót đó.

4.2. Những đánh giá về thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào

Mặc dù Luật Doanh nghiệp của nước CHDCND Lào được ban hành và có hiệu lực từ năm 2013, nhưng số lượng các công trình nghiên cứu khoa học đánh giá về thực trạng thi hành pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào còn ít. Có một số công trình nghiên cứu đề cập đến vấn đề này nhưng chỉ ở mức sơ bộ và chủ yếu đánh giá ý nghĩa của hoạt động đăng ký doanh nghiệp ở Lào.

Như vậy có thể thấy: các nội dung mà các công trình khoa học nghiên cứu, phân tích và đánh giá thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp trong giai đoạn hiện nay còn có những hạn chế. Những kết quả đã đạt được, những hạn chế còn tồn tại và nguyên nhân của những hạn

chế này là vấn đề chưa được giải quyết thấu đáo, cần được tác giả luận án tiếp tục thực hiện. Ngoài ra, việc nghiên cứu kinh nghiệm của các quốc gia khác cho việc hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào trong thời gian tới là vấn đề quan trọng mà luận án của tác giả cần phải giải quyết.

4.2.1. Đánh giá thực trạng pháp luật

Mặc dù điều kiện kinh tế - xã hội ở Lào còn gặp rất nhiều khó khăn nhưng ở Lào đã có những quy định pháp luật nhằm điều chỉnh hoạt động của các doanh nghiệp, đặc biệt là hoạt động đăng ký doanh nghiệp. Tuy nhiên, do sự thay đổi của đời sống - xã hội nên các quy định pháp luật ở Lào cũng dần thay đổi nhằm phù hợp với tình hình thực tiễn. Các công trình nghiên cứu như: luận án, luận văn, sách, giáo trình… nghiên cứu về pháp luật doanh nghiệp nói chung và các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp nói riêng đều phân tích và tổng hợp chuyên sâu về quá trình hình thành, phát triển của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Đây là cơ sở quan trọng để tác giả luận án có thể rút ra được những bài học kinh nghiệm quý báu, phù hợp với thực tiễn để hoàn thiện các quy định về đăng ký doanh nghiệp ở Lào.

Luật Doanh nghiệp (2013) của Lào đã có hiệu lực, được thực hiện trong khoảng thời gian dài nhưng số lượng các công trình nghiên cứu và đánh giá về thực trạng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp còn khiêm tốn. Hiện nay vẫn chưa có luận án hay công trình nghiên cứu chuyên sâu nhằm đánh giá nội dung trên. Mặc dù đã có một số công trình đã đề cập đến nội dung này, nhưng chỉ mới ở mức độ sơ khảo, phân tích chưa chi tiết, đầy đủ.

Như vậy, các nội dung liên quan đến việc nghiên cứu, phân tích và đánh giá thực trạng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp hiện nay như: những kết quả đã đạt được, những khó khăn còn tồn tại và nguyên nhân của những khó khăn, hạn chế đó là vấn đề còn đang được bỏ ngỏ mà luận án cần phải giải quyết.

4.2.2. Đánh giá thực tiễn thi hành pháp luật

Cho tới nay đã có một số công trình nghiên cứu về thực tiễn thi hành pháp luật về hoạt động đăng ký doanh nghiệp. Tuy nhiên, những công trình này đã đánh giá, phân tích chưa sâu về những kết quả đã đạt được và những hạn chế

còn tồn tại cũng như nguyên nhân của những tồn tại trong quá trình thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong giai đoạn hiện nay. Chưa có công trình nghiên cứu toàn diện đánh giá thực tiễn thi hành pháp luật doanh nghiệp, đặc biệt là Luật Doanh nghiệp năm 2013 nói chung và về đăng ký doanh nghiệp nói riêng. Đây là nội dung luận án cần làm rõ.

4.3. Định hướng và giải pháp hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào

Định hướng hoàn thiện pháp luật và một số giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đã và đang được nhiều học giả tại Lào, Việt Nam và các quốc gia khác nghiên cứu. Trong bối cảnh quá trình hội nhập kinh tế phát triển như hiện nay thì tại Việt Nam đã có các công trình nghiên cứu chuyên sâu và đưa ra những giải pháp mang tính khả thi để hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Nhìn chung, các tác giả của các công trình nghiên cứu đã đưa ra nhiều giải pháp dựa trên cơ sở thể chế hóa đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam về đăng ký doanh nghiệp; cụ thể là: Việc hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật phải phù hợp với đường lối, chính sách của Đảng về xây dựng, hoàn thiện thể chế nền kinh tế thị trường; Việc hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật phải phù hợp với xu hướng đăng ký doanh nghiệp tốt trên thế giới; Việc hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật phải phù hợp với trình độ phát triển của các cộng đồng doanh nghiệp trong nước.

Trong khi đó, hiện nay tại nước CHDCND Lào chưa có công trình nghiên cứu chuyên sâu nhằm đưa ra các định hướng và giải pháp hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, nhất là trong giai đoạn hiện nay. Do vậy, trên cơ sở nghiên cứu các công trình khoa học của Việt Nam, tác giả luận án sẽ rút ra những bài học kinh nghiệm để vận dụng vào việc đưa ra các định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở nước Lào trong thời gian tới.

5. Những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu

Một là, nhận diện rõ hơn, phân tích một cách toàn diện hơn những vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp như khái niệm, đặc điểm đăng ký doanh nghiệp, ý nghĩa của đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp và nền kinh tế;

Hai là, nghiên cứu những vấn đề lý luận về pháp luật đăng ký doanh nghiệp như khái niệm, đặc điểm, vai trò của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp;

Ba là, hệ thống hóa một cách đầy đủ thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào; đánh giá thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào, đánh giá ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế đó;

Bốn là, nghiên cứu kinh nghiệm điều chỉnh pháp luật của Việt Nam và một nước khác trong khu vực, rút ra những bài học quý báu, có chọn lọc cho Lào;

Năm là, trên cơ sở những hạn chế và nguyên nhân của hạn chế, học tập kinh nghiệm nước ngoài, luận án cần phân tích những định hướng và đề xuất những giải pháp hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào.

6. Cơ sở lý thuyết nghiên cứu, câu hỏi nghiên cứu, giả thuyết nghiên cứu

6.1. Cơ sở lý thuyết: là các học thuyết làm nền tảng cho việc nghiên cứu vấn đề đăng ký doanh nghiệp. Cụ thể:

Luận án sử dụng các học thuyết của chủ nghĩa Mác- Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và pháp luật, đặc biệt là hệ thống các kiến thức lý luận về thực hiện pháp luật; các quan điểm của Đảng, Nhà nước Lào trong việc phát triển doanh nghiệp.

Các quan điểm của Đảng, Nhà nước được nêu trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2020-2025 của Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào và Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ đi lên Chủ nghĩa xã hội của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, các Nghị quyết của Đảng về: cải cách pháp luật, cải cách tư pháp, tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt, luận án đề cập đến Nghị quyết số 24/NQ-CP ngày 13/02/2018 của Chính phủ Lào về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến 2023;

Bên cạnh đó, Luận án sử dụng lý thuyết về quyền tự do kinh doanh để phân tích, coi đó là quyền cơ bản của công dân được ghi nhận trong Hiến pháp Lào năm 2015 và đảm bảo thực thi thuộc trách nhiệm của nhà nước.

Đồng thời, Luận án sử dụng các quan điểm, lý luận khác để phân tích vấn đề đăng ký doanh nghiệp ở Lào như: lý thuyết về dân chủ và trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền trong thời kỳ kinh tế hội nhập và phát triển như ngày nay mà ở đó quyền lực của nhà nước có giới hạn bởi tinh thần nhà nước pháp quyền. Nhà nước giữ vai trò quan trọng nhưng không "cai trị" thị trường, doanh nghiệp mà luôn tạo cơ hội, khuyến khích các doanh nghiệp, các nhà đầu tư tham gia thị trường, đặc biệt là thành lập doanh nghiệp để phát triển sản xuất, đầu tư kinh doanh; nhà nước luôn bảo hộ quyền tự do kinh doanh cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên nguyên tắc công khai, minh bạch và ngăn ngừa các rủi ro pháp lý. Ngược lại, các doanh nghiệp, nhà đầu tư luôn có ý thức, trách nhiệm, thực hiện tốt các nghĩa vụ của người quản lý công ty đối với người lao động theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2013, Bộ luật Lao động (sửa đổi, bổ sung) năm 2013 và Nghị định số 46/2018/NĐ-CP ngày 16/9/2018 của Chính phủ Lào quy định chi tiết về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc trong các doanh nghiệp, tổ chức, hợp tác xã, cá nhân có thuê mướn, sử dụng lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

Ngoài ra, với đặc điểm là quyền cơ bản trong xã hội văn minh nên quyền tự do kinh doanh, trong đó có quyền đăng ký doanh nghiệp cũng được thực hiện theo những trình tự, thủ tục nhất định. Do đó, quyền tự do kinh doanh thông qua hoạt động đăng ký doanh nghiệp và thực hiện các hoạt động kinh doanh vẫn phải được thực hiện trong giới hạn các quy định của pháp luật, đảm bảo an toàn trong hoạt động kinh doanh và không gây thiệt hại cho các lợi ích xã hội khác.

6.2. Câu hỏi nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu

Câu hỏi 1: Khái niệm đăng ký doanh nghiệp là gì? Đặc điểm, ý nghĩa của đăng ký doanh nghiệp ?

Giả thuyết nghiên cứu: có nhiều quan điểm khác nhau của các nhà nghiên cứu khoa học về khái niệm, đặc điểm, ý nghĩa của đăng ký doanh nghiệp. Dựa

trên các quan điểm đã nghiên cứu đó, tác giả phân tích và rút ra khái niệm, đặc điểm, ý nghĩa của hoạt động đăng ký doanh nghiệp ở Lào.

Câu hỏi 2: Pháp luật về đăng ký doanh nghiệp là gì ? Có đặc điểm gì ? Hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp bao gồm những vấn đề gì ? Có những nội dung nào? Có vai trò gì đối với nền kinh tế thị trường?

Giả thuyết nghiên cứu: Có rất nhiều quan điểm khác nhau về khái niệm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, các quan điểm liên quan đến đặc điểm, hệ thống, nội dung, vai trò của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đối với nền kinh tế thị trường tại Lào có nhiều quan điểm không thống nhất.

Câu hỏi 3: Quá trình hình thành và phát triển của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào được hình thành và phát triển như thế nào?

Giải thuyết nghiên cứu: quá trình hình thành và phát triển pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đã thể hiện rõ sự phát triển phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội ở Lào.

Câu hỏi 4: Các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp và thực tiễn thực hiện các quy định này như thế nào tại Lào?

Giả thuyết nghiên cứu: Các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp được quy định khá chi tiết nhưng vẫn còn nhiều hạn chế Các quy định này được thực hiện trong thực tiễn có nhiều kết quả tốt nhưng cũng còn nhiều nhược điểm, hạn chế.

Câu hỏi 5: Để hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào cần phải có phương hướng và các giải pháp gì?

Giả thuyết nghiên cứu: Trên cơ sở nghiên cứu các vấn đề lý luận và thực tiễn về đăng ký doanh nghiệp ở Lào đã cho chúng ta thấy rằng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào đang đứng trước yêu cầu cấp thiết phải được hoàn thiện nhằm đáp ứng các nhu cầu thực tiễn hiện nay, qua đó thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội ở Lào trong thời gian tới.

CHƯƠNG 1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP VÀ PHÁP LUẬT VỀ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

1. Những vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp

1.1. Khái niệm đăng ký doanh nghiệp

Hiện nay, hoạt động đăng ký doanh nghiệp của các cá nhân, tổ chức trên thị trường ngày càng trở nên phổ biến. Hoạt động này xuất phát từ vai trò quan trọng của các doanh nghiệp đối với tốc độ tăng trưởng chung của nền kinh tế quốc gia cũng như nâng cao đời sống của con người. Vai trò quan trọng đó được thể hiện rõ ràng: doanh nghiệp là đơn vị sản xuất hàng hóa, dịch vụ chính nhằm đáp ứng từ những nhu cầu thiết yếu của con người đến những nhu cầu cao của một bộ phận người dân trong xã hội.

Dưới góc độ ngôn ngữ học, khái niệm *"doanh nghiệp"* được hiểu theo nhiều cách không giống nhau. Ví dụ, theo Từ điển Black Law Dictionary, thuật ngữ *"Enterprise"* - *"doanh nghiệp"* được hiểu là *"hoạt động kinh doanh"*[5]. Với cách hiểu này thì khái niệm "doanh nghiệp" chỉ nhắc đến một khía cạnh thương mại mà chưa bao gồm được bản chất của doanh nghiệp dưới góc nhìn là những thực thể kinh tế - xã hội độc lập, trong đó hoạt động kinh doanh là hoạt động quan trọng và chủ yếu. Theo Từ điển Tiếng Lào, thuật ngữ "doanh nghiệp" được hiểu là: *"hình thức tổ chức kinh tế thực hiện công việc kinh doanh"*[6]. Như vậy, trong ngôn ngữ Lào, doanh nghiệp là một tổ chức kinh tế.

Xét dưới góc độ kinh tế, tác giả nhà kinh tế học người Pháp M. Francois Peroux (1903-1987) cho rằng: *"doanh nghiệp là một đơn vị tổ chức sản xuất mà tại đó người ta kết hợp các yếu tố sản xuất (có sự quan tâm giá cả của các yếu tố) khác nhau do các nhân viên của công ty thực hiện nhằm bán ra trên thị trường những sản phẩm hàng hóa hay dịch vụ để nhận được khoản tiền chênh*

[5] Bryan A. Garner (2004), Black's Law Dictionary, West Group, tr.34.
[6] Hội đồng quốc gia (2011), *Từ điển Bách khoa nước Cộng hòa DCND Lào*, Nxb Từ điển Bách khoa, tr.64.

lệch giữa giá bán sản phẩm với giá thành của sản phẩm ấy"[7]. Theo quan điểm phát triển, "doanh nghiệp" được hiểu là: *"một cộng đồng người sản xuất ra những của cải. Nó sinh ra, phát triển, có những thất bại, có những thành công, có lúc vượt qua những thời kỳ nguy kịch và ngược lại có lúc phải ngừng sản xuất, đôi khi tiêu vong do gặp phải những khó khăn không vượt qua được"*[8].

Về mặt bản chất, doanh nghiệp là một loại hình tổ chức kinh doanh. Tổ chức kinh doanh này hoạt động nhằm mục đích kinh doanh, mua bán hàng hóa nhằm thu lợi nhuận hoặc cung ứng dịch vụ hoặc thực hiện nhằm cả hai mục đích trên phục vụ lợi ích của người tiêu dùng. Mục đích lợi nhuận chính là đặc điểm riêng của doanh nghiệp, có thể phân biệt được với các loại hình tổ chức khác như: các tổ chức xã hội, trường học, bệnh viện, cơ quan nhà nước… Tuy nhiên, trong một số trường hợp đặc biệt, có doanh nghiệp thành lập và hoạt động không vì mục đích lợi nhuận vì phần lớn lợi nhuận để tái đầu tư vì mục đích phục vụ cộng đồng. Ví dụ, doanh nghiệp công ích hoặc doanh nghiệp xã hội, các doanh nghiệp cung ứng điện, nước, vệ sinh công cộng… Có những doanh nghiệp được thành lập không để kinh doanh, không có mục đích lợi nhuận như các công ty dân sự. Ví dụ, ở Pháp, công ty dân sự (Société civile) là "loại hình công ty thường được thành lập trong các lĩnh vực dân sự, nông nghiệp, nghề tự do, trí thức. Loại công ty này thường được sử dụng để quản lý các bất động sản (Société civile immobilière)"[9].

Về góc độ pháp lý, khái niệm "doanh nghiệp" thực chất là để chỉ các loại hình tổ chức kinh tế được quy định tại các văn bản pháp luật về doanh nghiệp. Theo Luật Kinh doanh năm 1994 của Lào thì doanh nghiệp được quy định là: *"đơn vị kinh doanh được thành lập với mục đích thực hiện các hoạt động kinh doanh"*[10]. Theo quy định này thì doanh nghiệp được hiểu theo nghĩa khá rộng, đó là bất cứ đơn vị kinh doanh được thành lập mà thực hiện các hoạt động kinh

[7] Nguyễn Thị Thu Thủy, (2016), *Pháp luật về đăng ký kinh doanh ở Việt Nam hiện nay* - Luận án Tiến sĩ Luật học, Học viện khoa học xã hội, Hà Nội;
[8] D.Larua. A Caillat, "Kinh tế doanh nghiệp". Nhà xuất bản Khoa học xã hội, 1992, tr.56.
[9] "Quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp: Các văn bản quy phạm pháp luật ban hành từ tháng 4-2010 đến tháng 6-2010 về đăng ký doanh nghiệp", Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, (2010).
[10] Điều 7, Luật Kinh doanh năm 1994 của CHDSND Lào.

doanh thì được coi là doanh nghiệp. Tuy nhiên, quy định này chưa thể hiện được đầy đủ các đặc điểm pháp lý của một doanh nghiệp nói chung. Khi Luật Doanh nghiệp Lào năm 2013 ra đời thì thuật ngữ "doanh nghiệp" được quy định như sau*: "doanh nghiệp là một tổ chức kinh tế có tên riêng, có tài sản, có trụ sở giao dịch ổn định, được đăng ký thành lập theo quy định của pháp luật với mục đích thực hiện các hoạt động kinh doanh"*[11]. Hoạt động kinh doanh được hiểu là hoạt động thực hiện lên tục một hoặc nhiều công đoạn của quá trình đầu tư kinh doanh, từ sản xuất đến tiêu thụ các sản phẩm hoặc cung ứng các dịch vụ trên thị trường nhằm mục đích sinh lợi. Như vậy, doanh nghiệp là tổ chức hoạt động kinh tế có mục đích tìm kiếm lợi nhuận, tuy nhiên trên thực tế có một số tổ chức doanh nghiệp được thành lập, mặc dù có các hoạt động kinh doanh nhưng không hoàn toàn hoạt động vì mục tiêu lợi nhuận. So với quy định tại Luật Kinh doanh năm 1994 thì quy định về doanh nghiệp ở Luật Doanh nghiệp năm 2013 được các nhà làm luật tại Lào quy định cụ thể, chi tiết, đầy đủ hơn.

Khái niệm "đăng ký" cũng được hiểu theo nhiều nghĩa khác nhau. Theo Từ điển Bách khoa của nước CHDCND Lào, thuật ngữ "đăng ký" được hiểu theo hai nghĩa, đó là: 1)*"chính thức ghi vào văn bản của cơ quan pháp luật những thông tin cần thiết về một sự kiện nào đó để làm cơ sở phát sinh hoặc chấm dứt những mối quan hệ pháp lý nhất định"*; 2) *"bằng chứng để công nhận bắt đầu sự tồn tại hoặc chấm dứt một sự kiện hoặc một hiện tượng pháp luật nào đó*"[12]. Như vậy, theo cách hiểu trên thì thuật ngữ "đăng ký" là việc cá nhân, tổ chức được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ghi vào văn bản chuyên môn để làm cơ sở pháp lý làm phát sinh hoặc nhằm chấm dứt những mối quan hệ pháp lý cụ thể xảy ra trong đời sống thực tiễn. Hoặc đó còn là "bằng chứng" để cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sử dụng để công nhận sự tồn tại hoặc chấm dứt sự kiện, hiện tượng pháp luật cụ thể nào đó.

[11] Điều 9, Luật Kinh doanh năm 1994 của CHDCND Lào.

[12] Vũ Thị Thanh Hương (2017), "Đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử theo pháp luật hiện hành và thực tiễn thực hiện tại Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội" - Luận văn Thạc sĩ luật học của, Trường Đại học Luật Hà Nội.

Về góc độ chính trị, "đăng ký doanh nghiệp" được hiểu đó là: *"quyền tự do, dân chủ của công dân"*. Tuy nhiên, sự tự do này phải được hiểu là sự tự do trong khuôn khổ mà pháp luật cho phép, dân chủ tập trung và mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật khi thực hiện đăng ký thành lập doanh nghiệp. Như vậy, dưới góc độ chính trị việc đăng ký doanh nghiệp là quyền tự do, dân chủ của công dân. Mọi công dân trên đất nước Lào nếu đáp ứng đầy đủ các quy định của pháp luật thì đều có quyền đăng ký doanh nghiệp, họ có quyền tự lựa chọn ngành nghề kinh doanh, hình thức kinh doanh và tự do đăng ký kinh doanh. Cụ thể, nếu công dân có đủ các điều kiện để tiến hành các hoạt động kinh doanh thì đều có thể đăng ký với nhà nước có thẩm quyền để thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh mà không có bất kỳ cá nhân, tổ chức nào ngăn cấm.

Dưới góc độ kinh tế, việc đăng ký doanh nghiệp được hiểu đó là: *"hoạt động khởi tạo doanh nghiệp của chủ đầu tư, bao gồm các hoạt động đầu tiên tạo cơ sở vật chất cần thiết để doanh nghiệp có thể tiến hành được hoạt động kinh doanh của mình và thủ tục pháp lý cần thiết để khai sinh hợp pháp ra doanh nghiệp đó"*[13]. Như vậy, theo quan niệm trên thì đăng ký doanh nghiệp đó là bước đầu tiên của các chủ đầu tư nhằm khởi tạo ra doanh nghiệp mới để doanh nghiệp hoạt động. Công việc tạo ra cơ sở vật chất để doanh nghiệp có thể thực hiện được hoạt động kinh doanh và hoàn thiện các thủ tục pháp lý là rất quan trọng trong giai đoạn này nhằm khai sinh ra một doanh nghiệp hợp pháp đứng trên thị trường.

Dưới góc độ quản lý nhà nước, "đăng ký doanh nghiệp" được hiểu đó là: *"biện pháp quản lý nhà nước về kinh tế"*[14]. Như vậy, theo quan niệm trên, "đăng ký doanh nghiệp" được hiểu là hoạt động quản lý đầu tiên của nhà nước đối với doanh nghiệp và dựa vào hoạt động này nhà nước có thể thực hiện các hoạt động quản lý khác khi doanh nghiệp bắt đầu kinh doanh, sản xuất. Thông qua hoạt động đăng ký doanh nghiệp thì các cơ quan nhà nước sẽ có đầy đủ các thông tin liên quan đến doanh nghiệp, từ đó góp phần cho việc quản lý các doanh nghiệp trên cả nước được thống nhất, thuận lợi và dễ dàng hơn.

[13] Bounkhong Chanthalangma (2016), "Hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của nước CHDCND Lào từ kinh nghiệm của nước CHXHCN Việt Nam" - Luận văn Thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội.
[14] Viện Ngôn ngữ học - Supphasa DabTip (chủ biên) (2011), Từ điển Tiếng Lào, NXB Viêng Chăn, tr.31.

Dưới góc độ pháp lý, "đăng ký doanh nghiệp" được hiểu là *"thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định để thành lập hợp pháp doanh nghiệp, đây là một thủ tục pháp lý có tính chất bắt buộc đối với các doanh nghiệp khi tham gia thị trường với ý nghĩa "khai sinh doanh nghiệp"*[15]. Các chủ thể trước khi bắt đầu thực hiện các hoạt động kinh doanh phải khai báo đầy đủ các thông tin với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đúng quy định của pháp luật và sẽ được nhà nước công nhận, bảo hộ thông qua hoạt động cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào quy định đăng ký doanh nghiệp là: *"việc người thành lập doanh nghiệp đăng ký thông tin về doanh nghiệp dự kiến thành lập, doanh nghiệp đăng ký những thay đổi hoặc dự kiến thay đổi trong thông tin về đăng ký doanh nghiệp với cơ quan đăng ký kinh doanh và được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Đăng ký thành lập doanh nghiệp bao gồm: đăng ký thành lập doanh nghiệp, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và các nghĩa vụ đăng ký, thông báo khác theo quy định của Luật này. Trong suốt thời gian hoạt động, nếu cá nhân, tổ chức đã đăng ký doanh nghiệp thì chỉ được đăng ký doanh nghiệp và đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp một lần"*[16]*(Điều 35).* So với các quy định trước đây về "đăng ký doanh nghiệp" thì quan niệm này được hiểu chi tiết, đầy đủ hơn. Đó là việc cá nhân, tổ chức thành lập doanh nghiệp đăng ký thông tin về doanh nghiệp dự kiến thành lập, doanh nghiệp đăng ký những thay đổi hoặc dự kiến thay đổi những thông tin về việc đăng ký doanh nghiệp với cơ quan đăng ký kinh doanh trên địa bàn mà doanh nghiệp dự định sẽ đặt trụ sở chính và việc đăng ký này của cá nhân, tổ chức sẽ được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Đăng ký doanh nghiệp bao gồm hai hoạt động riêng biệt đó là: đăng ký thành lập doanh nghiệp và đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp hoặc các nghĩa vụ đăng ký, thông báo khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

[15] Lê Thế Phúc (2014), Đăng ký kinh doanh theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam - Thực trạng và một vài kiến nghị, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội.
[16] Điều 35, Luật Doanh nghiệp năm 2013.

Đăng ký doanh nghiệp là một trong những thủ tục pháp lý bắt buộc đối với tất cả cá nhân, tổ chức thành lập doanh nghiệp phải đăng ký doanh với cơ quan đăng ký kinh doanh những thông tin về doanh nghiệp mà họ dự kiến sẽ thành lập hoặc doanh nghiệp đăng ký những thay đổi hay dự kiến thay đổi trong thông tin về đăng ký doanh nghiệp với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Cùng với hoạt động đó, cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ có nghĩa vụ xem xét và cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho cá nhân, tổ chức kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là một trong những căn cứ pháp lý quan trọng cấp cho cá nhân, tổ chức nhằm xác lập quyền và nghĩa vụ của chủ thể kinh doanh dưới sự quản lý của Nhà nước. Bên cạnh đó, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp còn ghi nhận tư cách pháp lý của doanh nghiệp, tính hợp pháp của hoạt động kinh doanh, sự bảo hộ của nhà nước với chủ thể kinh doanh. Hoạt động đăng ký doanh nghiệp bao gồm hoạt động đăng ký thành lập doanh nghiệp và đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. Thông qua hoạt động đăng ký doanh nghiệp, các doanh nghiệp mới ra đời sẽ được cơ quan hành chính nhà nước công nhận.

Đăng ký doanh nghiệp là hoạt động pháp lý được áp dụng cho tất cả các chủ thể kinh doanh khi tham gia thị trường. Do vậy, để tham gia thị trường và hoạt động được coi là hợp pháp thì các doanh nghiệp cần phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện. Thông qua việc đăng ký kinh doanh, các chủ thể sẽ được pháp luật bảo vệ quyền và nghĩa vụ, được xác lập địa vị pháp lý hợp pháp để các chủ thể kinh doanh yên tâm thực hiện các hoạt động kinh doanh chính thức trên thị trường. Hoạt động này không chỉ áp dụng cho các chủ thể thực hiện các hoạt động kinh doanh là các doanh nghiệp mà còn áp dụng cho các chủ thể hoạt động kinh doanh khác như: hợp tác xã, hộ kinh doanh…

Đăng ký doanh nghiệp là một công cụ quản lý kinh tế của nhà nước, đồng thời đó còn là công cụ thực hiện quyền tự do kinh doanh của công dân. Bởi, thông qua hoạt động *"đăng ký"* để công nhận quyền tự do kinh doanh của người dân, xóa bỏ cơ chế *"xin cho"* và công dân sẽ được kinh doanh tất cả những mặt hàng, ngành nghề mà pháp luật không cấm. Họ có quyền tự chủ

và phải tự chịu trách nhiệm cá nhân khi thực hiện các hoạt động kinh doanh của mình, được quyền tự lựa chọn hình thức đầu tư kinh doanh phù hợp và được Nhà nước bảo vệ.

Như vậy, ta có thể định nghĩa đăng ký doanh nghiệp như sau: *Đăng ký doanh nghiệp là hoạt động của cá nhân, tổ chức thành lập doanh nghiệp thực hiện các thủ tục pháp lý đầy đủ để cho ra đời một tổ chức kinh doanh là doanh nghiệp hợp pháp trên thị trường dưới sự quản lý chặt chẽ của nhà nước. Hoạt động đăng ký doanh nghiệp bao gồm hoạt động đăng ký thành lập doanh nghiệp và đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp*.

1.1.1. Đặc điểm của đăng ký doanh nghiệp

Hoạt động đăng ký doanh nghiệp có một số đặc điểm như sau:

Một là, đăng ký doanh nghiệp là thủ tục hành chính – pháp lý bắt buộc đối với các tổ chức, cá nhân muốn thành lập doanh nghiệp để gia nhập thị trường và thực hiện hoạt động kinh doanh hợp pháp.

Khi bắt đầu thực hiện hoạt động kinh doanh, việc đầu tiên của các chủ thể kinh doanh phải thực hiện đó là chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, thủ tục, điều kiện đảm bảo để hoạt động kinh doanh. Điều kiện đầu tiên đó là thủ tục gia nhập thị trường còn được gọi theo cách khác là thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Khi thực hiện khai báo các thông tin về hoạt động đăng ký kinh doanh thì các chủ thể phải chịu trách nhiệm cá nhân về tính chính xác các thông tin, nội dung mà chủ thể ghi trong hồ sơ đăng ký kinh doanh. Qua việc xem xét tính hợp lệ hồ sơ đăng ký, cơ quan đăng ký kinh doanh sẽ cấp giấy phép đăng ký doanh nghiệp cho các chủ thể kinh doanh và chủ thể kinh doanh sẽ được tiến hành kinh doanh tính từ thời điểm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Như vậy, thông qua hoạt động đăng ký doanh nghiệp để nhà nước thừa nhận sự tồn tại của tổ chức kinh doanh trên thị trường, qua đó khẳng định tư cách pháp lý cho tổ chức kinh doanh đó. Bên cạnh đó, nhà nước còn tạo điều kiện để chủ thể kinh doanh phát huy tính sáng tạo về hoạt động kinh doanh của mình, làm giàu, phát triển kinh tế dựa trên nền tảng các quy định của pháp luật và chính sách phát triển kinh tế của nhà nước. Bởi trong điều kiện nền kinh tế thị

trường hiện nay luôn tiềm ẩn nguy cơ rủi ro do nhiều nguyên nhân khác nhau, việc quy định chủ thể kinh doanh phải thực hiện đăng ký doanh nghiệp là một trong những thủ tục gia nhập thị trường nhằm đảm bảo quyền tự do kinh doanh cho các chủ thể kinh doanh và đáp ứng nhu cầu quản lý của nhà nước đối với những tổ chức kinh tế. Do đó, việc thành lập một tổ chức kinh tế hoạt động kinh doanh nhằm mục đích lợi nhuận luôn phải đảm bảo đúng trình tự theo quy định của pháp luật.

Qua hoạt động đăng ký doanh nghiệp, nhà nước đã thống nhất được hoạt động quản lý các loại hình kinh doanh ngay từ khi thành lập, đây là công cụ nhằm khuyến khích tinh thần kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát huy các nguồn lực sẵn có của xã hội vào hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia.

Hai là, thông qua hoạt động đăng ký doanh nghiệp các chủ thể kinh doanh sẽ được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

GCNĐKDN là một trong những văn bản pháp lý được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho các doanh nghiệp, trong đó ghi lại các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh chủ yếu của doanh nghiệp. Thông qua việc cấp GCNĐKDN thì nhà nước có thể quản lý, nắm bắt và tổng hợp được đầy đủ các thông tin liên quan đến các chủ thể kinh doanh đang hoạt động kinh doanh để thực hiện các vai trò quản lý nhà nước như xây dựng chính sách đối với doanh nghiệp, thu thuế, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm... Ngoài ra, đó còn là cơ sở đầu tiên cho công tác quản lý, thực hiện điều tiết kinh tế vĩ mô và tạo điều kiện đảm bảo sự bình đẳng giữa các chủ thể thực hiện hoạt động kinh doanh ngay từ khi bắt đầu.

Thông thường ở các quốc gia có 02 loại giấy tờ mà cơ quan nhà nước cấp cho doanh nghiệp khi gia nhập thị trường, đó là: Giấy phép thành lập và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đăng ký kinh doanh). Tuy nhiên, xu hướng chung hiện nay của các quốc gia là thu hẹp loại giấy tờ cấp cho doanh nghiệp khi họ gia nhập thị trường, tiến tới xóa bỏ Giấy phép thành lập doanh nghiệp. Ví dụ như ở Việt Nam chỉ còn cấp một loại là Giấy chứng nhận đăng ký doanh

nghiệp (GCNĐKDN) cho các doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Những nội dung trong GCNĐKDN được pháp luật quy định cụ thể tại Luật Doanh nghiệp và được lưu trữ trên cơ sở thông tin hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. GCNĐKDN cũng là Giấy chứng nhận đăng ký thuế của doanh nghiệp. Tuy nhiên, GCNĐKDN không phải là giấy phép kinh doanh. Giấy phép kinh doanh là một loại giấy tờ được cấp phép đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, theo quy định của pháp luật. Giấy phép kinh doanh được cấp sau khi có GCNĐKDN, nếu doanh nghiệp có nhu cầu kinh doanh các ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Nội dung GCNĐKDN được quy định tại Luật Doanh nghiệp Việt Nam hiện nay không còn bao gồm nội dung về ngành, nghề kinh doanh.

Bên cạnh đó, thông qua việc cấp GCNĐKDN, Nhà nước còn tạo ra khung pháp lý chặt chẽ để các doanh nghiệp cùng tham gia, hoạt động theo khuôn khổ pháp luật chung, không cạnh tranh nhau một cách bất lợi, từ đó hướng tới môi trường kinh doanh thuận lợi, an toàn, bình đẳng và không kém phần lành mạnh hơn. Thông qua việc thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động cấp GCNĐKDN, Nhà nước còn thực hiện điều chỉnh phương thức quản lý hoạt động kinh doanh sao cho phù hợp với yêu cầu của công cuộc phát triển, hội nhập kinh tế như: giảm sự can thiệp quá nhiều vào việc thực hiện quyền tự do kinh doanh của các chủ thể kinh doanh, rút ngắn thủ tục hành chính, phân chia rõ chức năng của các cơ quan quản lý nhà nước, điều chỉnh cơ chế tác động của các cơ quan nhà nước để phát huy hết quyền chủ động của chủ thể kinh doanh với tư cách là những pháp nhân kinh tế độc lập. Bởi đó là những chủ thể chính, giữ vai trò quan trọng trong việc quyết định tốc độ tăng trưởng và phát triển nền kinh tế quốc gia.

Thông qua hoạt động cấp GCNĐKDN cho các chủ thể kinh doanh, Nhà nước còn thực hiện giám sát mọi hoạt động của chủ thể kinh doanh là có đúng với những nội dung đã đăng ký kinh doanh với Nhà nước hay không để kịp thời xử lý những sai phạm nhằm đảm bảo sự bình đẳng cho các chủ thể kinh doanh

và lợi ích chung của cộng đồng. Đó được coi là công tác *"hậu kiểm"* nhằm phục vụ cho công tác quản lý kinh tế của nhà nước. Tuy nhiên, công tác hậu kiểm chỉ áp dụng đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

Ba là, hoạt động đăng ký doanh nghiệp là một trong những phương thức thực hiện quyền tự do kinh doanh của các nhà đầu tư, doanh nghiệp.

Tự do kinh doanh là quyền của các cá nhân, tổ chức lựa chọn và đăng ký loại hình doanh nghiệp, các ngành nghề kinh doanh phù hợp nhất với điều kiện và nhu cầu của các chủ thể kinh doanh. Tuy nhiên, với quyền tự do kinh doanh này, các chủ thể kinh doanh không được quyền làm tất cả những gì họ muốn mà việc kinh doanh của họ phải đảm bảo sự ổn định và thống nhất trong quá trình hoạt động kinh doanh bằng cách "đăng ký kinh doanh" để xác lập tư cách pháp lý cho mình. Qua đó, nhà nước sẽ công nhận sự tồn tại và phát triển của các loại hình doanh nghiệp, đảm bảo cho các chủ thể kinh doanh được quyền mở rộng loại hình kinh doanh, lựa chọn quy mô phù hợp. Các chủ thể đăng ký doanh nghiệp sẽ được nhà nước, khách hàng và xã hội công nhận trên thị trường thông qua hoạt động đăng ký doanh nghiệp. Đồng thời, việc tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp còn thể hiện sự tôn trọng quyết định về hình thức kinh doanh, loại hình kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi về môi trường kinh doanh của Nhà nước đối với các nhà đầu tư, doanh nghiệp.

Quyền tự do kinh doanh là quyền của các nhà đầu tư được lựa chọn quy mô kinh doanh, lựa chọn số vốn đầu tư nhiều hay ít, thành phần, số lượng người đầu tư, những phương thức hay cách thức huy động vốn đầu tư và thông báo với cơ quan quản lý nhà nước. Các nhà đầu tư được quyền tự do lựa chọn ngành nghề kinh doanh loại trừ những ngành nghề mà pháp luật của Nhà nước cấm. Do vậy, quyền tự do kinh doanh là một trong những quyền của con người nên pháp luật của hầu hết các quốc gia đều quy định trong Hiến pháp, các văn bản pháp luật khác. Nhà nước cần tạo ra môi trường kinh doanh lành mạnh để các chủ thể kinh doanh sáng tạo về ý tưởng kinh doanh, thực hiện ý chí, nhu cầu làm giàu thiết thực của mình. Nhằm đáp ứng nhu cầu khởi nghiệp của các cá nhân, tổ chức, hoạt động đăng ký doanh nghiệp hiện nay đã được thay đổi, đơn giản hóa nhiều thủ tục

và có nhiều hướng dẫn chi tiết hơn nhằm tạo sự thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư, mở rộng hơn nữa quyền tự do kinh doanh và tạo nhiều cơ hội mới cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp thực hiện hoạt động kinh doanh trên thị trường.

Bốn là, đăng ký thành lập doanh nghiệp là cách thức quan trọng nhằm đảm bảo thực hiện quyền và nghĩa vụ của các nhà đầu tư kinh doanh.

Quyền và nghĩa vụ của các nhà đầu tư là nội dung không thể thiếu khi họ được xác lập tư cách pháp lý tính từ thời điểm đăng ký doanh nghiệp. Theo đó, các hoạt động kinh doanh của các chủ thể sẽ được nhà nước công nhận và bảo vệ như: công nhận sự tồn tại lâu dài và phát triển của các loại hình doanh nghiệp, công nhận và bảo hộ quyền sở hữu tài sản, vốn đầu tư, các loại tài sản… trong môi trường lành mạnh, ổn định nhất. Với vai trò định hướng phát triển thị trường, nhà nước còn thực hiện đồng thời nhiều chính sách phát triển kinh tế khác có lợi cho các nhà đầu tư như: chính sách thuế, hỗ trợ ưu đãi đầu tư… để họ hoạt động đạt kết quả cao nhất.

Như vậy, Nhà nước đã thể hiện sự tôn trọng quyền, khả năng tự chủ của các nhà đầu tư thông qua hoạt động đăng ký doanh nghiệp. Bởi pháp luật về doanh nghiệp luôn bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của họ. Những quyền của chủ thể kinh doanh không chỉ bao gồm các quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền liên quan đến điều hành quản lý, lao động… mà quyền của chủ thể kinh doanh còn được mở rộng hơn dựa trên nguyên tắc *"được thực hiện những điều mà pháp luật không cấm"*[17]. Pháp luật quy định quyền cho các chủ thể kinh doanh khi tham gia đăng ký doanh nghiệp được áp dụng thống nhất trên cả nước, qua đó tạo ra hành lang pháp lý chung trên thị trường quốc gia.

Song song với quyền mà các chủ thể kinh doanh được pháp luật ghi nhận là những nghĩa vụ mà họ phải chấp nhận thực hiện khi đăng ký thành lập doanh nghiệp. Đó là nội dung quan trọng bởi thông qua hoạt động đăng ký doanh nghiệp thì các tổ chức, cá nhân sẽ là những chủ thể kinh doanh được nhà nước và xã hội ghi nhận. Do đó, với quyền năng của mình, Nhà nước sẽ yêu cầu các

[17] Trương Thành Thiện,*"Đăng ký doanh nghiệp theo pháp luật Việt Nam: Thực tiễn tại Thành phố Hồ Chí Minh"*, Tạp chí Công thương, số 7/2021, tr.42.

chủ thể kinh doanh phải cam kết thực hiện đúng các quy định của pháp luật Nhà nước đã đặt ra như: không kinh doanh những lĩnh vực, ngành nghề mà pháp luật cấm, phải nộp thuế, trong quá trình kinh doanh nếu có sự thay đổi so với việc đăng ký doanh nghiệp ban đầu thì phải thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính, không vi phạm môi trường, quốc phòng an ninh, an toàn xã hội… Mặt khác, khi tham gia vào thị trường kinh doanh, các chủ thể kinh doanh không được xâm phạm lợi ích kinh doanh của nhau, mọi hành vi cạnh tranh phải lành mạnh, các hình thức kinh doanh phải hài hòa, hợp lý, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của nhau… Những nghĩa vụ này góp phần đảm bảo cho các chủ thể kinh doanh được thực hiện đúng cam kết với nhà nước khi đăng ký doanh nghiệp.

Quyền tự do kinh doanh của các nhà đầu tư đã giúp cho họ được chủ động tự chọn ngành nghề, kê khai nội dung đăng ký kinh doanh và quyền này phải luôn đặt trong khuôn khổ, trật tự của thị trường để phát triển có định hướng dưới sự quản lý chặt chẽ của Nhà nước. Đối với các chủ thể kinh doanh, thủ tục đăng ký doanh nghiệp sẽ xác lập tư cách pháp lý cho họ và đó còn được coi là bản cam kết của họ đối với Nhà nước khi thực hiện các hoạt động kinh doanh trên thị trường. Do vậy, chủ thể kinh doanh phải luôn có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã cam kết; đảm bảo trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với hoạt động quản lý của nhà nước và cộng đồng.

Pháp luật quy định quyền và nghĩa vụ cho các nhà đầu tư khi tham gia kinh doanh là một trong những nội dung không thể thiếu khi thành lập doanh nghiệp. Đó là sự thể hiện mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà nước và các chủ thể kinh doanh khi nhà nước thực hiện đầy đủ các trách nhiệm của mình để đảm bảo cho các chủ thể kinh doanh được yên tâm kinh doanh trong môi trường lành mạnh, tự chủ, tự chịu trách nhiệm; còn các chủ thể kinh doanh sẽ kinh doanh trong giới hạn tự do mà pháp luật cho phép.

1.1.2. Ý nghĩa của đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp và nền kinh tế

Việc đăng ký doanh nghiệp có ý nghĩa rất quan trọng đối với các doanh nghiệp và nền kinh tế được thể hiện qua những nội dung sau đây:

Một là, đối với Nhà nước. Hoạt động đăng ký doanh nghiệp sẽ giúp cho cơ quan nhà nước quản lý được số lượng các doanh nghiệp gia nhập thị trường và các hoạt động quản lý khác, giúp cơ quan quản lý nhà nước có thể biết được những xu hướng của thị trường và các yếu tố khác trong kinh doanh hay việc thực hiện, áp dụng các quy định của pháp luật trong thực tiễn để làm cơ sở để hoạch định các chủ trương, chính sách và các biện pháp khuyến khích, hạn chế hoạt động đăng ký doanh nghiệp trong tương lai phù hợp, kịp thời hơn. Thông qua hoạt động đăng ký doanh nghiệp, nhà nước sẽ có căn cứ định hướng phát triển kinh tế của đất nước hợp lý hơn.

Hoạt động đăng ký doanh nghiệp thể hiện sự bảo hộ của nhà nước bằng pháp luật đối với các chủ thể hoạt động kinh doanh nói chung và các chủ doanh nghiệp nói riêng. Hiện nay, cùng với sự phát triển của nền kinh tế thị trường, doanh nghiệp được thành lập là để nhằm mục đích kinh doanh thu lợi nhuận nhưng nhiều khi lợi nhuận trở thành mục tiêu duy nhất và trên hết khiến doanh nghiệp bỏ qua trách nhiệm xã hội, trách nhiệm với cộng đồng của mình. Hoạt động kinh doanh nhằm mục đích thu lại nhiều lợi nhuận của nhiều chủ thể có thể không tuân thủ các quy định của pháp luật, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Do vậy, thông qua hoạt động đăng ký doanh nghiệp thì các cơ quan nhà nước có thể quản lý các chủ thể kinh doanh theo đúng các quy định của pháp luật, đúng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Qua đó, hạn chế những hành vi cạnh tranh không lành mạnh giữa các doanh nghiệp, định hướng cho các doanh nghiệp đầu tư đúng mục đích nhằm phát huy được hết vai trò của doanh nghiệp trong sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

Bên cạnh đó, hoạt động đăng ký doanh nghiệp sẽ tạo điều kiện cho các cơ quan nhà nước nắm bắt được các yếu tố mới trong kinh doanh và đưa ra nhiều chính sách điều tiết hợp lý, đảm bảo cho hoạt động phát triển kinh thế theo đúng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Bên cạnh đó, việc đăng ký doanh nghiệp giúp Nhà nước chuẩn hóa, cập nhật các dữ liệu đăng ký của doanh nghiệp để thống nhất quản lý trên toàn quốc. Với những trường hợp thông tin đăng ký doanh nghiệp trong GCNĐKDN, giấy xác nhận về việc thay đổi nội

dung Đăng ký doanh nghiệp chưa đúng so với nội dung hồ sơ đăng ký doanh nghiệp thì Phòng đăng ký kinh doanh phải thông báo và hướng dẫn doanh nghiệp hoặc trực tiếp thực hiện việc đính chính thông tin theo quy định. Với trường hợp thông tin đăng ký doanh nghiệp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp bị thiếu hoặc chưa chính xác so với Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hồ sơ ĐKDN bằng bản giấy do quá trình chuyển đổi dữ liệu thì Phòng ĐKKD có nhiệm vụ hướng dẫn các doanh nghiệp hoặc có thể trực tiếp bổ sung, cập nhật các thông tin có liên quan như: số điện thoại, email… khi thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Hoạt động ĐKDN còn giúp nhà nước thu thuế đúng và đủ. Bởi khi doanh nghiệp được kinh doanh hợp pháp, đó là lúc họ phải có nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước. Hiện nay, ở một số quốc gia như Việt Nam, Thái Lan… mã số thuế và mã số doanh nghiệp được gộp làm một. Do đó, khi được cấp GCNĐKDN thì cơ quan thuế sẽ có những thông tin cần thiết, yêu cầu các doanh nghiệp thực hiện các nghĩa vụ của mình. Qua đó, sẽ giúp hạn chế tình trạng thất thu thuế, đảm bảo công bằng giữa các chủ thể kinh doanh, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Ngoài ra, hoạt động ĐKDN còn giúp nhà nước có thể *"kiểm soát được những thông tin của doanh nghiệp tại thời điểm đăng ký thành lập doanh nghiệp, đó là cơ sở để các cơ quan nhà nước hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý doanh nghiệp sau đăng ký thành lập doanh nghiệp"*[18].

Hai là, đối với doanh nghiệp. Hoạt động đăng ký doanh nghiệp được nhà nước thực hiện thông qua các cơ quan có thẩm quyền chuyên môn theo quy định của pháp luật, đó cũng là quyền của mọi cá nhân, tổ chức và được nhà nước bảo hộ. Khi đăng ký thành lập doanh nghiệp, cá nhân, tổ chức sẽ phải có nghĩa vụ thực hiện việc đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Khi ĐKDN thì doanh nghiệp bảo vệ được thương hiệu, tạo niềm tin với người tiêu dùng hoặc mở rộng sản xuất. Điều đó có nghĩa rằng việc ĐKDN để hoạt động kinh doanh của cá nhân, tổ chức sẽ được nhà nước bảo hộ theo pháp luật. Đăng ký doanh nghiệp là cơ sở pháp lý quan trọng để các chủ thể kinh doanh tiến hành

[18] Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (2019), Rà soát pháp luật trong kinh doanh, Hà Nội, tr.12.

các hoạt động kinh doanh của mình một cách hợp pháp, độc lập và bình đẳng với các chủ thể kinh doanh khác trong giai đoạn hiện nay. Thông qua hoạt động đăng ký doanh nghiệp thì doanh nghiệp sẽ có tư cách pháp lý, mỗi doanh nghiệp có mã số riêng biệt và được hưởng đầy đủ các quyền lợi, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, toàn bộ các thông tin cơ bản của doanh nghiệp đã đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sẽ được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và được đăng trên cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Với sự phát triển của ngành công nghệ thông tin như hiện nay thì người tiêu dùng hoặc đối tác của doanh nghiệp sẽ biết được những thông tin cơ bản, hiểu đúng về doanh nghiệp hơn, từ đó tạo được lòng tin của khách hàng trong kinh doanh, hợp tác giữa các doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp tồn tại lâu dài và phát triển bền vững hơn. Hơn nữa, đăng ký doanh nghiệp còn giúp cho các doanh nghiệp tiếp cận dễ dàng hơn với các nguồn vốn vay và các chính sách ưu đãi của Nhà nước.

Ngoài ra, khi các doanh nghiệp đăng ký doanh nghiệp nếu được thành lập sẽ góp phần thu hút được lượng vốn lớn đầu tư lớn vào cơ sở hạ tầng kỹ thuật và sản xuất kinh doanh của đất nước. Bởi, thông qua hoạt động thu hút vốn đầu tư trực tiếp phục vụ xây dựng cơ sở hạ tầng bên trong các doanh nghiệp thì với sự tác động lan tỏa thông qua các liên kết kinh tế, thị trường, xã hội, các doanh nghiệp còn góp phần quan trọng vào hoạt động đẩy mạnh việc đầu tư các cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội tại Lào hiện nay. Khi các doanh nghiệp đã phát triển thì các tác động gián tiếp trong hoạt động đầu tư của các doanh nghiệp cũng sẽ giúp thu hút được một lượng vốn đầu tư lớn vào các cơ sở hạ tầng kỹ thuật, sản xuất kinh doanh tại Lào hiện nay.

Ba là, đối với xã hội. Hoạt động đăng ký doanh nghiệp có ý nghĩa rất lớn về mặt đời sống xã hội hiện nay. Bởi doanh nghiệp phát triển ngày càng lớn mạnh thì đời sống kinh tế xã hội của đất nước cũng ngày càng phát triển theo xu hướng mạnh mẽ hơn. Khi thực hiện đăng ký doanh nghiệp, thì doanh nghiệp với tư cách là một thành viên trong cơ cấu các thành phần kinh tế cũng sẽ đóng góp một phần vào sự phát triển kinh tế chung của cả nước thông qua việc đóng thuế và tạo ra những cơ hội việc làm. Đăng ký kinh doanh là thủ tục pháp lý nhằm

khai sinh ra doanh nghiệp, mỗi doanh nghiệp ra đời đều cung cấp các sản phẩm, dịch vụ khác nhau nhằm phục vụ đời sống hằng ngày của con người trong xã hội, qua đó thúc đẩy nền kinh tế - xã hội của đất nước phát triển.

Sau khi đăng ký doanh nghiệp, để thực hiện các công việc sản xuất thì mỗi doanh nghiệp đều phải thuê nhân công. Việc thuê nhân công thực hiện các giai đoạn của quá trình sản xuất sẽ góp phần không nhỏ trong vấn đề giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và ổn định cuộc sống cho một số bộ phận người lao động, từ đó góp phần làm giảm tỷ lệ lao động thất nghiệp, giảm bớt các tệ nạn trong xã hội… Bên cạnh đó, thông qua việc tiếp cận thông tin đã được công khai trên trang điện tử, khách hàng sẽ kiểm soát được các giao dịch nhanh chóng, dễ dàng và hiệu quả hơn.

Ngoài ra, với lợi nhuận thu được từ hoạt động kinh doanh, thương mại thì các chủ thể doanh nghiệp thường hỗ trợ, giúp đỡ người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn… qua đó góp phần quan trọng trong việc thực hiện an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng, hướng đến sự tăng trưởng bền vững của nền kinh tế nước Lào trong giai đoạn hiện nay.

1.2. Những vấn đề lý luận pháp luật về đăng ký doanh nghiệp

1.2.1. Khái niệm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp

Pháp luật về đăng ký doanh nghiệp là một phần của pháp luật doanh nghiệp, tức là một bộ phận của pháp luật kinh tế, được hình thành và phát triển cùng với quá trình phát triển kinh tế quốc gia từ nền kinh tế tập trung, bao cấp sang nền kinh tế thị trường. Theo nghĩa hẹp, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp có thể hiểu đó là: *"một bộ phận của pháp luật doanh nghiệp, bao gồm các quy định của pháp luật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, điều chỉnh các quan hệ liên quan đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp theo những quy định về trình tự, thủ tục cụ thể, rõ ràng".* Theo nghĩa rộng, *"pháp luật về đăng ký doanh nghiệp bao gồm các quy định điều chỉnh hoạt động đăng ký thành lập doanh nghiệp trong nước và đăng ký thành lập doanh nghiệp ra nước ngoài của các tổ chức, cá nhân"*[19].

[19] Vũ Thị Thùy Dung (2015), "Đăng ký thành lập doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2014", luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Luật Hà Nội.

Theo tác giả Nguyễn Thị Thu Thủy, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp được hiểu là: *"tổng thể các quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành hoặc thừa nhận để nhằm điều chỉnh những vấn đề về điều kiện, nội dung và trình tự, thủ tục đăng ký kinh doanh của các chủ thể kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh cũng như trong quá trình thực hiện hoạt động kinh doanh"*[20]. Như vậy, theo tác giả trên thì pháp luật về đăng ký doanh nghiệp là tổng thể các quy phạm pháp luật có điều chỉnh mối quan hệ giữa các chủ thể đăng ký doanh nghiệp với các cơ quan đăng ký doanh nghiệp trong hoạt động đăng ký kinh doanh, thủ tục đăng ký kinh doanh, các biện pháp chế tài nhằm đảm bảo cho việc đăng ký kinh doanh được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và những vấn đề có liên quan đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp.

Tác giả cho rằng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp là: *"tổng hợp các quy phạm pháp luật nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh giữa các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký doanh nghiệp với cá nhân, tổ chức có liên quan tới hoạt động đăng ký, thay đổi nội dung đăng ký thành lập doanh nghiệp tại Lào".* Các quy định của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp được điều chỉnh đối với tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động kinh doanh tại Lào. Theo cách hiểu này, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp là tổng hợp tất cả các quy phạm pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh giữa các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký thành lập doanh nghiệp với những cá nhân, tổ chức tiến hành hoạt động đăng ký, thay đổi các nội dung đăng ký doanh nghiệp tại Lào, bao gồm những thay đổi liên quan đến tên doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp, trụ sở chính, vốn điều lệ của công ty…

Pháp luật quy định về hoạt động đăng ký doanh nghiệp là một nội dung nhằm tạo ra khung pháp lý quan trọng, đảm bảo về điều kiện, trình tự, thủ tục đăng ký doanh nghiệp để các nhà đầu tư, doanh nghiệp có thể hiểu và yên tâm lựa chọn mô hình kinh doanh phù hợp nhất. Với việc ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, Nhà nước đã công nhận sự ra đời

[20] Nguyễn Thị Thu Thủy, (2015*), Không ghi ngành nghề kinh doanh trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp,* Tạp chí Luật sư, số 7/2015.

của các chủ thể kinh doanh và kiểm soát quá trình thành lập, phát triển của các loại hình kinh doanh theo hướng tích cực, loại trừ ngay từ đầu những doanh nghiệp không đảm bảo các điều kiện hoạt động. Từ đó tạo nên môi trường kinh doanh lành mạnh, bình đẳng, bảo đảm những lợi ích của nền kinh tế thị trường. Pháp luật về đăng ký kinh doanh không chỉ bao gồm những nội dung về quy trình thành lập doanh nghiệp mà còn bao gồm những nội dung nghĩa vụ về hành vi kinh doanh của các chủ thể kinh doanh từ khi thành lập, đi vào hoạt động cũng như kiểm soát các nội dung sau khi thành lập; các trách nhiệm pháp lý của chủ thể kinh doanh thực hiện các cam kết của mình khi thành lập doanh nghiệp.

1.2.2. Đặc điểm của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp

Một là, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào là một bộ phận của pháp luật về doanh nghiệp của Lào. Ở nước CHDCND Lào, pháp luật là một hệ thống các quy tắc xử sự do Nhà nước Lào ban hành hoặc thừa nhận có mục đích sửa đổi, sắp xếp lại các quan hệ xã hội đã phát sinh trong quá trình tổ chức và hoạt động của từng lĩnh vực mà Nhà nước quản lý. Pháp luật về doanh nghiệp nói chung thường quy định về các loại hình doanh nghiệp; trình tự thành lập hoặc chấm dứt hoạt động của doanh nghiệp; quyền lợi và nghĩa vụ của các chủ thể trong từng loại hình doanh nghiệp… Do vậy, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào hiện nay được coi là một bộ phận của pháp luật doanh nghiệp của Lào nói chung.

Các loại hình tổ chức kinh tế trên đã tồn tại từ rất sớm và luôn phát triển, được pháp luật và Nhà nước ghi nhận. Theo đó, việc đảm bảo bình đẳng trước pháp luật của các loại hình tổ chức kinh tế trên luôn được Nhà nước Lào quan tâm mặc dù các tổ chức kinh tế có sự khác biệt về hình thức sở hữu và thành phần kinh tế. Quyền sở hữu tài sản, vốn đầu tư, các khoản thu nhập và các quyền lợi ích hợp pháp khác của doanh nghiệp, chủ sở hữu doanh nghiệp cũng luôn được Nhà nước công nhận, bảo hộ. Các thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp là một nội dung quan trọng để khai sinh ra các doanh nghiệp tại Lào nên luôn được pháp luật công nhận, bảo hộ trên cơ sở các quy định tại Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác.

Đăng ký doanh nghiệp là thủ tục pháp lý bắt buộc chung của mọi cá nhân, tổ chức khi thành lập doanh nghiệp theo quy định chung của pháp luật Nhà nước để doanh nghiệp tham gia thị trường một cách hợp pháp. Với tư cách là một chế định pháp lý, đăng ký doanh nghiệp được coi là tổng hợp các quy định do Nhà nước ban hành, quản lý sự xuất hiện của các chủ thể kinh doanh mới trên thị trường.

Việc đăng ký doanh nghiệp là một bộ phận của pháp luật về doanh nghiệp Lào, trong đó, các doanh nghiệp là chủ thể trực tiếp tiến hành các hoạt động kinh doanh phải khai báo đúng quy định của pháp luật với cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại Lào.

Hai là, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Lào ra đời muộn, gắn liền với quá trình chuyển đổi nền kinh tế từ kế hoạch hóa tập trung sang nền kinh tế thị trường, với chủ trương, đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Đồng thời, được xây dựng và hoàn thiện dựa trên cơ sở tham khảo và học hỏi kinh nghiệm của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của các quốc gia khác trên thế giới.

Đăng ký doanh nghiệp đã và đang trở thành vấn đề có vai trò quan trọng, được quan tâm không chỉ tại các quốc gia có nền kinh tế phát triển mà còn ở các quốc gia có nền kinh tế đang phát triển, đặc biệt là trong giai đoạn phát triển kinh tế thị trường như hiện nay thì số lượng các doanh nghiệp thành lập tại các quốc gia có sự gia tăng không ngừng. Tuy nhiên, hồ sơ đăng ký doanh nghiệp; nội dung Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp bao gồm: tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, ngành nghề kinh doanh, vốn điều lệ, thông tin đăng ký thuế, số lượng lao động; danh sách thành viên công ty… luôn phải tuân theo những quy tắc nhất định của pháp luật. Hiện nay, có hai loại đăng ký thành lập doanh nghiệp đó là: đăng ký thành lập mới và đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. Trong đó, đăng ký doanh nghiệp là việc người thành lập doanh nghiệp đăng ký thông tin về doanh nghiệp dự kiến thành lập, doanh nghiệp đăng ký những thay đổi hoặc dự kiến thay đổi trong thông tin về đăng ký doanh nghiệp với cơ quan đăng ký kinh doanh và được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc

gia về đăng ký doanh nghiệp. Còn thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh là thủ tục hành chính cần thực hiện tại cơ quan đăng ký khi doanh nghiệp có nhu cầu thay đổi một hoặc nhiều nội dung cùng lúc trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh như: thay đổi tên, địa chỉ công ty, ngành nghề kinh doanh, vốn điều lệ, thành viên và cổ đông…

Ba là, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp thể hiện sự công khai về khuôn khổ pháp lý cho toàn xã hội tiếp cận và tuân thủ. Pháp luật luôn chứa đựng các giá trị vốn có của xã hội và được quy định bởi các thuộc tính điều chỉnh và tính quy phạm riêng của pháp luật. Do vậy, pháp luật về đăng ký thành lập doanh nghiệp cũng phải phụ thuộc vào sự phát triển của xã hội, bởi nếu hoạt động kinh doanh thuận lợi hoặc khó khăn đều phụ thuộc vào sự phát triển của xã hội. Do đó, Nhà nước luôn phải dựa vào sự phát triển của xã hội để ban hành các quy định pháp luật cho phù hợp nhằm thúc đẩy, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển hơn. Bên cạnh đó, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp luôn đảm bảo cho các chủ thể khi tham gia hoạt động kinh doanh đều có quyền lợi và nghĩa vụ giống nhau. Thông qua các quy định pháp luật về đăng ký thành lập doanh nghiệp, Nhà nước sẽ tạo nên trật tự xã hội cho dù các chủ thể kinh doanh hoạt động với quy mô lớn hay nhỏ, địa bàn là miền núi hay tại các thành phố, lợi nhuận kinh doanh thu được khác nhau nhưng đều phải bình đẳng để cùng tồn tại hoạt động kinh doanh, góp phần phát triển kinh tế xã hội của quốc gia.

Khi các chủ đầu tư, doanh nghiệp có ý tưởng bắt đầu kinh doanh thì việc tiếp cận các quy trình đăng ký thông tin doanh nghiệp công khai với những thông tin rõ ràng, minh bạch sẽ hướng cho các chủ thể phải chuẩn bị các điều kiện, thủ tục để đạt được mục đích của mình. Bên cạnh đó, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp luôn công khai, cảnh báo những hậu quả pháp lý có thể xảy ra khi chủ thể kinh doanh có hành vi vi phạm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Từ đó, chủ thể kinh doanh sẽ ý thức được hành vi của mình và thực hiện đúng quy trình đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

Trong những năm gần đây, yêu cầu công khai thủ tục đăng ký doanh nghiệp luôn được đề cập thường xuyên trên các phương tiện truyền thông, các

nghiên cứu liên quan đến đăng ký doanh nghiệp ở Lào dưới góc độ kinh tế và luật pháp. Tính công khai luôn được đề cập đến và coi như là tiêu chí hàng đầu để đánh giá hiệu quả hoạt động của việc đăng ký doanh nghiệp, với đặc điểm này pháp luật về đăng ký doanh nghiệp luôn phải đảm bảo việc công bố thông tin kịp thời, chính xác về các vấn đề quan trọng liên quan đến việc đăng ký thành lập doanh nghiệp.

Bốn là, về đối tượng và phương pháp điều chỉnh. Pháp luật về đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh những quan hệ phát sinh giữa cá nhân, tổ chức và cơ quan quản lý nhà nước trước khi tiến hành các hoạt động sản xuất, kinh doanh mang tính hành chính, trình tự thực hiện và thủ tục thực hiện. Về phương pháp điều chỉnh, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp chủ yếu sử dụng phương pháp mệnh lệnh, mà không sử dụng phương pháp thỏa thuận, bình đẳng. Bởi trong quá trình thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình thì cơ quan quản lý nhà nước chỉ hướng dẫn, kiểm tra các chủ thể kinh doanh tiến hành đăng ký doanh nghiệp mà không có sự thương lượng, thỏa thuận giữa cơ quan nhà nước với cá nhân, tổ chức đăng ký doanh nghiệp về những quy định, nội dung, điều kiện đăng ký doanh nghiệp.

1.2.3. Hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp

Pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào là một chế định trong ngành Luật Kinh tế của nước CHDCND Lào. Hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại Lào làm phát sinh mối quan hệ giữa nhiều chủ thể khác nhau, ví dụ như: mối quan hệ giữa cơ quan quyền lực, cơ quan quản lý Nhà nước với các chủ thể là doanh nghiệp hoặc người/tổ chức thành lập doanh nghiệp. Để điều chỉnh các mối quan hệ đó, Nhà nước Lào đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật nhằm tạo ra hành lang pháp lý vững chắc cho hoạt động đăng ký doanh nghiệp, cũng như đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho các chủ thể doanh nghiệp. Hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp là tập hợp các quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành để điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình đăng ký doanh nghiệp.

Cùng với sự hình thành và phát triển nhanh chóng của nền kinh tế thế giới, các hoạt động sản xuất, kinh doanh của con người ngày càng tăng lên, nhu cầu đăng ký doanh nghiệp của cá nhân, tổ chức ngày càng nhiều thì hoạt động đăng ký doanh nghiệp đang ngày càng thu hút sự quan tâm của các cơ quan xây dựng pháp luật ở Lào. Chế định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào bao gồm những quy phạm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp nằm rải rác ở nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác nhau, cụ thể như sau:

Thứ nhất, Hiến pháp, các văn bản luật và dưới luật về đăng ký doanh nghiệp do Nhà nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào ban hành:

1) Hiến pháp. Theo đó, tại Hiến pháp Lào năm 2015 quy định rất chi tiết về quyền tự do kinh doanh của con người. Đây được coi là một trong những quyền cơ bản nhất của công dân và được ghi nhận tại Hiến pháp của nước CHDCND Lào. Tại Hiến pháp (2015) quy định: *"Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện để doanh nhân, doanh nghiệp và các cá nhân, tổ chức được đầu tư, sản xuất kinh doanh"*[21]. Đây là cơ sở pháp lý vững chắc cho việc quy định về đăng ký doanh nghiệp doanh nghiệp ở Lào. Theo quy định trên thì Nhà nước Lào luôn khuyến khích, tạo điều kiện để cho các doanh nhân và các cá nhân, tổ chức được đăng ký doanh nghiệp. Ngoài ra, tại Điều 25 của Hiến pháp Lào còn quy định: *"Mọi cá nhân, tổ chức có quyền tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm"*. Theo quy định này thì mọi cá nhân, tổ chức tại Lào đều có quyền tự do kinh doanh nhiều ngành nghề trong xã hội, tuy nhiên quyền tự do kinh doanh những ngành nghề này có giới hạn đó là kinh doanh những ngành nghề mà pháp luật cấm. Quyền tự do đăng ký doanh nghiệp được thể hiện cụ thể trong các nội dung sau đây:

- *Quyền tự do lựa chọn ngành nghề kinh doanh:* Theo đó, các cá nhân, tổ chức, doanh nhân, doanh nghiệp đều được chọn kinh doanh các ngành nghề mà pháp luật không cấm; họ có quyền kinh doanh một ngành hoặc nhiều ngành; với trường hợp kinh doanh những ngành nghề kinh doanh có điều kiện thì cá nhân,

[21] Điều 23, Hiến pháp năm 2015 của CHDCND Lào.

tổ chức được phép tiến hành sau khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện mà pháp luật quy định. Quyền tự do lựa chọn ngành, nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật tạo ra nhiều cơ hội cho các nhà kinh doanh trong việc tìm hiểu nhu cầu của thị trường. Các ngành, nghề để kinh doanh hiện nay rất đa dạng, phong phú, gồm nhiều lĩnh vực khác nhau như: công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ…

- *Quyền tự do lựa chọn mô hình kinh doanh:* Theo đó, khi đăng ký doanh nghiệp thì các cá nhân, tổ chức có quyền tự do quyết định mức vốn đầu tư, tuy nhiên mức vốn này phải đáp ứng quy định về vốn pháp định tối thiểu nếu kinh doanh một số ngành nghề nhất định như: kinh doanh vàng, dịch vụ tài chính, dịch vụ bảo vệ…

- *Quyền tự do lựa chọn loại hình tổ chức kinh tế:* Tùy thuộc vào số lượng người, phương thức, cách thức huy động vốn đầu tư mà khi đăng ký doanh nghiệp các cá nhân, tổ chức có thể chọn một loại hình tổ chức kinh tế phù hợp để kinh doanh như công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty tư nhân…

- *Quyền tự do lựa chọn hình thức, cách thức huy động vốn:* Chủ đầu tư có quyền quyết định việc tăng vốn vay hay tăng vốn điều lệ nhiều hơn so với dự định ban đầu; các cách thức tăng vốn vay thông qua hợp đồng hay thông qua việc phát hành trái phiếu… đó là quyền mà các chủ đầu tư, doanh nghiệp quyết định khi đăng ký thành lập doanh nghiệp.

- *Quyền tự do lựa chọn hình thức, nội dung của hợp đồng với khách hàng sau khi thực hiện đăng ký kinh doanh:* Các chủ thể đăng ký doanh nghiệp có quyền tự do lựa chọn khách hàng, tự do đàm phán, thỏa thuận, thống nhất các điều khoản của hợp đồng một cách phù hợp nhất với loại hình doanh nghiệp mà mình đã đăng ký; các hình thức, nội dung khác của hợp đồng nếu muốn bổ sung thêm thì các chủ doanh nghiệp đều có quyền tự do lựa chọn, sử đổi. Tuy nhiên, nội dung sửa đổi phải phù hợp với những thông tin mà doanh nghiệp đã đăng ký với cơ quan có thẩm quyền khi đăng ký thành lập doan nghiệp.

- *Quyền tự do lựa chọn hình thức, cách thức giải quyết tranh chấp:* Khi xảy ra các tranh chấp liên quan đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp thì các chủ

thể kinh doanh đều có quyền tự do quyết định cách thức giải quyết tranh chấp thương mại như: thương lượng, hòa giải, tòa án hay trọng tài… Mỗi cách thức giải quyết trên đều có ưu điểm và nhược điểm khác nhau nhưng đều đảm bảo quyền lợi cho các chủ thể đăng ký doanh nghiệp khi họ xảy ra tranh chấp.

- *Quyền tự do cạnh tranh lành mạnh:* Đây là quyền lợi quan trọng của các chủ thể đăng ký doanh nghiệp bởi trong điều kiện kinh tế xã hội phát triển như hiện nay thì sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp rất lớn. Đối với quyền này, các chủ thể đăng ký doanh nghiệp sẽ được pháp luật bảo vệ nếu có hành vi cạnh tranh không lành mạnh làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình…

- Quyền tự do lựa chọn địa điểm kinh doanh. Đây là quyền lợi quan trọng của các nhà đầu tư khi tiến hành đăng ký doanh nghiệp. Địa điểm kinh doanh là nơi mà họ trực tiếp tiến hành các hoạt động kinh doanh, đó là địa điểm không chỉ phản ánh không gian hoạt động kinh doanh của các chủ đầu tư mà đó còn có ý nghĩa pháp lý quan trọng. Thông qua quyền được tự do lựa chọn địa điểm kinh doanh, các chủ đầu tư sẽ có địa điểm kinh doanh rõ ràng, đó là sự thể hiện minh bạch trong hoạt động kinh doanh, góp phần tạo được niềm tin đối với các đối tác và khách hàng trong các giao dịch. Việc tự do địa điểm kinh doanh cũng là một trong những yếu tố quyết định sự thành công trong kinh doanh của các doanh nghiệp hiện nay.

Trên cơ sở Hiến pháp, Quốc hội của Lào đã ban hành các văn bản luật quy định về các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp, cơ cấu tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp, trong đó có quy định về đăng ký doanh nghiệp. Theo đó, các cá nhân, tổ chức có quyền tự do lựa chọn loại hình doanh nghiệp để đăng ký doanh nghiệp, lựa chọn ngành nghề kinh doanh mà pháp luật không cấm, tự do quyết định mức vốn đầu tư, nhưng phải đáp ứng quy định về vốn pháp định tối thiểu nếu kinh doanh một số ngành nghề nhất, quyết định việc tăng vốn vay hay tăng vốn điều lệ; cách thức tăng vốn vay thông qua hợp đồng hay thông qua việc phát hành trái phiếu… Đồng thời, có quyền tự thực hiện các quyền lợi và nghĩa vụ của mình liên quan đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp mà không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của cá nhân, tổ chức khác.

Thứ hai, Luật Doanh nghiệp (2013). Đây là Đạo luật chủ yếu điều chỉnh việc đăng ký doanh nghiệp. Luật Doanh nghiệp (2013) của Lào hiện hành có 221 Điều, trong đó có 12 Điều quy định về đăng ký doanh nghiệp (từ Điều 14 đến Điều 25). Các quy định về đăng ký doanh nghiệp như: thủ tục xem xét đăng ký doanh nghiệp, thời hạn xem xét đăng ký doanh nghiệp, hiệu lực của việc đăng ký doanh nghiệp, các trường hợp không được coi là hợp lệ khi đăng ký doanh nghiệp… đã và đang được quy định chủ yếu trong Luật Doanh nghiệp (2013) của Lào.

Những quy định này tạo thành khuôn khổ pháp lý cơ bản cho hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại Lào. Luật Doanh nghiệp (2013) của Lào đã khắc phục được những hạn chế trong Luật Doanh nghiệp (2005) về đăng ký doanh nghiệp. Luật Doanh nghiệp (2013) của Lào và các văn bản hướng dẫn thi hành đã có những tác động tích cực trong việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng; thúc đẩy việc huy động vốn, phát triển và mở rộng kinh doanh của các loại hình doanh nghiệp; góp phần duy trì tăng trưởng và giải quyết các vấn đề xã hội khác. Nội dung các điều khoản của Luật Doanh nghiệp (2013) được quy định đầy đủ và cụ thể, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thi hành trên thực tiễn đạt hiệu quả cao, tạo ra sự thống nhất và công bằng khi áp dụng các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp; Một số điều khoản của Luật Doanh nghiệp (2013) và các văn bản hướng dẫn thi hành có sự điều chỉnh phù hợp với thực tiễn, đảm bảo tính khả thi, góp phần thực hiện được các mục tiêu cụ thể như: bảo vệ được quyền và lợi ích của các chủ thể kinh doanh.

Bên cạnh đó, Nhà nước CHDCND Lào cũng đã ban hành các văn bản luật chuyên ngành về hoặc liên quan đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp, ví dụ như: Luật Khuyến khích đầu tư nước ngoài số 11/QH ngày 22/10/2004; Luật Ngân hàng Công thương số 03/QH (năm 2006); Luật Khai khoáng (2007); Luật Đất đai (2008); Luật Ngân hàng kinh doanh (2009)… Ngoài ra, Chính phủ Lào còn ban hành các văn bản pháp luật cụ thể hóa và hướng dẫn thi hành các đạo luật trên, thí dụ như: Nghị định số 138/NĐ- CP ngày 24/10/2006 về đăng ký

kinh doanh. Các văn bản pháp luật chuyên ngành được ưu tiên áp dụng khi có sự khác nhau giữa các quy định của Luật Doanh nghiệp (2013) so với các đạo luật khác liên quan đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp.

Kế thừa và hoàn thiện hơn nữa quy trình đăng ký doanh nghiệp cũng như ttạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử. Chỉnh Phủ Lào đã ban hành Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 16/3/2017 về đăng ký doanh nghiệp, trong đó có nội dung về đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử. Đây là công cụ pháp lý quan trọng, góp phần giảm tối đa thời gian thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp cũng như minh bạch trong công tác đăng ký doanh nghiệp, giảm bớt công việc cho cơ quan đăng ký doanh nghiệp trong việc tiếp nhận, quản lý hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. Hình thức đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử có giá trị pháp lý giống như hình thức nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp bằng giấy.

Theo quy định tại Nghị định này thì cá nhân, tổ chức có thể lựa chọn sử dụng chữ ký số hoặc sử dụng tài khoản đăng ký doanh nghiệp để đăng ký doanh nghiệp (bao gồm đăng ký thành lập doanh nghiệp và đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, các nghĩa vụ đăng ký doanh nghiệp…) qua mạng điện tử. Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử được coi là hợp lệ khi có đầy đủ các loại giấy tờ và nội dung các giấy tờ kê khai đầy đủ các thông tin theo quy định và được chuyển sang hình thức văn bản điện tử; các nội dung trong bản kê khai phải được xác thực bằng chữ ký số hoặc tài khoản đăng ký doanh nghiệp của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Đồng thời, tên văn bản diện tử phải được đặt tương ứng với tên loại giấy tờ trong hồ sở đăng ký doanh nghiệp bằng bản giấy.

Như vậy, những văn bản pháp luật trên đã quy định tương đối đầy đủ, cụ thể về đăng ký doanh nghiệp ở Lào nói chung, bao gồm các nội dung, như: điều kiện, trình tự, thủ tục đăng ký doanh nghiệp; trình tự, thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; thời hạn xem xét; cơ quan có thẩm quyền đăng ký doanh nghiệp, các trường hợp đăng ký doanh nghiệp không hợp lệ…

Các quy định pháp luật nêu trên đã góp phần đảm bảo sự công bằng, minh bạch trong công tác quản lý nhà nước về doanh nghiệp, tạo môi trường kinh doanh lành mạnh cho các chủ đầu tư, các cá nhân, tổ chức thực hiện các hoạt động đăng ký doanh nghiệp đạt hiệu quả cao.

1.2.4. Nội dung cơ bản của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp

Một là, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp quy định về điều kiện đăng ký doanh nghiệp. Hoạt động kinh doanh của các cá nhân, tổ chức có hiệu quả trong đời sống xã hội là yếu tố quan trọng, thúc đẩy nền kinh tế của quốc gia phát triển, củng cố sự vững chắc của chế độ chính trị do Đảng và Nhà nước xây dựng qua các thời kỳ. Nhằm đảm bảo cho doanh nghiệp sau khi đăng ký doanh nghiệp có thể hoạt động, tồn tại bền vững cũng như hoạt động kinh doanh không ảnh hưởng đến lợi ích của các chủ thể khác, Luật Doanh nghiệp Lào quy định các cá nhân, tổ chức, nhà đầu tư phải thỏa mãn các điều kiện nhất định về ngành, nghề kinh doanh, vốn và các hoạt động chuyên môn, điều kiện về nhân thân. Cụ thể như sau:

(i) Về điều kiện ngành, nghề kinh doanh. Các ngành, nghề trong xã hội hiện nay ra đời do nhu cầu của xã hội. Tuy nhiên, các nhu cầu của con người trong xã hội không phải lúc nào cũng lành mạnh và đúng với thuần phong mỹ tục của dân tộc, bởi có những nhu cầu của cá nhân xâm phạm đến lợi ích của cá nhân, tổ chức, cộng đồng. Ở mức độ cao hơn có thể làm ảnh hưởng đến giá trị, văn hóa, trật tự an toàn xã hội của quốc gia. Đối với những trường hợp đó, để bảo vệ quyền lợi chính đáng của cá nhân cũng như những lợi ích của Nhà nước, pháp luật đã quy định những ngành, nghề bị cấm kinh doanh. Đối với các quốc gia, phạm vi quy định những ngành, nghề cấm kinh doanh không giống nhau, bởi mỗi quốc gia thường có quan niệm khác nhau về những giá trị, lợi ích xã hội mà quốc gia đó quan tâm, bảo vệ và quy định trong văn bản pháp luật.

Bên cạnh những ngành, nghề pháp luật cấm kinh doanh thì đối với những ngành, nghề kinh doanh khác có nguy cơ xâm phạm đến lợi ích của người tiêu dùng, lợi ích của Nhà nước, của cộng đồng nhưng có khả năng khắc phục được khi có điều kiện kèm theo để đảm bảo thì các nhà đầu tư, doanh nghiệp phải đáp

ứng các điều kiện nhất định, đó là những ngành, nghề kinh doanh có điều kiện. Đối với những ngành, nghề này khi đáp ứng đầy đủ những điều kiện nhất định do pháp luật quy định thì doanh nghiệp mới được phép tiến hành hoạt động kinh doanh. Hiện nay, cùng với xu hướng phát triển chung của các quốc gia trên thế giới, hầu hết các quốc gia đều thu hẹp các lĩnh vực ngành, nghề kinh doanh có điều kiện cũng như đơn giản hóa các thủ tục điều kiện đăng ký kinh doanh để tạo môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư.

(ii) Điều kiện về chủ thể. Các cá nhân, tổ chức có thể góp vốn thành lập doanh nghiệp trên cơ sở quyền tự do kinh doanh. Tuy nhiên, quyền tự do không phải là tuyệt đối, mà phải trong khuôn khổ pháp luật. Pháp luật hạn chế một số chủ thể trong việc đăng ký doanh nghiệp, ví dụ hạn chế quyền hoặc cấm thành lập doanh nghiệp do đặc thù về nghề nghiệp, chức vụ đảm nhiệm có thể làm phát sinh các hành vi tiêu cực, tham nhũng, cạnh tranh không công bằng, thiếu sự bình đẳng trong hoạt động kinh doanh, đe dọa các lợi ích hợp pháp của các chủ thể khác.

Bên cạnh đó, chủ thể phải đáp ứng điều kiện về năng lực chuyên môn. Mục đích bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng là mục đích luôn quan trọng mà pháp luật doanh nghiệp mỗi quốc gia hướng tới. Đối với những ngành, nghề kinh doanh mang tính đặc thù thì không phải cá nhân nào cũng có thể đáp ứng nhu cầu cần tư vấn của khách hàng mà đòi hỏi nhà cung cấp phải có năng lực, trình độ chuyên môn nhất định. Bên cạnh đó, do các sản phẩm kinh doanh bán ra thị trường thì khách hàng không có khả năng kiểm tra được nên pháp luật phải đưa ra các quy định yêu cầu về trình độ chuyên môn của người quản lý. Nhà nước quản lý về chuyên môn của doanh nghiệp thông qua Chứng chỉ hành nghề, đó là văn bản do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp hoặc hội nghề nghiệp cấp cho cá nhân có đủ năng lực trình độ chuyên môn và kinh nghiệm về một ngành nghề nhất định.

(iii) Điều kiện về vốn kinh doanh. Vốn kinh doanh là bước đệm đầu tiên để các nhà đầu tư hình thành ý tưởng, triển khai các hoạt động kinh doanh của mình. Đồng thời, đó còn là điều kiện bắt buộc, là cơ sở để đảm bảo thực hiện

các nghĩa vụ tài sản của các nhà đầu tư khi muốn tiến hành đăng ký doanh nghiệp. Số lượng vốn kinh doanh sẽ phụ thuộc vào yêu cầu, đặc thù của từng ngành, nghề kinh doanh và từng loại hình doanh nghiệp. Đối với một số lĩnh vực kinh doanh có yêu cầu về mức vốn tối thiểu phải có khi đăng ký doanh nghiệp thì phải đáp ứng yêu cầu đó. Loại vốn này chính là vốn pháp định. Với những lĩnh vực kinh doanh không yêu cầu vốn pháp định, doanh nghiệp vẫn phải đảm bảo đăng ký vốn để triển khai hoạt động kinh doanh, ghi nhận trong Điều lệ doanh nghiệp và gọi là vốn điều lệ.

Hai là, pháp luật đăng ký doanh nghiệp quy định về cơ quan có thẩm quyền đăng ký doanh nghiệp. Ở nước Lào, Nhà nước là tổ chức quyền lực của nhân dân, đại diện cho nhân dân thực hiện thống nhất quản lý mọi mặt đời sống xã hội vì những mục tiêu chung của toàn xã hội. Do vậy, trong hoạt động kinh tế nói chung và trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp, Nhà nước đóng vai trò rất quan trọng. Vai trò đó được thể hiện qua hoạt động như: cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ xem xét hồ sơ của các cá nhân, tổ chức có đủ điều kiện để đăng ký doanh nghiệp không. Nếu đủ điều kiện, cơ quan nhà nước sẽ cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp. Những điều kiện để cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét gồm nhiều điều kiện khác nhau như: điều kiện về vốn, đánh giá tình hợp lệ của hồ sơ, giấy tờ để quyết định việc cấp hay không cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp. Nhằm đáp ứng hiệu quả hoạt động quản lý về đăng ký doanh nghiệp, Nhà nước Lào phải tổ chức ra nhiều cơ quan với cơ cấu, tổ chức, phương thức hoạt động phù hợp với từng chức năng, nhiệm vụ do Nhà nước giao để thực hiện. Hoạt động kiểm tra, xác minh các thông tin liên quan đến điều kiện kinh doanh, cấp giấy phép kinh doanh hoặc xác nhận vốn kinh doanh của cá nhân, tổ chức có phù hợp, chính xác phải do cơ quan chuyên môn, quản lý của từng ngành, từng lĩnh vực cụ thể thực hiện. Tuy nhiên, việc kiểm tra, xác minh, đánh giá tổng hợp tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp phải thực hiện tại cơ quan chuyên môn mới có thể đáp ứng được việc theo dõi, cung cấp thông tin về hệ thống các doanh nghiệp, đảm bảo sự quản lý thống nhất của Nhà nước trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp.

Việc xây dựng các quy định pháp luật về cơ cấu, tổ chức của cơ quan đăng ký doanh nghiệp theo hình thức chuyên trách, thống nhất từ Trung ương đến địa phương hoặc trong các Bộ, ngành…phải căn cứ vào yêu cầu nâng cao chất lượng năng lực cũng như hiệu lực của cơ quan đăng ký doanh nghiệp trong việc giám sát các hoạt động của doanh nghiệp trong thực tiễn. Nhằm tránh việc áp dụng các quy định pháp luật về thẩm quyền đăng ký doanh nghiệp tùy tiện, không thống nhất, Luật đã quy định rất cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan đăng ký doanh nghiệp. Khi thực hiện việc đăng ký doanh nghiệp, các cơ quan có thẩm quyền chỉ được thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật đã quy định. Cụ thể, các quyết định mà các cơ quan này đưa ra phải dựa trên cơ sở pháp luật, không được vượt quá thẩm quyền mà pháp luật cho phép, nếu vượt quá thẩm quyền thì bị coi là vi phạm pháp luật và bị xử lý.

Ngoài việc quy định thẩm quyền cho các cơ quan thực hiện công việc đăng ký doanh nghiệp, pháp luật còn quy định trách nhiệm phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về đăng ký doanh nghiệp với các cơ quan liên quan; hướng dẫn cá nhân, tổ chức đăng ký doanh nghiệp về mô hình tổ chức doanh nghiệp hoặc về các ngành nghề kinh doanh có điều kiện và thực hiện quản lý, cung cấp thông tin về doanh nghiệp…

Ba là, pháp luật đăng ký doanh nghiệp quy định về trình tự, thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp. Đây là trình tự, thủ tục do cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng ký doanh nghiệp thực hiện và những cá nhân, tổ chức muốn đăng ký doanh nghiệp phải thực hiện khi đăng ký doanh nghiệp. Thủ tục đăng ký doanh nghiệp do pháp luật quy định và áp dụng thống nhất cho các chủ thể, qua đó góp phần đảm bảo công bằng, minh bạch trong môi trường kinh doanh và đảm bảo trật tự quản lý của Nhà nước. Pháp luật quy định về thủ tục đăng ký doanh nghiệp thường bao gồm các nội dung như:

Về hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. Đây là tài liệu đầy đủ thông tin nhất về chủ thể đăng ký kinh doanh, thông qua hồ sơ đăng ký doanh nghiệp Nhà nước có thể theo dõi và có cơ sở để xử lý các vấn đề khi doanh nghiệp vi phạm pháp luật.

Về trình tự các bước tiến hành đăng ký doanh nghiệp. Đó là trình tự các bước mà cá nhân, tổ chức đăng ký doanh nghiệp và cơ quan có thẩm quyền đăng ký doanh nghiệp phải thực hiện để xem xét hồ sơ và giải quyết công việc liên quan đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp.

Về trình tự, thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. Trong quá trình hoạt động, nếu doanh nghiệp phát sinh sự thay đổi so với hồ sơ đăng ký doanh nghiệp đã nộp tại cơ quan đăng ký kinh doanh hoặc doanh nghiệp có thay đổi các nội dung trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì phải thực hiện thay đổi đăng ký kinh doanh.

Pháp luật còn quy định về thời hạn xem xét đăng ký doanh nghiệp. Đó là khoảng thời gian mà cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết các yêu cầu của cá nhân, tổ chức đăng ký doanh nghiệp. Trong khoảng thời gian này, cơ quan đăng ký kinh doanh có trách nhiệm xem xét tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và cấp đăng ký doanh nghiệp; trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan đăng ký kinh doanh phải thông báo bằng văn bản nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho người thành lập doanh nghiệp. Trường hợp từ chối đăng ký doanh nghiệp thì phải thông báo bằng văn bản cho người thành lập doanh nghiệp và nêu rõ lý do.

Bốn là, pháp luật đăng ký doanh nghiệp quy định về giải quyết tranh chấp và xử lý vi phạm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Đây là các quy định nhằm đảm bảo cho các quan hệ đăng ký doanh nghiệp được pháp luật bảo vệ và các tranh chấp phát sinh trong quá trình đăng ký doanh nghiệp có cơ sở pháp lý để giải quyết. Đồng thời, các quy định tạo cơ sở pháp lý cho việc xử lý vi phạm pháp luật đăng ký doanh nghiệp, vừa mang tính răn đe, vừa đảm bảo hoạt động đăng ký doanh nghiệp được thực hiện đúng luật. Đây là nội dung rất quan trọng trong hệ thống các quy định về đăng ký doanh nghiệp nói chung và các quy định về trình tự, thủ tục đăng ký doanh nghiệp nói riêng. Xuất phát từ tính bắt buộc của thủ tục đăng ký doanh nghiệp nên các cá nhân, tổ chức phải tuân thủ. Các hành vi trái pháp luật của cơ quan Nhà nước và doanh nghiệp sẽ xâm phạm đến lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp khác, người tiêu dùng khác và làm giảm

hiệu quả quản lý của Nhà nước đối với mỗi doanh nghiệp. Hình thức xử lý vi phạm trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp bao gồm các biện pháp xử lý hành chính như: cảnh cáo, phạt tiền, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, chứng chỉ hành nghề và các biện pháp xử lý hình sự. Các văn bản pháp luật quy định về hành vi vi phạm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp gồm nhiều văn bản khác nhau như: Luật Doanh nghiệp, Bộ luật Hình sự, Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thương mại…

1.2.5. Vai trò cuả pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đối với nền kinh tế thị trường

Pháp luật là công cụ hữu hiệu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân trong nhiều lĩnh vực, đặc biệt đối với hoạt động đăng ký doanh nghiệp, hệ thống pháp luật ra đời không chỉ có vai trò nhằm đảm bảo quyền tự do, bình đẳng cho các doanh nghiệp mà còn có vai trò đảm bảo sự an toàn khi họ bỏ số lượng vốn lớn để đầu tư trong nền kinh tế thị trường hiện nay. Các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đối với nền kinh tế thị trường có vai trò như sau:

Một là, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp góp phần đảm bảo quyền tự do cho công dân trong hoạt động kinh doanh. Trong các quyền cơ bản của con người thì quyền tự do kinh doanh, tự do đăng ký doanh nghiệp có ý nghĩa rất quan trọng, hoạt động này luôn có có vị trí chính giữa trong đời sống kinh tế, xã hội của một quốc gia. Đăng ký doanh nghiệp là nhu cầu mang tính xã hội, đó là sự đòi hỏi khách quan của quá trình phát triển kinh tế, xã hội. Đảm bảo quyền tự do đăng ký doanh nghiệp là nhiệm vụ cơ bản của cả hệ thống pháp luật kinh tế nói chung và pháp luật về doanh nghiệp nói riêng. Trên thực tế và lý luận, quyền tự do đăng ký doanh nghiệp không được thực hiện có hiệu quả trên thực tế nếu thiếu các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp.

Việc ghi nhận và đảm bảo quyền tự do đăng ký doanh nghiệp được thể hiện qua các nội dung như: (i) pháp luật về đăng ký doanh nghiệp quy định về những ngành, nghề, lĩnh vực cấm hoặc hạn chế đăng ký kinh doanh. Việc quy định những ngành nghề, lĩnh vực cấm hoặc hạn chế đăng ký kinh doanh có ý

nghĩa to lớn đối với việc đảm bảo quyền tự do đăng ký doanh nghiệp của mọi công dân. Đối với các chủ đầu tư, quy định này là cơ sở pháp lý để họ chủ động lựa chọn ngành, nghề kinh doanh phù hợp với điều kiện của mình và phù hợp với quy định của pháp luật.

(ii) pháp luật về đăng ký doanh nghiệp quy định trình tự, thủ tục đăng ký doanh nghiệp cho các chủ đầu tư. Đối với các chủ đầu tư, việc đăng ký doanh nghiệp có tính chất Nhà nước *"thông báo"* với họ về quyền đã được tự do kinh doanh, tự do đăng ký doanh nghiệp. Đối với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bằng các thủ tục đăng ký doanh nghiệp, cơ quan nhà nước đã xác lập tư cách pháp lý cho các chủ đầu tư kinh doanh. (iii) pháp luật về đăng ký doanh nghiệp quy định các hình thức doanh nghiệp để các cá nhân, tổ chức lựa chọn. Khi thực hiện quyền tự do kinh doanh, các nhà đầu tư phải thực hiện hoạt động kinh doanh thông qua các hình thức nhất định đã được quy định trong văn bản pháp luật về doanh nghiệp.

Hai là, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp là công cụ đảm bảo cho các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp vận hành theo các quy luật của nền kinh tế thị trường. Trong đời sống thực tiễn, hoạt động kinh doanh của nền kinh tế thị trường vận động theo những nguyên tắc, quy luật tự nhiên. Trong điều kiện nền kinh tế thị trường, để tạo lập môi trường pháp lý thuận lợi, bình đẳng cho hoạt động đăng ký kinh doanh của mọi cá nhân, tổ chức là đòi hỏi khách quan, là nhiệm vụ cơ bản của hệ thống pháp luật doanh nghiệp nói chung và pháp luật đăng ký doanh nghiệp nói riêng. Mặc dù, mỗi quy định của pháp luật có chức năng, nhiệm vụ khác nhau nhưng đều hướng tới việc tạo ra một môi trường pháp luật bình đẳng, tôn trọng quyền tự do kinh doanh của công dân.

Ba là, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp góp phần giải quyết các vấn đề xã hội. Trong quá trình phát triển nền kinh tế thị trường, tùy thuộc vào điều kiện lịch sử kinh tế, xã hội, các nhà nước đều đặt ra các mục tiêu cao nhất nhưng bản thân nền kinh tế thị trường không bao gồm cơ chế giải quyết các vấn đề xã hội. Do vậy, với tính chất là bộ phận cấu thành của pháp luật doanh nghiệp, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp góp phần giải quyết các

vấn đề xã hội, giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa lợi ích của Nhà nước, của doanh nghiệp và lợi ích của các chủ thể có quan hệ với doanh nghiệp trong tổ chức hoạt động đăng ký doanh nghiệp.

Trong nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung, những mục đích, nhiệm vụ được đặt ra không xuất phát từ yêu cầu của nền kinh tế thị trường mà chỉ là chỉ tiêu pháp lệnh từ Trung ương xuống cho doanh nghiệp. Còn trong nền kinh tế thị trường, trước khi xác định mục tiêu và nhiệm vụ, các cá nhân, tổ chức phải tiến hành phân tích đánh giá môi trường bên trong và môi trường bên ngoài để tìm ra điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức sau đó mới đề ra mục tiêu đăng ký doanh nghiệp dựa trên cơ sở những phân tích đó.

Bốn là, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp hiện nay ở Lào có vai trò khắc phục những hạn chế, vướng mắc đang tồn tại trong pháp luật về ĐKKD trước đây, bổ sung những quy định tiến bộ để hoàn thiện một bước pháp luật về ĐKDN, giúp cơ quan có thẩm quyền có cơ sở pháp lý để điều chỉnh những quan hệ phát sinh trong thực tiễn đăng ký doanh nghiệp trên cả nước. Trên cơ sở hệ thống pháp luật liên quan, cùng với việc đề xuất các cơ chế, chính sách ưu đãi vượt trội hơn so với thời gian trước đây sẽ thu hút được nhiều nguồn vốn đầu tư, công nghệ, phương thức quản lý của các chủ doanh nghiệp. Từ đó, hình thành các khu vực tăng trưởng kinh tế cao và phương thức quản lý hiện đại, tạo động lực phát triển vượt bậc, tái cơ cấu kinh tế cho quốc gia trong thời gian tới.

Ở Lào, việc hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp xuất phát từ đòi hỏi của yêu cầu về nghiệp vụ đăng ký doanh nghiệp và tính thống nhất của nền kinh tế thị trường hiện nay ở Lào. Hoạt động quản lý nhà nước về đăng ký doanh nghiệp ở Lào không chỉ bao gồm việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp mà còn bao gồm cả hoạt động hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký doanh nghiệp nhằm định hướng, phối hợp cùng thực hiện trên phạm vi cả nước như: đăng ký và bảo hộ tên doanh nghiệp; đăng ký nhân thân của người thành lập và quản lý doanh nghiệp; đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện trong quan hệ với doanh nghiệp mẹ… Do vậy, hoạt động này phải được xem xét, phối hợp giải quyết ở tầm quốc gia chứ không phải chỉ thực

hiện các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp trong phạm vi tỉnh như hiện nay. Do đó, các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp sẽ có vai trò quan trọng trong hệ thống các quy định pháp luật doanh nghiệp ở Lào hiện nay.

Năm là, các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp nhằm phát huy vai trò của hoạt động đăng ký doanh nghiệp với tư cách là một công cụ để nhà nước quản lý nền kinh tế và là phương tiện để người dân thực hiện quyền tự do đăng ký doanh nghiệp. Hoạt động đăng ký doanh nghiệp tạo điều kiện cho các nhà đầu tư đăng ký doanh nghiệp mới sẽ giúp cho quốc gia Lào đạt được mục tiêu xây dựng khung chính sách ưu đãi vượt trội so với các nước khác, có tính cạnh tranh, tạo điều kiện tối đa cho nhà đầu tư tham gia phát triển các hoạt động kinh doanh và tạo cơ sở pháp lý để thu hút các nhà đầu tư lớn, có thương hiệu, tiềm lực, thị trường và công nghệ đăng ký doanh nghiệp tại quốc gia Lào.

1.3. Kinh nghiệm điều chỉnh pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở một số quốc gia

Trên thực tiễn, pháp luật của mỗi quốc gia quy định về hoạt động đăng ký doanh nghiệp có những điểm khác nhau và tùy thuộc vào điều kiện kinh tế - xã hội, ý chí chủ quan hoặc yếu tố chủ quyền của quốc gia đó. Hiện nay nước Cộng hòa DCND Lào do còn hạn chế về trình độ, kỹ thuật lập pháp, nền kinh tế chưa phát triển vượt bậc nên các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp còn tồn tại không ít những vấn đề, những quy định không tương thích với pháp luật và thông lệ quốc tế. Hiện nay, Việt Nam và một số nước như Trung Quốc, Đông Timor là những nước có nền kinh tế đang phát triển mạnh mẽ, có nhiều điểm tương đồng với Lào, các quy định pháp luật về kinh tế, nhất là trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp của các nước này có nhiều ưu điểm mà Lào có thể tham khảo cho việc hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp.

Do vậy, việc nghiên cứu các quy định pháp luật hợp lý về đăng ký doanh nghiệp từ kinh nghiệm thành công của Việt Nam và một số nước vào hệ thống pháp luật doanh nghiệp nước Lào có vai trò rất quan trọng, góp phần làm cho hệ thống pháp luật doanh nghiệp nói chung và pháp luật về đăng ký doanh nghiệp nói riêng được hoàn thiện hơn.

1.3.1. Pháp luật đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam

Ở Việt Nam, với mục tiêu tạo thuận lợi cho hoạt động thành lập và đăng ký doanh nghiệp; cắt giảm chi phí và thời gian trong khởi sự kinh doanh, góp phần nâng xếp hạng chỉ số khởi sự kinh doanh của Việt Nam, Luật Doanh nghiệp năm 2020 ra đời có nhiều điểm mới đáng kể, ảnh hưởng đến việc thành lập, hoạt động của doanh nghiệp. Cụ thể, tại Điều 17 Luật Doanh nghiệp năm 2020 bổ sung các nhóm đối tượng sau đây không được thành lập doanh nghiệp: công nhân công an; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người đang bị tạm giam; tổ chức là pháp nhân thương mại bị cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định theo quy định của Bộ luật Hình sự. Việc bổ sung các nhóm đối tượng trên vào diện không được thành lập doanh nghiệp góp phần làm tương thích giữa quy định của Luật Doanh nghiệp với các liên quan như Luật Phòng, chống tham nhũng, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tuy nhiên, trên thực tiễn để xác định các nhóm đối tượng trên thì cần phải có căn cứ theo quy định của pháp luật, ví dụ như người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì phải có quyết định tuyên bố của Tòa án; pháp nhân thương mại bị cấm kinh doanh thì cũng phải thuộc trường hợp pháp nhân thương mại phạm tội và có Bản án có hiệu lực của Tòa án…

Bên cạnh đó, Luật Doanh nghiệp năm 2020 còn quy định đa dạng các phương thức nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. Trước đây, theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Nghị định 78/2015/NĐ-CP, khi đăng ký doanh nghiệp, người thành lập doanh nghiệp có thể nộp hồ sơ theo một trong hai phương thức là nộp trực tiếp và nộp qua mạng thông tin điện tử. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 26 Luật Doanh nghiệp năm 2020 thì Luật chính thức ghi nhận các phương thức nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp cho Cơ quan đăng ký kinh doanh, gồm: đăng ký doanh nghiệp trực tiếp tại Cơ quan đăng ký kinh doanh; đăng ký doanh nghiệp qua dịch vụ bưu chính và đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử. Như vậy, Luật Doanh nghiệp Việt Nam quy định thêm phương thức nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua dịch vụ bưu chính. Việc ghi nhận đa dạng các phương thức nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp là sự tiến bộ

đáng ghi nhận, là tiền đề thực hiện cải cách thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp, đảm bảo cho các chủ đầu tư có thể lựa chọn phương thức đăng ký phù hợp nhất mà không tốn thời gian, chi phí khi đăng ký doanh nghiệp, hướng đến sự thuận lợi về khởi sự kinh doanh cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Ngoài ra, về thủ tục đăng ký doanh nghiệp, Luật Doanh nghiệp Việt Nam đã bãi bỏ thủ tục thông báo mẫu dấu. Cụ thể, khoản 2 và khoản 3 Điều 43 Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định doanh nghiệp có quyền tự quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện và đơn vị khác của doanh nghiệp; việc quản lý và lưu giữ dấu thực hiện theo quy định của Điều lệ công ty hoặc quy chế do doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc đơn vị khác của doanh nghiệp có dấu ban hành. Doanh nghiệp sử dụng dấu trong các giao dịch theo quy định của pháp luật. Luật Doanh nghiệp năm 2020 cũng không còn quy định nội dung bắt buộc phải thể hiện trên con dấu của doanh nghiệp. Đồng thời, Luật Doanh nghiệp năm 2020 còn bổ sung quy định doanh nghiệp có thể có *"dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử" bên cạnh "dấu được làm tại cơ sở khắc dấu"*. Việc bổ sung này mang tính đột phá bởi lẽ chữ ký điện tử được doanh nghiệp sử dụng trên thực tế rất phổ biến; Luật Giao dịch điện tử ban hành từ năm 2015 đã có quy định về chữ ký điện tử. Do đó, Luật Doanh nghiệp năm 2020 ghi nhận *"dấu dưới hình thức chữ ký số"* là sự ghi nhận phù hợp với tình hình thực tế và xu thế cách mạng công nghiệp hiện nay.

1.3.2. Pháp luật đăng ký doanh nghiệp của Trung Quốc

Trong những năm qua, Trung Quốc đã có cải thiện đáng kể về chỉ số đăng ký doanh nghiệp, trong các quy định liên quan đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp, quốc gia này đã thực hiện nhiều thủ tục tiến bộ, góp phần đơn giản hóa trình tự đăng ký doanh nghiệp cho các cá nhân, tổ chức. Theo đó, nếu như trước đây Pháp luật Trung Quốc yêu cầu doanh nghiệp muốn được khai sinh và công nhận sự ra đời một cách hợp pháp thì phải đáp ứng yêu cầu về vốn tối thiểu theo từng loại hình công ty. Theo Luật Công ty năm 2005 của Trung Quốc, để thành lập một công ty TNHH 1 thành viên, doanh nghiệp phải có ít nhất 100.000 nhân

dân tệ, để thành lập công ty TNHH 2 thành viên trở lên, doanh nghiệp phải có ít nhất 30.000 nhân dân tệ và thành lập CTCP doanh nghiệp phải có ít nhất 5.000.000 nhân dân tệ[22] thì hiện nay Trung Quốc đã bãi bỏ yêu cầu về vốn tối thiểu để thành lập doanh nghiệp, từ đó cũng lược bỏ thủ tục về xác nhận vốn tối thiểu từ công ty kiểm toán, không yêu cầu lập tài khoản trước khi đăng ký doanh nghiệp, không yêu cầu ký quỹ tại ngân hàng và các giấy tờ xác minh liên quan. Đây là bước tiến đáng kể của Trung Quốc thể hiện tư duy mở cửa và đặt niềm tin vào doanh nghiệp khi tham gia thị trường.

Theo quy định của pháp luật Trung Quốc, nếu các thành viên làm thủ tục đăng ký doanh nghiệp góp vốn ban đầu không bằng tiền mặt, mà bằng tài sản thì chủ thể góp vốn phải thực hiện chuyển quyền sở hữu tài sản cho công ty và giá trị tài sản phải được thẩm định một cách hợp pháp. Trong một số trường hợp doanh nghiệp phải có báo cáo thẩm tra vốn từ cơ quan kiểm toán. Đây là tài liệu không thể thiếu trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

Tuy nhiên, không giống với pháp luật Lào, pháp luật Trung Quốc lại ban hành từng bộ luật riêng lẻ đối với mỗi loại hình doanh nghiệp và trong từng bộ luật đó quy định về trình tự, thủ tục đăng ký doanh nghiệp tương ứng với mỗi loại doanh nghiệp. Ví dụ, trình tự, thủ tục đăng ký CTCP, công ty TNHH thì áp dụng Luật Công ty; với doanh nghiệp tư nhân thì áp dụng Luật Doanh nghiệp tư nhân; với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thì áp dụng Luật Đầu tư nước ngoài[23]. Mặc dù mỗi loại hình doanh nghiệp ra đời phải trải qua quá trình đăng ký doanh nghiệp khác nhau, quy định tại văn bản pháp luật khác nhau nhưng nghĩa vụ thực hiện các thủ tục đăng ký doanh nghiệp là bắt buộc. Khi các cá nhân, tổ chức đăng ký doanh nghiệp thì sẽ được pháp luật Nhà nước bảo hộ, được sử dụng tên đã đăng ký doanh nghiệp để thực hiện các hoạt động kinh doanh và các giao dịch hợp pháp khác.

---

[22] Jeon Yun Sik, "Đăng ký thành lập doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài theo pháp luật Việt Nam từ thực tiễn thành lập doanh nghiệp có vốn Hàn Quốc tại tỉnh Bắc Ninh" - Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, (2016);

[23] Thành lập một doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ở Trung Quốc tại http;//fia.mpi.gov.vn/tinbai/1680/Quy trình thủ tục thành lập doanh nghiệp có vốn DTNN - Trung Quoc

Theo quy định của Luật Đầu tư nước ngoài của Trung Quốc thì quá trình đăng ký doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Trung Quốc phải thực hiện theo 8 bước, trong đó có 2 bước đăng ký tên doanh nghiệp. Để chuẩn bị cho quá trình đăng ký doanh nghiệp thì *"nhà đầu tư phải nộp hồ sơ tới Tổng cục quản lý hành chính và thương mại Trung Quốc (SIAC) hoặc cơ quan cấp dưới của cơ quan này để đăng ký doanh nghiệp. Việc đăng ký này thường chỉ mất 01 ngày*"[24]. Nhằm tránh sử dụng tên doanh nghiệp để lừa dối trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp nói chung và trong hoạt động kinh doanh nói riêng. Tại Điều 5 Luật Chống cạnh tranh không lành mạnh của Trung Quốc quy định, theo đó đối với các doanh nghiệp làm thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì không được sử dụng tên doanh nghiệp của người khác để lừa dối khách hàng về doanh nghiệp và nguồn gốc các sản phẩm. Bên cạnh đó, để tránh tình trạng khi làm thủ tục đăng ký doanh nghiệp, các cá nhân, tổ chức sử dụng tên doanh nghiệp không theo nguyên tắc nhất định thì pháp luật doanh nghiệp Trung Quốc đã có quy định rất chi tiết, cụ thể về việc đặt tên, sử dụng tên doanh nghiệp khi đăng ký doanh nghiệp với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Qua đó, góp phần hạn chế được sự xâm phạm các lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác trong xã hội; giá trị văn hóa, thuần phong, mỹ tục của đất nước phù hợp, đáp ứng được với từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội. Ngoài ra, nếu cá nhân, tổ chức cố tình vi phạm các quy định pháp luật trong quá trình đăng ký doanh nghiệp như: làm giả các loại giấy tờ để đặt tên, sử dụng tên doanh nghiệp…thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật. Qua đó, góp phần bảo vệ lợi ích hợp pháp những doanh nghiệp đã đăng ký, nâng cao giá trị thực thi, thuộc tính công bằng của pháp luật trong đời sống thực tiễn.

Qua những phân tích trên, pháp luật doanh nghiệp Lào có thể tham khảo những nội dung về đăng ký doanh nghiệp của Trung Quốc như sau: Về vốn tối thiểu, pháp luật doanh nghiệp Lào cần có sự điều chỉnh. Số vốn mà doanh nghiệp đăng ký thành lập không nhất thiết phải bằng tiền mặt mà có thể bằng tài

[24] Jeon Yun Sik (2016), "Đăng ký thành lập doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài theo pháp luật Việt Nam từ thực tiễn thành lập doanh nghiệp có vốn Hàn Quốc tại tỉnh Bắc Ninh" - Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội.

sản khác; việc đặt tên, sử dụng tên doanh nghiệp phải theo nguyên tắc nhất định; khi cá nhân, tổ chức vi phạm quy định pháp luật trong quá trình đăng ký doanh nghiệp thì pháp luật doanh nghiệp Lào phải có hình thức xử lý nghiêm minh, phù hợp với thực tiễn.

1.3.3. Pháp luật đăng ký doanh nghiệp của Đông Timor

Nước Dân chủ Cộng hòa Timor-Leste (Đông Timor) trong thời gian qua đã tiến hành cải cách triệt để công tác đăng ký kinh doanh, xây dựng hệ thống đăng ký *"một cửa"* cho phép doanh nghiệp được đăng ký và bảo lưu tên doanh nghiệp, đăng ký và nhận mã số doanh nghiệp, công khai thông tin doanh nghiệp. Những cải cách trong hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp trên của Đông Timor thể hiện sự tiến bộ rất lớn trong hoạt động xây dựng pháp luật. Đặc biệt, đối với những cá nhân, tổ chức khi họ có ý tưởng đăng ký doanh nghiệp nhưng chưa đủ điều kiện theo quy định của pháp luật thì họ vẫn có thể bảo lưu tên, đăng ký và nhận mã số doanh nghiệp, công khai thông tin doanh nghiệp bình thường.

Qua những phân tích trên, có thể thấy rằng mỗi quốc gia đều có những chính sách, biện pháp riêng trong việc đăng ký thành lập doanh nghiệp. Tựu chung lại, bài học kinh nghiệm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam và một số nước mà Cộng hòa DCND Lào cần tham khảo bao gồm những nội dung cơ bản sau:

Một là, pháp luật đăng ký doanh nghiệp cần quy định rõ ràng, cụ thể, thông thoáng và được bổ sung, sửa đổi kịp thời khi cần thiết. Qua đó, ngày càng tạo ra được nhiều điều kiện thuận lợi hơn cho các cá nhân, tổ chức có nhu cầu đăng ký doanh nghiệp. Hiệu lực của các văn bản pháp luật điều chỉnh về đăng ký doanh nghiệp cần được duy trì thường xuyên, lâu dài, ổn định. Khi có sự thay đổi của yếu tố khách quan, chủ quan làm ảnh hưởng đến các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp thì nhà nước cần phải có sự điều chỉnh, bổ sung các quy định pháp luật kịp thời để đó không còn là rào cản của pháp luật khi điều chỉnh vấn đề đăng ký pháp luật trong thực tiễn.

Hai là, xây dựng hành lang pháp lý hoàn chỉnh đối với hoạt động đăng ký doanh nghiệp, không phân biệt cá nhân, tổ chức trong nước hay nước ngoài nếu có nhu cầu đăng ký doanh nghiệp. Bên cạnh đó, cần áp dụng thêm các ưu đãi hấp dẫn đối với các ngành, nghề kinh doanh quan trọng, đòi hỏi kỹ thuật – công nghệ cao để khuyến khích, thu hút cá nhân, tổ chức đăng ký doanh nghiệp mở rộng đầu tư vào những vùng, những ngành nghề then chốt nhằm phục vụ cho kế hoạch phát triển kinh tế của đất nước.

Ba là, xây dựng các quy định pháp luật vững chắc, hạn chế tối đa các cuộc khủng hoảng tài chính, dịch bệnh…làm ảnh hưởng đến sự phát triển của toàn bộ nền kinh tế quốc gia. Thực hiện các chính sách quản lý doanh nghiệp phù hợp với sự phát triển kinh tế đất nước. Ngoài ra, cần có cơ chế giải quyết tranh chấp trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp phù hợp với thông lệ quốc tế trên cơ sở đảm bảo các lợi ích của các cá nhân, tổ chức đăng ký doanh nghiệp, đảm bảo an ninh quốc gia.

Bốn là, hoạt động đăng ký kinh doanh qua mạng điện tử là xu hướng tất yếu. Hiện nay, việc triển khai đăng ký thành lập doanh nghiệp qua mạng điện tử là xu hướng tất yếu trong quá trình kiện toàn công tác đăng ký kinh doanh của hầu hết các quốc gia trên thế giới. Việc đăng ký kinh doanh qua mạng điện tử đã góp phần rút ngắn thời gian và chi phí để thành lập doanh nghiệp cho các cá nhân, tổ chức. Tại các nước phát triển có thu nhập bình quân đầu người cao đều là những nước đã áp dụng đăng ký qua mạng điện tử và toàn bộ quy trình đăng ký, nộp hồ sơ, cấp mã số doanh nghiệp đã được thực hiện hoàn toàn tự động. Trong khi đó, các nước có thu nhập bình quân thấp hoặc trung bình mới chỉ thực hiện được từ 35-40% việc đăng ký trực tuyến và 40-45% số lượng truy cập thông tin doanh nghiệp qua mạng[25]. Những nội dung lý luận quan trọng của pháp luật các quốc gia đó là cơ sở để các nhà làm luật về doanh nghiệp của Lào tham khảo và học hỏi kinh nghiệm của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của các nước khác trên thế giới.

[25] https://dangkykinhdoanh.gov.vn/vn/tin-tuc/597/3926/dien-dan-dang-ky-kinh-doanh-the-gioi-2015---tu-thuc-tien-quoc-te-den-bai-hoc-tai-viet-nam.aspx;

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Như vậy, qua Chương 1: *"Những vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp và pháp luật về đăng ký doanh nghiệp",* tác giả có được kết quả nghiên cứu sau:

Một là, tác giả đã phân tích những vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp, bao gồm: khái niệm đăng ký doanh nghiệp, đặc điểm, ý nghĩa của đăng ký doanh nghiệp. Theo đó, đăng ký doanh nghiệp có thể hiểu đó là: hoạt động của cá nhân, tổ chức thành lập doanh nghiệp thực hiện các thủ tục pháp lý đầy đủ để cho ra đời một tổ chức kinh doanh hợp pháp trên thị trường dưới sự quản lý chặt chẽ của nhà nước. Hoạt động đăng ký doanh nghiệp bao gồm hoạt động đăng ký thành lập doanh nghiệp và đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Đăng ký doanh nghiệp có đặc điểm như: đó là thủ tục chính mà các chủ thể kinh doanh phải thực hiện khi gia nhập thị trường; thông qua hoạt động đăng ký doanh nghiệp các chủ thể kinh doanh sẽ được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; đó là một trong những phương thức thực hiện quyền tự do kinh doanh của các nhà đầu tư, doanh nghiệp; là cách thức quan trọng nhằm đảm bảo thực hiện quyền và nghĩa vụ của các nhà đầu tư kinh doanh…

Hai là, tác giả phân tích một số vấn đề lý luận về pháp luật đăng ký doanh nghiệp. Bao gồm, khái niệm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, đặc điểm, hệ thống, nội dung cơ bản của pháp luật đăng ký doanh nghiệp. Đồng thời, tác giả phân tích vai trò của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đối với nền kinh tế thị trường. Theo đó, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp có vai trò như: góp phần đảm bảo quyền tự do cho công dân trong hoạt động kinh doanh; pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đảm bảo quyền sở hữu vốn và tài sản trong kinh doanh của các nhà đầu tư; đó là công cụ đảm bảo cho các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp vận hành theo các quy luật của nền kinh tế thị trường và giải quyết các vấn đề xã hội.

Ba là, tác giả phân tích quá trình phát triển pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào. Theo đó, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào đã từng bước thể chế hóa được đường lối của Đảng NDCM Lào và chính sách của Nhà nước

Lào về đăng ký doanh nghiệp; Pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đã hình thành và phát triển từ chưa đầy đủ đến ngày càng hoàn thiện; Giữa các văn bản pháp luật về đăng ký doanh nghiệp có những mối liên hệ chặt chẽ với nhau, các văn bản bổ sung cho nhau.

Bốn là, tác giả đã phân tích pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam, Trung Quốc và Đông Timor. Theo đó, bài học kinh nghiệm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam và một số nước mà Cộng hòa DCND Lào cần tham khảo bao gồm những nội dung cơ bản sau: pháp luật đăng ký doanh nghiệp cần quy định rõ ràng, cụ thể, thông thoáng và được bổ sung, sửa đổi kịp thời khi cần thiết; xây dựng hành lang pháp lý hoàn chỉnh đối với hoạt động đăng ký doanh nghiệp, không phân biệt cá nhân, tổ chức trong nước hay nước ngoài nếu có nhu cầu đăng ký doanh nghiệp; bổ sung quy định về hình thức nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua bưu chính; hoạt động đăng ký kinh doanh qua mạng điện tử là xu hướng tất yếu trong quá trình kiện toàn công tác đăng ký kinh doanh của hầu hết các quốc gia trên thế giới, do vậy cần phải quy định vấn đề này tại Luật Doanh nghiệp trong thời gian tới.

CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP Ở NƯỚC CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO

2.1. Quá trình phát triển pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào

Quá trình phát triển pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào được thể hiện qua các giai đoạn chính như sau:

Một là, giai đoạn từ năm 1975 đến năm 1993 (trước khi có Luật Kinh doanh năm 1994).

Đối với giai đoạn này, từ những năm đầu sau khi đất nước giành được độc lập cho đến năm 1986, để quản lý hoạt động kinh doanh nói chung và hoạt động đăng ký doanh nghiệp nói riêng, Nhà nước chỉ ban hành các văn bản dưới luật. Quá trình đổi mới đất nước được thực hiện từ cuối những năm 80 của thế kỷ XX với mục đích xóa bỏ dần cơ chế bao cấp của nền kinh kế kế hoạch hóa, phát triển nền kinh tế nhiều thành phần năng động và ngày càng hiện đại hơn. Đảng NDCM Lào và Chính phủ Lào hướng nền kinh tế đến tự do hóa thương mại và thúc đẩy nền kinh tế có nhiều chủ sở hữu. Với nhiều biện pháp được thực hiện đã góp phần làm cho nền kinh tế được tự do lưu thông, nền kinh tế nhiều chủ sở hữu dần được phát triển nhưng vẫn còn manh mún. Việc đăng ký doanh nghiệp phải trải qua rất nhiều khó khăn với rất nhiều thủ tục, cơ chế "xin - cho" khác nhau.

Đại hội lần thứ V (năm 1991) của Đảng NDCM Lào đã mở ra quá trình đổi mới về chính trị, kinh tế, xã hội ở Lào. Việc ban hành Hiến pháp năm 1991 đã thể hiện rõ nét nhất cho tư tưởng đổi mới toàn diện trong hoạt động quản lý kinh tế ở Lào. Hiến pháp (1991) quy định: *"Mọi công dân có quyền tự do kinh doanh theo quy định của pháp luật"*[26], theo quy định này thì Đảng và Nhà nước Lào đã thừa nhận nhiều thành phần kinh tế cùng tồn tại và phát triển, bao gồm: kinh tế tư nhân, kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể. Với sự thay đổi về tư duy chính trị, sự đổi mới quản lý kinh tế của Đảng và Nhà nước Lào đã tạo tiền đề

[26] Điều 14, Hiến pháp năm 1991 của CHDCND Lào.

quan trọng cho các loại hình doanh nghiệp ra đời. Tuy nhiên, các quy định về đăng ký doanh nghiệp trong giai đoạn này còn chưa cụ thể, chưa rõ ràng; thủ tục đăng ký doanh nghiệp chưa gọn nhẹ, đòi hỏi nhiều giấy tờ nhưng không có ý nghĩa quản lý. Những quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp mang dấu ấn của nền kinh tế kế hoạch hóa, chưa có quy định pháp luật mang tính thống nhất.

Hai là, giai đoạn từ năm 1994 đến năm 2004 (trước khi ban hành Luật doanh nghiệp năm 2005).

Kể từ khi Nhà nước Lào có chủ trương tạo điều kiện cho các tổ chức và cá nhân phát huy khả năng sản xuất, kinh doanh thì hoạt động đăng ký doanh nghiệp của các cá nhân, tổ chức dần trở nên phổ biến và chứng minh được vai trò tích cực trong nền kinh tế. Để phát huy thế mạnh của các cá nhân, tổ chức, Nhà nước Lào đã có rất nhiều chính sách quan tâm cũng như ban hành rất nhiều luật để điều chỉnh hoạt động đăng ký doanh nghiệp trong những giai đoạn khác nhau nhằm phát huy năng lực của người dân trong nền kinh tế, cụ thể là:

Để đáp ứng yêu cầu của sự phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ đổi mới, Thủ tướng Chính phủ Lào đã ban hành Nghị định số 46/PM ngày 06/3/1993 quy định về đăng ký, tổ chức và hoạt động của các doanh nghiệp. Đây là văn bản pháp luật có giá trị pháp lý đầu tiên quy định về việc đăng ký, tổ chức, hoạt động của các doanh nghiệp, quyền và nghĩa vụ của các doanh nghiệp. Mặc dù văn bản pháp luật này chưa định hình rõ nét các quy định về đăng ký doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường, điều kiện thực hiện đăng ký các loại hình doanh nghiệp nhưng về phương diện lý luận đã góp phần không nhỏ cho sự ra đời của các loại hình doanh nghiệp mới. Về quy định đăng ký doanh nghiệp, Nghị định số 46/PM ngày 06/3/1993 mới chỉ định hình được khung sơ lược của hoạt động đăng ký doanh nghiệp. Trong tổng số 37 Điều quy định tại Nghị định, thì chỉ có 6 Điều quy định về/liên quan đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp.

Các quy định của Nghị định đã chưa có sự phân chia cụ thể, tách bạch thẩm quyền và trách nhiệm của các cơ quan đăng ký doanh nghiệp. Các văn bản pháp luật về đăng ký doanh nghiệp cũng chưa quy định về những vấn đề khác như: công khai thông tin, minh bạch hoạt động đăng ký doanh nghiệp.

Việc quy định hoạt động đăng ký doanh nghiệp còn sơ sài, chưa đầy đủ tại Nghị định trên xuất phát từ hoàn cảnh lịch sử tại thời điểm đó: đó là mức độ phát triển kinh tế và mức độ xã hội hóa nền kinh tế Lào còn thấp. Các doanh nghiệp tại Lào thường có quy mô nhỏ, thực hiện việc đăng ký doanh nghiệp khá đơn giản. Việc hội nhập phát triển kinh tế với các quốc gia trên thế giới còn hạn chế… đó là những nguyên nhân chính làm cho tư tưởng đổi mới về hoạt động đăng ký doanh nghiệp chưa được du nhập ở mức phù hợp vào Lào.

Năm 1994, nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý doanh nghiệp trong tình hình mới, trên cơ sở sửa đổi, bổ sung Nghị định về đăng ký, tổ chức doanh nghiệp nói trên, Luật Kinh doanh số 03/94/QH ngày 18/7/1994 đã được Quốc hội Lào thông qua và ban hành. So với các quy định trước về đăng ký doanh nghiệp, các quy định về đăng ký doanh nghiệp tại Luật Kinh doanh có sự tiến bộ hơn và ở mức độ nào đó đã thể hiện sự hoàn thiện hơn. Cụ thể, các vấn đề đăng ký doanh nghiệp được quy định rõ ràng, đầy đủ về tổ chức quản lý của cơ quan đăng ký doanh nghiệp; điều kiện và thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Như vậy, qua nội dung quy định của Luật Kinh doanh năm 1994, chúng ta có thể thấy pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào thời điểm đó đã có sự hoàn thiện nhất định.

So với các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở giai đoạn trước thì giai đoạn này, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp quy định rõ mục đích, nội dung của hoạt động đăng ký doanh nghiệp; quy trình thành lập, hoạt động đăng ký doanh nghiệp được phân cấp thẩm quyền cụ thể cho các cơ quan chức năng; các cá nhân, tổ chức được kinh doanh bình đẳng trước pháp luật. Nhà nước cam kết bảo hộ đối với tài sản, thu nhập hợp pháp của các nhà đầu tư… Luật Kinh doanh (1994) của Lào được áp dụng rộng rãi đối với các loại hình doanh nghiệp, qua đó đã tạo thêm cơ hội cho người dân đăng ký doanh nghiệp trực tiếp đầu tư vào sản xuất, kinh doanh. Luật Kinh doanh (1994) đã góp phần làm tập trung các quy định riêng lẻ, tản mạn về đăng ký doanh nghiệp trước đó vào một văn bản chung thống nhất đã tạo tiền đề cho hoạt động xây dựng pháp luật doanh nghiệp nói chung và đăng ký doanh nghiệp nói riêng.

Như vậy, từ năm 1990, khung pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào đã có bước phát triển và thay đổi cơ bản theo hướng phù hợp với các thông lệ đăng ký doanh nghiệp của các quốc gia trên thế giới. Tuy nhiên, xét về mặt pháp lý, các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp trong giai đoạn này còn bộc lộ không ít khuyết điểm như: có nhiều nội dung chưa đảm bảo quyền tự do thành lập doanh nghiệp cho cá nhân, tổ chức. Đồng thời, các quy định pháp luật còn thiếu tính chặt chẽ, cản trở quá trình thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp…Những hạn chế, thiếu sót trên đã làm cho hoạt động đăng ký doanh nghiệp theo Nghị định số 46/PM ngày 06/3/1993 và Luật Kinh doanh (1994) vẫn còn yếu kém, làm ảnh hưởng không nhỏ đến sự ra đời của các doanh nghiệp ở nước Lào.

Ba là, giai đoạn từ năm 2005 đến năm 2012 (thời kỳ trước khi có Luật Doanh nghiệp năm 2013).

Sau gần 15 năm thực hiện chính sách *"đổi mới"* và xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần, hệ thống doanh nghiệp ở Lào đã hình thành và phát triển rộng khắp trên cả nước ở tất cả các ngành kinh tế. Theo đó, cùng với sự phát triển nhanh chóng về số doanh nghiệp và sự gia tăng các công ty lớn, vấn đề đăng ký doanh nghiệp ngày càng thu hút sự quan tâm của các nhà xây dựng pháp luật về doanh nghiệp và các doanh nghiệp. Cùng với quá trình hoàn thiện môi trường kinh doanh cho các doanh nghiệp, các quy định về đăng ký doanh nghiệp đã được từng bước hoàn thiện. Để đáp ứng yêu cầu đổi mới, xây dựng nền kinh tế thị trường theo định hướng XHCN, hệ thống văn bản pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Nhà nước Lào đã có sự thay đổi nhằm điều chỉnh kịp thời các mối quan hệ phát sinh trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp. Kế thừa những ưu điểm và thành công đồng thời khắc phục những thiếu sót trong Nghị định số 46/PM ngày 06/3/1993 và Luật Kinh doanh (1994), Luật Doanh nghiệp (2005) đã được ban hành với nhiều quy định cụ thể, rõ ràng về hoạt động đăng ký doanh nghiệp.

Luật Doanh nghiệp số 11/QH ngày 09/11/2005 được ban hành với các quy định rất chi tiết, đơn giản hóa các thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Luật đã mở

rộng các hình thức tổ chức kinh doanh bằng cách đưa ra nhiều loại hình doanh nghiệp để các cá nhân, tổ chức có thể lựa chọn. Những quy định tiến bộ của Luật Doanh nghiệp (2005) đã tạo môi trường kinh doanh có nhiều thuận lợi cho các doanh nghiệp, đặc biệt trong vấn đề phát triển và mở rộng môi trường kinh doanh của các doanh nghiệp, trong đó có hoạt động đăng ký doanh nghiệp. Tuy nhiên, bên cạnh các quy định tiến bộ, thì còn một số quy định vẫn còn bất cập, chưa đem lại hiệu quả trong thực tiễn. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2005, để thành lập và đăng ký doanh nghiệp, các cá nhân, tổ chức phải gửi đơn xin phép thành lập đến Ủy ban nhân dân tỉnh nơi cá nhân, tổ chức dự định sẽ đặt trụ sở chính của doanh nghiệp. Sau khi được cấp Giấy phép thành lập, công ty phải đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư của tỉnh. Như vậy, để đăng ký doanh nghiệp, các cá nhân, tổ chức phải trải qua hai bước đó là phải làm thủ tục xin cấp giấy phép thành lập và thủ tục đăng ký kinh doanh. Việc Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy phép thành lập doanh nghiệp chỉ là bước đầu xác định cá nhân, tổ chức xin phép có đủ điều kiện thành lập doanh nghiệp hay không, còn doanh nghiệp chưa được xác nhận về mặt địa vị pháp lý. Để được xác nhận về mặt pháp lý, các doanh nghiệp phải được Sở Kế hoạch và Đầu tư của tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Tuy nhiên, để được cấp Giấy phép thành lập doanh nghiệp thì doanh nghiệp phải đến nhiều cơ quan khác nhau, các loại giấy tờ trong hồ sơ xin phép của chủ đầu tư cũng gồm nhiều loại, thời gian và chi phí để hoàn thiện hồ sơ cấp Giấy phép đăng ký doanh nghiệp tốn rất nhiều.

Ngoài ra, những quy định về thủ tục đăng ký doanh nghiệp trong Luật Doanh nghiệp năm 2005 còn một số khuyết điểm như: quy định về việc cấp Giấy phép đăng ký doanh nghiệp còn phân biệt đối với các loại hình công ty. Cụ thể, với công ty tư nhân, CTCP, công ty TNHH thì việc cấp Giấy phép thành lập chỉ được áp dụng với loại hình công ty này; còn đối với các tổ chức tín dụng thì cấp giấy phép hoạt động. Về mức vốn pháp định khi đăng ký doanh nghiệp thì pháp luật quy định vẫn còn ở mức thấp, không phù hợp với tình hình thực tiễn. Những ngành, nghề kinh doanh được pháp luật cho phép chỉ bao gồm 16 ngành

nghề, việc quy định như vậy không mang tính chặt chẽ và không đầy đủ với các ngành, nghề có trên thực tiễn. Chế độ công khai hóa thông tin cho các cá nhân, tổ chức khi đăng ký doanh nghiệp còn chưa thực hiện tốt…Những hạn chế trên đã làm cho hoạt động đăng ký doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp (2005) chưa đạt hiệu quả cao. Điều này gây hạn chế không nhỏ đến sự ra đời của các công ty nói chung ở Lào từ sau năm 2005.

Bốn là, giai đoạn từ năm 2013 đến nay (giai đoạn thực hiện việc đăng ký doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2013).

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước Lào có phương hướng xây dựng pháp luật về doanh nghiệp một cách thống nhất đáp ứng yêu cầu của các nhà đầu tư thuộc nhiều thành phần kinh tế và nỗ lực tham gia WTO để thực hiện các cam kết quốc tế trong quá trình hội nhập. Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cũng nhận thức rằng việc đăng ký doanh nghiệp cho các cá nhân, tổ chức tại Lào là hoạt động quan trọng, đòi hỏi Nhà nước phải có cơ chế pháp lý điều chỉnh hợp lý.

Năm 2013, sau khi gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), Nhà nước Lào đã ban hành rất nhiều đạo luật và các quy định có liên quan trong lĩnh vực kinh tế nói chung và về hoạt động đăng ký doanh nghiệp nói riêng. Luật Doanh nghiệp (2005) đã được tiếp tục sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với sự phát triển nền kinh tế cũng như các quy định pháp luật của các tổ chức, quốc gia trên thế giới. Ngày 26/12/2013, Luật Doanh nghiệp số 46/QH đã được Quốc hội Lào thông qua gồm 221 Điều, trong đó có 11 Điều quy định về đăng ký doanh nghiệp. Các quy định liên quan đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp được quy định cụ thể tại một số điều luật nhất định. Vấn đề đăng ký doanh nghiệp được pháp luật quy định là quyền tự do của chủ thể kinh doanh. Luật quy định rất chi tiết các loại ngành, nghề kinh doanh để cá nhân, tổ chức đăng ký lựa chọn trên cơ sở quyền tự do kinh doanh của họ. Các điều kiện và thủ tục đăng ký doanh nghiệp được quy định mang tính đơn giản hơn, bắt buộc các chủ thể phải thực hiện đó là: điều kiện về chủ thể kinh doanh; điều kiện về ngành, nghề kinh doanh; điều kiện về vốn… Pháp luật đã gộp hai hoạt động

xin phép thành lập và đăng ký doanh nghiệp thành một hoạt động là đăng ký doanh nghiệp, đăng ký tại cơ quan chuyên trách thống nhất trên cả nước bao gồm: phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp tỉnh và phòng đăng ký kinh doanh cấp huyện.

Đối với một số ngành nghề, pháp luật doanh nghiệp Lào đã bỏ quy định về vốn pháp định; thời hạn đăng ký doanh nghiệp đã được rút ngắn so với trước đây. Các quy định về thủ tục đăng ký doanh nghiệp đối với các loại hình công ty được quy định thống nhất trong Luật Doanh nghiệp, qua đó tạo nên sự đồng bộ, thực hiện có hiệu quả trong thực tiễn khi người dân phải tiếp xúc với cơ quan công quyền làm thủ tục đăng ký doanh nghiệp.

So với các quy định trong các văn bản pháp luật trước đây thì các quy định về đăng ký doanh nghiệp tại Luật Doanh nghiệp năm 2013 đã được điều chỉnh thống nhất, phù hợp với thực tiễn hơn, qua đó tạo được môi trường kinh doanh bình đẳng, phù hợp với thông lệ quốc tế. Có thể nói Luật Doanh nghiệp (2013) ra đời là mốc đánh dấu rất quan trọng trong sự phát triển của pháp luật về doanh nghiệp ở Lào. Những quy định mới của Luật Doanh nghiệp (2013) đã khẳng định kinh doanh là quyền tự do của mọi công dân và được pháp luật bảo vệ, mọi cá nhân, tổ chức đầu có quyền được kinh doanh các ngành, nghề mà pháp luật không cấm. Các doanh nghiệp có thể sử dụng mã số doanh nghiệp để kê khai, nộp tất cả các loại thuế trên lãnh thổ Lào mà không bị trở ngại bởi vị trí địa lý, giảm phiền hà cho các doanh nghiệp. Việc đăng ký doanh nghiệp được pháp luật quy định thực hiện thông qua Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia nên hoạt động này ngày càng thể hiện tính chặt chẽ, liên thông với quy mô lớn trên phạm vi cả nước, giúp Nhà nước có thể kiểm soát tốt hơn hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trên cả nước. Môi trường kinh doanh ở nước Lào thông thoáng hơn, các thành phần kinh tế tư nhận phát triển rộng khắp cả nước và các nhà đầu tư nước ngoài ngày càng chú ý đến môi trường đầu tư tại Lào. Luật Doanh nghiệp năm 2013 được thực hiện đã góp phần phát huy nội lực trong việc xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

Việc áp dụng đúng nội dung các quy định của Luật Doanh nghiệp (2013) về đăng ký doanh nghiệp sẽ góp phần làm cho từng chủ đầu tư nói riêng và nền kinh tế của nước Lào nói chung huy động được nhiều hơn vốn đầu tư từ xã hội, nhất là vốn đầu tư nước ngoài. Bên cạnh đó, góp phần nâng cao hiệu quả, năng lực cạnh tranh của các cá nhân, tổ chức và nền kinh tế; thúc đẩy phát triển nền kinh tế và tự do hóa thị trường vốn, cải thiện hài hòa các mối quan hệ xã hội ở nước Lào trong thời gian tới.

Như vậy, qua những phân tích trên chúng ta có thể thấy, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào đã từng bước thể chế hóa được đường lối của Đảng NDCM Lào và chính sách của Nhà nước Lào về đăng ký doanh nghiệp; Pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đã hình thành và phát triển từ chưa đầy đủ đến ngày càng hoàn thiện; Giữa các văn bản pháp luật về đăng ký doanh nghiệp có những mối liên hệ chặt chẽ với nhau, các văn bản bổ sung cho nhau. Ngoài ra, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào còn thể hiện sự tham khảo pháp luật doanh nghiệp tương ứng của các quốc gia khác trên thế giới và cho thấy sự tương thích với các văn bản này.

2.2. Thực trạng quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào

2.2.1. Điều kiện đăng ký doanh nghiệp

Đăng ký doanh nghiệp là một trong những hoạt động tất yếu của các cá nhân, tổ chức, nhà đầu tư khi muốn tham gia thị trường. Hoạt động này đem lại nhiều lợi ích cho các chủ thể kinh doanh cũng như đáp ứng các nhu cầu thiết yếu của đời sống xã hội. Tuy nhiên, để thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước, điều chỉnh các hoạt động xã hội theo khuân khổ nhất định thì Nhà nước phải có các quy định pháp luật về điều kiện thực hiện để có thể dung hòa mọi xung đột, lợi ích giữa nhà kinh doanh với người tiêu dùng trong xã hội. Đăng ký doanh nghiệp là quyền lợi cơ bản của công dân, của các nhà đầu tư, để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì cá nhân, tổ chức, nhà đầu tư phải thỏa mãn các điều kiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp như sau:

2.2.1.1. Điều kiện về chủ thể

Quyền tự do kinh doanh là quyền của mỗi công dân, luôn được pháp luật bảo vệ và ghi nhận trong Hiến pháp của mỗi quốc gia, trong đó bao gồm quyền thành lập và đăng ký doanh nghiệp. Do vậy, mọi chủ thể trong xã hội khi thỏa mãn các điều kiện do pháp luật quy định về năng lực hành vi và năng lực pháp luật đều có quyền đăng ký doanh nghiệp để tiến hành các hoạt động kinh doanh dưới hình thức doanh nghiệp. Tuy nhiên, quyền tự do kinh doanh không phải là tuyệt đối, mà chỉ thực hiện trong khuôn khổ pháp luật quy định. Một số chủ thể bị pháp luật quy định hạn chế quyền hoặc cấm thành lập doanh nghiệp, vì thế, những chủ thể này mặc dù có đủ năng lực hành vi dân sự, năng lực pháp luật nhưng không được thành lập và đăng ký doanh nghiệp. Ví dụ, do đặc thù về nghề nghiệp, chức vụ đảm nhiệm mà một số đối tượng nếu đăng ký doanh nghiệp có thể làm phát sinh các hành vi tiêu cực, tham nhũng, cạnh tranh không công bằng, thiếu sự bình đẳng trong hoạt động kinh doanh, đe dọa các lợi ích hợp pháp của các chủ thể khác. Trên tinh thần bảo đảm quyền tự do kinh doanh của công dân, cũng như phù hợp với quy định tại Hiến pháp của Lào, Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào quy định: "*Mọi công dân Lào, những người thường trú, người không quốc tịch đang sinh sống, cư trú tại nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào và những người sống ở nước ngoài đều có quyền tiến hành hoặc tham gia các hoạt động kinh doanh phù hợp với pháp luật của nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào"*[27]. Như vậy, Luật Doanh nghiệp Lào đề cao quyền tự do kinh doanh, đầu tư đối với công dân của nước Lào, nhưng việc tự do kinh doanh không có nghĩa là công dân, tổ chức nào cũng có quyền thành lập doanh nghiệp. Điều 19 Luật Doanh nghiệp Lào quy định: *"đăng ký doanh nghiệp không hợp lệ là đăng ký doanh nghiệp cho một cá nhân bị pháp luật cấm"*. Tuy nhiên, những trường hợp nào *"bị pháp luật cấm"* thì pháp luật doanh nghiệp Lào không quy định cụ thể và không có văn bản hướng dẫn thực hiện nên việc thực hiện quy định này trên thực tiễn gặp khó khăn trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp, tạo ra khoảng trống trong quy định của pháp luật. Các cơ

[27] Điều 4, Luật Doanh nghiệp các năm 2013 của CHDCND Lào.

quan đăng ký doanh nghiệp tại Lào hầu như chưa biết vận dụng vào cơ sở pháp luật nào để thực hiện, bởi thực tế có hai quan điểm. Quan điểm thứ nhất cho rằng *"đăng ký doanh nghiệp cho một cá nhân bị pháp luật cấm"* là *"đăng ký cho một cá nhân bị pháp luật cấm khi họ không thỏa mãn các điều kiện pháp luật quy định về năng lực hành vi và năng lực pháp luật thì họ không có quyền đăng ký doanh nghiệp để thực hiện các hoạt động kinh doanh"*[28]. Quan điểm thứ hai cho rằng: *"đó là những trường hợp đăng ký doanh nghiệp cho một cá nhân khi họ kinh doanh những ngành, nghề mà pháp luật cấm"*[29]. Mặc dù chúng tôi cho rằng cách hiểu thứ nhất là phù hợp hơn với ngữ cảnh pháp lý của Điều này luật, tuy nhiên, một quy định pháp luật mà có nhiều quan điểm khác nhau, được sử dụng để áp dụng trong thực tiễn đối với người dân khi họ có nhu cầu đăng ký doanh nghiệp thì đó là hạn chế lớn trong hệ thống pháp luật đăng ký doanh nghiệp tại Lào hiện nay. Hạn chế này không những gây khó khăn cho hoạt động quản lý nhà nước về doanh nghiệp tại Lào trong thời gian qua mà còn tạo nên sự bất bình đẳng, không công bằng giữa các chủ thể có nhu cầu đăng ký doanh nghiệp, bởi tại địa phương này chỉ cần không đáp ứng điều kiện về chủ thể như không có đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật thì cơ quan đăng ký doanh nghiệp không cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng ở địa phương khác lại xem xét yếu tố khác, không phải là yếu tố điều kiện năng lực hành vi và năng lực pháp luật của chủ thể có nhu cầu đăng ký doanh nghiệp để xem xét, cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho các chủ thể đăng ký doanh nghiệp…

Bên cạnh Luật Doanh nghiệp, Lào ban hành Luật Cán bộ, công chức năm 2010, theo đó*"Ngoài những việc không được làm theo quy định của Điều và Điều Luật này, cán bộ, công chức không được làm những việc liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, công tác nhân sự quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và những việc khác theo quy định của pháp luật và của cơ quan có thẩm quyền".*Như vậy, Luật

[28] Lê Thế Phúc, tlđ d, tr. 36.
[29] Nguyễn Thanh Hòe (2017), "Pháp luật Việt Nam về đăng ký sử dụng tên doanh nghiệp trong điều kiện kinh tế thị trường" - Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, tr.14.

Cán bộ, công chức có hạn chế người hưởng lương từ ngân sách Nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh nhưng lại không quy định cụ thể mà dẫn chiếu sang các luật khác như Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm. Tuy nhiên, ở những văn bản luật này cũng không có quy định cụ thể.

Ở Việt Nam, tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định rất cụ thể, rõ ràng các đối tượng không có quyền thành lập và đăng ký doanh nghiệp. Theo đó, các tổ chức, cá nhân có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam khi không thuộc một trong các trường hợp sau:

Một là, cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang nhân dân sử dụng tài sản nhà nước để thành lập doanh nghiệp nhằm kinh doanh, thu lợi riêng cho cơ quan, đơn vị mình. Hành vi kinh doanh, thu lợi riêng cho cơ quan, tổ chức có thể hiểu đó là hoạt động sử dụng thu nhập dưới mọi hình thức có được từ hoạt động kinh doanh, từ hoạt động góp vốn, mua cổ phần vào ít nhất một trong các mục đích như: chia dưới mọi hình thức cho một hoặc tất cả cán bộ, nhân viên của cơ quan, đơn vị; bổ sung vào ngân sách hoạt động của cơ quan, đơn vị trái với quy định pháp luật về ngân sách nhà nước; Lập quỹ hoặc tự bổ sung quỹ nhằm phục vụ cho lợi ích riêng của cơ quan, đơn vị. Quy định này của pháp luật Việt Nam là hợp lý nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch trong việc huy động, sử dụng ngân sách nhà nước, góp phần ngăn ngừa các hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn, sử dụng trái phép tài sản của Nhà nước vì có nhiều hành vi gian lận, tham nhũng, tiêu cực, gây thiệt hại cho ngân sách của nhà nước. Pháp luật doanh nghiệp của Lào cần bổ sung quy định tương tự.

Hai là, cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức. Theo quy định tại Luật Cán bộ công chức năm 2010 của Việt Nam thì: *"Ngoài những việc không được làm theo quy định của Điều và Điều Luật này, cán bộ, công chức không được làm những việc liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, công tác nhân sự quy định tại Luật phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và những việc khác theo quy định của pháp luật và của cơ quan có thẩm quyền".* Ngoài ra, Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018 Việt Nam quy định: *"không cho phép*

cán bộ thành lập, tham gia thành lập hoặc tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, hợp tác xã, bệnh viện tư, trường học tư và tổ chức nghiên cứu khoa học, trừ trường hợp pháp luật quy định khác". Như vậy, qua các quy định trên chúng ta có thể thấy pháp luật Việt Nam quy định không cho phép cán bộ, công chức được thành lập doanh nghiệp. Sở dĩ pháp luật Việt Nam quy định như vậy vì cán bộ, công chức tại Việt Nam là những đối tượng đang thực hiện đảm nhiệm một công việc nhất định, mang tính ổn định, thường xuyên và được trả lương từ ngân sách nhà nước và phải có nghĩa vụ phục vụ nhân dân, xã hội tận tâm nên không được thực hiện các hoạt động kinh doanh mang tính chất công việc "riêng tư". Mặt khác, pháp luật doanh nghiệp Việt Nam quy định cấm các cán bộ, công chức không được thành lập doanh nghiệp còn giúp giảm thiểu tình trạng lạm quyền, không minh bạch giữa công việc chung của Nhà nước và công việc riêng của mỗi cá nhân làm ảnh hưởng đến hiệu quả công việc được giao; hậu quả sâu xa có thể làm ảnh hưởng tới lợi ích của nhân dân. Qua những quy định đó còn góp phần ngăn ngừa vấn đề tư lợi, lạm dụng quyền hạn của một số cá nhân có thẩm quyền trong công tác lãnh đạo, quản lý làm phương hại đến những lợi ích chung của xã hội và của Nhà nước. Vì thế, chúng tôi cho rằng quy định này của pháp luật Việt Nam là kinh nghiệm quý báu mà Lào có thể học hỏi khi hoàn thiện pháp luật doanh nghiệp của mình.

Ba là, sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ những người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp. Những đối tượng này cần cấm thành lập doanh nghiệp và đăng ký doanh nghiệp vì họ có vai trò rất quan trọng trong đời sống xã hội của người dân cũng như đối với Nhà nước. Họ được Nhà nước đầu tư giáo dục, đào tạo trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện các nhiệm vụ giữ gìn an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội của quốc gia và được hưởng lương từ ngân sách nhà nước; các chế độ, chính sách khác đối với họ luôn được

Nhà nước đảm bảo. Nếu các đối tượng trên tham gia thành lập doanh nghiệp thì có thể ảnh hưởng đến tư tưởng, hiệu quả công việc cũng như nhiệm vụ được giao. Vì vậy, để những đối tượng này chuyên tâm vào công việc, nhiệm vụ được giao hay không bị phân tán tư tưởng khi làm nhiệm vụ thì pháp luật doanh nghiệp Việt Nam đã quy định cấm các chủ thể này không được thành lập doanh nghiệp. Quy định này là phù hợp, có thể bổ sung vào Luật Doanh nghiệp Lào những nội dung tương tự.

Bốn là, cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các doanh nghiệp Nhà nước, trừ những đối tượng được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp khác. Do đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn về phẩm chất, trình độ chuyên môn và thỏa mãn các điều kiện khác mà pháp luật quy định nên những trường hợp trên được Nhà nước giao nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý những doanh nghiệp có vai trò quan trọng trong cơ cấu kinh tế của đất nước. Việc pháp luật doanh nghiệp Việt Nam quy định những đối tượng trên không được thành lập doanh nghiệp nhằm giúp cho cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp có thể tập trung vào công việc mà họ được Nhà nước giao nhằm đạt hiệu quả cao. Qua đó, góp phần tránh tình trạng tham nhũng, trục lợi của những người cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hoạt động sử dụng nguồn vốn của nhà nước và vị trí công tác của mình để phục vụ lợi ích riêng của cá nhân, gia đình trong quá trình thành lập các doanh nghiệp khác. Đây là kinh nghiệm hay mà nước Lào có thể học hỏi.

Năm là, người chưa thành niên và người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự; các tổ chức khác không có tư cách pháp nhân. Tư cách chủ thể có thể hiểu đó là khả năng mà chủ thể có thể tham gia vào quan hệ pháp luật với tư cách là chủ thể độc lập, có khả năng tự mình thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ quan hệ pháp luật mà họ đã tham gia. Tư cách chủ thể của cá nhân được coi là đầy đủ, hoàn thiện và độc lập khi họ có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự. Nếu coi năng lực pháp luật là tiền đề, là khả năng cá nhân có các quyền do pháp luật dân sự quy định thì năng lực hành vi dân sự là khả năng hành động của các chủ thể tạo ra các quyền, thực

hiện quyền và nghĩa vụ của họ. Bên cạnh đó, năng lực hành vi dân sự còn bao gồm năng lực tự chịu trách nhiệm hành vi dân sự khi vi phạm nghĩa vụ dân sự.

Đối với những người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì khả năng thực hiện các nghĩa vụ dân sự của họ bị hạn chế. Đồng thời, những tổ chức không có tư cách pháp nhân cũng không được thành lập doanh nghiệp vì những tổ chức này không có sự độc lập về tài sản với chủ sở hữu và chịu trách nhiệm bằng tài sản đó nên có thể ảnh hưởng tới quyền lợi của những tổ chức, cá nhân tham gia giao dịch với họ. Đây cũng là kinh nghiệm tốt mà Lào có thể nghiên cứu tiếp thu trong Luật Doanh nghiệp của mình.

Sáu là, người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành các hình phạt tù, đang chấp hành các quyết định xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị cấm hành nghề kinh doanh, đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc nhất định liên quan đến hoạt động kinh doanh theo quyết định của Tòa án; các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về phá sản, phòng, chống tham nhũng. Bên cạnh đó, những người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành hình phạt tù, quyết định xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc là những người đã bị tước hoặc hạn chế một số quyền, khi thành lập doanh nghiệp sẽ không có điều kiện mà pháp luật quy định để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của họ, khi xảy ra những tranh chấp liên quan đến hoạt động kinh doanh thì những chủ thể này thường không tự giải quyết được. Đối với người bị Tòa án tuyên cấm hành nghề kinh doanh, đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc nhất định liên quan đến hoạt động kinh doanh thì đó là biện pháp trừng phạt của Nhà nước đối với những cá nhân mà nếu thành lập doanh nghiệp thì có thể gây hậu quả xấu cho xã hội. Pháp luật quy định hạn chế quyền thành lập doanh nghiệp của những trường hợp theo quy định của pháp luật phá sản, phòng, chống tham nhũng góp phần đảm bảo an toàn cho hoạt động của công ty được thành lập sau này. Tại Luật Phá sản năm 2014 của Việt Nam quy định như sau: *"Người giữ chức vụ quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản mà cố ý vi phạm quy định về quản lý, thanh lý tài sản, mở thủ tục phá sản; cất giấu, tẩu tán, tặng*

cho tài sản; thanh toán các khoản nợ không có bảo đảm, chuyển khoản nợ không có bảo đảm phát sinh sau khi có quyết định mở thủ tục phá sản thì Thẩm phán xem xét, quyết định về việc không được quyền thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, làm người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Tòa án nhân dân có quyết định tuyên bố phá sản". Như vậy, theo quy định của pháp luật phá sản của Việt Nam thì những người có chức vụ quản lý doanh nghiệp hoặc hợp tác xã nếu bị tuyên bố phá sản mà cố ý vi phạm các quy định về quản lý, thanh lý tài sản, mở thủ tục phá sản hay có các hành vi gian dối khác như cất giấu, tẩu tán tài sản…khi có quyết định mở thủ tục phá sản thì Thẩm phán có quyền xem xét, quyết định về việc không được thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Tòa án nhân dân có thẩm quyền quyết định tuyên bố phá sản. Thời hạn cấm thành lập doanh nghiệp như trên theo chúng tôi là phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng doanh nghiệp, giúp các nhà đầu tư có thể nhận thức được quyền và nghĩa vụ của mình để có thể thành lập doanh nghiệp đúng quy định của pháp luật.

Qua phân tích trên, có thể thấy, việc pháp luật Việt Nam quy định các trường hợp không được thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 của Việt Nam là hoàn toàn phù hợp với thực tế đời sống kinh tế, xã hội của Việt Nam cũng như tương thích với pháp luật của nhiều quốc gia khác trên thế giới nhằm góp phần đảm bảo quyền tự do kinh doanh, đảm bảo công bằng giữa các chủ thể tham gia kinh doanh trên thị trường ở Việt Nam. Trong khi đó, pháp luật doanh nghiệp Lào quy định còn khá sơ sài, chỉ mang tính chất định khung, chưa đảm bảo đủ các nội dung cần thiết để có thể điều chỉnh các vấn đề liên quan trên thực tế.

2.2.1.2. Điều kiện về vốn

Trong hoạt động kinh doanh, mục đích chính của các doanh nghiệp là tìm kiếm lợi nhuận. Yêu cầu và điều kiện cơ bản của doanh nghiệp là phải có vốn. Tại các doanh nghiệp, vốn kinh doanh được hình thành từ nhiều nguồn vốn khác nhau như: do các thành viên đóng góp, doanh nghiệp tự tích lũy được trong quá trình kinh doanh, vốn vay… Vốn là tiền, tài sản, quyền tài sản trị giá được thành

tiền có thể sử dụng trong kinh doanh. Khả năng sử dụng được trong kinh doanh là tiêu chí cơ bản để đánh giá tiền, tài sản, quyền tài sản trị giá được thành tiền có giá trị được coi là vốn.

Nguồn vốn góp của các chủ sở hữu, đồng chủ sở hữu doanh nghiệp là công cụ quan trọng và chủ yếu để doanh nghiệp có thể triển khai thực hiện các hoạt động kinh doanh một cách dễ dàng ngay từ khi mới thành lập. Tại Lào, điều kiện về vốn kinh doanh được thể hiện dưới hình thức đó là vốn pháp định. Đó là số vốn tối thiểu mà doanh nghiệp phải có theo quy định của pháp luật để thành lập doanh nghiệp. Vốn pháp định không đặt ra đối với mọi ngành nghề kinh doanh mà chỉ áp dụng đối với một số ngành nghề mà pháp luật quy định. Với điều kiện này, Nhà nước sẽ đặt ra một mức vốn cụ thể về vốn đối với một số ngành nghề cụ thể và nhà đầu tư doanh nghiệp phải đáp ứng yêu cầu về vốn ít nhất là bằng mức mà Nhà nước quy định thì mới được phép thành lập doanh nghiệp. Pháp luật Lào đặt ra quy định về mức vốn pháp định với mục đích giúp doanh nghiệp sau khi thành lập có thể có vốn phục vụ hoạt động của doanh nghiệp, bên cạnh đó còn là cơ sở để đảm bảo các khoản vay vốn ngân hàng và các khoản thanh toán với các chủ nợ khác mà doanh nghiệp vay.

Theo quy định tại Điều 25 Luật Doanh nghiệp Lào năm 2013, vốn đăng ký doanh nghiệp là *"vốn được chủ doanh nghiệp báo cáo với cơ quan đăng ký khi xin cấp giấy đăng ký. Vốn đăng ký của công ty cổ phần hoặc công ty khác là tổng giá trị cổ phần được quy định trong điểm 4 Điều 38 và khoản 4 Điều 86 của Luật này. Vốn đăng ký của công ty cổ phần hoặc công ty khác còn gọi là vốn ban đầu".* Các cơ quan quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực mà doanh nghiệp đăng ký có liên quan có quyền quy định mức vốn đăng ký tối thiểu và coi đó là một tiêu chí để đăng ký doanh nghiệp với một số hoạt động kinh doanh chính nhưng phải được Chính phủ Lào đồng ý. Số vốn mà doanh nghiệp kê khai khi đăng ký doanh nghiệp phải chính xác, trường hợp nếu doanh nghiệp đăng ký sai số vốn thì cá nhân, tổ chức vi phạm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Điều kiện về vốn pháp định trong các lĩnh vực khác nhau được quy định tại các văn bản dưới luật, cụ thể là trong các Nghị định về các lĩnh vực kinh

doanh. Ví dụ, theo quy định tại Nghị định số 470/NĐ-CP ngày 27/12/2019 của Chính phủ Lào về quản lý kinh doanh các phương tiện giao thông đường bộ, các nhà đầu tư thành lập doanh nghiệp trong các ngành nghề sau thì phải đáp ứng yêu cầu vốn pháp định: đối với các doanh nghiệp kinh doanh xuất khẩu và nhập khẩu phương tiện giao thông đường bộ thì vốn pháp định đối với doanh nghiệp kinh doanh các phương tiện 2 bánh hoặc 3 bánh là 4 tỷ kíp trở lên; đối với các phương tiện giao thông 4 bánh trở lên thì vốn pháp định là 50 tỷ kíp trở lên. Hay trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, vốn pháp định là 6 tỷ kíp.

Đối với doanh nghiệp kinh doanh ngành, nghề phải có vốn pháp định khi đăng ký kinh doanh thì trong hồ sơ đăng ký kinh doanh phải có thêm xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xác nhận về vốn pháp định. Cá nhân, tổ chức trựctiếp nhận vốn pháp định thì phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của số vốn tại thời điểm xác nhận cho doanh nghiệp.

Đối với các doanh nghiệp đăng ký bổ sung ngành, nghề phải có vốn pháp định thì pháp luật doanh nghiệp Lào không yêu cầu phải có thêm xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xác nhận nếu vốn của chủ sở hữu được ghi trong bảng tổng kết tài sản (báo cáo tài chính) của doanh nghiệp tại thời điểm không quá 05 tháng, kể từ ngày nộp hồ sơ, lớn hơn hoặc bằng mức vốn pháp định theo quy định pháp luật.

Như vậy, khi các cá nhân, tổ chức đầu tư kinh doanh thành lập doanh nghiệp hoặc hoạt động kinh doanh trong những ngành nghề có vốn pháp định mà pháp luật Nhà nước đã quy định thì cá nhân, tổ chức phải chứng minh được năng lực tài chính bằng nhiều cách khác nhau như: mở tài khoản tại Ngân hàng để lấy giấy xác nhận về vốn hoặc thông qua kết quả kiểm toán của tổ chức kiểm toán độc lập về hiện trạng tài sản của doanh nghiệp hay các chứng thư định giá đối với tài sản bằng hiện vật của tổ chức định giá hoạt động hợp pháp tại Lào. Doanh nghiệp phải có nghĩa vụ đảm bảo mức vốn điều lệ trên thực tế không được thấp hơn mức vốn pháp định đã được xác nhận trong quá trình hoạt động kinh doanh của mình. Các quy định pháp luật về vốn giúp cho doanh nghiệp được thành lập sẽ có đầy đủ nguồn lực để thực hiện các hoạt động kinh doanh.

Tuy nhiên, khi yêu cầu các điều kiện liên quan đến vốn thì pháp luật doanh nghiệp Lào cũng cần quy định cụ thể hơn về các tiêu chí như: cơ chế xác định vốn, mức vốn đối với mỗi ngành, nghề cụ thể cũng như tính đảm bảo và ổn định của nguồn vốn khi doanh nghiệp đăng ký để quy định này áp dụng trên thực tiễn có hiệu quả cao hơn.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy việc quy định về vốn pháp định tại Lào còn mang tính hình thức. Ví dụ quy định về vốn pháp định phải có khi tiến hành đăng ký doanh nghiệp kinh doanh bất động sản là 6 tỷ kip, số vốn này phải được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận. Tuy nhiên, trên thực tế có nhiều trường hợp khi đăng ký doanh nghiệp với cơ quan nhà nước, nhà đầu tư vay, mượn tiền của người khác để có đủ 6 tỷ kíp, thực hiện ký quỹ ở ngân hàng và được ngân hàng xác nhận. Nhưng sau khi doanh nghiệp được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì họ rút toàn bộ số vốn đã góp ra khỏi tài khoản ngân hàng mà cơ quan đăng ký doanh nghiệp tại Lào không kiểm soát được. Có nhiều trường hợp, ngân hàng và cá nhân, tổ chức đăng ký doanh nghiệp thông đồng với nhau một cách bất hợp pháp để tạo ra các bằng chứng về vốn để khai gian dối về vốn pháp định hay rút vốn sau khi đã đăng ký số vốn pháp định đối với cơ quan nhà nước.

2.2.1.3. Điều kiện về hồ sơ đăng ký doanh nghiệp

Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp là điều kiện cần và đủ để các cơ quan có thẩm quyền tại Lào xem xét xem doanh nghiệp có được thành lập hay không. Hồ sơ doanh nghiệp bao gồm các loại giấy tờ, tài liệu mà pháp luật quy định các chủ thể kinh doanh phải có để nộp cho cơ quan đăng ký kinh doanh, qua đó sẽ được cấp giấy phép hoạt động doanh nghiệp. Hiện nay, để thuận tiện cho người dân thực hiện quyền tự do thành lập doanh nghiệp của mình, Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào đã quy định theo hướng đơn giản hơn và đề cao trách nhiệm của các nhà đầu tư. Mỗi hình thức tổ chức doanh nghiệp sẽ phải hoàn thiện hồ sơ đăng ký doanh nghiệp cụ thể khác nhau nhưng tựu chung lại thì các cá nhân, tổ chức muốn đăng ký doanh nghiệp phải chuẩn bị hồ sơ bao gồm những loại giấy tờ sau:

Thứ nhất, giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp. Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp Lào năm 2013 thì giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp phải được lập theo mẫu do Bộ Kế hoạch và Đầu tư nước Lào quy định. Tuy nhiên, những nội dung của giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp cụ thể như thế nào thì pháp luật Lào chưa có quy định chi tiết. Đây là một khoảng trống của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong giai đoạn hiện nay. Khác với pháp luật doanh nghiệp Lào, với những kinh nghiệm và kỹ năng lập pháp, các nhà làm luật Việt Nam quy định rất cụ thể về vấn đề này. Theo đó, những nội dung giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 của Việt Nam bao gồm các nội dung đó là: tên doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh; tên, địa chỉ và quốc tịch của chủ doanh nghiệp, người quản lý doanh nghiệp; địa điểm của doanh nghiệp, vốn đăng ký. Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp phải có chữ ký của chủ doanh nghiệp.

Thứ hai, Điều lệ công ty (đối với CTCP và công ty TNHH). Bao gồm những cam kết của tất cả các thành viên công ty về mục đích thành lập, tổ chức quản lý và hoạt động của công ty. Điều lệ công ty phải được xây dựng trên cơ sở thỏa thuận tự nguyện của các thành viên công ty, những thỏa thuận này không được trái với các quy định của pháp luật. Nội dung của Điều lệ CTCP được quy định tại Điều 41, nội dung của điều lệ công ty TNHH được quy định tại Điều 87 Luật Doanh nghiệp năm 2013. Như vậy, do đặc thù của từng loại hình công ty nên pháp luật doanh nghiệp Lào quy định mỗi loại hình doanh nghiệp có Điều lệ với nội dung được quy định riêng để đảm bảo phù hợp với cơ cấu, đặc điểm của từng hình thức doanh nghiệp. Về bản chất, điều lệ công ty được coi là bản *"Hiến pháp"* của công ty do những thành viên công ty xây dựng ra. Tại các quốc gia phát triển, bản Điều lệ công ty được coi là "bản khế ước" giữa công ty với các thành viên, cổ đông và giữa các cổ đông, thành viên với nhau. Bản Điều lệ công ty tại Lào chủ yếu bao gồm các nội dung quan trọng như các quy định về cơ cấu tổ chức, quản lý; người đại diện theo pháp luật đối với công ty TNHH, CTCP; hình thức thông qua các quyết định của công ty; các quyền và nghĩa vụ của các

cổ đông, thành viên góp vốn, những người chủ của công ty, những nguyên tắc thực hiện quyền và nghĩa vụ của họ hay cách giải quyết vấn đề tranh chấp nội bộ công ty nếu có phát sinh.

Thứ ba, danh sách thành viên đối với công ty hợp danh, công ty TNHH hoặc danh sách cổ đông sáng lập và cổ đông là các nhà đầu tư nước ngoài đối với loại hình CTCP thì phải được lập theo mẫu do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành. Nội dung mẫu danh sách bao gồm: Họ, tên, chữ ký, quốc tịch, địa chỉ liên lạc của thành viên là cá nhân; Tên, mã số doanh nghiệp và địa chỉ trụ sở chính của thành viên là tổ chức ; Phần vốn góp, giá trị vốn góp, tỷ lệ sở hữu phần vốn góp, loại tài sản, số lượng tài sản, giá trị của từng loại tài sản góp vốn, thời hạn góp vốn của từng thành viên đối với công ty TNHH, công ty hợp danh; số lượng cổ phần, loại cổ phần, tỷ lệ sở hữu cổ phần, loại tài sản, số lượng tài sản, giá trị của từng loại tài sản góp vốn, thời hạn góp vốn của từng cổ đông sáng lập và cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài đối với CTCP. Việc lập danh sách thành viên của công ty phải theo mẫu do Bộ Kế hoạch và đầu tư ban hành sẽ phải đảm bảo tính logic, thống nhất và chặt chẽ của toàn bộ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp trên cả nước.

Thứ tư, bản sao hợp lệ của một trong các loại giấy tờ chứng minh về chủ thể như: thẻ căn cước công dân; hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của chủ doanh nghiệp và các thành viên là cá nhân; Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc các tài liệu khác của tổ chức và các văn bản ủy quyền; thẻ căn cước công dân; hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông sáng lập và cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức; bên cạnh đó đối với nhà đầu tư nước ngoài thì phải có Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư.

Thứ năm, tờ khai và hợp đồng thành lập công ty. Hợp đồng thành lập công ty là những thỏa thuận của các thành viên trước khi thành lập công ty, đó là cơ sở để xác định quyền và nghĩa vụ của các thành viên sáng lập đối với hoạt động quản lý, quyết định những vấn đề quan trọng của doanh nghiệp. Điều 38 Luật Doanh nghiệp năm 2013 quy định chi tiết về nội dung của hợp đồng thành

lập công ty, đó là sự thỏa thuận của các thành viên sáng lập ra công ty, vì vậy hợp đồng thành lập công ty được coi là giấy tờ pháp lý bắt buộc đối với hồ sơ đăng ký doanh nghiệp là CTCP và công ty TNHH.

Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp bao gồm những giấy tờ thể hiện những thông tin cá nhân của chủ đầu tư, do họ tự khai ra và phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của những nội dung đã kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp cũng như trong suốt quá trình doanh nghiệp hoạt động. Như vậy, so với Luật Doanh nghiệp Lào năm 2005 thì Luật Doanh nghiệp năm 2013 khi quy định về tờ khai và hợp đồng thành lập công ty đã thể hiện được nhiều ưu điểm như: Luật doanh nghiệp năm 2013 đã quy định tách bạch hồ sơ cụ thể cho từng loại hình công ty, qua đó nhằm tạo ra sự thuận lợi cho các chủ thể đăng ký doanh nghiệp khi tiến hành các thủ tục đăng ký doanh nghiệp, thay vì quy định mang tính chất chung về hồ sơ thành lập doanh nghiệp cho tất cả các loại hình doanh nghiệp như Luật Doanh nghiệp năm 2005. Qua đó có thể thấy, pháp luật quy định về hồ sơ thành lập doanh nghiệp ngày càng được hoàn thiện theo hướng tích cực. Tuy nhiên, pháp luật doanh nghiệp Lào hiện nay chưa quy định cụ thể về số lượng hồ sơ mà chủ thể kinh doanh phải nộp để thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp.

2.2.1.4. Điều kiện về ngành, nghề đăng ký kinh doanh

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Luật Doanh nghiệp năm 2013 thì các doanh nghiệp tại Lào có quyền: *"tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà pháp luật không cấm hoặc quy định hạn chế kinh doanh".* Như vậy, theo quy định trên thì các chủ thể kinh doanh có quyền tự do kinh doanh tất cả các loại ngành nghề, trừ những ngành, nghề mà pháp luật không cấm hoặc quy định hạn chế kinh doanh như: liên quan đến an ninh, xã hội thì Nhà nước sẽ hạn chế kinh doanh. Các ngành, nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được các cơ quan đăng ký doanh nghiệp tại Lào liệt kê theo ngành trong hệ thống ngành kinh tế ở Lào. Để góp phần quản lý hoạt động đăng ký doanh doanh nghiệp có hiệu quả, Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào quy định rất cụ thể về danh sách các ngành, nghề hạn chế kinh doanh. Theo đó, danh sách

hạn chế các ngành, nghề kinh doanh là danh sách bao gồm các ngành, nghề hoạt động kinh doanh có tính nhạy cảm cao, liên quan đến an ninh quốc gia, trật tự công cộng và các truyền thống, môi trường… Những ngành, nghề này cần được kiểm tra trước khi cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Với quy định trên thì các chủ thể đăng ký doanh nghiệp sẽ không được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nếu ngành, nghề kinh doanh thuộc Danh sách mà pháp luật doanh nghiệp Lào cấm đăng ký doanh nghiệp. Đối với những trường hợp mà chủ thể đăng ký doanh nghiệp lựa chọn các ngành, nghề kinh doanh thuộc Danh sách hạn chế thì phải được cơ quan có thẩm quyền thực hiện thủ tục thẩm tra, xác minh để được cấp phép. Như vậy, theo quy định của pháp luật doanh nghiệp Lào thì pháp luật chỉ quy định danh sách ngành, nghề hạn chế kinh doanh và không quy định ngành nghề cấm kinh doanh. Pháp luật doanh nghiệp Lào quy định rất thoáng trong việc lựa chọn ngành, nghề kinh doanh. Tuy nhiên, quy định này cũng tạo ra nhiều tiêu cực trong hoạt động thẩm tra, xem xét để cấp phép kinh doanh đối với những ngành, nghề thuộc Danh sách hạn chế. Bởi, hoạt động thẩm tra, xem xét của cơ quan có thẩm quyền chủ yếu phụ thuộc vào nhận định cá nhân của cán bộ, công chức trong cơ quan đó và trên thực tiễn ở Lào cũng chưa có hệ thống tiêu chí để xác định cụ thể, minh bạch các trường hợp thuộc Danh sách hạn chế nhưng được cấp phép, trường hợp nào thuộc danh sách hạn chế kinh doanh nhưng không đủ điều kiện cấp phép… Vì thế, thực tế có thể tạo ra nhiều tiêu cực trong công tác đăng ký doanh nghiệp tại một số cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Theo quy định của pháp luật Việt Nam thì tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Luật Đầu tư năm 2020, các quy định về điều kiện đối với ngành, nghề kinh doanh được quy định rất cụ thể, không *"mỏng"* như quy định trong pháp luật doanh nghiệp Lào. Theo đó, các ngành nghề kinh doanh được chia làm ba nhóm chính đó là: nhóm ngành nghề được tự do kinh doanh; nhóm ngành nghề kinh doanh có điều kiện và nhóm ngành nghề cấm kinh doanh.

Điều 76 Luật Đầu tư năm 2020 của Việt Nam quy định: *"Cấm các hoạt động đầu tư kinh doanh sau đây: a) Kinh doanh các chất ma túy theo quy định*

tại Phụ lục 1 của Luật này; b) Kinh doanh các loại hóa chất, khoáng vật được quy định tại Phụ lục 2 của Luật này; c) Kinh doanh mẫu vật các loại thực vật, động vật hoang dã theo quy định tại Phụ lục 1 của Công ước về buôn bán quốc tế các loài thực vật, động vật hoang dã nguy cấp; mẫu vật các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý hiếm nhóm I có nguồn gốc từ tự nhiên theo quy định tại Phụ lục 3 của Luật này; d) Kinh doanh mại dâm; đ) Mua, bán người, mô, bộ phận cơ thể người; e) Hoạt động kinh doanh liên quan đến sinh sản vô tính trên người".

Với những ngành, nghề mà pháp luật về đầu tư và pháp luật khác của Việt Nam có liên quan quy định phải có điều kiện khi kinh doanh thì những doanh nghiệp đó chỉ được kinh doanh các ngành, nghề đó khi có đủ điều kiện mà pháp luật đã quy định. Điều kiện kinh doanh thường được thể hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như: Giấy phép đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; Chứng chỉ hành nghề; Chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp; Xác nhận vốn pháp định; Các yêu cầu khác mà doanh nghiệp phải thực hiện hoặc phải có thì mới được quyền kinh doanh ngành, nghề đó…Theo quy định của Luật Đầu tư năm 2020 bắt đầu có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 thì tại Phụ lục IV, Danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định của pháp luật Việt Nam trong năm 2021 hiện chỉ bao gồm 227 ngành nghề kinh doanh có điều kiện (trước đây là 243 ngành nghề theo quy định của Luật Đầu tư 2014).

Qua phân tích trên có thể thấy, việc đặt ra điều kiện kinh doanh chính là sự giới hạn quyền tự kinh doanh của doanh và đó là cơ sở để nhà nước quản lý hoạt động kinh doanh của các chủ thể dễ dàng hơn. Bởi, thông qua các quy định đó thì các doanh nghiệp chỉ được tiến hành các hoạt động kinh doanh kể từ doanh nghiệp đó đáp ứng đủ các điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật cho dù doanh nghiệp đã được cấp giấy chứng nhận kinh doanh. Ngoài ra, dựa vào nội dung các điều kiện kinh doanh do pháp luật quy định, cơ quan có thẩm quyền sẽ hướng dẫn các doanh nghiệp phải tuân thủ hoặc cam kết thực hiện đúng và đầy đủ những điều kiện kinh doanh hoặc tiến hành thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các doanh nghiệp cũng như xử lý vi phạm pháp luật về điều kiện kinh doanh của các doanh nghiệp.

Tại Việt Nam, có những ngành, nghề kinh doanh mà pháp luật quy định phải có chứng chỉ hành nghề. Đây là những ngành, nghề kinh doanh đặc thù, do vậy khi tiến hành đăng ký kinh doanh thì các chủ thể đăng ký kinh doanh bắt buộc phải có trình độ chuyên môn nhất định để đảm bảo thực hiện tốt ngành, nghề mà họ đăng ký kinh doanh. Chứng chỉ hành nghề là văn bản mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc cơ quan, tổ chức được Nhà nước ủy quyền cấp cho cá nhân khi thỏa mãn các điều kiện về trình độ chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp về một ngành, nghề nhất định. Theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện nay thì những ngành, nghề đòi hỏi chủ thể kinh doanh phải có chứng chỉ hành nghề bao gồm: kinh doanh dịch vụ pháp luật; kinh doanh dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và kinh doanh dược phẩm; kinh doanh dịch vụ thú y; kinh doanh dịch vụ liên quan đến lĩnh vực xây dựng như: thiết kế quy hoạch xây dựng; khảo sát xây dựng; thiết kế xây dựng công trình, giám sát thi công xây dựng…; kinh doanh dịch vụ kiểm toán; kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải; kinh doanh dịch vụ kế toán…Trong khi đó, pháp luật doanh nghiệp Lào chưa có quy định về vấn đề này.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp Lào năm 2005 quy định nội dung trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp bắt buộc các chủ thể đăng ký doanh nghiệp phải ghi cụ thể ngành, nghề kinh doanh và phải kinh doanh đúng ngành, nghề mà họ đã đăng ký với cơ quan có thẩm quyền. Tuy nhiên, theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2013 thì các chủ doanh nghiệp hoạt động kinh doanh chỉ cần đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh khi kinh doanh những ngành, nghề đầu tư kinh doanh mà pháp luật không liệt kê vào Danh sách hạn chế và bảo đảm duy trì đủ điều kiện đầu tư kinh doanh đó trong suốt quá trình phát triển kinh doanh của doanh nghiệp. Khi thành lập doanh nghiệp, các thông tin về ngành, nghề kinh doanh dự kiến do chủ doanh nghiệp tự khai để lưu trọng hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. Trong suốt quá trình kinh doanh, nếu doanh nghiệp chủ động tiến hành kinh doanh các mặt hàng mới khi có đủ điều kiện kinh doanh thì phải thông báo cho cơ quan đăng ký doanh nghiệp lưu vào hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. Như vậy, theo quy định pháp luật doanh nghiệp 2013 thì doanh nghiệp

được tự chủ kinh doanh và lựa chọn các hình thức tổ chức kinh doanh phù hợp; được tự do lựa chọn ngành, nghề, địa điểm, hình thức kinh doanh và mở rộng, thu hẹp quy mô ngành, nghề mà doanh nghiệp mình kinh doanh.

2.2.1.5. Điều kiện về đặt tên doanh nghiệp

Hiện nay ở Lào, mỗi cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp khi được thành lập đều có tên riêng. Mỗi loại tên của các cơ quan, tổ chức đều mang ý nghĩa riêng, đặc biệt đối với mỗi doanh nghiệp thì tên doanh nghiệp không chỉ mang ý nghĩa xã hội mà đó còn có ý nghĩa quan trọng về mặt kinh tế, bởi mỗi doanh nghiệp là một tổ chức thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh. Do đó, tên doanh nghiệp còn có ý nghĩa tạo nên thương hiệu, xác định chỗ đứng của doanh nghiệp trên thị trường.

Việc đặt tên doanh nghiệp được pháp luật doanh nghiệp Lào quy định chi tiết tại các Điều 26, 27,28, 29, 30, 31 của Luật Doanh nghiệp 2013. Theo quy định pháp luật trên thì các doanh nghiệp có thể sử dụng tên hoặc họ của một hay nhiều người trong số những người cùng đầu tư hoặc sử dụng một tên khác đã được đồng ý để làm tên của doanh nghiệp. Tên của doanh nghiệp được viết với hình thức hoặc kiểu loại đặc thù của doanh nghiệp thì phải bao gồm tên của hình thức hoặc kiểu loại đó. Ví dụ, doanh nghiệp A đăng ký để hoạt động kinh doanh với hình thức là CTCP thì tên doanh nghiệp phải luôn bao gồm CTCP A. Doanh nghiệp sẽ được quyền ưu tiên thay đổi về tên đăng ký nếu việc đăng ký doanh nghiệp chưa được vào sổ đăng ký. Sau khi các doanh nghiệp đã được đăng ký vào sổ thì doanh nghiệp phải có nghĩa vụ niêm yết thông báo công khai biển, hiệu tên doanh nghiệp của mình.

Việc đặt tên doanh nghiệp được quy định tại Điều 26 Luật Doanh nghiệp 2013 của Lào thì: *"Tên tiếng Lào của doanh nghiệp bao gồm các yếu tố như sau:*

a) Loại hình doanh nghiệp. Tên loại hình doanh nghiệp được viết là "công ty TNHH" hoặc "công ty TNHH" đối với công ty TNHH; đối với CTCP, được viết là "công ty cổ phần" hoặc "công ty CP"; đối với doanh nghiệp tư nhân, được viết là "doanh nghiệp tư nhân" hoặc "DNTN";

b) Tên riêng. Tên riêng của doanh nghiệp "được viết bằng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Lào, chữ số và ký hiệu".

Như vậy, theo quy định của pháp luật doanh nghiệp Lào hiện nay thì tên doanh nghiệp bao gồm hai yếu tố đó là loại hình doanh nghiệp và tên riêng của doanh nghiệp. Tuy nhiên, mỗi doanh nghiệp chỉ được sử dụng ngành, nghề kinh doanh, hình thức đầu tư để cấu thành tên riêng của doanh nghiệp nếu doanh nghiệp đó có đăng ký ngành, nghề đó hoặc thực hiện đầu tư theo hình thức đã đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Bên cạnh những yêu cầu trong hoạt động đặt tên doanh nghiệp theo quy định của pháp luật Lào thì các chủ thể thành lập doanh nghiệp còn phải tuân thủ những quy định về cấm đặt tên doanh nghiệp. Cụ thể, theo quy định tại Điều 27 Luật Doanh nghiệp năm 2013 thì doanh nghiệp không được: *"đặt tên trùng hoặc tên gây nhầm lẫn với tên của doanh nghiệp đã đăng ký trước đó; sử dụng tên của cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang nhân dân, tên của tổ chức chính trị - xã hội để làm toàn bộ hoặc một phần tên riêng của doanh nghiệp, trừ trường hợp được sự cấp nhận của cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội đó; sử dụng các ký hiệu, từ ngữ vi phạm lịch sử, văn hóa, đạo đức của dân tộc"*. Bên cạnh đó, tại Điều 28 Luật Doanh nghiệp 2013 quy định không được sử dụng tên danh nhân để đặt tên riêng cho doanh nghiệp. Ngoài ra, các doanh nghiệp đặt tên còn phải phù hợp với truyền thống văn hóa lịch sử, văn hóa đạo đức, thuần phong, mỹ tục của dân tộc. Cụ thể, doanh nghiệp không được sử dụng tên đất nước, địa danh trong các thời kỳ đất nước bị xâm lược và tên những nhân vật trong lịch sử của đất nước; những trường hợp đặt tên doanh nghiệp vi phạm văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc như sử dụng từ ngữ, ký hiệu doanh nghiệp mang ý nghĩa dung tục, tội ác, tệ nạn xã hội, bạo lực; hay sử dụng những từ ngữ, ký hiệu thể hiện sự xúc phạm, lăng mạ, bôi nhọ đối với tổ chức, cá nhân khác; sử dụng những từ ngữ, ký hiệu thể hiện sự phân biệt vùng miền, dân tộc, tôn giáo và những trường hợp khác về sử dụng từ ngữ vi phạm văn hóa, đạo đức của dân tộc đều bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Đặt tên cho doanh nghiệp khi thành lập doanh nghiệp hoặc thay đổi tên doanh doanh nghiệp là hoạt động có ý nghĩa quan trọng đối với chính doanh nghiệp đó. Bởi, thông qua tên doanh nghiệp thì đó không chỉ là tên gọi thường ngày mà khách hàng hay gọi mà đó còn thể hiện một phần lĩnh vực sản xuất kinh doanh và tâm tư của chủ thể đăng ký doanh nghiệp. Do vậy, việc đặt tên doanh nghiệp đòi hỏi mỗi chủ thể đăng ký thành lập doanh nghiệp phải đảm bảo yếu tố đầy đủ, gợi nhớ đến doanh nghiệp, ngắn gọn và phải đảm bảo đúng quy định pháp luật về đặt tên doanh nghiệp.

2.2.1.6. Các điều kiện khác khi đăng ký doanh nghiệp

* Điều kiện về trụ sở chính của doanh nghiệp:

Bên cạnh những điều kiện về ngành, nghề kinh doanh điều kiện về tên doanh nghiệp thì trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp pháp luật còn yêu cầu các chủ thể đăng ký doanh nghiệp còn phải đăng địa điểm đặt ký trụ sở chính của doanh nghiệp trong Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp. Theo đó, tại Điều 32 Luật Doanh nghiệp năm 2013 thì trụ sở chính của doanh nghiệp được hiểu là địa điểm liên lạc của doanh nghiệp trên lãnh thổ Lào, đó là nơi tiến hành các hoạt động sản xuất và kinh doanh, điều hành chủ yếu của doanh nghiệp; có địa chỉ rõ ràng được xác định gồm số nhà, ngõ phố, hoặc thôn khu, xã, phường, thị trấn, huyện, thành phố thuộc tỉnh, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Trụ sở chính của doanh nghiệp bắt buộc phải có tên trên bản đồ hành chính của nước CHDCND Lào để thực hiện được việc giao dịch, liên lạc khi thực hiện các hoạt động phát triển kinh doanh.

* Điều kiện về lệ phí đăng ký doanh nghiệp:

Lệ phí đăng ký doanh nghiệp là một trong những điều kiện cần thiết để cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét để đăng ký doanh nghiệp cho các chủ thể có nhu cầu đăng ký doanh nghiệp. Bởi, để được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì chủ thể đăng ký phải nộp đủ lệ phí đăng ký theo quy định của pháp luật theo mức phí đã được quy định sẵn. Lệ phí đăng ký doanh nghiệp được áp dụng chung cho các doanh nghiệp trên cả nước, qua đó góp phần làm minh bạch hóa thủ tục hành chính và hạn chế hành vi sách nhiễu của một số cán

bộ, công chức tha hóa phẩm chất đạo đức khi làm nhiệm vụ. Chủ thể đăng ký thành lập doanh nghiệp phải nộp lệ phí tại thời điểm nộp hồ sơ. Lệ phí đăng ký doanh nghiệp có thể nộp trực tiếp hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền. Trường hợp cơ quan nhà nước đăng ký doanh nghiệp không cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho các chủ thể nộp lệ phí đăng ký doanh nghiệp thì họ sẽ được nhận lại lệ phí đó.

Qua phân tích trên chúng ta có thể thấy hồ sơ đăng ký doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào đã có sự đơn giản hơn về mặt thủ tục hành chính. Đó là cơ sở để các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tăng cường công tác quản lý và tính tự chịu trách nhiệm đối với cá nhân, tổ chức đăng ký thành lập doanh nghiệp. Việc áp dụng các quy định này trong thực tế sẽ góp phần cải cách thủ tục hành chính, tạo ra môi trường kinh doanh thông thoáng, nâng cao năng lực cạnh tranh của các nhà đầu tư, qua đó phát huy hơn nữa nội lực trong nước và thu hút các nhà đầu tư nước ngoài đăng ký thành lập doanh nghiệp để tiến hành các hoạt động kinh doanh. Trước khi tiến hành các thủ tục đăng ký doanh nghiệp, các chủ thể kinh doanh cần đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn mà pháp luật đã quy định. Cơ quan đăng ký doanh nghiệp sẽ dựa vào những điều kiện mà pháp luật đã quy định để xem xét, cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp sau khi được *"khai sinh"* trên thị trường.

2.2.2. Cơ quan thực hiện đăng ký doanh nghiệp

Theo quy định của pháp luật doanh nghiệp Lào thì hệ thống cơ quan đăng ký doanh nghiệp có vai trò rất quan trọng. Bởi đó là cơ quan trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp của cá nhân, tổ chức và sau đó xem xét có đủ điều kiện thành lập, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp không để ra quyết định cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp khi có đủ hồ sơ theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật đã quy định.

Đăng ký doanh nghiệp tạo ra một trật tự trong hoạt động kinh doanh, đồng thời tạo ra sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp trên thị trường. Hoạt động

đăng ký doanh nghiệp có phạm vi rộng, do vậy đòi hỏi phải có sự phối hợp giữa nhiều cơ quan khác nhau, trong đó cơ quan đăng ký doanh nghiệp có vai trò chính, là đầu mối thực hiện việc tổ chức, quản lý hoạt động đăng ký doanh nghiệp. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp Lào năm 2005 thì việc đăng ký doanh nghiệp chỉ được giao cho Chính phủ có quyền quy định để đảm bảo nâng cao năng lực và hiệu quả của cơ quan đăng ký doanh nghiệp trong việc giám sát hoạt động của doanh nghiệp cũng như trong việc tập hợp, lưu giữ và cung cấp thông tin về doanh nghiệp đã thực hiện đăng ký cho những cá nhân, tổ chức có liên quan.

Tuy nhiên, tại Điều 205 Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào, việc đăng ký doanh nghiệp không giao cho Chính phủ mà cơ cấu tổ chức của cơ quan đăng ký doanh nghiệp được giao cho nhiều cơ quan. Theo đó, cơ quan đăng ký doanh nghiệp được tổ chức ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và quận, huyện, thành phố thuộc tỉnh bao gồm: Ở cấp tỉnh: gồm Phòng đăng ký kinh doanh trong Sở Công nghiệp và Thương mại hay còn gọi là Phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh; Ở cấp huyện: gồm Phòng đăng ký kinh doanh tại các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

So với quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 của Việt Nam thì việc phân cấp cơ quan đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật Lào tương đối giống với quy định về cơ quan đăng ký theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam và các văn bản hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp. Tại quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 về đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam, cơ quan đăng ký kinh doanh được tổ chức ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là cấp tỉnh) và ở quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là cấp huyện). Tuy nhiên, theo quy định của pháp luật doanh nghiệp Việt Nam thì chỉ có cơ quan đăng ký doanh nghiệp cấp tỉnh mới có thẩm quyền giải quyết thủ tục thành lập doanh nghiệp, ở mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sẽ có một cơ quan đăng ký kinh doanh. Cụ thể, đó là Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư. Đối với những thành

phố lớn như Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh thì có thể quyết định thành lập thêm cơ quan đăng ký kinh doanh và phải đánh số theo thứ tự. Các cơ quan đăng ký kinh doanh này có tài khoản và con dấu riêng.

Tại Điều 206 Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào thì cơ quan đăng ký doanh nghiệp có quyền và nghĩa vụ như: nghiên cứu đường lối, chính sách và pháp luật về quản lý, kiểm tra và xúc tiến doanh nghiệp trong các hoạt động kinh doanh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình; giải quyết việc đăng ký doanh nghiệp và cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; cung cấp thông tin cho cơ quan, tổ chức và cá nhân khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật; có quyền yêu cầu doanh nghiệp báo cáo về việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp khi xét thấy cần thiết, đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ báo cáo kinh doanh.

Ngoài ra, các cơ quan đăng ký doanh nghiệp còn có quyền trực tiếp hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra doanh nghiệp theo những nội dung đã đăng ký trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp; chịu trách nhiệm về tính pháp lý, hợp lệ của các hồ sơ đăng ký doanh nghiệp trong quá trình đăng ký doanh nghiệp cho cá nhân, tổ chức. Đồng thời, có quyền xử lý vi phạm các quy định về đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, có quyền thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và yêu cầu doanh nghiệp làm thủ tục giải thể theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2013; có quyền thực hiện các quyền hạn, nhiệm vụ khác theo quy định của Luật này và các quy định của văn bản pháp luật khác có liên quan.

Như vậy, qua phân tích trên có thể thấy, mặc dù pháp luật đã có quy định rất chi tiết về hệ thống cơ quan đăng ký doanh nghiệp tại Lào, gồm hai cấp đó là ở cấp tỉnh và cấp huyện. Tuy nhiên, hệ thống cơ quan này chưa có cơ quan nào chịu trách nhiệm "trung tâm" quản lý trong phạm vi cả nước. Do đó, thẩm quyền đăng ký doanh nghiệp chưa có sự thống nhất giữa cơ quan đăng ký doanh nghiệp cấp tỉnh và cấp huyện, từ đó gây nên sự chồng chéo trong hoạt động cấp phép và quản lý cho các chủ thể kinh doanh tại Lào hiện nay.

Ngoài ra, pháp luật về đăng ký thành lập doanh nghiệp hiện nay cũng chưa có quy định về thẩm quyền phối hợp trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp đối với các loại hình công ty, doanh nghiệp tư nhân cho nhiều cơ quan. Bởi, không chỉ Phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh, cấp huyện mà còn có nhiều cơ quan khác như: Sở Tư pháp các địa phương, Bộ Tài chính… cũng có liên quan và có trách nhiệm trong việc cung cấp các thông tin khi cá nhân, tổ chức có nhu cầu đăng ký doanh nghiệp.

Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào ra đời đã khắc phục được những hạn chế của Luật Doanh nghiệp năm 2005, những quy định về cơ quan đăng ký doanh nghiệp đã có sự tiến bộ, đổi mới so với trước đó, qua đó, góp phần giúp các cơ quan này kiểm soát, quản lý các vấn đề liên quan đến đăng ký doanh nghiệp được hiệu quả hơn. Tuy nhiên, Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào vẫn chưa khắc phục được hạn chế về quản lý doanh nghiệp bằng hệ thống công nghệ thông tin. Bởi hiện nay tại Lào vẫn chưa có cơ quan có đủ cơ sở thông tin và thẩm quyền để theo dõi, tổng hợp thông tin về tình hình doanh nghiệp trên phạm vi cả nước. Từ đó làm cho tình trạng thông tin thống kê liên quan đến tình hình doanh nghiệp trên phạm vi cả nước không thống nhất giữa các cơ quan vì số liệu doanh nghiệp do các cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế và cơ quan thống kê cung cấp số liệu không có sự trùng khớp. Trong khi đó, theo kinh nghiệm của Việt Nam và kinh nghiệm của một số quốc gia trên thế giới thì đa số các quốc gia đều tổ chức một hệ thống cơ quan đăng ký kinh doanh chuyên biệt từ cấp trung ương đến địa phương và hầu hết các quốc gia đều có một cơ quan đăng ký kinh doanh ở Trung ương để quản lý hệ thống và xử lý nghiệp vụ ở tầm quốc gia rất sớm. Tại Việt Nam đã hình thành hệ thống cơ quan này từ rất sớm, tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý các hoạt động đăng ký doanh nghiệp trên cả nước, cụ thể ngày 09/09/2010, Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định số 1659/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Cục Quản lý đăng ký kinh d oanh trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư[30] và cơ quan này chính thức đi

[30] Bounkhong Chanthalangma, tlđd, tr.72.

vào hoạt động. Hệ thống các cơ quan này có nhiệm vụ: trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp; xem xét tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và cấp hoặc từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; phối hợp xây dựng, quản lý, sử dụng Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; thực hiện chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp tại các địa phương sang cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; cung cấp thông tin về đăng ký doanh nghiệp được lưu tại cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp trong phạm vi địa phương quản lý do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Cục thuế địa phương, cơ quan khác có liên quan và các tổ chức, cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật...

Bằng cách đó, hệ thống quản lý Nhà nước về đăng ký kinh doanh đã góp phần đảm bảo công tác đăng ký kinh doanh trở thành một trong những công cụ quản lý kinh tế vĩ mô, hiệu quả của Nhà nước. Ngoài ra, đây cũng là phương tiện để thực hiện quyền tự do kinh doanh của công dân; bảo đảm tính hệ thống của tổ chức các cơ quan đăng ký kinh doanh từ trung ương đến địa phương; nâng cao năng lực, chất lượng của công tác đăng ký kinh doanh trong hoạt động của ngành kế hoạch và đầu tư. Bởi cơ quan này sẽ có đủ năng lực, thẩm quyền để xây dựng, quản lý, sử dụng hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia và cơ sở dữ liệu có tính tập trung cao hơn.

Hiện nay, hoạt động tin học hóa công tác đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin doanh nghiệp của toàn quốc gia đã bước đầu được triển khai tại Trung tâm thông tin doanh Doanh nghiệp. Theo đó, tại Thủ đô Viêng Chăn phần mềm quản lý doanh nghiệp và website thông tin doanh nghiệp đã được thiết kế và đưa vào sử dụng, góp phần hỗ trợ cán bộ phòng đăng ký kinh doanh; các thủ tục đăng ký kinh doanh cũng được xây dựng theo hướng công khai hóa trên website để hướng dẫn các doanh nghiệp đăng ký qua mạng. Tuy nhiên, các quy định về đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử vẫn chưa được thể chế hóa trong quy định Luật Doanh nghiệp; hoạt động áp dụng công nghệ thông tin vào đăng ký doanh nghiệp mới chỉ hướng tới hỗ trợ công tác quản lý và công việc của cơ quan nhà nước mà chưa có sự tương tác với người dân.

2.2.3. Trình tự, thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp

2.2.3.1. Quy trình đăng ký doanh nghiệp

Quy trình đăng ký doanh nghiệp đó là các trình tự mà chủ thể đăng ký thành lập doanh nghiệp và các cơ quan có thẩm quyền phải tuân theo trong quá trình xem xét hồ sơ và giải quyết việc đăng ký doanh nghiệp. Hiện nay, theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào thì trình tự đăng ký doanh nghiệp gồm những bước sau:

Bước 1. Chủ thể thành lập doanh nghiệp hoặc cá nhân được ủy quyền gửi hồ sơ đăng ký doanh nghiệp cho Cơ quan đăng ký kinh doanh. Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp được nộp tại Phòng Đăng ký doanh nghiệp cấp tỉnh (thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư) nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính. Khi nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, các chủ thể đăng ký doanh nghiệp có thể nộp bằng hình thức trực tiếp nộp một bộ hồ sơ bằng giấy đến Phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh. Chủ thể đăng ký doanh nghiệp có thể ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, nhận kết quả giải quyết thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Sau khi chủ thể đăng ký thành lập doanh nghiệp hoặc người ủy quyền của người thành lập doanh nghiệp đã nộp hồ sơ hợp lệ thì cơ quan đăng ký doanh nghiệp sẽ phải tiếp nhận hồ sơ và ghi vào sổ tiếp nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp của cơ quan mình. Đồng thời, giao giấy biên nhận về việc tiếp nhận hồ sơ cho các chủ thể nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp. Thời điểm tiếp nhận hồ sơ sẽ được coi là căn cứ để xác định thời gian thực hiện trách nhiệm đăng ký doanh nghiệp của cơ quan đăng ký doanh nghiệp. Giấy biên nhận về việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp được coi là cơ sở pháp lý để chủ thể đăng ký doanh nghiệp thực hiện quyền khiếu nại khi cơ quan đăng ký doanh nghiệp không thực hiện việc đăng ký doanh nghiệp theo đúng thời hạn.

Khoản 1 Điều 26 Luật Doanh nghiệp 2020 Việt Nam quy định như sau: *"Người thành lập doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền thực hiện đăng ký doanh nghiệp với Cơ quan đăng ký kinh doanh theo phương thức sau đây: a) Đăng ký doanh nghiệp trực tiếp tại Cơ quan đăng ký kinh doanh; b) Đăng ký doanh nghiệp qua dịch vụ bưu chính; c) Đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông*

tin điện tử". Như vậy, khác với quy định của pháp luật doanh nghiệp Lào, đối với pháp luật doanh nghiệp Việt Nam, các chủ thể đăng ký doanh nghiệp có thể đăng ký bằng ba hình thức đó là đăng ký trực tiếp tại cơ quan đăng ký kinh doanh; đăng ký qua dịch vụ bưu chính và đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử. Khi đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử thì chủ thể thành lập doanh nghiệp nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử tại Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử bao gồm các dữ liệu theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và được thể hiện dưới dạng văn bản điện tử. Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử có giá trị pháp lý tương đương hồ sơ đăng ký doanh nghiệp bằng bản giấy.

Với hình thức đăng ký này thì tổ chức, cá nhân ở Việt Nam có quyền lựa chọn sử dụng chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử hoặc sử dụng tài khoản đăng ký kinh doanh để đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử. Tài khoản đăng ký kinh doanh là tài khoản được tạo bởi Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, cấp cho cá nhân để thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử. Cá nhân được cấp tài khoản đăng ký kinh doanh chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc đăng ký để được cấp và việc sử dụng tài khoản đăng ký kinh doanh để đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Cơ quan đăng ký kinh doanh tại Việt Nam có trách nhiệm xem xét tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và cấp đăng ký doanh nghiệp; trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh phải thông báo bằng văn bản nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho người thành lập doanh nghiệp. Trường hợp từ chối đăng ký doanh nghiệp thì phải thông báo bằng văn bản cho người thành lập doanh nghiệp và nêu rõ lý do.

Như vậy, so với quy định của pháp luật Lào thì pháp luật Việt Nam có sự tiến bộ hơn rất nhiều, bởi thông qua quy định về hình thức đăng ký doanh nghiệp thì các chủ thể đăng ký doanh nghiệp ở Việt Nam không phải trực tiếp đến cơ quan đăng ký doanh nghiệp, từ đó sẽ rút ngắn thời gian trong việc phối

hợp giải quyết thủ tục cấp giấy đăng ký doanh nghiệp giữa phòng Đăng ký kinh doanh cấp tỉnh và cơ quan thuế trong trường hợp phải thực hiện theo quy trình chuyển hồ sơ bằng bản giấy. Qua đó, góp phần giải quyết được tình trạng các nhà đầu tư phải xếp hàng chờ đợi tại cơ quan hành chính, rất mất thời gian nhưng không thể tiến hành đăng ký thành lập doanh nghiệp khi số lượng chờ đợi quá nhiều. Việc quy định như pháp luật Việt Nam thể hiện sự phù hợp với pháp luật của nhiều quốc gia trên thế giới, thể hiện quyết tâm cải cách thủ tục hành chính với kết quả rất khả quan, cũng như thể hiện sự chuyển đổi lớn trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước ở Việt Nam.

Bước 2. Cơ quan đăng ký doanh nghiệp xem xét hồ sơ và ra quyết định hoặc không cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Điều 16 Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào quy định như sau: *"cơ quan đăng ký doanh nghiệp có trách nhiệm xem xét tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ".* Như vậy, quy định này đã rút ngắn thời hạn xem xét, cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho các chủ thể đăng ký còn 10 ngày làm việc, trong khi theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2005 là 15 ngày làm việc. Sau khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, cơ quan đăng ký doanh nghiệp sẽ kiểm tra tính hợp lệ của tất cả các giấy tờ có trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, nếu thỏa mãn đủ các điều kiện quy định tại Luật Doanh nghiệp và văn bản hướng dẫn thì sẽ được ra quyết định cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Đối với trường hợp cơ quan đăng ký doanh nghiệp từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì phải thông báo bằng văn bản cho các chủ thể thực hiện đăng ký doanh nghiệp, trong đó ghi rõ lý do và các yêu cầu cần sửa đổi, bổ sung nếu có.

Đối với những trường hợp hoạt động kinh doanh nằm trong Danh sách hạn chế thì cán bộ đăng ký doanh nghiệp có liên quan phải chuyển hồ sơ đó cho ngành liên quan khác xem xét luôn để đảm bảo tính kịp thời. Kể từ thời điểm nhận đơn từ cán bộ đăng ký doanh nghiệp có liên quan thì cơ quan liên quan khác phải xem xét và có công văn trả lời cho cán bộ đăng ký doanh nghiệp trong

thời hạn 10 ngày làm việc, trừ trường hợp hoạt động kinh doanh đòi hỏi phải có kiểm tra qua đường điện tử hoặc kiểm tra kỹ thuật sẽ có thời gian lâu hơn thời hạn này. Sau khi nhận được trả lời bằng văn bản của cơ quan liên quan khác, cán bộ đăng ký doanh nghiệp có liên quan phải đăng ký doanh nghiệp trong thời hạn không quá 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được trả lời của cơ quan khác.

Điều 15 Luật Doanh nghiệp Lào 2013 quy định về việc nộp đơn yêu cầu đăng ký doanh nghiệp như sau: *"cá nhân, tổ chức có yêu cầu đăng ký doanh nghiệp phải nộp đơn yêu cầu đăng ký doanh nghiệp với cơ quan đăng ký doanh nghiệp có liên quan đến lĩnh vực đăng ký, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác".* Như vậy, theo quy định của Điều luật trên thì cá nhân, tổ chức có quyền nộp đơn đến cơ quan đăng ký kinh doanh để yêu cầu được đăng ký doanh nghiệp. Tuy nhiên, nội dung của đơn yêu cầu thì chưa được pháp luật doanh nghiệp Lào quy định chi tiết.

Với quy định của pháp luật Việt Nam về vấn đề này, Điều 42 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ Việt Nam quy định chi tiết về quy trình đăng ký thành lập doanh nghiệp qua mạng điện tử. Theo đó, chủ thể đăng ký doanh nghiệp thực hiện thủ tục nộp hồ sơ theo các bước cụ thể trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Sau khi hoàn thành việc gửi hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, chủ thể đăng ký doanh nghiệp sẽ được nhận Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử. Cơ quan đăng ký doanh nghiệp sẽ tiến hành tiếp nhận, xem xét hồ sơ, hướng dẫn sửa đổi, bổ sung hồ sơ và thông báo kết quả giải quyết thủ tục đăng ký doanh nghiệp qua Cổng thông tin điện tử. Với những trường hợp chủ thể đăng ký doanh nghiệp chưa có chữ ký điện tử thì sau khi hồ sơ đăng ký doanh nghiệp được đồng ý, doanh nghiệp sẽ in Giấy xác nhận và nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử trên Cổng thông tin điện tử. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký tên vào Giấy xác nhận nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử và gửi đến Phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính và sẽ cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp sau khi nhận được Giấy xác nhận nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử.

Bước 3. Thủ tục sau đăng ký doanh nghiệp. Sau khi được cơ quan có thẩm quyền đăng ký doanh nghiệp thì doanh nghiệp năm 2013 nêu rõ về việc thông báo, công bố những nội dung đã đăng ký. Theo đó, mọi cá nhân, tổ chức đều có quyền được xem hoặc sao chép những tài liệu về đăng ký doanh nghiệp đã trình lên cơ quan có thẩm quyền đăng ký. Những cá nhân, tổ chức yêu cầu được sao chép tài liệu thì phải trả lệ phí theo quy định của pháp luật. Như vậy, theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào thì doanh nghiệp có quyền được cung cấp và thông báo thông tin. Tuy nhiên, những thông tin này chỉ được cung cấp khi có yêu cầu, đó chưa phải là thủ tục bắt buộc và chủ doanh nghiệp không có nghĩa vụ phải công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, những thông tin của doanh nghiệp chỉ được cung cấp cho những cá nhân, tổ chức thực sự cần và quan tâm đến. Nghĩa vụ cung cấp thông tin của doanh nghiệp khi có yêu cầu của cá nhân, tổ chức thuộc về cơ quan nhà nước.

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì doanh nghiệp đó phải có nghĩa vụ công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên mạng thông tin của doanh nghiệp hoặc các loại tờ báo viết, báo điện tử trong ba số liên tiếp. Nội dung công bố trên Hệ thống bao gồm các nội dung trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các thông tin về ngành, nghề kinh doanh, danh sách cổ đông sáng lập và cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài đối với công ty cổ phần. Thông qua hoạt động thông báo, các doanh nghiệp có thể quảng bá sự có mặt trên thị trường và thông qua đó nhà nước có thể quản lý được hoạt động của doanh nghiệp. Việc quy định cung cấp và công bố thông tin theo Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào góp phần bảo vệ quyền riêng tư của doanh nghiệp, tuy nhiên sẽ tạo ra một số khó khăn trên thực tiễn như: nghĩa vụ cung cấp thông tin của doanh nghiệp thuộc về cơ quan nhà nước, do vậy sẽ làm phát sinh thủ tục hành chính tại cơ quan nhà nước; thông tin không được công bố rộng rãi qua hệ thống thông tin điện tử nên việc tìm kiếm thông tin về doanh nghiệp sẽ mất nhiều thời gian, công sức và phiền hà cho người dân.

Điểm mới của Luật Doanh nghiệp Lào năm 2013 quy định về thủ tục sau đăng ký doanh nghiệp, đó là quy định về quy trình cấp con dấu cho doanh nghiệp sau khi có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Theo đó, các doanh nghiệp có quyền có con dấu của doanh nghiệp mình sau khi trình giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lên cơ quan công an theo quy định của pháp luật. Cơ quan công an phải cung cấp con dấu cho doanh nghiệp trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn xin cấp con dấu của doanh nghiệp. So với Luật Doanh nghiệp năm 2005 thì trình tự đăng ký doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2013 có nhiều điểm tiến bộ. Mặc dù, Luật Doanh nghiệp năm 2013 chưa có quy định liên quan đến mã số thuế của doanh nghiệp; việc xin cấp con dấu của doanh nghiệp vẫn mang nặng tính hành chính *"xin - cho"* và chưa có sự liên thống, cải cách như pháp luật doanh nghiệp Việt Nam. Tuy nhiên, việc cải cách đưa thủ tục xin cấp con dấu vào quy trình đăng ký doanh nghiệp cũng là cải cách lớn, đưa thủ tục đăng ký doanh nghiệp ở Lào *"tiệm cận"* với quy định pháp luật tương đồng với nhiều nước khác trên thế giới. Cụ thể, tại Thái Lan hay tiểu bang New Jersey (Hoa Kỳ) vẫn duy trì thủ tục đăng ký thuế sau khi các nhà đầu tư đã hoàn thiện các thủ tục đăng ký kinh doanh ban đầu, trong khi thủ tục tại tiểu bang này rất phức tạp[31]. Quy định trên thực sự là quy định tiến bộ trong thủ tục thành lập doanh nghiệp tại Lào, qua đó khắc phục được những nhược điểm của quy trình, thủ tục đăng ký kinh doanh trước đây. Tuy nhiên, những quy định về trình tự, thủ tục đăng ký doanh nghiệp trong pháp luật doanh nghiệp Lào hiện nay còn nhiều hạn chế như: thời gian thực hiện lâu, chi phí tuân thủ lớn do chưa có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, những thủ tục trên còn mang nặng cơ chế hành chính. Việc thực thi cấp phép kinh doanh còn thiếu minh bạch, bởi các tiêu chí để cơ quan hành chính cấp phép hoặc từ chối cấp giấy đăng ký doanh nghiệp phụ thuộc vào ý chí chủ quan của cơ quan cấp phép, doanh nghiệp bị từ chối cấp

[31] Jeon Yun Sik (2016), Đăng ký thành lập doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài theo pháp luật Việt Nam từ thực tiễn thành lập doanh nghiệp có vốn Hàn Quốc tại tỉnh Bắc Ninh - Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội.

phép thường không được giải thích rõ nguyên nhân và chỉ dẫn cụ thể để khiếu nại những quyết định trên. Đây là một trong những rào cản hành chính lớn đối với các chủ thể đăng ký thành lập doanh nghiệp.

2.2.3.2. Trình tự, thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

Sau khi doanh nghiệp đã được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh, nếu sau một khoảng thời gian hoạt động, doanh nghiệp có nhu cầu thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp thì phải tiến hành các thủ tục thay đổi các nội dung đăng ký doanh nghiệp được quy định tại Điều 23 Luật Doanh nghiệp Lào năm 2013. Cụ thể, *"Sau khi đăng ký doanh nghiệp, nếu có thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp như mục tiêu, vốn đăng ký phải báo cho đăng ký doanh nghiệp viên có liên quan biết trong thời hạn 1 tháng kể từ ngày có quyết định thay đổi trở đi, trừ khi sự thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có liên quan ngành nghề trong danh sách loại kinh doanh kiểm soát phải thực hiện theo khoản 3 điều 16 và khoản 2 điều 17 của luật này. Nếu doanh nghiệp cố ý đưa nội dung vào giấy đăng ký doanh nghiệp có sai sót hoặc thông báo chậm hơn thời hạn theo quy định trong khoản 1 điều này một cách cố ý hoặc vô ý sẽ phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình trước pháp luật"*. Như vậy, theo quy định của Điều luật này, khi thay đổi ngành, nghề kinh doanh, thay đổi các chức danh hoặc các nội dung khác trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp thì doanh nghiệp phải thông báo với cơ quan đăng ký kinh doanh trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày thay đổi các nội dung thì sẽ được cấp lại giấy chứng nhận giấy đăng ký doanh nghiệp. Đối với các trường hợp doanh nghiệp bị làm mất giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc bị rách, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác thì doanh nghiệp sẽ được cấp lại giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nếu có yêu cầu và sẽ phải trả phí khi thực hiện dịch vụ này.

Tại Việt Nam, trình tự thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp được quy định chi tiết tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản dưới luật. Theo đó, các bước doanh nghiệp cần thực hiện khi có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh được xác định cụ thể gồm các bước như sau:

Bước 1: Xác nhận nghĩa vụ thuế

Đối với bước này, các doanh nghiệp chỉ phải thực hiện khi có thay đổi trụ sở doanh nghiệp khác quận, khác tỉnh. Khi doanh nghiệp thay đổi địa chỉ trụ sở khác quận hoặc khác tỉnh trước khi thực hiện thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh tại Phòng đăng ký kinh doanh. Doanh nghiệp cần thực hiện thủ tục chốt nghĩa vụ thuế với cơ quan quản lý thuế cũ. Sau khi có xác nhận của cơ quan thuế doanh nghiệp tiến hành thực hiện thay đổi đăng ký kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh nơi đăng ký trụ sở mới của doanh nghiệp.

Bước 2: Soạn thảo hồ sơ thay đổi đăng ký kinh doanh.

Với bước này, doanh nghiệp cần chuẩn bị hồ thay đổi tương ứng với nội dung thay đổi để nộp Phòng Đăng ký kinh doanh.

Bước 3: Nộp hồ sơ thay đổi, lệ phí công bố thông tin thay đổi đăng ký doanh nghiệp. Theo đó, doanh nghiệp nộp hồ sơ tại Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính. Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ và nộp lệ phí công bố thông tin doanh nghiệp theo một trong hai phương thức sau:

Đối với phương thức nộp hồ sơ trực tuyến: các doanh nghiệp sẽ thực hiện các thao tác tại website Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn. Hiện nay ở Việt Nam, tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh 100% các hồ sơ thay đổi đăng ký kinh doanh phải nộp thông qua hình thức trực tuyến, cơ quan đăng ký kinh doanh không nhận hồ sơ trực tiếp cho thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp. Mọi thông tin thực hiện thủ tục được thực hiện qua tài khoản đăng ký kinh doanh nghiệp và kết quả thay đổi được gửi về doanh nghiệp theo đường bưu chính, doanh nghiệp nộp lệ phí thay đổi và lệ phí công bố thông tin bằng hình thức chuyển khoản qua thẻ ATM.

Đối với phương thức nộp hồ sơ trực tiếp: Hiện tại, chỉ có một số trường hợp đặc biệt do doanh nghiệp chưa gộp mã số thuế với mã số doanh nghiệp thì Phòng Đăng ký kinh doanh mới tiếp nhận hồ sơ giấy của doanh nghiệp trực tiếp. Khi nhận hồ sơ trực tiếp, Phòng Đăng ký kinh doanh trao Giấy biên nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ và tiến hành thủ tục hành chính liên quan.

Bước 4: Nhận kết quả thay đổi đăng ký kinh doanh. Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ, Phòng Đăng ký kinh doanh xử lý hồ sơ hợp lệ sẽ bổ sung, thay đổi thông tin của doanh nghiệp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Đồng thời, Phòng Đăng ký kinh doanh thực hiện cấp một trong các giấy tờ pháp lý sau cho doanh nghiệp: cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới; cấp Giấy xác nhận thay đổi thông tin đăng ký doanh nghiệp. Với những trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh ra Thông báo để công ty sửa đổi, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu cụ thể và nêu rõ lý do.

Bước 5: Khắc lại dấu công ty. Doanh nghiệp chỉ phải thực hiện bước này nếu doanh nghiệp có sự thay đổi thông tin con dấu. Các trường hợp doanh nghiệp cần thay đổi con dấu khi thay đổi đăng ký kinh doanh bao gồm: Công ty thay đổi tên Tiếng Việt; Doanh nghiệp thay đổi loại hình công ty; Công ty thay đổi trụ sở khác tỉnh; Công ty thay đổi trụ sở khác quận (nếu trên dấu vẫn còn địa chỉ quận).

Như vậy, qua phân tích trên có thể thấy, pháp luật Lào quy định về trình tự, thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp còn sơ sài, chưa đầy đủ, chi tiết như quy định của pháp luật doanh nghiệp Việt Nam. Việc quy định đầy đủ như pháp luật Việt Nam sẽ góp phần giúp cho các cơ quan đăng ký doanh nghiệp dễ dàng thực hiện trên thực tiễn hơn. Đồng thời, quy định này làm tăng tính công khai, minh bạch các thủ tục để các doanh nghiệp chủ động thực hiện hơn khi doanh nghiệp có nhu cầu thực hiện.

2.2.4. Giải quyết tranh chấp và xử lý vi phạm trong quá trình đăng ký doanh nghiệp

Hoạt động giải quyết tranh chấp và xử lý vi phạm trong quá trình đăng ký doanh nghiệp tại Lào đã được quy định rất chi tiết trong Luật Kinh doanh năm 1994 và tiếp tục được kế thừa tại Điều 15 Luật Doanh nghiệp năm 2005 của Lào. Tuy nhiên, Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào ra đời đã không còn quy định việc giải quyết tranh chấp và xử lý vi phạm trong quá trình đăng ký doanh nghiệp tại một Điều luật mà được quy định thành một Chương riêng, đầy đủ và

chi tiết hơn. Những quy định này ra đời nhằm điều chỉnh các hành vi vi phạm của các cá nhân, tổ chức đăng ký doanh nghiệp và các cán bộ, công chức có trách nhiệm giải quyết việc đăng ký doanh nghiệp cho các chủ thể thực hiện đăng ký doanh nghiệp. Cụ thể, những hành vi vi phạm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp bao gồm các hành vi như sau:

Một là, hành vi cản trở đăng ký doanh nghiệp. Khi các thể thực hiện đăng ký doanh nghiệp nhưng cán bộ, công chức thực hiện hoạt động đăng ký doanh nghiệp yêu cầu các chủ thể đăng ký doanh nghiệp nộp thêm các giấy tờ hoặc nêu ra các thủ tục, điều kiện kinh doanh khác mà pháp luật không quy định hay có hành vi sách nhiễu, cửa quyền… gây khó khăn, phiền hà đối với các chủ thể đăng ký doanh nghiệp thì sẽ bị coi là có hành vi cản trở đăng ký kinh doanh. Bên cạnh đó, trong khi giải quyết việc đăng ký doanh nghiệp cho cá nhân, tổ chức nếu cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ đăng ký doanh nghiệp mà làm mất tài liệu, giấy tờ và kéo dài thủ tục đăng ký doanh nghiệp… thì đều bị kỷ luật bằng các biện pháp như nhắc nhở, điều chuyển sang làm công việc khác, bãi nhiệm, sa thải…

Hai là, hành vi ra lệnh tái đăng ký. Đây là hành vi cố tình đăng ký doanh nghiệp cho cá nhân, tổ chức mà trước đây các doanh nghiệp này đã được đăng ký doanh nghiệp. Theo đó, nếu cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ đăng ký doanh nghiệp mà ra lệnh tái đăng ký một doanh nghiệp nào đó thì sẽ bị kỷ luật bằng nhiều biện pháp khác nhau như điều chuyển sang làm công việc khác hoặc bị sa thải.

Ba là, hành vi tiết lộ, từ chối tiết lộ thông tin. Với trường hợp này, nếu cán bộ tại cơ quan đăng ký doanh nghiệp tiết lộ thông tin không được sự cho phép của doanh nghiệp theo quy định tại Điều 24 Luật Doanh nghiệp năm 2013 thì sẽ bị coi là tiết lộ bí mật hành chính và sẽ phải chịu hình phạt theo quy định của Bộ Luật Hình sự và bị sa thải. Trường hợp nếu cán bộ, công chức công tác tại Phòng đăng ký doanh nghiệp mà không cho các chủ thể đăng ký doanh nghiệp công chứng hoặc sao chụp các giấy tờ, từ chối tiết lộ thông tin theo quy định tại Điều 24 Luật Doanh nghiệp năm 2013 thì sẽ bị kỷ luật bằng các hình thức như: điều chuyển công tác sang lĩnh vực khác, bãi miễn hay sa thải…

Qua việc phân tích trên có thể thấy, các quy định của pháp luật về việc xử lý vi phạm trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp được quy định tương đối đầy đủ, từ đối tượng vi phạm đến nguyên tắc xử lý vi phạm; cá hành vi vi phạm và mức xử phạt tương ứng; thẩm quyền, thủ tục xử phạt. Tuy nhiên, hiện nay pháp luật doanh nghiệp Lào vẫn chưa có chế tài, thủ tục xử lý thỏa đáng. Ví dụ, có một số trường hợp doanh nghiệp kinh doanh ngành, nghề pháp luật yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề nhưng đã đi thuê chứng chỉ của những cá nhân khác hay có trường hợp một cá nhân ký hợp đồng lao động làm quản lý cho nhiều doanh nghiệp nhưng trên thực tế họ lại không làm quản lý tại một doanh nghiệp cụ thể nào đó.

2.3. Thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào

2.3.1. Những kết quả đạt được

Một là, trong thời gian qua, Đảng và Chính phủ nước CHDCND Lào đã chỉ đạo các ban hành các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp nhằm tạo ra những bước phát triển vượt bậc về số lượng các doanh nghiệp được đăng ký. Với mục đích nhằm đẩy mạnh tái cơ cấu nền kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng, phát triển theo chiều sâu dựa trên tri thức đổi mới, sáng tạo, khoa học và công nghệ cao, trong đó doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp tư nhân là động lực nâng cao sức cạnh tranh và tính tự chủ của nền kinh tế. Các loại hình công ty được đăng ký thành lập ngày càng có số lượng tăng theo các năm.

Bảng 1.1. Tổng hợp số liệu đăng ký doanh nghiệp ở Lào giai đoạn 2018-2021.

Loại hình	**2018**	**2019**	**2020**	**2021**
Công ty TNHH	1197	1024	1264	1305
Công ty cổ phần	2781	2479	2758	2894
Doanh nghiệp tư nhân	2014	2434	2134	2461
Công ty hợp danh	987	812	1054	944
Tổng số	**6982**	**6794**	**7210**	**7640**

Nguồn: Tổng hợp đăng ký doanh nghiệp giai đoạn 2018-2021, Bộ Kế hoạch và đầu tư Lào.

Như vậy, qua bảng số liệu trên có thể thấy, số lượng loại hình doanh nghiệp Công ty cổ phần có số lượng đăng ký thành lập doanh nghiệp tăng cao nhất trong các năm từ 2018 đến 2022. Số lượng doanh nghiệp năm 2021, đăng ký thành lập chiếm số lượng cao nhất, gồm: 7640 doanh nghiệp. Số lượng doanh nghiệp được đăng ký thành lập chiếm số lượng ít nhất vào năm 2019 do tình hình dịch bệnh covid nên chỉ có 6794 doanh nghiệp đăng ký thành lập.

Trong thời gian qua, Chính phủ đã triển khai thực hiện nhiều chính sách, cơ chế nhằm khuyến khích hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp. Chính phủ đã ban hành rất nhiều văn bản nhằm khuyến khích, phát triển doanh nghiệp như: Nghị định số 108/2018/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 15/6/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2023. Theo đó, Nghị quyết đã đưa ra nhiều nhiệm vụ và giải pháp quan trọng như: Cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp; Tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; Bảo đảm quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp; Giảm chi phí kinh doanh cho doanh nghiệp; Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp... Với nhiệm vụ và giải pháp lớn như trên, đặc biệt là giải pháp cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp đăng ký kinh doanh ở các địa phương trên cả nước nhằm tạo ra những bước phát triển vượt bậc về số lượng các doanh nghiệp được thành lập. Trong năm 2022, số lượng doanh nghiệp ở các địa phương trong toàn nước Lào có xu hướng tăng cao, đến nay đã có hơn 186.140 doanh nghiệp đã đăng ký hoạt động tại Lào, hơn 63.370 doanh nghiệp có trụ sở tại Viêng Chăn, tiếp theo là tỉnh Champassak (16.029), tỉnh Viêng Chăn (15.382), tỉnh Xayaboury (11.766), tỉnh Savannakhet (11.158) và Luang Prabang (10.521)[32].

Bên cạnh đó, chương trình hỗ trợ khu vực doanh nghiệp của Chính phủ Lào đã hỗ trợ một số Sở, ban ngành của các tỉnh có liên quan xây dựng và thực hiện một số cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp phát triển như: Đề án ban

[32]https://ngkt.mofa.gov.vn/forums/lao/ban-tin-kinh-te-so-thang-8-2022/#:~:text=Cho%20%C4%91%E1%BA%BFn%20nay%2C%20h%C6%A1n%20186.140,v%C3%A0%20Luang%20Prabang%20(10.521), truy cập ngày 15/11/2022

hành chính sách đầu tư vào các khu công nghiệp nhỏ; xây dựng chính sách khuyến thương đối với Sở Công thương; chính sách thu hút đầu tư đối với Sở Kế hoạch và Đầu tư; chính sách khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ đối với Sở Khoa học và Công nghệ…Trong tổng số các doanh nghiệp đăng ký thành lập mới thì doanh nghiệp đăng ký kinh doanh dịch vụ bán lẻ và bán buôn, sửa chữa ô tô và xe máy chiếm 29,4%, tiếp đến là xây dựng (17,04%), nhà máy chế biến (12,05%), tài chính và bảo hiểm (11,41%), nông lâm ngư nghiệp (6,02%) và bất động sản (5,18%)[33].

Mặt khác, sau khi Luật Doanh nghiệp năm 2013 ra đời, có hiệu lực và được đưa vào áp dụng, Chính phủ Lào đã chỉ đạo các Bộ có liên quan như: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp tổ chức triển khai Luật và các văn bản pháp luật có liên quan nhằm hướng dẫn người dân và các cơ quan chức năng trên cả nước có thẩm quyền thực hiện đăng ký doanh nghiệp; giải đáp những vướng mắc cho doanh nghiệp, người dân qua văn bản, điện thoại… qua đó đã đảm bảo được quyền lợi cho các doanh nghiệp và người dân, tăng cường công tác nghiệp vụ cho các cán bộ làm công tác đăng ký doanh nghiệp.

Hai là, các hoạt động cải cách hành chính liên quan đến doanh nghiệp liên tục được đẩy mạnh. Hiện nay, tại nước CHDCND Lào, đa số Bộ, ngành giải quyết những công việc liên quan đến doanh nghiệp đều thành lập bộ phận một cửa và thực hiện công tác rà soát các thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp. Những cải cách hành chính này đã tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính thuận tiện và có hiệu quả cao. Bên cạnh đó, các cơ quan này còn xây dựng nhiều website, cổng thông tin để đăng tải các thông tin có liên quan đến doanh nghiệp để mọi người dân trên cả nước có thể tiếp cận nhanh.

Ba là, về cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp. Trong những năm qua, Chính phủ Lào đã chỉ đạo các Bộ, ngành, các tỉnh, hiệp hội các doanh nghiệp… xây dựng các website nhằm giới thiệu về đơn vị và đăng tải các nội

[33] https://ngkt.mofa.gov.vn/forums/lao/ban-tin-kinh-te-so-thang-8-2022/#:~:text=Cho%20%C4%91%E1%BA%BFn%20nay%2C%20h%C6%A1n%20186.140,v%C3%A0%20Luang%20Prabang%20(10.521), truy cập ngày 15/11/2022.

dung có liên quan đến chính sách, cơ chế của Trung ương và địa phương, các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, đặc biệt là các quy định về đăng ký doanh nghiệp đối với các Bộ như: Bộ Thông tin và truyền thông, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa… Bên cạnh đó, các hiệp hội doanh nghiệp, các Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp cũng định kỳ xuất bản các tập san nhằm phổ biến pháp luật, các thông tin về cơ chế chính sách, thị trường, tình hình kinh tế, xã hội đến các doanh nghiệp.

Ngoài ra, cùng với việc thực hiện các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cũng thường xuyên tập huấn, đào tạo nghiệp vụ cho các cán bộ làm công tác này nắm vững các kiến thức pháp luật và áp dụng trên thực tế để phục vụ người dân, doanh nghiệp đạt hiệu quả cao.

Bốn là, những quy định về điều kiện về hồ sơ đăng ký doanh nghiệp được quy định chi tiết. Quy định về Điều lệ công ty (đối với công ty cổ phần và công ty trách nhiệm hữu hạn) trong doanh nghiệp Lào quy định rất chi tiết về Điều lệ công ty. Theo đó, Điều lệ công ty phải được xây dựng trên cơ sở thỏa thuận tự nguyện của các thành viên công ty, những thỏa thuận này không được trái với các quy định của pháp luật. Pháp luật đã có quy định chi tiết về nội dung điều lệ các loại hình công ty. Pháp luật doanh nghiệp Lào quy định như trên là rất hợp lý.

Ngoài ra, các quy định pháp luật về điều kiện hồ sơ đăng ký doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào đã có sự đơn giản về mặt thủ tục hành chính so với Luật Doanh nghiệp Lào năm 2005. Đây là yếu tố quan trọng để các cơ quan đăng ký doanh nghiệp tại Lào tăng cường công tác quản lý cũng như chịu trách nhiệm cá nhân đối với hoạt động đăng ký thành lập doanh nghiệp, góp phần tạo ra môi trường kinh doanh thông thoáng, nâng cao năng lực cạnh tranh của các nhà đầu tư, phát huy những thế mạnh, tiềm lực phát triển kinh tế trong nước và thu hút các nhà đầu tư nước ngoài đăng ký thành lập doanh nghiệp để tiến hành các hoạt động kinh doanh.

Năm là, về thời gian cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới cho các loại hình doanh nghiệp, đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được rút ngắn từ ngày làm việc xuống còn ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. Theo quy định tại Điều 16 Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào đã rút ngắn xuống còn 10 ngày. So với vác quốc gia khác trên thế giới và trong khu vực thì quy định về thời hạn cấp giấy đăng ký doanh nghiệp tại Luật Doanh nghiệp Lào 2013 quy định thể hiện sự tiến bộ, tiệm cận dần với các quy định của một số quốc gia tiên tiến về thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Cụ thể: *"tại Ấn Độ, thời hạn để cơ quan đăng ký kinh doanh thông báo kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp lên đến 30 ngày, tại Indonesia, thời hạn chấp đăng ký doanh nghiệp là 14 ngày; tại Nga, thời hạn cấp đăng ký doanh nghiệp là 5 ngày"*[34]. Tại các quốc gia như Singapore, Úc, Na Uy là những quốc gia dẫn đầu thế giới về mức độ thuận lợi kinh doanh theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới WB thì thời hạn cấp giấy đăng ký doanh nghiệp là 01 ngày.

2.3.2. Những hạn chế, bất cập và nguyên nhân

Trong thời gian qua, mặc dù hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại CHDCND Lào đã đạt được nhiều kết quả. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp còn một số khó khăn tồn tại như sau:

Một là, quy định về điều kiện đăng ký doanh nghiệp. Điều kiện đăng ký doanh nghiệp là một trong những điều kiện quan trọng mà các chủ thể có ý định đặng ký doanh nghiệp phải thỏa mãn thì cơ quan đăng ký kinh doanh mới cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh để hoạt động sản xuất kinh doanh trên thực tế. Tuy nhiên, trong thời gian qua, các quy định pháp luật về điều kiện đăng ký doanh nghiệp tại Lào còn một số điểm hạn chế, từ đó gây ra khó khăn trong việc áp dụng các quy định cũng như thực hiện các hoạt động liên quan đến việc đăng ký doanh nghiệp. Cụ thể như sau:

[34] Kim Ngọc Thanh Nga, Diễn đàn đăng ký kinh doanh thế giới 2015 - từ thực tiễn quốc tế đến bài học tại Việt Nam, https://dangkykinhdoanh.gov.vn/vn/tin-tuc/597/3926/dien-dan-dang-ky-kinh-doanh-the-gioi-2015---tu-thuc-tien-quoc-te-den-bai-hoc-tai-viet-nam.aspx, truy cập ngày 15/7/2022.

** Điều kiện về chủ thể:*

Tại Điều 19 Luật Doanh nghiệp Lào quy định: *"đăng ký doanh nghiệp không hợp lệ là đăng ký doanh nghiệp cho một cá nhân bị pháp luật cấm"*. Tuy nhiên, những trường hợp *"bị pháp luật cấm"* thì pháp luật doanh nghiệp Lào không quy định cụ thể và không có văn bản hướng dẫn thực hiện nên hiện nay việc thực hiện quy định này trên thực tiễn không đạt hiệu quả cao. Các cơ quan đăng ký doanh nghiệp tại Lào hầu như chưa biết vận dụng vào cơ sở pháp luật nào để thực hiện, bởi thực tế có thể xảy ra hai quan điểm đó là: có trường hợp cho rằng "đăng ký doanh nghiệp cho một cá nhân bị pháp luật cấm" là hoạt động đăng ký cho một cá nhân bị pháp luật cấm *"khi họ không thỏa mãn các điều kiện pháp luật quy định về năng lực hành vi và năng lực pháp luật thì họ không có quyền đăng ký doanh nghiệp để thực hiện các hoạt động kinh doanh"* hoặc có trường hợp thì cho rằng: *"đó là những trường hợp đăng ký doanh nghiệp cho một cá nhân khi họ kinh doanh những ngành, nghề mà pháp luật cấm"*. Như vậy, chỉ với một quy định pháp luật mà có nhiều quan điểm khác nhau, được sử dụng để áp dụng trong thực tiễn đối với người dân khi họ có nhu cầu đăng ký doanh nghiệp thì đó là hạn chế pháp luật lớn trong hệ thống pháp luật đăng ký doanh nghiệp tại Lào hiện nay. Hạn chế này không những gây khó khăn cho hoạt động quản lý nhà nước về doanh nghiệp tại Lào trong thời gian qua mà còn tạo nên sự bất bình đẳng, không công bằng giữa các chủ thể có nhu cầu đăng ký doanh nghiệp, bởi tại địa phương này chỉ cần không đáp ứng điều kiện về chủ thể như không có đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật thì cơ quan đăng ký doanh nghiệp không cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng ở địa phương khác lại xem xét yếu tố khác, không phải là yếu tố điều kiện năng lực hành vi và năng lực pháp luật của chủ thể có nhu cầu đăng ký doanh nghiệp để xem xét, cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho các chủ thể đăng ký doanh nghiệp…

**Điều kiện về vốn:*

Trong hoạt động kinh doanh, vốn kinh doanh là yếu tố quan trọng nhất của mỗi doanh nghiệp, đó là phương tiện để doanh nghiệp có thể triển khai có

hiệu quả các hoạt động kinh doanh một cách dễ dàng. Tại Lào, điều kiện về vốn kinh doanh được thể hiện dưới một hình thức chính đó là vốn pháp định. Đó là số vốn tối thiểu mà doanh nghiệp phải có theo quy định của pháp luật để thành lập doanh nghiệp. Tuy nhiên, pháp luật doanh nghiệp Lào không quy định vốn pháp định cụ thể đối với các ngành nghề kinh doanh mà chỉ quy định vốn pháp định áp dụng với tất cả các ngành nghề. Với điều kiện này, Nhà nước Lào chỉ đặt ra một mức vốn cụ thể đối với một số ngành nghề cụ thể và nhà đầu tư, doanh nghiệp phải đáp ứng tối thiểu bằng mức mà Nhà nước quy định thì mới được phép thành lập doanh nghiệp. Tuy nhiên, đối với một số ngành, nghề khác thì pháp luật Lào vẫn còn thiếu, chưa có quy định cụ thể. Trong khi đó, pháp luật của quốc gia khác, ví dụ như ở Việt Nam quy định rất chi tiết vốn pháp định đối với từng loại ngành, nghề cụ thể nếu cá nhân, tổ chức muốn đăng ký doanh nghiệp phải thỏa mãn.

** Điều kiện về hồ sơ đăng ký doanh nghiệp:*

Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp là điều kiện cần và đủ để các cơ quan có thẩm quyền tại Lào xem xét xem doanh nghiệp có được thành lập hay không theo quy định pháp luật doanh nghiệp Lào hiện nay. Tuy nhiên, trong thời gian qua, quy định điều kiện về hồ sơ đăng ký doanh nghiệp tại Lào còn tồn tại một số hạn chế như:

Về giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp. Hiện nay, tại Lào chưa có quy định thống nhất trên cả nước về mẫu giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp cũng như nội dung giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp chưa được quy định chi tiết như pháp luật của một số quốc gia khác. Cụ thể, như theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 của Việt Nam thì mẫu giấy đăng ký doanh nghiệp được thực hiện thống nhất theo một mẫu chung trên toàn quốc, nội dung bao gồm tên doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh; tên, địa chỉ và quốc tịch của chủ doanh nghiệp, người quản lý doanh nghiệp; địa điểm của doanh nghiệp, vốn đăng ký. Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp phải có chữ ký của chủ doanh nghiệp… Như vậy, pháp luật doanh nghiệp Lào chưa quy định thống nhất nội dung mẫu giấy đăng ký doanh nghiệp nên trên thực tiễn cá nhân, tổ chức đăng ký doanh

nghiệp thường kê khai thiếu, không đầy đủ, làm cho hiệu quả của việc đăng ký doanh nghiệp không đạt được và gây mất thời gian cho cá nhân, tổ chức đi đăng ký doanh nghiệp và cơ quan đăng ký doanh nghiệp khi thực hiện công việc này.

Hợp đồng thành lập công ty là vấn đề quan trọng của doanh nghiệp. Tuy nhiên, pháp luật doanh nghiệp Lào hiện nay chưa quy định cụ thể về số lượng hồ sơ mà chủ thể kinh doanh phải nộp để thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp.

** Điều kiện về ngành, nghề đăng ký kinh doanh:*

Khoản Điều 7 Luật Doanh nghiệp năm 2013 thì các doanh nghiệp tại Lào có quyền: *"tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà pháp luật hạn chế kinh doanh".* Như vậy, theo này thì các chủ thể kinh doanh có quyền kinh doanh tất cả các loại ngành nghề trừ những ngành, nghề mà pháp luật quy định hạn chế kinh doanh như: liên quan đến an ninh, xã hội thì Nhà nước sẽ hạn chế kinh doanh. Tuy nhiên, các ngành, nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hiện nay tại Lào chưa được các cơ quan có thẩm quyền ghi và mã hóa theo ngành trong hệ thống ngành kinh tế ở Lào để quản lý có tính hệ thống. Từ đó, gây ra nhiều khó khăn trong hoạt động xem xét hồ sơ, cấp giấy phép đăng ký doanh nghiệp đối với những ngành, nghề đăng ký kinh doanh thuộc Danh sách hạn chế. Vì hoạt động xem xét của cơ quan có thẩm quyền trên thực tiễn ở Lào cũng chưa có hệ thống tiêu chí để xác định cụ thể, minh bạch các trường hợp thuộc Danh sách hạn chế nhưng được cấp phép, trường hợp nào thì không đủ điều kiện cấp phép… tạo ra nhiều tiêu cực trong công tác đăng ký doanh nghiệp tại một số cơ quan đăng ký doanh nghiệp ở Lào.

Hai là, quy định về quy trình đăng ký doanh nghiệp.

Quy trình đăng ký doanh nghiệp đã được pháp luật doanh nghiệp Lào quy định. Tuy nhiên, trong quy trình đăng ký doanh nghiệp tại Lào thì các phương thức đăng ký doanh nghiệp hiện nay chưa được quy định đa dạng, chỉ có một hình thức duy nhất là đăng ký trực tiếp tại cơ quan đăng ký kinh doanh, từ đó làm hạn chế, mất thời gian cho các chủ thể đăng ký doanh nghiệp khi họ nhu cầu đăng ký doanh nghiệp. Trong khi đó, theo quy định của một số quốc gia khác, ví dụ như Luật Doanh nghiệp 2020 Việt Nam thì những phương thức đăng ký

doanh nghiệp rất đa dạng, bao gồm ba hình thức đó là: đăng ký doanh nghiệp trực tiếp tại Cơ quan đăng ký kinh doanh; đăng ký doanh nghiệp qua dịch vụ bưu chính; đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử. Phương thức đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử là phương thức hiện đại, nhanh chóng, các chủ thể đăng ký doanh nghiệp chỉ cần điền đầy đủ các thông tin theo mẫu, sau đó thực hiện các thao tác để xác nhận mà không cần phải đến trực tiếp cơ quan đăng ký doanh nghiệp. Hay đối với phương thức đăng ký doanh nghiệp qua dịch vụ bưu chính, các chủ thể có nhu cầu đăng ký doanh nghiệp, do bận công việc cá nhân, không thể trực tiếp đến cơ quan đăng ký kinh doanh hoặc do đường xa, đi lại khó khăn, không thuận tiện thì họ có thể thông qua dịch vụ bưu chính để thực hiện việc đăng ký doanh nghiệp mà vẫn có thể đảm bảo các yêu cầu, điều kiện cần thiết để được đăng ký doanh nghiệp.

Ba là, các quy định liên quan đến hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia chưa đủ, đặc biệt đối với các loại hình doanh nghiệp đầu tư nước ngoài hay các tổ chức tín dụng, pháp luật doanh nghiệp Lào chưa có quy định hướng dẫn nên trong thực tế các cá nhân, tổ chức nước ngoài muốn đăng ký doanh nghiệp tại Lào còn khó khăn, hạn chế. Đặc biệt là những vấn đề mới phát sinh trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại Lào thì các cơ quan đăng ký doanh nghiệp còn lúng túng khi lựa chọn phương án giải quyết. Từ đó, gây ra tâm lý bất ổn trong quá trình đầu tư của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Bốn là, cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp chưa được hoàn thiện. Do trước đây cơ sở dữ liệu về đăng ký doanh nghiệp tại địa phương được quản lý độc lập, theo nhiều tiêu chí khác nhau nên việc hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp chưa được hoàn thiện. Bên cạnh đó, các dữ liệu về doanh nghiệp chưa được công khai và không có sự giám sát của các bên nên có thông tin không được cập nhật; dữ liệu của một số doanh nghiệp chưa được đồng bộ giữa cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế nên khi chuyển đổi sang Cở sở dữ liệu quốc gia còn chưa được đồng bộ hóa. Ngoài ra, việc sử dụng mẫu đơn chưa thống nhất để thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh

và đăng ký thuế như hiện nay là không hợp lý vì giữa những loại mẫu đơn do các chủ thể đăng ký doanh nghiệp soạn thảo có nội dung kê khai không đầy đủ, thống nhất theo một mẫu chung. Đây là khó khăn rất lớn đối với các cơ quan quản lý nhà nước về đăng ký doanh nghiệp.

Năm là, vướng mắc trong vấn đề phối hợp giữa Trung tâm hành chính công và cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh đối với thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 108/2018/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp thì nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng đăng ký kinh doanh được quy định: "*Trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp; xem xét tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và cấp hoặc từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp"*. Tuy nhiên, hiện nay tại một số địa phương ở Lào, hồ sơ đăng ký doanh nghiệp được tiếp nhận thông qua bộ phận một cửa tại Trung tâm hành chính công nhưng cán bộ tiếp nhận không phải cán bộ đăng ký kinh doanh. Như vậy, sẽ khiến cho các doanh nghiệp mất nhiều thời gian hơn trong việc thực hiện thủ tục hành chính do việc luân chuyển hồ sơ giấy thường theo giờ và lượt định kỳ trong ngày, cán bộ tiếp nhận hồ sơ không có chuyên môn, nghiệp vụ nên không thể hướng dẫn, giải đáp vướng mắc cho doanh nghiệp dẫn đến việc doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần để thực hiện thủ tục hành chính.

Sáu là, các quy định pháp luật về quản lý doanh nghiệp sau đăng ký thành lập tại Lào chưa được hoàn thiện. Do khó khăn về nguồn nhân lực nên trên địa bàn một số tỉnh tại nước CHDCND Lào chưa thể tổ chức riêng bộ phận hậu kiểm trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp; Sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp chưa thực sự hiệu quả; Ý thức tuân thủ và chấp hành quy định pháp luật của một bộ phận doanh nghiệp tham gia vào thị trường còn kém. Bên cạnh đó, sự tăng trưởng nhanh về số lượng doanh nghiệp qua từng năm thì các hành vi vi phạm pháp luật của doanh nghiệp về đăng ký doanh nghiệp cũng tăng lên, cả về số lượng và mức độ vi phạm. Điều này khiến cho việc phối hợp và xử lý vi phạm của các cơ quan quản lý nhà nước tại Lào trong thời gian qua gặp nhiều khó khăn.

Bảy là, theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2013 thì có rất nhiều quy định làm cho người thực hiện các thủ tục khó xác định được các thông tin để kê khai, thực hiện đúng quy định của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Ví dụ như: Theo quy định tại Điều 20, 21, 22, 23 của Luật Doanh nghiệp thì với mỗi loại hình doanh nghiệp, nếu muốn đăng ký thành lập phải nộp đầy đủ các giấy tờ. Tuy nhiên, để tránh lạm quyền trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp, tại Điều 9, Nghị định số 108/2018/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp quy định: *"Cơ quan đăng ký kinh doanh không được yêu cầu người thành lập doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp nộp thêm hồ sơ hoặc giấy tờ khác ngoài các giấy tờ trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp theo quy định"*, nhưng quy định này khó thực hiện trên thực tiễn vì còn liên quan đến văn bản pháp luật khác. Cụ thể, theo Công văn số 362/BXD-QLNN ngày 16/11/2017 của Bộ xây dựng về việc không cho phép sử dụng nhà chung cư làm văn phòng công ty, nhưng khi một doanh nghiệp nào đó muốn sử dụng một phần diện tích của chung cư làm trụ sở để đăng ký doanh nghiệp thì Sở Kế hoạch và Đầu tư phải buộc các chủ doanh nghiệp chứng minh quyền được dùng căn hộ làm Trụ sở công ty. Như vậy, đối chiếu với quy định tại Khoản 2, Điều 9, Nghị định 78/2015/NĐ-CP thì nếu Sở Kế hoạch và Đầu tư buộc các doanh nghiệp phải nộp các loại giấy tờ chứng minh sử dụng căn hộ làm văn phòng đại diện công ty là không đúng quy định pháp luật, doanh nghiệp khó xác định được thông tin của chính doanh nghiệp mình để kê khai. Còn nếu Sở Kế hoạch và Đầu tư không bắt buộc các doanh nghiệp phải nộp các loại giấy tờ chứng minh sử dụng căn hộ làm văn phòng đại diện công ty thì lại vi phạm các quy định pháp luật về lĩnh vực xây dựng.

Bên cạnh đó, theo quy định mới tại Nghị định số 471/NĐ-CP của Chính phủ Lào ngày 02/07/2021 thì doanh nghiệp có thể có nhiều người đại diện theo pháp luật để thực hiện các quyền và nghĩa vụ cho doanh nghiệp. Tuy nhiên, trong quá trình kê khai hồ sơ để đăng ký doanh nghiệp thì trong một số trường hợp, người thực hiện đăng ký doanh nghiệp sẽ không hiểu rõ các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật nên kê khai sẽ không đầy đủ.

Ngoài ra, sự phối hợp để cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy chứng nhận đầu tư trên thực tế tại Lào còn có nhiều khó khăn. Bởi, chưa có quy định pháp luật nào quy định phải điều chỉnh giấy tờ nào trước. Bên cạnh đó, hoạt động cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy chứng nhận đầu tư là hai thủ tục độc lập nhưng theo quy định của Luật Đầu tư của Lào thì Giấy chứng nhận đầu tư được cấp trước, sau đó mới đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp vì thực tế thì hồ sơ của các doanh nghiệp nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự rồi mới được dịch công chứng. Tuy nhiên, nếu thời hạn dịch công chứng đến ngày nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp quá 04 tháng thì doanh nghiệp lại phải làm lại hồ sơ. Như vậy, việc làm lại hồ sơ sẽ mất nhiều thời gian và chi phí cho các doanh nghiệp.

Tám là, theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2013 thì với những doanh nghiệp mới đăng ký thành lập thì có quyền được tự khắc dấu và thông báo sử dụng mẫu dấu tại phòng đăng ký kinh doanh. Tuy nhiên, trước khi thực hiện thủ tục thông báo sử dụng mẫu dấu thì doanh nghiệp phải nộp hồ sơ thông báo thành lập doanh nghiệp để phòng kinh doanh được biết. Như vậy, sẽ làm mất nhiều thời gian của doanh nghiệp khi hoàn tất các thủ tục đăng ký doanh nghiệp.

Qua những phân tích trên có thể thấy, hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong thời gian qua đã đạt được rất nhiều kết quả, thuận lợi. Bên cạnh những kết quả đó là những tồn tại, hạn chế cần phải được khắc phục. **Những nguyên nhân của các tồn tại** có thể kể đến là:

Một là, do hệ thống thông tin đăng ký kinh doanh quốc gia ở Lào nói chung còn chưa mở rộng đối tượng thực hiện việc đăng ký doanh nghiệp hoặc trong quá trình hoạt động có nhiều vấn đề mới phát sinh mà chưa khắc phục được, nên một số doanh nghiệp nước ngoài và các tổ chức tín dụng đăng ký kinh doanh tại một số địa phương ở nước CHDCND Lào chưa được điền đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp.

Hai là, các doanh nghiệp, các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn một số tỉnh tại Lào chưa nắm rõ các quy định của Luật Doanh nghiệp 2013 về đăng

ký ngành nghề kinh doanh đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện và thời điểm chứng minh điều kiện kinh doanh hay cơ quan nhà nước có thẩm quyền thiếu văn bản hướng dẫn mới về các trình tự, thủ tục đăng ký kinh doanh đối với một số loại hình tổ chức, doanh nghiệp như: tổ chức khoa học công nghệ… nên dẫn đến một số khó khăn trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại một số địa phương ở Lào hiện nay.

Ba là, cán bộ thực hiện các thủ tục đăng ký doanh nghiệp chưa hiểu nhiều về chữ ký số công cộng và thiếu kiến thức về công nghệ thông tin… là một trong những nguyên nhân làm cho các cán bộ thao tác các kỹ năng gặp nhiều khó khăn để thực hiện công việc đăng ký doanh nghiệp.

Bốn là, hiện nay tại Lào chưa có văn bản hướng dẫn các doanh nghiệp thủ tục đăng ký doanh nghiệp qua mạng. Vì vậy hoạt động đăng ký đó chưa được sử dụng tại Lào, gây khó khăn trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp vì hiện nay chỉ có một hình thức đăng ký doanh nghiệp thông thường tại cơ quan đăng ký doanh nghiệp.

Năm là, do các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp chưa được ban hành đầy đủ hay ban hành rồi nhưng chưa đầy đủ nên trong quá trình thực hiện, các doanh nghiệp và các cơ quan có thẩm quyền thường lúng túng, thực hiện gặp nhiều khó khăn.

Bên cạnh đó, do hệ quả của quá trình phát triển kinh tế, xã hội ở Lào nên các Cơ quan đăng ký kinh doanh được thành lập không đúng theo trình tự và chưa có sự quan tâm đúng mức của các cơ quan có thẩm quyền đến công tác quản lý đăng ký doanh nghiệp. Ngoài ra, việc nhận thức bản chất hoạt động đăng ký doanh nghiệp còn chưa rõ ràng dẫn đến cơ quan đăng ký doanh nghiệp làm khó các chủ thể trong quá trình đăng ký, mặt khác các chủ thể đăng ký doanh nghiệp còn chưa nhận thức được quyền và nghĩa vụ của mình. Do vậy, trong một số trường hợp dù pháp luật quy định họ là là cơ quan đăng ký doanh nghiệp nhưng họ chỉ kiểm tra tính hợp lệ của các thủ tục mà không kiểm tra tính hợp pháp của hồ sơ khi doanh nghiệp đến đăng ký.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Như vậy, qua Chương 2: *"Thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào"*, tác giả có được kết quả nghiên cứu sau:

Một là, về thực trạng quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào. Tác giả đã phân tích các quy định pháp luật về điều kiện đăng ký doanh nghiệp, bao gồm các quy định điều kiện về vốn; điều kiện về hồ sơ đăng ký doanh nghiệp; Điều kiện về ngành, nghề đăng ký kinh doanh; Điều kiện về đặt tên doanh nghiệp; Các điều kiện khác khi đăng ký doanh nghiệp như điều kiện về trụ sở chính của doanh nghiệp, Điều kiện về lệ phí đăng ký doanh nghiệp.

Hai là, tác giả phân tích trình tự, thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, cơ quan thực hiện đăng ký doanh nghiệp. Theo đó, quy trình đăng ký doanh nghiệp đó là các trình tự mà chủ thể đăng ký thành lập doanh nghiệp và các cơ quan có thẩm quyền phải tuân theo trong quá trình xem xét hồ sơ và giải quyết việc đăng ký doanh nghiệp. Hiện nay, theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào thì trình tự đăng ký doanh nghiệp gồm 3 bước sau: *Bước 1.* Chủ thể thành lập doanh nghiệp hoặc cá nhân được ủy quyền gửi hồ sơ đăng ký doanh nghiệp cho Cơ quan đăng ký kinh doanh. *Bước 2.* Cơ quan đăng ký doanh nghiệp xem xét hồ sơ và ra quyết định hoặc không cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. *Bước 3.* Thủ tục sau đăng ký doanh nghiệp. Bao gồm những công việc liên quan đến thông báo, công bố những nội dung đã đăng ký doanh nghiệp với cơ quan nhà nước.

Ba là, tác giả đã phân tích trình tự, thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. Cụ thể, sau khi doanh nghiệp đã được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh, nếu sau một khoảng thời gian hoạt động, doanh nghiệp có nhu cầu thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp thì phải tiến hành các thủ tục thay đổi các nội dung đăng ký doanh nghiệp được quy định tại Điều 23 Luật Doanh nghiệp Lào năm 2013. Ngoài ra, tác giả còn phân tích các quy định pháp luật về giải quyết tranh chấp và xử lý vi phạm trong quá trình đăng ký doanh nghiệp.

CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT, NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP Ở LÀO

Trong những năm qua, các doanh nghiệp tại Lào đã được thành lập rất nhiều, thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, mở ra những ngành kinh tế mới, có tác động lớn trong việc thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hiện đại ở Lào. Theo đó, các doanh nghiệp thường được xem là nơi thu nhận vốn, công nghệ và kinh nghiệm quản lý từ các nhà đầu tư không chỉ trong nước mà còn ở các quốc gia khác. Các nhà đầu tư nước ngoài thành lập doanh nghiệp để mở rộng sản xuất, nâng cao năng lực xuất khẩu, qua đó góp phần tạo công ăn việc làm cho người lao động; rút ngắn thời gian và chi phí để tăng cường hội nhập kinh tế cũng như tiếp nhận công nghệ và kỹ năng quản lý tiên tiến, hiện đại của các địa phương khác và các quốc gia phát triển trên thế giới. Đối với quốc gia Lào, các doanh nghiệp được thành lập thường được coi như là một phương tiện để thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa. Bởi các doanh nghiệp được thành lập không đơn thuần chỉ là nơi tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh mà còn hội tụ những điều kiện hạ tầng cần thiết cho sự phát triển kinh tế - xã hội như: giao thông, điện, nước, thông tin liên lạc, xử lý chất thải bảo vệ môi trường và hệ thống hạ tầng xã hội khác trong doanh nghiệp.

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào

Sự ra đời và phát triển của Hành lang kinh tế Đông- Tây đã và đang đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho nền kinh tế của nước CHDCND Lào nói chung và các địa phương cả nước Lào nói riêng. Đặc biệt, hiện nay tại Lào đã có rất nhiều cơ hội để thu hút các nhà đầu tư nước ngoài đến thành lập những doanh nghiệp mới để tiến hành các hoạt động sản xuất, kinh doanh. Bên cạnh đó, với những lợi thế về sự ổn định an ninh, chính trị; sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, Chính phủ dành cho lĩnh vực kinh tế trong thời gian qua đã tạo nên sự kỳ vọng của các nhà đầu tư, thúc đẩy họ thành lập các doanh nghiệp mới hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước. Tuy nhiên, để hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong thời gian tới đạt được nhiều kết quả hơn nữa thì pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Lào cần được hoàn thiện theo những định hướng sau:

3.1.1. Đảm bảo phù hợp với chủ trương của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào về phát triển kinh tế

Hiện nay, những chủ trương của Đảng NDCM Lào chủ yếu được quy định tại các Quyết định, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Văn kiện Đại hội Đảng… Kinh tế vĩ mô của Cộng hòa DCND Lào đang từng bước trên đà phát triển ổn định, hoạt động phát triển kinh tế tư nhân mà chủ đạo là các doanh nghiệp đang là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước Lào nên cả hệ thống chính trị rất quan tâm chỉ đạo, tạo mọi điều kiện để cá nhân, tổ chức có thể thực hiện thành công chủ trương này. Các chính sách về đăng ký doanh nghiệp đang từng bước được cải thiện, nhiều cơ chế, chính sách đã được ban hành và các giải pháp cũng được triển khai trên thực tiễn, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, tạo điều kiện cho hoạt động đăng ký doanh nghiệp phát triển theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng**.** Nghị quyết Trung ương 7 (khóa IX) về phát triển kinh tế tư nhân; tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp Nhà nước; Luật Doanh nghiệp (2013) ra đời với nhiều nội dung mới và tiến bộ. Đó là cơ sở pháp lý quan trọng làm thay đổi bản chất của kinh tế tư nhân, công tác quản lý nhà nước về doanh nghiệp nói chung và hoạt động đăng ký doanh nghiệp nói riêng, góp phần thúc đẩy doanh nghiệp ngày càng phát triển theo xu thế mới của thế giới.

Hoàn thiện pháp luật luôn là mục tiêu quan trọng nhằm đạt được hệ thống pháp luật phù hợp với thực tiễn các quan hệ xã hội, đáp ứng được những đòi hỏi, yêu cầu của xã hội. Tuy nhiên, thực tiễn luôn vận động và phát triển, do vậy vấn đề hoàn thiện pháp luật luôn được đặt ra với tính chất là một quá trình. Vấn đề hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp cũng là một quá trình đã và đang diễn ra như vậy. Do đó, việc hoàn thiện pháp luật về doanh nghiệp ở Lào nói chung và các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp nói riêng cần phải đáp ứng được điều kiện thể chế hóa được đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về tổ chức, hoạt động của doanh nghiệp về quản lý nhà nước đối với hoạt động đăng ký doanh nghiệp ở Lào. Đồng thời, tận dụng tối đa các chính sách hỗ trợ của Trung ương để phát triển thực hiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp trên

cả nước; việc hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp phải phù hợp với lợi thế của quốc gia; có sự điều chỉnh linh hoạt để phù hợp với xu thế phát triển của thế giới, khu vực và trong nước.

Đảng NDCN Lào ra đời được ví như "ngọn đuốc" thắp sáng cho sự phát triển của đất nước Lào hiện nay. Bằng những chủ trương, đường lối của mình trên các lĩnh vực đã giúp cho đất nước có được nhiều thành công. Chủ trương của Đảng NDCM Lào về phát triển kinh tế là ý định, quyết định của Đảng về phương hướng, chương trình, kế hoạch hành động của cả nước trong lĩnh vực kinh tế nhằm thúc đẩy việc thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Do vậy, pháp luật về doanh nghiệp nói chung và về đăng ký doanh nghiệp nói riêng cần phải thể chế hóa được chủ trương, quan điểm của Đảng, chiến lược và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia về xây dựng và phát triển kinh tế đã được Đảng và Quốc hội nước CHDCND Lào thông qua.

3.1.2. Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật

Pháp luật về đăng ký doanh nghiệp là một bộ phận của pháp luật đăng ký doanh nghiệp, có vai trò góp phần thực hiện nhiệm vụ của pháp luật kinh tế. Do đó, về nguyên tắc việc hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp phải được đặt trong mối quan hệ mật thiết với giải pháp tổng thể hoàn thiện pháp luật doanh nghiệp nói chung chung, phải đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật doanh nghiệp nói riêng và hệ thống pháp luật nói chung. Trước hết, các quy định của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp phải phù hợp với các quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Đầu tư năm 2014 và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015… Bên cạnh đó, việc hoàn thiện hệ thống các quy định pháp luật về doanh nghiệp, trong đó có quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp cần phải có định hướng, giải pháp phù hợp, đặt trong mối quan hệ tương ứng với việc hoàn thiện các quy định pháp luật khác. Ví dụ, việc hoàn thiện các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp phải đặt trong mối tương ứng với việc hoàn thiện các quy định về tổ chức hoạt động của doanh nghiệp trong từng lĩnh vực, ví dụ doanh nghiệp bảo hiểm, ngân hàng...; các quy định về giao dịch điện tử, đất đai, môi trường....

Việc phát triển các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp phải đảm bảo sự thống nhất trong hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, được thực hiện đồng bộ, gắn kết các nhóm chính sách hỗ trợ khác nhau theo hướng thúc đẩy phát triển của tất cả các chuỗi giá trị ngành, đảm bảo sự thống nhất trong hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Theo đó, về quy mô, hình thức, phương thức hỗ trợ giữa hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp phải đảm bảo thống nhất, phù hợp với cơ chế thị trường, khuyến khích đảm bảo sự thống nhất trong hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Đồng thời, phải thường xuyên đổi mới, sáng tạo, sử dụng hiệu quả các nguồn lực sẵn có để đảm bảo sự thống nhất trong hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào hiện nay.

Ngoài ra, việc đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, cần phải gắn với các yêu cầu đầu ra của đảm bảo sự thống nhất trong hệ thống pháp luật về doanh nghiệp nói chung. Hoạt động hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp cần phải công khai, công bằng và rõ ràng theo các tiêu chí lựa chọn nhằm đảm bảo sự thống nhất trong hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Bổ sung chính sách hỗ trợ và phát triển cho các doanh nghiệp khởi nghiệp; có nhiều cơ chế hỗ trợ cho cá nhân, tổ chức có nhu cầu đăng ký doanh nghiệp. Góp phần đảm bảo sự thống nhất trong hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp trong các ngành, các lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế để từng bước hình thành các đảm bảo sự thống nhất trong hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp lớn của cả nước.

3.1.3. Đảm bảo tạo môi trường pháp lý thông thoáng khuyến khích các nhà đầu tư thành lập doanh nghiệp

Trong thời gian qua, tại nước CHDCND Lào, tình hình kinh tế đã có sự phát triển với nhiều mô hình như: khu công nghiệp, siêu thị, khu nghỉ dưỡng… được xây dựng tại nhiều tỉnh trên cả nước. Mặc dù có nhiều thành tựu, nhiều kết quả tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, nhưng do chính sách ưu đãi chưa nhiều; thủ tục hành chính chưa đủ thông thoáng, cơ sở hạ tầng và nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu… cho nên việc khai thác các tiềm năng, lợi thế tự nhiên và nguồn lực tại các địa phương trên cả nước để thành lập

và vận hành doanh nghiệp chưa đạt hiệu quả cao. Trong khi đó, tại Việt Nam và các quốc gia láng giềng như: Thái Lan, Trung Quốc… hoạt động đăng ký doanh nghiệp ngày càng sôi động với cơ chế, chính sách mở, thông thoáng và ưu đãi rất cao. Các quốc gia này phát triển kinh tế mạnh, có sức lan tỏa, tạo động lực cho cả nền kinh tế.

Hiện nay các quốc gia này tiếp tục thu hút các nhà đầu tư đến phát triển các hoạt động thương mại, đăng ký kinh doanh, phát triển với quy mô lớn hơn và có mức độ tự do, ưu đãi và cạnh tranh cao hơn trên nhiều lĩnh vực nhằm mục tiêu thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội. Do vậy, việc thu hút các nhà đầu tư đến phát triển các hoạt động kinh doanh, thương mại, đăng ký doanh nghiệp với các cơ chế, chính sách về hành chính và kinh tế đột phá, cạnh tranh, tạo mô hình động lực phát triển mới, có tác động lan tỏa tích cực ra các địa phương trên đất nước Lào là hết sức cần thiết và cấp bách. Vì thế, việc tạo môi trường pháp lý thông thoáng để tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư bỏ vốn thành lập doanh nghiệp ở Lào là rất quan trọng. Theo đó, cần tiếp tục cải cách, đổi mới thể chế nhằm tạo động lực phát triển cơ bản, hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật, tạo môi trường pháp lý thông thoáng, khuyền khích các nhà đầu tư thành lập doanh nghiệp. Việc cải cách thể chế pháp lý về đăng ký doanh nghiệp phải đáp ứng yêu cầu về nâng cao, đảm bảo môi trường pháp lý thông thoáng, tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức đăng ký doanh nghiệp và hoạt động cũng như năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính để đảm bảo cho doanh nghiệp, người dân tự do kinh doanh và cạnh tranh bình đẳng trong nền kinh tế thị trường. Hạn chế tình trạng sửa đổi, bổ sung luật quá nhiều lần hoặc một nội dung mà có nhiều luật điều chỉnh, khiến doanh nghiệp khó nắm bắt và áp dụng; nâng cao chất lượng ban hành chính sách pháp luật… góp phần đảm bảo môi trường pháp lý thông thoáng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp thành lập và tồn tại phát triển bền vững.

Để tạo môi trường pháp lý thông thoáng thì phải đảm bảo sự công khai, minh bạch các quy định pháp luật hiện hành về cơ quan có thẩm quyền đăng ký doanh nghiệp, điều kiện đăng ký doanh nghiệp, trình tự, thủ tục…đăng ký

doanh nghiệp. Cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm cung cấp thông tin về nội dung đăng ký kinh doanh trong những trường hợp pháp luật quy định. Việc đảm bảo định hướng công khai trong đăng ký doanh nghiệp là yếu tố quan trọng giúp cơ quan nhà nước có đầy đủ hệ thống thông tin về doanh nghiệp, làm căn cứ thực tiễn để đưa ra chính sách quản lý cho phù hợp.

Bên cạnh đó, xuất phát từ thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào, có rất nhiều cản trở hạn chế việc đăng ký doanh nghiệp của các cá nhân, tổ chức. Do vậy, để khắc phục những hạn chế đó, Quốc hội Lào cần phải sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành hoặc bổ sung các quy định mới liên quan đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp cho cá nhân, tổ chức để tạo ra môi trường pháp lý thông thoáng hơn. Bên cạnh đó, cần phải đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động ĐKDN trên cả nước; xử lý nghiêm những trường hợp ĐKDN vi phạm pháp luật, tăng cường hơn nữa công tác quản lý nhà nước đối với các hồ sơ ĐKDN ngay từ khi xét duyết, thẩm định, cấp Giấy phép… góp phần phòng ngừa tội phạm về kinh tế.

Việc pháp luật về ĐKDN để tạo môi trường pháp lý thông thoáng, doanh nghiệp sẽ đóng góp cụ thể vào tăng trưởng kinh tế của các địa phương, qua đó góp phần nâng cao giá trị gia tăng các ngành dịch vụ, du lịch, chuyển dịch cơ cấu kinh tế của cả nước Lào. Áp dụng các cơ chế, chính sách tốt cho các doanh nghiệp sẽ tạo thêm nhiều việc làm mới cho người lao động, gia tăng thu nhập bình quân đầu người, hình thành môi trường sống văn minh, hiện đại cho các địa phương trên cả nước hơn. Bên cạnh đó, chính sách, pháp luật thông thoáng sẽ thúc đẩy nhu cầu sử dụng và thuê đất và mặt nước phục vụ mục đích sản xuất kinh doanh và xây dựng nhà ở… để đăng ký doanh nghiệp dẫn đến các khoản thu từ đất sẽ tăng mạnh để bù lại nguồn thu ngân sách nhà nước đã bị giảm đi do thực hiện các chính sách ưu đãi cho các nhà đầu tư thành lập doanh nghiệp.

3.1.4. Đảm bảo tính hiện đại và hội nhập quốc tế

Trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, việc tạo lập môi trường kinh doanh hiện đại, lành mạnh, đảm bảo bình đẳng giữa các nhà đầu tư trong và

ngoài nước đó là một trong những yêu cầu quan trọng để phù hợp với các quy tắc chung của thế giới và các nước trong khu vực. Trong thời gian qua, Cộng hòa DCND Lào đã thực hiện các cam kết trong các điều ước quốc tế mà nhà nước đã ký kết hoặc gia nhập, qua đó thể hiện luôn coi trọng các cam kết quốc tế, luôn ưu tiên thực hiện tốt các quy định của điều ước quốc tế mặc dù có quy định khác so với quy định của luật, pháp lệnh của Lào… Việc ưu tiên này nhằm đảm bảo các điều ước quốc tế được thực hiện nghiêm chỉnh. Do vậy, Cộng hòa DCND Lào đã và đang nỗ lực để đổi mới quy trình gia nhập thị trường cho các doanh nghiệp với nhiều hình thức như: rà soát lại quy trình, điều kiện, trình tự, thủ tục áp dụng các quy định pháp luật nói chung và các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp nói riêng phù hợp với các thông lệ quốc tế, các điều ước quốc tế đa phương, song phương mà Cộng hòa DCND Lào là thành viên hoặc tham gia ký kết.

Việc ký kết nhiều Hiệp định định song phương và đa phương về thương mại, đầu tư đã tạo cơ sở pháp lý và tiền đề, điều kiện quan trọng về thể chế để nền kinh tế Cộng hòa DCND Lào hội nhập ngày càng sâu rộng và toàn diện vào nền kinh tế quốc tế. Đồng thời, góp phần làm hệ thống pháp luật về ĐKDN của Lào phù hợp và tương thích với hệ thống pháp luật về ĐKDN trên thế giới. Do vậy, trong thời gian tới cần có sự nỗ lực hợp tác của các Bộ, ngành như: Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư… trong việc hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung trình Chính phủ, Quốc hội Lào sửa đổi và ban hành văn bản pháp luật về ĐKDN cho phù hợp với xu thế hội nhập và cam kết quốc tế.

Thực tiễn trong quá trình đăng ký doanh nghiệp có nhiều vấn đề luật pháp chưa thể theo kịp thực tiễn, quy định pháp luật còn sơ sài, chưa đủ chế tài để giải quyết hoặc xử lý những vấn đề mới nảy sinh, nhất là trước sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế xã hội… Bởi vậy, trong quá trình xây dựng pháp luật về đăng ký doanh nghiệp phải đảm bảo tính hiện đại, bám sát và đáp ứng kịp thời yêu cầu của thực tiễn, giải quyết những vấn đề mới nảy sinh. Đồng thời, cần chủ động xây dựng và hoàn thiện các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp để từng bước phù hợp với thông lệ quốc tế, tập quán quốc tế. Các quy định về

đăng ký doanh nghiệp ngày phải được hoàn thiện, phù hợp với xu hướng hội nhập quốc tế của Cộng hòa DCND Lào, góp phần tạo môi trường đầu tư thuận lợi, hiện đại, hội nhập quốc tế, minh bạch và bình đẳng cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế tại Lào trong thời gian tới.

3.2. Các giải pháp hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào

3.2.1. Hoàn thiện quy định về chủ thể đăng ký doanh nghiệp

Trong thời gian tới, pháp luật doanh nghiệp Lào cần quy định cụ thể điều kiện về chủ thể đăng ký doanh nghiệp trên cơ sở tham khảo các quy định pháp luật của các quốc gia khác như Việt Nam. Pháp luật doanh nghiệp Lào cần quy định cụ thể, rõ ràng đối tượng "không có quyền thành lập và đăng ký doanh nghiệp". Theo đó, các tổ chức và cá nhân có quyền thành lập, đăng ký doanh nghiệp tại Lào, trừ các trường hợp mà pháp luật cấm, cụ thể:

- Cấm cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang nhân dân sử dụng tài sản nhà nước Lào để thành lập doanh nghiệp nhằm kinh doanh, thu lợi riêng cho cơ quan, đơn vị mình. Hành vi kinh doanh, thu lợi riêng cho cơ quan, tổ chức đó là hoạt động sử dụng thu nhập dưới mọi hình thức có được từ hoạt động kinh doanh, từ hoạt động góp vốn, mua cổ phần vào ít nhất một trong các mục đích như: chia dưới mọi hình thức cho một hoặc tất cả cán bộ, nhân viên của cơ quan, đơn vị; bổ sung vào ngân sách hoạt động của cơ quan, đơn vị trái với quy định pháp luật về ngân sách nhà nước; Lập quỹ hoặc tự bổ sung quỹ nhằm phục vụ cho lợi ích riêng của cơ quan, đơn vị… Quy định cụ thể trong pháp luật Lào như trên sẽ góp phần đảm bảo tính công khai, minh bạch trong việc huy động, sử dụng ngân sách nhà nước cũng như ngăn ngừa các hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn, sử dụng trái phép tài sản của Nhà nước, góp phần giảm tối đa các trường hợp cán bộ, nhân viên của các cơ quan, đơn vị tại Lào có hành vi gian lận, tham nhũng, tiêu cực, gây thiệt hại cho ngân sách của nhà nước như thời gian qua.

- Cấm cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức thành lập và quản lý doanh nghiệp. Cần bổ sung quy định rõ đối tượng cán bộ, công chức bị cấm thành lập doanh nghiệp trong Luật Cán bộ, công chức.

Ngoài ra, Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018 của Lào cần bổ sung quy định: *"không cho phép cán bộ thành lập, tham gia thành lập hoặc tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, hợp tác xã, bệnh viện tư, trường học tư và tổ chức nghiên cứu khoa học, trừ trường hợp pháp luật quy định khác".* Việc bổ sung thêm quy định trên sẽ góp phần hạn chế tình trạng tham nhũng, lạm quyền, trục lợi, lợi dụng danh nghĩa và thời gian của công chức cho công việc riêng, không minh bạch giữa công việc chung của Nhà nước và công việc riêng của mỗi cá nhân, gây ảnh hưởng đến hiệu quả công việc được giao; ảnh hưởng tới lợi ích của nhân dân.

- Cấm sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Lào được thành lập, quản lý doanh nghiệp, trừ những người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp. Quy định này nhằm đảm bảo những đối tượng này phải chuyên tâm vào công việc, nhiệm vụ được giao và không bị phân tán tư tưởng khi làm nhiệm vụ bảo vệ đất nước, giữ gìn an ninh trật tự xã hội.

- Cấm cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các doanh nghiệp Nhà nước thành lập, quản lý doanh nghiệp, trừ những đối tượng được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp khác. Quy định này sẽ giúp kiểm soát tốt hơn cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp Lào để họ có thể tập trung vào công việc mà họ được Nhà nước giao, góp phần ngăn chặn được tình trạng tham nhũng, lợi dụng vị trí công tác để thu lợi trong các giao dịch với công ty "sân sau".

- Cấm người chưa thành niên và người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự; các tổ chức khác không có tư cách pháp nhân thành lập doanh nghiệp tương tự như quy định tại Luật Doanh nghiệp Việt Nam.

- Cấm người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành các hình phạt tù, đang chấp hành các quyết định xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị cấm hành nghề kinh

doanh, đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc nhất định liên quan đến hoạt động kinh doanh theo quyết định của Tòa án; các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về phá sản, phòng, chống tham nhũng. Quy định này là cần thiết vì đây là những đối tượng đã bị tước hoặc hạn chế một số quyền, khi thành lập doanh nghiệp sẽ không có điều kiện mà pháp luật quy định để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của họcũng như tham gia giải quyết tranh chấp theo quy địnhhoặc là những đối tượng bị hạn chế quyền do quy định pháp luật.

Ngoài ra, pháp luật liên quan như pháp luật phá sản của Lào cần quy định thêm trường hợp: *"Người giữ chức vụ quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản mà cố ý vi phạm quy định về quản lý, thanh lý tài sản, mở thủ tục phá sản; cất giấu, tẩu tán, tặng cho tài sản; thanh toán các khoản nợ không có bảo đảm, chuyển khoản nợ không có bảo đảm phát sinh sau khi có quyết định mở thủ tục phá sản thì Thẩm phán xem xét, quyết định về việc không được quyền thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, làm người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã trong thời hạn 04 năm kể từ ngày Tòa án nhân dân có quyết định tuyên bố phá sản".* Quy định mang tính trừng phạt này sẽ giúp cho các cá nhân, tổ chức có thể tự nhận ra những sai phạm, nhận thức được quyền và nghĩa vụ của mình trước pháp luật.

Như vậy, qua phân tích trên có thể thấy, trong thời gian tới, pháp luật Lào cần quy định rõ ràng, cụ thể hơn các trường hợp không được thành lập và quản lý doanh nghiệp như trên. Điều này sẽ góp phần làm pháp luật doanh nghiệp của Lào phù hợp hơn với thực tế đời sống kinh tế, xã hội, tương thích với pháp luật của các quốc gia khác trên thế giới, góp phần đảm bảo quyền tự do kinh doanh, đảm bảo công bằng giữa các chủ thể tham gia kinh doanh trên thị trường ở Lào trong thời gian tới.

Ngoài ra, đối với quy định về trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Hiện nay, các quy định về người đại diện theo pháp luật của các doanh nghiệp có nhiều bất cập, do vậy trong thời gian tới pháp luật cần sửa đổi theo hướng: Công ty hợp danh có nhiều người đại diện theo pháp luật;

Công ty TNHH và CTCP có thể có một hoặc nhiều người đại diện theo pháp luật. Tuy nhiên, với những trường hợp này, người đại diện theo pháp luật phải được pháp luật quy định là có quyền, nghĩa vụ tương đương và trong Điều lệ công ty, pháp luật doanh nghiệp Lào phải quy định cụ thể số lượng và chức danh quản lý của cá nhân đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp và phải đăng ký với Cơ quan đăng ký doanh nghiệp để họ dễ dàng nắm bắt các thông tin về các doanh nghiệp đó.

3.2.2. Hoàn thiện quy định điều kiện về vốn

Trong thời gian tới, pháp luật doanh nghiệp Lào cần quy định chi tiết điều kiện về vốn pháp định đối với mỗi loại ngành, nghề kinh doanh, bởi lẽ hiện nay pháp luật doanh nghiệp Lào chưa quy định như điều kiện đăng ký doanh nghiệp đối với các tổ chức tín dụng, trong đó có ngân hàng thương mại cổ phần; Quỹ tín dụng nhân dân, bao gồm quỹ tín dụng nhân dân trung ương và quỹ tín dụng nhân dân cơ sở; đối với doanh nghiệp kinh doanh bất động sản; dịch vụ đòi nợ; dịch vụ bảo vệ…

Thông qua những quy định chi tiết như trên, khi các cá nhân, tổ chức đầu tư kinh doanh thành lập doanh nghiệp hoặc hoạt động kinh doanh trong những ngành nghề cần có vốn pháp định, doanh nghiệp được thành lập đảm bảo có đầy đủ nguồn lực để thực hiện các hoạt động kinh doanh. Khi quy định yêu cầu các điều kiện liên quan đến vốn được quy định cụ thể về các tiêu chí như: cơ chế xác định vốn, mức vốn đối với mỗi ngành, nghề cụ thể còn góp phần đảm bảo và ổn định nguồn vốn cho mỗi doanh nghiệp khi doanh nghiệp đăng ký có hiệu quả cao hơn, tránh tình trạng mang tính hình thức như trước đây. Điều này góp phần hạn chế tình trạng ngân hàng và cá nhân, tổ chức đăng ký doanh nghiệp thông đồng với nhau một cách bất hợp pháp để tạo ra các bằng chứng về vốn để khai gian dối vốn pháp định hay rút vốn sau khi đã đăng ký số vốn pháp định đối với cơ quan nhà nước.

Đối với doanh nghiệp kinh doanh ngành, nghề phải có vốn pháp định khi đăng ký kinh doanh thì pháp luật Lào cần bổ sung quy định trong hồ sơ đăng ký

kinh doanh phải có thêm xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xác nhận về vốn pháp định. Cá nhân, tổ chức trực tiếp nhận vốn pháp định thì phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của số vốn tại thời điểm xác nhận cho doanh nghiệp.

3.2.3. Hoàn thiện quy định về hồ sơ đăng ký doanh nghiệp

Về hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, pháp luật Lào chưa có quy định cụ thể, ví dụ giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp. Trong thời gian tới, pháp luật doanh nghiệp Lào cần có quy định cụ thể về nội dung giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp để áp dụng thống nhất trên cả nước. Nội dung giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp bao gồm các nội dung như: tên doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh; tên, địa chỉ và quốc tịch của chủ doanh nghiệp, người quản lý doanh nghiệp; địa điểm của doanh nghiệp, vốn đăng ký. Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp phải có chữ ký của chủ doanh nghiệp… Qua đó, giúp cho người dân và cơ quan đăng ký doanh nghiệp hiểu rõ và áp dụng thống nhất, hiệu quả trên cả nước. Đồng thời, pháp luật doanh nghiệp Lào trong thời gian tới cần quy định cụ thể về số lượng hồ sơ mà chủ thể kinh doanh phải nộp để thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp.

3.2.4. Hoàn thiện quy định điều kiện về ngành, nghề đăng ký kinh doanh

Mặc dù theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2013 thì hiện nay những điều kiện kinh doanh và số lượng ngành, nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2013 đã giảm đi rất nhiều so với Luật Doanh nghiệp trước đó. Do vậy, để tránh sự mâu thuẫn trong việc thực hiện thủ tục đăng ký ngành nghề kinh doanh và đăng ký kinh doanh, trong thời gian tới pháp luật cần phải xem xét bỏ yêu cầu phải làm thủ tục khai báo đối với ngành nghề tự do kinh doanh.

Trong thời gian tới, pháp luật doanh nghiệp Lào cần chia nhỏ các nhóm quy định về điều kiện kinh doanh đối với các ngành, nghề đăng ký kinh doanh giống như pháp luật Việt Nam để thuận tiện trong việc quản lý. Theo đó, các ngành nghề kinh doanh tại Lào cần được chia làm ba nhóm chính đó là: nhóm ngành nghề được tự do kinh doanh; nhóm ngành nghề kinh doanh có điều kiện

và nhóm ngành nghề cấm kinh doanh. Bởi thông qua việc đặt ra điều kiện kinh doanh sẽ giúp cơ quan đăng ký doanh nghiệp giới hạn quyền tự kinh doanh của doanh nghiệp và làm cơ sở để nhà nước quản lý hoạt động kinh doanh của các chủ thể thuận lợi hơn. Căn cứ vào các quy định pháp luật thì các doanh nghiệp chỉ được tiến hành các hoạt động kinh doanh khi doanh nghiệp đó đáp ứng đủ các điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, dựa vào nội dung các điều kiện kinh doanh do pháp luật quy định, cơ quan đăng ký doanh nghiệp sẽ hướng dẫn các doanh nghiệp phải cam kết thực hiện đúng và đầy đủ những điều kiện kinh doanh mà pháp luật đã quy định hoặc tiến hành thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các doanh nghiệp cũng như xử lý vi phạm pháp luật về điều kiện kinh doanh của các doanh nghiệp trong thời gian tới đạt kết quả cao hơn.

3.2.5. Hoàn thiện quy định về cơ quan thực hiện đăng ký doanh nghiệp

Mặc dù tại Điều 206 Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào quy định rất chi tiết và cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cơ quan đăng ký doanh nghiệp. Tuy nhiên, trong thời gian tới, để hệ thống cơ quan đăng ký doanh nghiệp tại Lào ở cấp tỉnh và cấp huyện hoạt động có hiệu quả cao hơn thì pháp luật doanh nghiệp Lào cần bổ sung quy định cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm quản lý đăng ký doanh nghiệp trong phạm vi cả nước. Thay vì quy định Phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh, Sở Tư pháp, Bộ Tài chính… cũng có thẩm quyền đăng ký doanh nghiệp mà chỉ nên quy định thống nhất đầu mối là Phòng đăng ký doanh nghiệp cấp tỉnh thuộc Sở Kế hoạch Đầu tư. Từ đó, góp phần hạn chế sự chồng chéo trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp trong thời gian tới.

Trong thời gian tới, nhằm bảo đảm hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động đăng ký doanh nghiệp thì Luật Doanh nghiệp năm 2013 cần quy định chi tiết hơn về thẩm quyền, thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Theo đó, cần quy định đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với một số dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với các doanh nghiệp mới thành lập.

Ngoài ra, Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào cần bổ sung quy định cơ quan quản lý nhà nước về ĐKDN phải kiểm soát, quản lý các vấn đề đăng ký doanh nghiệp bằng hệ thống công nghệ thông tin. Bởi thông qua hệ thống này sẽ giúp cơ quan đăng ký doanh nghiệp có đủ cơ sở thông tin và thẩm quyền để theo dõi, tổng hợp thông tin về tình hình doanh nghiệp trên phạm vi cả nước trong thời gian ngắn. Từ đó, góp phần nâng cao hệ thống tổng hợp thông tin thống kê liên quan đến tình hình doanh nghiệp đăng ký trên phạm vi cả nước, tạo ra sự thống nhất giữa các cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế, cơ quan thống kê trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp. Bởi theo kinh nghiệm của pháp luật Việt Nam và kinh nghiệm của một số quốc gia trên thế giới trong hoạt động quản lý đăng ký doanh nghiệp thì đa số các quốc gia đều tổ chức một hệ thống cơ quan đăng ký kinh doanh chuyên biệt từ cấp trung ương đến địa phương và hầu hết các quốc gia đều có một cơ quan đăng ký kinh doanh ở Trung ương để quản lý hệ thống và xử lý nghiệp vụ ở tầm quốc gia. Bởi khi cơ quan này được thành lập thì sẽ có nhiệm vụ: trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp; xem xét tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và cấp hoặc từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; phối hợp xây dựng, quản lý, sử dụng Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; thực hiện chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp tại các địa phương sang cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; cung cấp thông tin về đăng ký doanh nghiệp được lưu tại cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp trong phạm vi địa phương quản lý do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Cục thuế địa phương, cơ quan khác có liên quan và các tổ chức, cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật... Từ đó, góp phần nâng cao năng lực, chất lượng của công tác đăng ký kinh doanh trong hoạt động của ngành kế hoạch và đầu tư tại Lào trong thời gian tới.

3.2.6. Hoàn thiện quy định về quy trình đăng ký doanh nghiệp

Trong thời gian tới, pháp luật doanh nghiệp Lào cần bổ sung quy định liên quan đến phương thức đăng ký doanh nghiệp như sau: *"Người thành lập doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền thực hiện đăng ký doanh nghiệp với Cơ quan đăng ký kinh doanh theo phương thức sau đây: a) Đăng ký doanh*

nghiệp trực tiếp tại Cơ quan đăng ký kinh doanh; b) Đăng ký doanh nghiệp qua dịch vụ bưu chính; c) Đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử". Qua đó, sẽ góp phần giải quyết được tình trạng các nhà đầu tư phải xếp hàng chờ đợi tại cơ quan hành chính để tiến hành đăng ký thành lập doanh nghiệp khi số lượng chờ đợi quá nhiều. Việc quy định như trên sẽ thể hiện sự phù hợp với pháp luật của nhiều quốc gia trên thế giới, ngoài ra đó còn là sự cải cách thủ tục hành chính rất hữu hiệu, cũng như thể hiện sự chuyển đổi lớn trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước về đăng ký doanh nghiệp tại Lào.

Ngoài ra, pháp luật về doanh nghiệp Lào cần bổ sung quy định chi tiết về quy trình đăng ký thành lập doanh nghiệp qua mạng điện tử. Theo đó, các chủ thể đăng ký doanh nghiệp chỉ cần thực hiện thủ tục nộp hồ sơ theo các bước cụ thể trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Sau khi hoàn thành việc gửi hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, chủ thể đăng ký doanh nghiệp sẽ được nhận Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử mà không cần phải mất thời gian đến cơ quan đăng ký doanh nghiệp nộp trực tiếp.

Cơ quan đăng ký doanh nghiệp sẽ tiến hành tiếp nhận, xem xét hồ sơ, hướng dẫn sửa đổi, bổ sung hồ sơ và thông báo kết quả giải quyết thủ tục đăng ký doanh nghiệp qua Cổng thông tin điện tử. Với những trường hợp chủ thể đăng ký doanh nghiệp chưa có chữ ký điện tử thì sau khi hồ sơ đăng ký doanh nghiệp được đồng ý, doanh nghiệp sẽ in Giấy xác nhận và nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử trên Cổng thông tin điện tử giống như quy định pháp luật của một số quốc gia khác, ví dụ như Việt Nam. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại Lào chỉ ký tên vào Giấy xác nhận nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử và gửi đến Phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính và sẽ cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp sau khi nhận được Giấy xác nhận nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử.

Bên cạnh đó, cần phải ban hành văn bản quy định cụ thể biên lai thu phí, lệ phí điện tử; cần phải cải cách phương thức, thao tác thực hiện dễ dàng hơn, thuận lợi hơn cho doanh nghiệp… Theo đó, để đẩy mạnh hình thức đăng ký

doanh nghiệp trực tuyến cần phải đơn giản hóa quy trình đăng ký doanh nghiệp trực tuyến để việc đăng ký trực tuyến thuận tiện, dễ hiểu, dễ sử dụng, ngay cả đối với những người chỉ quen thao tác trên các phần mềm máy tính đơn giản. Đồng thời, cần cải tiến các tiện ích giúp người nộp hồ sơ kiểm tra thông tin đăng ký, hạn chế việc nhập thiếu thông tin bắt buộc, nhập thông tin chưa chính xác để giảm thiểu việc phải sửa đổi, bổ sung hồ sơ.

Cần sớm có văn bản pháp luật quy định cụ thể về: Trình tự, thủ tục đăng ký kinh doanh, đăng ký hộ kinh doanh, văn bản hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, biểu mẫu, chế độ báo cáo nhằm phục vụ công tác đăng ký kinh doanh, đăng ký hộ kinh doanh và việc đăng ký kinh doanh qua mạng điện tử.

Với phương thức đăng ký điện tử hay qua dịch vụ bưu chính, các doanh nghiệp có thể chủ động sắp xếp thời gian nộp hồ sơ cho cơ quan đăng ký kinh doanh mà không phụ thuộc vào giờ làm việc hành chính; tiết kiệm thời gian, chi phí và công sức di chuyển trên đường và chờ đợi, xếp hàng tại trụ sở cơ quan hành chính. Đặc biệt, đăng ký qua mạng là một lựa chọn rất hợp lý đối với trường hợp doanh nghiệp lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên địa bàn khác của các địa phương tại nước CHDCND Lào.

Với thủ tục sau đăng ký doanh nghiệp, pháp luật doanh nghiệp Lào cần bổ sung quy định doanh nghiệp có quyền được cung cấp và thông báo thông tin. Pháp luật doanh nghiệp Lào phải quy định việc thông báo thông tin sau khi đăng ký doanh nghiệp là thủ tục bắt buộc và chủ doanh nghiệp phải có nghĩa vụ công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng. Những nội dung công bố trên Hệ thống cần được quy định cụ thể, chi tiết bao gồm các nội dung trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các thông tin về ngành, nghề kinh doanh, danh sách cổ đông sáng lập và cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài đối với công ty cổ phần. Từ đó, giúp các doanh nghiệp có thể quảng bá sự có mặt trên thị trường và nhà nước có thể quản lý được hoạt động của doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, tại Điều 3 Luật Doanh nghiệp năm 2013 quy định: *"Trường hợp luật chuyên ngành có quy định đặc thù về việc thành lập, tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể và hoạt động có liên quan của doanh nghiệp thì áp dụng quy*

định của Luật đó". Như vậy, với quy định này thì với mỗi loại hình doanh nghiệp hoạt động thì sẽ áp dụng theo quy định pháp luật quy định về loại hình doanh nghiệp đó. Do vậy, trong thời gian tới, cần sửa đổi Điều luật này theo hướng áp dụng chung cho tất cả các loại hình doanh nghiệp ở Lào khi họ có yêu cầu, đề nghị đăng ký doanh nghiệp để đảm bảo sự thống nhất trong việc thực hiện các thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp.

3.2.7. Hoàn thiện quy định về thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

Thứ nhất, tại Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào hiện nay thiếu quy định về Báo cáo thay đổi thông tin của người quản lý doanh nghiệp. Theo đó, trong thời gian tới pháp luật doanh nghiệp Lào cần bổ sung quy định về báo cáo thay đổi thông tin của người quản lý doanh nghiệp theo hướng sau: *"Doanh nghiệp phải báo cáo Cơ quan đăng ký kinh doanh nơi doanh nghiệp có trụ sở chính trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có thay đổi thông tin về họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của những người sau đây: 1. Thành viên Hội đồng quản trị đối với công ty cổ phần; 2. Thành viên Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên; 3. Giám đốc hoặc Tổng giám đốc"*.

Thứ hai, đối với việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. Tại điểm b Khoản 1 Điều 32 Luật Doanh nghiệp năm 2013 quy định về *"Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp"*. Theo đó, doanh nghiệp phải thông báo với Cơ quan đăng ký kinh doanh khi thay đổi về một số nội dung, trong đó có việc*:"Thay đổi cổ đông sáng lập đối với CTCP"*. Điểm b khoản 1 Điều 33 Luật Doanh nghiệp quy định sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Doanh nghiệp phải công bố các thông tin, trong đó có *"Danh sách cổ đông sáng lập"*. Như vậy, thông tin về *"Danh sách cổ đông sáng lập"* không có trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cũng như Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp, vì vậy yêu cầu phải thông báo khi có thay đổi và phải công bố thông tin là không hợp lý.

Thứ ba, đối với việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy chứng nhận đầu tư. Hiện nay, giữa Luật Doanh nghiệp năm 2013 và Pháp lệnh Ngoại hối năm 2009 (sửa đổi, bổ sung năm 2016) đã có quy

định mâu thuẫn nhau về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đó là: theo Luật Doanh nghiệp thì yêu cầu các doanh nghiệp phải góp vốn trước mới làm thủ tục tăng vốn điều lệ. Tuy nhiên, trong Pháp lệnh Ngoại hối lại yêu cầu các doanh nghiệp làm thủ tục tăng vốn điều lệ trước, sau mới cho phép góp vốn. Như vậy dẫn đến mâu thuẫn, khó khăn trong việc áp dụng và trong thời gian tới cần phải sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật điều chỉnh vấn đề này nhằm thống nhất và thuận lợi cho việc áp dụng.

3.3. Các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào

Đăng ký doanh nghiệp được coi là khâu đầu tiên của doanh nghiệp khởi nghiệp và cần phải được thực hiện tốt nhằm khuyến khích người dân thành lập doanh nghiệp. Tuy nhiên, hiện nay trên cả nước nói chung và ở Sở Kế hoạch và Đầu tư tại các địa phương ở Lào nói riêng, việc cấp phép đăng ký doanh nghiệp vẫn còn tình trạng yêu cầu bổ sung hồ sơ nhiều lần, thời gian xử lý khá chậm, thái độ phục vụ của một số nhân viên, cán bộ của cơ quan đăng ký doanh nghiệp chưa thực sự đúng mực tận tình làm cho người dân chưa hài lòng và phần nào ảnh hưởng không tốt đến ý định khởi nghiệp. Theo đó, trong thời gian tới, cần phải thực hiện tốt một số giải pháp sau nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại Lào như sau:

3.3.1. Cải cách thủ tục hành chính, áp dụng có hiệu quả cơ chế quản lý "một cửa, tại chỗ"

Cơ chế "một cửa, tại chỗ" hiện nay ở Lào nói chung và ở các địa phương trên cả nước nói riêng được coi là giải pháp mới về phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương các cấp, nhằm giúp chuyển biến cơ bản trong quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với các tổ chức và công dân.

Trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, Đảng Nhân dân Cách mạng Lào đã chỉ rõ sự cần thiết phải tiến hành cải cách hành chính, coi đây là một giải pháp quan trọng góp phần đạt được các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Hiện nay, tại Đảng và Chính phủ Lào đã và đang tiến hành cải cách hành chính nói chung và cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp nói riêng đã thu được nhiều kết quả rất đáng khích lệ. Cải cách hành

chính về đăng ký doanh nghiệp tại nước CHDCND Lào được triển khai trên nhiều nội dung như: cải cách tổ chức bộ máy hành chính thực hiện các hoạt động đăng ký doanh nghiệp, xây dựng và nâng cao chất lượng nhân viên thực hiện các hoạt động đăng ký doanh nghiệp và hiện đại hóa nền hành chính, trong đó cải cách thủ tục hành chính, áp dụng có hiệu quả cơ chế quản lý "một cửa, tại chỗ" là một khâu quan trọng và được đặt ra ngay từ giai đoạn đầu của tiến trình cải cách.

Việc cải cách thủ tục hành chính, áp dụng có hiệu quả cơ chế quản lý "một cửa, tại chỗ" nhằm bảo đảm tính pháp lý, hiệu quả, minh bạch và công bằng trong hoạt động giải quyết các công việc hành chính liên quan đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp. Đồng thời, nhằm loại bỏ những thủ tục rườm rà, xóa bỏ những quy định không cần thiết hoặc gây khó khăn cho các nhà đầu tư khi đăng ký doanh nghiệp. Cơ chế "một cửa" là một trong những giải pháp đổi mới hữu hiệu về phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương các cấp nói chung và ở quốc gia Lào nói riêng, đây còn là giải pháp nhằm tạo sự chuyển biến cơ bản trong quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với các tổ chức và công dân, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giảm phiền hà, chi phí, thời gian, công sức cho các nhà đầu tư khi tiến hành thủ tục đăng ký doanh nghiệp; đồng thời, điều chỉnh một bước về tổ chức bộ máy và đổi mới, cải tiến chế độ làm việc và quan hệ công tác trong cơ quan hành chính nhà nước với các doanh nghiệp tại quốc gia Lào.

Cần tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và công khai thủ tục hành chính theo hướng tinh gọn, nhanh chóng, linh hoạt, thân thiện. Theo đó, khi nhà đầu tư làm hồ sơ đăng ký doanh nghiệp thì chỉ nên sử dụng một mẫu đơn hợp nhất để thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp và đăng ký thuế. Qua đó, giúp xóa bỏ sự trùng lặp các thông tin kê khai đăng ký kinh doanh và các thông tin kê khai đăng ký thuế. Theo đó, chỉ nên sử dụng một bộ hồ sơ duy nhất khi đăng ký doanh nghiệp thay vì phải nộp 02 bộ hồ sơ (gồm 01 bộ hồ sơ đăng ký kinh doanh tại Phòng Tài chính Kế hoạch và 01 bộ hồ sơ đăng ký thuế tại Chi cục Thuế) như hiện nay sẽ giúp loại bỏ những nội dung kê khai và giấy tờ trùng lặp hoặc không hợp lý.

Cơ chế "một cửa tại chỗ" là cơ chế giải quyết công việc của tổ chức, cá nhân thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của nhiều cơ quan hành chính nhà nước cùng cấp hoặc giữa các cấp hành chính từ hướng dẫn, tiếp nhận giấy tờ, hồ sơ, giải quyết đến trả kết quả được thực hiện tại một đầu mối là bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của một cơ quan hành chính nhà nước. Ở Lào, trên thực tế hiện nay có nhiều loại hồ sơ hành chính có liên quan đến thẩm quyền giải quyết của nhiều cấp, nhiều cơ quan, phải qua nhiều đầu mối mới có kết quả cuối cùng. Do vậy, trong thời gian tới các cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại Lào phải có trách nhiệm phối hợp trong quy trình xử lý hồ sơ, không để tổ chức, công dân cầm hồ sơ đi từ cơ quan này tới cơ quan khác. Theo đó, những người dân có nhu cầu chỉ phải nộp hồ sơ và nhận lại kết quả tại một đầu mối. Những cải cách này sẽ giúp cho cơ quan hành chính nhà nước phục vụ ngày càng tốt hơn những nhu cầu của người dân, đặc biệt là các chủ đầu tư khi tiến hành các thủ tục đăng ký doanh nghiệp.

3.3.2. Nâng cao chất lượng công tác cán bộ, tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký doanh nghiệp cho cán bộ, nhân viên thực hiện công việc đăng ký doanh nghiệp

Qua thực tiễn nghiên cứu về tình hình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của cả nước nói chung và trên địa bàn một số địa phương ở Lào nói riêng thì đội ngũ cán bộ, công chức có vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển của đất nước. Đó là bộ phận gương mẫu, luôn phổ biến, hướng dẫn thực hiện những chủ trương, đường lối và chính sách pháp luật của Nhà nước đến các địa bàn khu dân cư; họ luôn là lực lượng dám chịu trách nhiệm về những kết quả thực hiện những chính sách pháp luật, đường lối của Đảng. Mặt khác, công tác đăng ký doanh nghiệp là một trong những công tác rất phức tạp, đòi hỏi cán bộ làm công tác này phải có kiến thức sâu, xử lý công việc nhanh và hiệu quả nhằm đáp ứng được nguyện vọng của doanh nghiệp, người dân… Do đó, công tác cán bộ là một trong những công tác rất quan trọng, cần được quan tâm. Theo đó, việc nâng cao chất lượng công tác cán bộ cần phải quan tâm những vấn đề như: nâng cao chất lượng đạo đức cán bộ về tinh thần trách nhiệm, thông cảm cho những khó khăn của cá nhân đi làm hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và phải tận tình với

công việc… Tiếp tục tuyển chọn người có trình độ, năng lực để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, hiệu quả công việc.

Trong thời gian tới, cần phải đẩy mạnh công tác hướng dẫn, trao đổi và hỗ trợ nghiệp vụ giữa cơ quan thực hiện đăng ký kinh doanh giữa Trung ương và địa phương nhằm tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình thực hiện đăng ký doanh nghiệp; tăng cường trao đổi nghiệp vụ giữa các Phòng đăng ký kinh doanh của tỉnh nhằm học hỏi kinh nghiệm; tăng cường hướng dẫn văn bản pháp luật, hỗ trợ nghiệp vụ cho cán bộ bằng nhiều hình thức như: hướng dẫn qua hòm thư điện tử, qua đường dây nóng và phát hành các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ…

Bên cạnh đó, cần tiến hành rà soát lại những nhiệm vụ đã được giao để thực hiện đúng, đủ các kế hoạch, nhiệm vụ đã đề ra. Để đảm bảo công tác đăng ký doanh nghiệp đạt hiệu quả cao, thống nhất trong cả nước thì các cơ quan có thẩm quyền cần phải tổng hợp, tiến hành rà soát, đánh giá nghiêm chỉnh những công việc đã làm được và những vướng mắc còn tồn tại để khắc phục. Đồng thời, cần đổi mới tư duy của đội ngũ cán bộ, công chức làm thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp, đặc biệt là nhận thức đúng về quyền hạn, nghĩa vụ của mình trong thi hành nhiệm vụ, luôn hướng dẫn, giúp đỡ cá cá nhân, tổ chức thực hiện đúng quy định của pháp luật, qua đó góp phần tạo nên sự tin cậy cho đội ngũ doanh nghiệp. Cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ đăng ký doanh nghiệp phải nhận thức được thủ tục đăng ký doanh nghiệp là dịch vụ công, hỗ trợ người dân, khuyến khích người dân để họ thành lập nhiều doanh nghiệp hơn nữa.

Ngoài ra, cần xây dựng hệ thống đánh giá năng lực, phẩm chất của cán bộ, công chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ qua các nội dung như: thái độ phục vụ, sự nhiệt tình trong hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục; thao tác xử lý các yêu cầu của các tổ chức, cá nhân khi đăng ký doanh nghiệp. Hệ thống này sẽ do các tổ chức, cá nhân sau khi đăng ký hoàn thành các thủ tục đăng ký doanh nghiệp đánh giá. Đây sẽ là thước đo chính xác về mức độ phục vụ của Nhà nước nói chung, công tác đăng ký doanh nghiệp tại Lào nói riêng đối với sự phát triển doanh nghiệp tại Lào trong thời gian tới.

3.3.3. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các văn bản pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của cá nhân thành lập doanh nghiệp trong đăng ký doanh nghiệp

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục các văn bản pháp luật là một trong những giải pháp rất cần thiết, đặc biệt trong giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội như hiện nay. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật doanh nghiệp bao gồm những nội dung thay đổi, những đổi mới về cơ chế, chính sách, trình tự, thủ tục và quy định về đăng ký doanh nghiệp; tuyên truyền về mục đích của việc đăng ký doanh nghiệp…qua đó, góp phần nâng cao ý thức tự giác, tôn trọng và chấp hành tốt các quy định của pháp luật của mọi người dân. Đồng thời, hạn chế được các sai phạm, tiêu cực trong quá trình thực hiện các thủ tục đăng ký doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, hoạt động tuyên truyền pháp luật về đăng ký doanh nghiệp còn bao gồm công tác tuyên truyền liên quan đến những cải cách thuộc lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp, đặc biệt là việc áp dụng những ứng dụng công nghệ thông tin liên quan đến lĩnh vực này; tiếp tục triển khai các ứng dụng trên hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia như: đăng bài viết, báo cáo, doanh nghiệp có vi phạm… hay tập huấn cho các cán bộ đăng ký doanh nghiệp tại địa phương để người dân, doanh nghiệp được biết, qua đó tăng cường sự giám sát của toàn xã hội đối với hoạt động của doanh nghiệp và những chủ sở hữu doanh nghiệp. Đồng thời, qua hoạt động tuyên truyền, người dân sẽ hiểu biết hơn về các thủ tục đăng ký doanh nghiệp, thời gian, chi phí và hiệu quả thực hiện việc đăng ký doanh nghiệp sẽ được nâng cao hơn; thu hút được sự tham gia của các tổ chức, cá nhân đăng ký thành lập doanh nghiệp nhiều hơn. Từ đó, thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội hơn.

Bên cạnh việc tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các quy định pháp luật thì cần phải quy định rõ trách nhiệm của người thành lập doanh nghiệp để các chủ doanh nghiệp có thể hiểu quyền lợi và nghĩa vụ của mình, từ đó họ thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của người thành lập doanh nghiệp trong các hoạt động kinh doanh, thương mại nhằm bảo vệ lợi ích của họ.

3.3.4. Nâng cao hiệu quả của các trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn các tỉnh tại Lào

Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Hiện nay, việc nhận thức về vai trò của doanh nghiệp cũng như các thủ tục pháp lý liên quan đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp ở Lào nói chung và trên địa bàn các tỉnh nói riêng còn rất hạn chế. Thông thường, các chủ doanh nghiệp không được đào tạo hay bồi dưỡng chuyên sâu kiến thức về ngành luật, làm việc thường theo thói quen… nên thường vi phạm pháp luật.

Bên cạnh đó, các văn bản pháp luật ở Lào hiện nay thường mâu thuẫn, có nhiều quy định chồng chéo, nhiều văn bản pháp luật cùng quy định về một vấn đề nhưng cách giải quyết khác nhau. Do đó, khi có vấn đề liên quan đến pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, các chủ doanh nghiệp thường lúng túng và rất cần được Nhà nước hỗ trợ pháp lý. Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp được hình thành với chức năng là giúp đỡ, tham mưu, giúp Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp của Đảng và Nhà nước. Bên cạnh đó, các Trung tâm này còn giúp đỡ, tư vấn cho các doanh nghiệp về đào tạo, bồi dưỡng các lớp đào tạo ngắn hạn về thành lập doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp, phổ biến các kiến thức pháp luật liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp… nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động trên cả nước. Tuy nhiên, trong thời gian tới, để hoạt động tư vấn pháp luật của Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp đạt kết quả cao hơn nữa thì các trung tâm này cần phải tổ chức thực hiện tốt các chỉ dẫn mà Ban chỉ đạo phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ của các địa phương. Bên cạnh đó, cần rà soát cơ cấu, tổ chức bộ máy, bổ sung thêm môt số chức năng, nhiệm vụ của các Trung tâm khác có liên quan đến hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp như: Trung tâm xúc tiến đầu tư, Trung tâm xúc tiến du lịch, Trung tâm Công nghệ thông tin…; bổ sung cán bộ có trình độ, chuyên

môn và đầu tư kinh phí nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm; khuyến khích và tạo điều kiện cho các cơ sở dịch vụ ngoài công lập thành lập các cơ sở đào tạo, trung tâm dịch thuật, trung tâm xúc tiến thương mại và đầu tư… để họ có thể hỗ trợ doanh nghiệp khi doanh nghiệp cần.

3.3.5. Đẩy mạnh các dịch vụ công trực tuyến thông qua Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để cải cách thủ tục đăng ký doanh nghiệp

Trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước Lào luôn coi trọng công nghệ thông tin và truyền thông là phương tiện khoa học, kỹ thuật quan trọng, đó còn là ngành kinh tế mũi nhọn để thực hiện các mục tiêu phát triển đất nước, xây dựng xã hội thông tin, đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tuy nhiên, trong thời gian tới để hoạt động đăng ký doanh nghiệp qua ứng dụng thông tin đạt hiệu quả cao thì Đảng và Nhà nước Lào cần quan tâm, chú trọng đầu tư hơn nữa dịch vụ công trực tuyến qua cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp. Cụ thể như: ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý nghiệp vụ đăng ký doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả công tác và giảm chi phí, thời gian hoàn tất thủ tục đăng ký doanh nghiệp; tự động hóa một số quy trình nhằm giảm thấp nhất sự can thiệp của cán bộ làm công tác đăng ký doanh nghiệp vào việc thực hiện các kỹ năng nghiệp vụ, góp phần tăng cường tính công khai, minh bạch của quy trình đăng ký doanh nghiệp.

Ở Việt Nam hiện nay, một số thành phố lớn như Tp Hồ Chí Minh, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân đã được trang bị máy tính bảng hoặc màn hình cảm ứng 32 inch để người dân đánh giá sự hài lòng về thái độ phục vụ về thái độ phục vụ, kết quả giải quyết công việc. Bao gồm 05 tiêu chí để đánh giá sự hài lòng đó là: (i) việc tiếp cận dịch vụ (mức độ đáp ứng yêu cầu về thông tin dịch vụ được cung cấp, cơ sở vật chất…); (ii) Thủ tục hành chính (việc công khai thủ tục, biểu mẫu, sự đơn giản…); (iii) Thái độ phục vụ, năng lực giải quyết công việc của cán bộ, công chức; (iv) Kết quả giải quyết công việc (số lần liên hệ để

hoàn tất thủ tục giao dịch, thời gian giải quyết; (v) Tiêu chí để đánh giá tỷ lệ hài lòng đối với toàn bộ quá trình giải quyết thủ tục hành chính. Đó là những giải pháp rất hiệu quả để đo lường sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với việc cung cấp các dịch vụ hành chính cũng như tinh thần, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại các cơ quan thực hiện thủ tục hành chính. Thiết nghĩ, việc đầu tư lắp đặt và sử dụng phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin tại Lào trong thời gian tới để đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân khi đến cơ quan đăng ký doanh nghiệp là rất càn thiết. Theo đó, khi thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp xong, trên máy tính bảng, màn hình cảm ứng sẽ hiện ra các tiêu trí để người dân tiện đánh giá, ví dụ như: (i) Thái độ phục vụ của cán bộ, công chức làm thủ tục đăng ký doanh nghiệp như thế nào? Sẽ tương ứng với các mức đánh giá: Tốt, trung bình, kém; (ii) Quý vị có hài lòng, chấp nhận về kết quả giải quyết? có ba mức độ đánh giá như sau: hài lòng, không hài lòng, chấp nhận được…Hoặc cá nhân, tổ chức còn ý kiến khác… Sau khi thực hiện các thao tác đánh giá trên, người dân sẽ bấm nút "gửi đánh giá" thì hệ thống sẽ tự động gửi ý kiến về máy chủ. Với giải pháp này, các cơ quan đăng ký doanh nghiệp tại Lào sẽ thường xuyên lắng nghe được tâm tư, nguyện vọng của người dân, tổ chức khi họ thực hiện các thủ tục đăng ký doanh nghiệp để ngày càng hoàn thiện hơn nữa, tạo dựng niềm tin, sự thân thiện với người dân.

3.3.6. Tăng cường đầu tư cho hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại Phòng đăng ký kinh doanh

Để hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại Phòng Đăng ký doanh nghiệp đạt hiệu quả cao, tăng cường mức độ đầu tư cho hoạt động của Phòng là rất quan trọng. Những nội dung đầu tư bao gồm: đầu tư cơ sở vật chất, trụ sở, trang thiết bị làm việc tại các phòng ban, giúp hỗ trợ cho các bộ phận thuộc phòng đăng ký kinh doanh có thể triển khai các hoạt động nghiệp vụ một cách thuận lợi nhất; tăng cường đầu tư về hạ tầng công nghệ thông tin cho cán bộ, đặc biệt là cán bộ xử lý hồ sơ, thủ tục đăng ký doanh nghiệp,đầu tư trang thiết bị hiện đại nhằm hỗ trợ cho việc xử lý, thẩm định hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, đánh giá chất lượng

về quy trình, thủ tục thực hiện hồ sơ đăng ký doanh nghiệp của phòng đăng ký kinh doanh. Đồng thời, cần tăng cường kinh phí hoạt động cho các nội dung của phòng đăng ký kinh doanh, gồm các kinh phí cho cán bộ như: kinh phí đào tạo, tư vấn, hỗ trợ tổ chức, cá nhân đăng ký doanh nghiệp, các chi phí khác cho hoạt động thường xuyên của đơn vị đăng ký doanh nghiệp.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Như vậy, tại Chương 3, tác giả có được kết quả nghiên cứu sau:

Một là, về sự cần thiết phải hoàn thiện quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Theo đó, hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong thời gian tới là rất cần thiết bởi những lý do như: khắc phục những hạn chế, vướng mắc đang tồn tại trong pháp luật về ĐKKD, bổ sung những quy định tiến bộ để hoàn thiện một bước pháp luật về ĐKDN, giúp cơ quan có thẩm quyền có cơ sở pháp lý để điều chỉnh những quan hệ phát sinh trong thực tiễn đăng ký doanh nghiệp trên cả nước; nhằm phát huy vai trò của hoạt động đăng ký doanh nghiệp với tư cách là một công cụ để nhà nước quản lý nền kinh tế và là phương tiện để người dân thực hiện quyền tự do đăng ký doanh nghiệp; xuất phát từ đòi hỏi của yêu cầu về nghiệp vụ đăng ký doanh nghiệp và tính thống nhất của nền kinh tế thị trường hiện nay ở Lào…

Hai là, tác giả đã phân tích các giải pháp hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào. Đối với các quy định về điều kiện đăng ký doanh nghiệp, pháp luật doanh nghiệp Lào cần quy định cụ thể điều kiện về chủ thể đăng ký doanh nghiệp trên cơ sở tham khảo các quy định pháp luật của các quốc gia khác. Đối với các quy định về điều kiện vốn, pháp luật doanh nghiệp Lào cần quy định chi tiết điều kiện về vốn pháp định đối với mỗi loại ngành, nghề kinh doanh mà hiện nay pháp luật doanh nghiệp Lào chưa quy định. Hay đổi với các quy định về quy trình đăng ký doanh nghiệp, cơ quan thực hiện đăng ký doanh nghiệp thì pháp luật Lào cũng cần phải có sự thay đổi theo hướng tích cực để trong thời gian tới áp dụng trên thực tiễn đạt hiệu quả cao hơn.

Ba là, tác giả đã phân tích các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào. Theo đó, trong thời gian tới, cần phải thực hiện tốt một số giải pháp sau nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại CHDCND Lào như sau: nâng cao chất lượng công tác cán bộ, tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký doanh; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các văn bản pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của cá nhân thành lập doanh nghiệp trong đăng ký doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả của các trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn các tỉnh của cả nước...

KẾT LUẬN

Đăng ký doanh nghiệp là hoạt động của cá nhân, tổ chức thành lập doanh nghiệp thực hiện các thủ tục pháp lý đầy đủ để cho ra đời một tổ chức kinh doanh hợp pháp trên thị trường dưới sự quản lý chặt chẽ của nhà nước. Hoạt động đăng ký doanh nghiệp bao gồm hoạt động đăng ký thành lập doanh nghiệp và đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. Quá trình hình thành và hoàn thiện của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào đã từng bước thể chế hóa được đường lối của Đảng NDCM Lào và chính sách của Nhà nước Lào về đăng ký doanh nghiệp; Pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đã hình thành và phát triển từ chưa đầy đủ đến ngày càng hoàn thiện; Giữa các văn bản pháp luật về đăng ký doanh nghiệp có những mối liên hệ chặt chẽ với nhau, các văn bản bổ sung cho nhau.

Vấn đề đăng ký doanh nghiệp được quy định trong các văn bản pháp luật từ Nghị định số 46/PM ngày 6/3/1993 quy định về tổ chức và hoạt động của các doanh nghiệp; Luật Kinh doanh số 03/94/QH ngày 18-7-1994; Luật Doanh nghiệp (2005) đến Luật Doanh nghiệp (2013) cùng với nhiều văn bản pháp luật khác … đã tạo nên khung pháp lý khá vững chắc cho hoạt động đăng ký doanh nghiệp của cá nhân, tổ chức ở Lào.

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm và thành công đáng ghi nhận, những quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp tại Lào vẫn tồn tại một số khiếm khuyết, nhược điểm và gặp các hạn chế, vướng mắc trong thực tiễn thi hành. trong thời gian tới, cần phải thực hiện tốt một số giải pháp sau nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại CHDCND Lào như sau: nâng cao chất lượng công tác cán bộ, tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký doanh; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các văn bản pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của cá nhân thành lập doanh nghiệp trong đăng ký doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả của các trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn các tỉnh của cả nước... để hoạt động đăng ký doanh nghiệp đạt hiệu quả cao hơn.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

I. CÁC VĂN BẢN PHÁP LUẬT

1. Quốc hội nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, Hiến pháp năm 2015;
2. Quốc hội nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, Hiến pháp năm 1959; 1980; 1991, 2003;
3. Quốc hội nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, Luật Doanh nghiệp năm 2013;
4. Quốc hội nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, Luật Doanh nghiệp các năm 1994; 2005;
5. Quốc hội nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, Luật Khuyến khích đầu tư nước ngoài số 11/QH ngày 22/10/2004;
6. Quốc hội nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, Luật Ngân hàng Công thương năm 2006;
7. Quốc hội nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, Luật Khai khoáng năm 2007;
8. Quốc hội nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, Luật Đất đai năm 2008;
9. Quốc hội nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, Luật Ngân hàng kinh doanh năm 2009;
10. Luật Công ty năm 2005 của Trung Quốc;
11. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, Luật Doanh nghiệp năm 2020.
12. Chính phủ Lào, Nghị định số 46/PM ngày 06/3/1993 quy định về đăng ký, tổ chức và hoạt động của các doanh nghiệp;
13. Nghị định số 138/NĐ- CP ngày 24/10/2006 của Lào về đăng ký kinh doanh;
14. Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 16/3/2017 của Lào về đăng ký doanh nghiệp.

II. TÀI LIỆU THAM KHẢO

15. Anousone Vongphachanh (2016), *Pháp luật về quyền thành lập doanh nghiệp của Việt Nam và Lào dưới góc độ so sánh* - Luận văn thạc sĩ Luật học Trường Đại học Luật Hà Nội;
16. Bounkhong Chanthalangma (2016), *Hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của nước CHDCND Lào từ kinh nghiệm của nước CHXHCN Việt Nam* - Luận văn Thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội;
17. Bryan A. Garner (2004), *Black's law dictionary,* West Group;
18. Cao Thanh Huyền (2014), *Vấn đề hoàn thiện quy chế thành lập doanh nghiệp và quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh trong giai đoạn hiện nay* - Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội;
19. Bộ Công nghiệp và Thương mại CHDCHD Lào (2005), *Pháp luật về doanh nghiệp*, Nxb Thống kê, Viêng Chăn;
20. Bộ Tư pháp CHDCHD Lào (2007), *Giải thích pháp luật về doanh nghiệp nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào*, Sách hợp tác giữa Bộ Tư pháp Lào với Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (Japan Internation Cooperation Agency - JICA);
21. Ngân hàng Thế giới (2013), *Doing Buisness 2013*: Smarter regulations for small and medium size enterprises";
22. Cuốn sách (2010), *Quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp: Các văn bản quy phạm pháp luật ban hành từ tháng 4-2010 đến tháng 6-2010 về đăng ký doanh nghiệp*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội;
23. Cuốn sách (2021), *Luật Doanh nghiệp và quy định chi tiết về đăng ký doanh nghiệp tuyển chọn một số mẫu hợp đồng áp dụng trong doanh nghiệp mới nhất*, Nxb Lao động;
24. Cuốn sách (2019), *Hướng dẫn mới nhất về đăng ký doanh nghiệp và các chính sách ưu đãi hỗ trợ phát triển - Luật Doanh nghiệp, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa*, Nxb Lao động;

25. Cuốn sách (2016), *Hỏi đáp về luật doanh nghiệp & Nghị định về đăng ký doanh nghiệp*, Nxb Tài chính, (2016);
26. Trường Đại học Luật Hà Nội (2017), *Giáo trình Luật Thương mại Việt Nam, tập 1* của Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb Tư pháp, Hà Nội;
27. Đại học Quốc gia Lào (2016), *Giáo trình Luật Thương mại Lào***,** của Đại học Quốc gia Lào, Nxb Viêng Chăn, Viêng Chăn;
28. Đặng Quốc Chương (2014), *Những bất cập trong thủ tục cấp và thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp* - Bài viết đăng trên Tạp chí Khoa học pháp lý, số 02/2014;
29. Dương Văn Mậu (2016), *Kinh nghiệm pháp luật của một số quốc gia và vùng lãnh thổ về thành lập và đăng ký doanh nghiệp* - Bài viết đăng trên Tạp chí Dân chủ và Pháp luật của, số 3 Chuyên đề Môi trường pháp lý cho doanh nghiệp năm 2016;
30. D.Larua. A Caillat (1992), *Kinh tế doanh nghiệp*, Nhà xuất bản Khoa học xã hội 1992, tr.56.
31. Đỗ Đức Anh (2005), *Pháp luật về doanh nghiệp liên doanh của một số nước - Những kinh nghiệm áp dụng vào điều kiện Việt Nam* - Luận văn thạc sĩ luật học của, Trường Đại học Luật Hà Nội;
32. Hội đồng Quốc gia (2011), *Từ điển Bách khoa nước CHDCND Lào*, Nxb Từ điển Bách khoa;
33. Hồng Ánh (2021), *Quy định mới về đăng ký doanh nghiệp,* Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 01/2021;
34. Jeon Yun Sik (2016), *Đăng ký thành lập doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài theo pháp luật Việt Nam từ thực tiễn thành lập doanh nghiệp có vốn Hàn Quốc tại tỉnh Bắc Ninh* - Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội;
35. Lê Thế Phúc (2014), *Đăng ký kinh doanh theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam - Thực trạng và một vài kiến nghị*, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội;

36. Lê Văn Đức (2013), *Quy chế pháp lý về đăng ký doanh nghiệp và thực tiễn áp dụng ở Nghệ An* - Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội;

37. Lê Thị Thanh - Đỗ Ngọc Thanh (2016), *Pháp luật tài chính doanh nghiệp so sánh giữa Luật Doanh nghiệp 2014 và Luật Doanh nghiệp 2005*, Tạp chí tài chính số 7/2016;

38. Nguyễn Thị Thu Thủy (2016), *Pháp luật về đăng ký kinh doanh ở Việt Nam hiện nay* - Luận án Tiến sĩ Luật học, Học viện khoa học xã hội, Hà Nội;

39. Nguyễn Thanh Hòe (2017), *Pháp luật Việt Nam về đăng ký sử dụng tên doanh nghiệp trong điều kiện kinh tế thị trường* - Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội;

40. Nguyễn Thị Thu Thủy (2015), *Hoàn thiện pháp luật về đăng ký kinh doanh ở Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, Số 3/2015, Hà Nội;

41. Nguyễn Thị Thu Thủy (2015*), Không ghi ngành nghề kinh doanh trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp,* Tạp chí Luật sư, số 7/2015;

42. Nguyễn Thanh Tùng (2020), *Một số bất cập, hạn chế về thành lập, tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2014*, Tạp chí công thương, số 6/2020;

43. Nguyễn Thị Huyền Trang (2017), *Pháp luật về điều kiện kinh doanh của một số quốc gia trên thế giới* - Bài viết đăng trên tạp chí Tài chính, số 4/2017;

44. Kiều Anh Vũ (2020), *Luật Doanh nghiệp 2020 đã đơn giản hóa thủ tục thành lập doanh nghiệp như thế nào?*, Tạp chí Tài chính số 7/2020;

45. Phouthone Phimmavong (2013), *Pháp luật về khuyến khích đầu tư của Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào*- Luận văn Thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội;

46. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (2019), *Rà soát pháp luật trong kinh doanh*, Hà Nội, tr.12;

47. Souliya Phongpadith (2007), *Các biện pháp khuyến khích và bảo hộ đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào* - Luận văn Thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội;
48. Somphone Sibounheung (2011), *Hoàn thiện pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên của CHDCND Lào* - Luận văn Thạc sỹ luật học của, Trường Đại học Luật Hà Nội, Hà Nội;
49. *Tổng hợp số liệu đăng ký doanh nghiệp,* Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp Lào;
50. Trương Thành Thiện (2021), *Đăng ký doanh nghiệp theo pháp luật Việt Nam: Thực tiễn tại Thành phố Hồ Chí Minh*, Tạp chí Công thương, số 7/2021;
51. Trần Thị Thu Trang (2015), *Quyền tự do thành lập doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2014* - Luận văn thạc sĩ luật học của Trường Đại học Luật Hà Nội;
52. Trần Thị Nguyệt Lệ (2016), *Thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo Luật doanh nghiệp năm 2014 và thực tiễn thi hành tại Thành phố Hà Nội* - Luận văn thạc sĩ của, Trường Đại học Luật Hà Nội;
53. Trần Nguyễn Đan Quỳnh (2016), *Đăng ký doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2014 và thực tiễn thi hành tại Thành phố Hồ Chí Minh* - Luận văn Thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội;
54. Viện Ngôn ngữ học - *Supphasa DabTip (chủ biên) (2011),* Từ điển Tiếng Lào, NXB Viêng Chăn;
55. Vũ Thị Thùy Dung (2015), *Đăng ký thành lập doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2014,* luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Luật Hà Nội;
56. Vũ Thị Thanh Hương (2017), *Đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử theo pháp luật hiện hành và thực tiễn thực hiện tại Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội* - Luận văn Thạc sĩ luật học của, Trường Đại học Luật Hà Nội;

57. Hoàng Minh Chiến (2016), *Nội dung giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Đổi mới quan trọng của Luật Doanh nghiệp năm 2014*, *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật số 1(286), tr.25-29/2016*;

58. Hội đồng quốc gia (2011), *Từ điển Bách khoa nước Cộng hòa DCND Lào*, Nxb Từ điển Bách khoa, tr.64.

III. INTERNET

59. https://dangkykinhdoanh.gov.vn/vn/tin-tuc/600/4905/phap-luat-ve-dieu-kien-dau-tu-kinh-doanh-tai-trung-quoc.aspx;

60. https://dangkykinhdoanh.gov.vn/vn/tin-tuc/597/3926/dien-dan-dang-ky-kinh-doanh-the-gioi-2015---tu-thuc-tien-quoc-te-den-bai-hoc-tai-viet-nam.aspx;

61. https://ngkt.mofa.gov.vn/forums/lao/ban-tin-kinh-te-so-thang-8-2022/

62. Thành lập một doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ở Trung Quốc tại hhtp;//fia.mpi.gov.vn/tinbai/1680/Quy trình thủ tục thành lập doanh nghiệp có vốn DTNN - Trung Quoc;

63. Vũ Đức Vinh, "Pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh tại Trung Quốc", Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, tháng 12/2018;

64. https://tapchitaichinh.vn/nghien-cuu--trao-doi/trao-doi-binh-luan/phap-luat-tai-chinh-doanh-nghiep-so-sanh-giua-luat-doanh-nghiep-2014-va-luat-doanh-nghiep-2005-109000.html*;*

65. https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/mot-so-bat-cap-han-che-ve-thanh-lap-to-chuc-va-hoat-dong-cua-doanh-nghieptheo-luat-doanh-nghiep-nam-2014-72708.htm;

66. https://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-phap-luat/luat-doanh-nghiep-2020-da-don-gian-hoa-thu-tuc-thanh-lap-doanh-nghiep;

67. https://guichet.public.lu/en/entreprises/creation-developpement/forme-juridique/societe-capitaux/societe-civile.html.

BÀI TÓM TẮT LUẬN ÁN

Trong nền kinh tế thị trường nhiều thành phần, các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế đều có quyền tự do kinh doanh và bình đẳng trước pháp luật. Quyền tự do kinh doanh và bình đẳng của các doanh nghiệp chỉ thực sự được bảo đảm trên cơ sở hệ thống pháp luật ngày càng được hoàn thiện, mà trước hết là hệ thống pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Trong thời kỳ đầu của quá trình đổi mới nền kinh tế ở CHDCND Lào, pháp luật về kinh tế nói chung và pháp luật về đăng ký doanh nghiệp nói riêng được xây dựng trên nền tảng những đặc thù về chính trị, kinh tế - xã hội, còn tương đối dè dặt và thận trọng, mang đậm tính chất giải pháp tình thế, và kiểm soát chặt chẽ quyền đăng ký doanh nghiệp của các cá nhân, tổ chức. Trong bối cảnh hiện nay, khi nhu cầu mở cửa nền kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế là một xu hướng tất yếu thì sự không tương thích về mặt pháp luật là những rào cản chính của các nước đang phát triển, đặc biệt là pháp luật về doanh nghiệp trong việc phát triển hoạt động thương mại trong nước và thu hút vốn đầu tư nước ngoài.

Hoạt động đăng ký doanh nghiệp được phát triển và hoàn thiện theo thời gian và phù hợp với quy định của các Luật Kinh doanh năm 1994, Luật Doanh nghiệp năm 2005 và Luật Doanh nghiệp năm 2013 cũng như những văn bản hướng dẫn thi hành… Hệ thống quy định của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đã tạo ra môi trường thu hút mọi nguồn lực đầu tư và duy trì việc quản lý, giám sát doanh nghiệp. Để phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, thủ tục đăng ký kinh doanh ngày càng có những đổi mới, cải cách, theo đó đăng ký kinh doanh đồng thời là đăng ký thuế, doanh nghiệp có một mã số đăng ký đồng thời là mã số thuế. Do vậy, thuật ngữ *"đăng ký kinh doanh"* được thay thế bằng thuật ngữ *"đăng ký doanh nghiệp",* đồng thời công tác "hậu kiểm" được đề cao nhằm đảm bảo doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật đầu tư và pháp luật chuyên ngành, đặc biệt đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

Mặc dù quy định của pháp luật đã có nhiều đổi mới, nhưng thực tiễn triển khai vẫn còn nhiều bất cập, mâu thuẫn, chưa có sự thống nhất gây khó khăn cho

các doanh nghiệp trong quá trình thực hiện, cơ quan đăng ký doanh nghiệp khó theo dõi nên đòi hỏi tiếp tục phải hoàn thiện, cần có những quy định hợp lý hơn, sát thực hơn, hiệu quả thực thi cao … để phù hợp với thực tế như: quy định pháp luật về sáp nhập, tạm ngừng, chuyển đổi, hợp nhất doanh nghiệp, các thương nhân, thể nhân khi có nhu cầu kinh doanh nhưng không muốn đăng ký doanh nghiệp, hay hậu quả pháp lý cho các thành viên khi tham gia thành lập công ty, tên công ty, thương hiệu của công ty… điều này cần phải có sự nghiên cứu, lý giải cả lý luận và thực tiễn.

Xuất phát từ những yêu cầu trên, tác giả đã mạnh dạn lựa chọn đề tài ***"Pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào"*** để nghiên cứu và làm Luận án Tiến sĩ luật học. Đề tài nghiên cứu, so sánh và phân tích những luận điểm, luận cứ khoa học và thực tiễn của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp nhằm đưa ra những kiến nghị, hướng hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của CHDCND Lào trong thời gian tới

Đối với bài Luận án của mình, bố cục của luận án được xây dựng phù hợp với mục đích và phạm vi nghiên cứu đề ra. Ngoài Lời nói đầu, Tổng quan về tình hình nghiên cứu đề tài và các vấn đề có liên quan, Kết luận, Danh mục Tài liệu tham khảo, luận án gồm có ba chương.

<u>Đối với Chương 1:</u>

Chương 1: *"Những vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp và pháp luật về đăng ký doanh nghiệp",* tác giả có được kết quả nghiên cứu sau:

Một là, tác giả đã phân tích những vấn đề lý luận về đăng ký doanh nghiệp, bao gồm: khái niệm đăng ký doanh nghiệp, đặc điểm, ý nghĩa của đăng ký doanh nghiệp. Theo đó, đăng ký doanh nghiệp có thể hiểu đó là: hoạt động của cá nhân, tổ chức thành lập doanh nghiệp thực hiện các thủ tục pháp lý đầy đủ để cho ra đời một tổ chức kinh doanh hợp pháp trên thị trường dưới sự quản lý chặt chẽ của nhà nước. Hoạt động đăng ký doanh nghiệp bao gồm hoạt động đăng ký thành lập doanh nghiệp và đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Đăng ký doanh nghiệp có đặc điểm như: đó là thủ tục chính mà các chủ thể kinh doanh phải thực hiện khi gia nhập thị trường; thông qua hoạt động đăng ký doanh nghiệp các chủ thể kinh doanh sẽ được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; đó là một trong những phương thức thực hiện quyền tự do kinh doanh của các nhà đầu tư, doanh nghiệp; là cách thức quan trọng nhằm đảm bảo thực hiện quyền và nghĩa vụ của các nhà đầu tư kinh doanh…

Hai là, tác giả phân tích một số vấn đề lý luận về pháp luật đăng ký doanh nghiệp. Bao gồm, khái niệm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, đặc điểm, hệ thống, nội dung cơ bản của pháp luật đăng ký doanh nghiệp. Đồng thời, tác giả phân tích vai trò của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đối với nền kinh tế thị trường. Theo đó, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp có vai trò như: góp phần đảm bảo quyền tự do cho công dân trong hoạt động kinh doanh; pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đảm bảo quyền sở hữu vốn và tài sản trong kinh doanh của các nhà đầu tư; đó là công cụ đảm bảo cho các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp vận hành theo các quy luật của nền kinh tế thị trường và giải quyết các vấn đề xã hội.

Ba là, tác giả phân tích quá trình phát triển pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào. Theo đó, pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào đã từng bước thể chế hóa được đường lối của Đảng NDCM Lào và chính sách của Nhà nước Lào về đăng ký doanh nghiệp; Pháp luật về đăng ký doanh nghiệp đã hình thành và phát triển từ chưa đầy đủ đến ngày càng hoàn thiện; Giữa các văn bản pháp luật về đăng ký doanh nghiệp có những mối liên hệ chặt chẽ với nhau, các văn bản bổ sung cho nhau.

Bốn là, tác giả đã phân tích pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam, Trung Quốc và Đông Timor. Theo đó, bài học kinh nghiệm pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Việt Nam và một số nước mà Cộng hòa DCND Lào cần tham khảo bao gồm những nội dung cơ bản sau: pháp luật đăng ký doanh nghiệp cần quy định rõ ràng, cụ thể, thông thoáng và được bổ sung, sửa đổi kịp thời khi cần thiết; xây dựng hành lang pháp lý hoàn chỉnh đối với hoạt động đăng ký doanh nghiệp, không phân biệt cá nhân, tổ chức trong nước hay nước

ngoài nếu có nhu cầu đăng ký doanh nghiệp; bổ sung quy định về hình thức nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua bưu chính; hoạt động đăng ký kinh doanh qua mạng điện tử là xu hướng tất yếu trong quá trình kiện toàn công tác đăng ký kinh doanh của hầu hết các quốc gia trên thế giới, do vậy cần phải quy định vấn đề này tại Luật Doanh nghiệp trong thời gian tới.

Đối với Chương 2: "Thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào", tác giả phân tích những vấn đề sau:

Một là, về thực trạng quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào. Tác giả đã phân tích các quy định pháp luật về điều kiện đăng ký doanh nghiệp, bao gồm các quy định điều kiện về vốn; điều kiện về hồ sơ đăng ký doanh nghiệp; Điều kiện về ngành, nghề đăng ký kinh doanh; Điều kiện về đặt tên doanh nghiệp; Các điều kiện khác khi đăng ký doanh nghiệp như điều kiện về trụ sở chính của doanh nghiệp, Điều kiện về lệ phí đăng ký doanh nghiệp.

Hai là, tác giả phân tích trình tự, thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, cơ quan thực hiện đăng ký doanh nghiệp. Theo đó, quy trình đăng ký doanh nghiệp đó là các trình tự mà chủ thể đăng ký thành lập doanh nghiệp và các cơ quan có thẩm quyền phải tuân theo trong quá trình xem xét hồ sơ và giải quyết việc đăng ký doanh nghiệp. Hiện nay, theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào thì trình tự đăng ký doanh nghiệp gồm 3 bước sau: *Bước 1.* Chủ thể thành lập doanh nghiệp hoặc cá nhân được ủy quyền gửi hồ sơ đăng ký doanh nghiệp cho Cơ quan đăng ký kinh doanh. *Bước 2.* Cơ quan đăng ký doanh nghiệp xem xét hồ sơ và ra quyết định hoặc không cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. *Bước 3.* Thủ tục sau đăng ký doanh nghiệp. Bao gồm những công việc liên quan đến thông báo, công bố những nội dung đã đăng ký doanh nghiệp với cơ quan nhà nước.

Ba là, tác giả đã phân tích trình tự, thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. Cụ thể, sau khi doanh nghiệp đã được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh, nếu sau một khoảng thời gian hoạt

động, doanh nghiệp có nhu cầu thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp thì phải tiến hành các thủ tục thay đổi các nội dung đăng ký doanh nghiệp được quy định tại Điều 23 Luật Doanh nghiệp Lào năm 2013. Ngoài ra, tác giả còn phân tích các quy định pháp luật về giải quyết tranh chấp và xử lý vi phạm trong quá trình đăng ký doanh nghiệp.

Bốn là, tác giả phân tích thực tiễn thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào. Bao gồm những kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân. Cụ thể:

Những kết quả đạt được gồm:

Một là, trong thời gian qua, Đảng và Chính phủ nước CHDCND Lào đã chỉ đạo các ban hành các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp nhằm tạo ra những bước phát triển vượt bậc về số lượng các doanh nghiệp được đăng ký. Với mục đích nhằm đẩy mạnh tái cơ cấu nền kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng, phát triển theo chiều sâu dựa trên tri thức đổi mới, sáng tạo, khoa học và công nghệ cao, trong đó doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp tư nhân là động lực nâng cao sức cạnh tranh và tính tự chủ của nền kinh tế. Các loại hình công ty được đăng ký thành lập ngày càng có số lượng tăng theo các năm.

Hai là, các hoạt động cải cách hành chính liên quan đến doanh nghiệp liên tục được đẩy mạnh. Hiện nay, tại nước CHDCND Lào, đa số Bộ, ngành giải quyết những công việc liên quan đến doanh nghiệp đều thành lập bộ phận một cửa và thực hiện công tác rà soát các thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp. Những cải cách hành chính này đã tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính thuận tiện và có hiệu quả cao. Bên cạnh đó, các cơ quan này còn xây dựng nhiều website, cổng thông tin để đăng tải các thông tin có liên quan đến doanh nghiệp để mọi người dân trên cả nước có thể tiếp cận nhanh.

Ba là, về cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp. Trong những năm qua, Chính phủ Lào đã chỉ đạo các Bộ, ngành, các tỉnh, hiệp hội các doanh nghiệp… xây dựng các website nhằm giới thiệu về đơn vị và đăng tải các nội

dung có liên quan đến chính sách, cơ chế của Trung ương và địa phương, các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, đặc biệt là các quy định về đăng ký doanh nghiệp đối với các Bộ như: Bộ Thông tin và truyền thông, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa… Bên cạnh đó, các hiệp hội doanh nghiệp, các Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp cũng định kỳ xuất bản các tập san nhằm phổ biến pháp luật, các thông tin về cơ chế chính sách, thị trường, tình hình kinh tế, xã hội đến các doanh nghiệp.

Bốn là, những quy định về điều kiện về hồ sơ đăng ký doanh nghiệp được quy định chi tiết. Quy định về Điều lệ công ty (đối với công ty cổ phần và công ty trách nhiệm hữu hạn) trong doanh nghiệp Lào quy định rất chi tiết về Điều lệ công ty. Theo đó, Điều lệ công ty phải được xây dựng trên cơ sở thỏa thuận tự nguyện của các thành viên công ty, những thỏa thuận này không được trái với các quy định của pháp luật. Pháp luật đã có quy định chi tiết về nội dung điều lệ các loại hình công ty. Pháp luật doanh nghiệp Lào quy định như trên là rất hợp lý.

Ngoài ra, các quy định pháp luật về điều kiện hồ sơ đăng ký doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào đã có sự đơn giản về mặt thủ tục hành chính so với Luật Doanh nghiệp Lào năm 2005. Đây là yếu tố quan trọng để các cơ quan đăng ký doanh nghiệp tại Lào tăng cường công tác quản lý cũng như chịu trách nhiệm cá nhân đối với hoạt động đăng ký thành lập doanh nghiệp, góp phần tạo ra môi trường kinh doanh thông thoáng, nâng cao năng lực cạnh tranh của các nhà đầu tư, phát huy những thế mạnh, tiềm lực phát triển kinh tế trong nước và thu hút các nhà đầu tư nước ngoài đăng ký thành lập doanh nghiệp để tiến hành các hoạt động kinh doanh.

Năm là, về thời gian cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới cho các loại hình doanh nghiệp, đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được rút ngắn từ ngày làm việc xuống còn ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. Theo quy định tại Điều 16 Luật Doanh nghiệp năm 2013 của Lào đã rút ngắn xuống còn 10 ngày. So với vác quốc gia khác trên thế giới và

trong khu vực thì quy định về thời hạn cấp giấy đăng ký doanh nghiệp tại Luật Doanh nghiệp Lào 2013 quy định thể hiện sự tiến bộ, tiệm cận dần với các quy định của một số quốc gia tiên tiến về thủ tục đăng ký doanh nghiệp.

Những hạn chế, bất cập và nguyên nhân gồm:

Một là, quy định về điều kiện đăng ký doanh nghiệp. Điều kiện đăng ký doanh nghiệp là một trong những điều kiện quan trọng mà các chủ thể có ý định đặng ký doanh nghiệp phải thỏa mãn thì cơ quan đăng ký kinh doanh mới cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh để hoạt động sản xuất kinh doanh trên thực tế. Tuy nhiên, trong thời gian qua, các quy định pháp luật về điều kiện đăng ký doanh nghiệp tại Lào còn một số điểm hạn chế, từ đó gây ra khó khăn trong việc áp dụng các quy định cũng như thực hiện các hoạt động liên quan đến việc đăng ký doanh nghiệp. Cụ thể như sau:

** Điều kiện về chủ thể:*

Tại Điều 19 Luật Doanh nghiệp Lào quy định: *"đăng ký doanh nghiệp không hợp lệ là đăng ký doanh nghiệp cho một cá nhân bị pháp luật cấm"*. Tuy nhiên, những trường hợp *"bị pháp luật cấm"* thì pháp luật doanh nghiệp Lào không quy định cụ thể và không có văn bản hướng dẫn thực hiện nên hiện nay việc thực hiện quy định này trên thực tiễn không đạt hiệu quả cao. Các cơ quan đăng ký doanh nghiệp tại Lào hầu như chưa biết vận dụng vào cơ sở pháp luật nào để thực hiện, bởi thực tế có thể xảy ra hai quan điểm đó là: có trường hợp cho rằng "đăng ký doanh nghiệp cho một cá nhân bị pháp luật cấm" là hoạt động đăng ký cho một cá nhân bị pháp luật cấm *"khi họ không thỏa mãn các điều kiện pháp luật quy định về năng lực hành vi và năng lực pháp luật thì họ không có quyền đăng ký doanh nghiệp để thực hiện các hoạt động kinh doanh"* hoặc có trường hợp thì cho rằng: *"đó là những trường hợp đăng ký doanh nghiệp cho một cá nhân khi họ kinh doanh những ngành, nghề mà pháp luật cấm"*. Như vậy, chỉ với một quy định pháp luật mà có nhiều quan điểm khác nhau, được sử dụng để áp dụng trong thực tiễn đối với người dân khi họ có nhu cầu đăng ký doanh nghiệp thì đó là hạn chế pháp luật lớn trong hệ thống pháp luật đăng ký doanh nghiệp tại Lào hiện nay. Hạn chế này không những gây khó khăn cho

hoạt động quản lý nhà nước về doanh nghiệp tại Lào trong thời gian qua mà còn tạo nên sự bất bình đẳng, không công bằng giữa các chủ thể có nhu cầu đăng ký doanh nghiệp, bởi tại địa phương này chỉ cần không đáp ứng điều kiện về chủ thể như không có đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật thì cơ quan đăng ký doanh nghiệp không cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng ở địa phương khác lại xem xét yếu tố khác, không phải là yếu tố điều kiện năng lực hành vi và năng lực pháp luật của chủ thể có nhu cầu đăng ký doanh nghiệp để xem xét, cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho các chủ thể đăng ký doanh nghiệp…

**Điều kiện về vốn:*

Trong hoạt động kinh doanh, vốn kinh doanh là yếu tố quan trọng nhất của mỗi doanh nghiệp, đó là phương tiện để doanh nghiệp có thể triển khai có hiệu quả các hoạt động kinh doanh một cách dễ dàng. Tại Lào, điều kiện về vốn kinh doanh được thể hiện dưới một hình thức chính đó là vốn pháp định. Đó là số vốn tối thiểu mà doanh nghiệp phải có theo quy định của pháp luật để thành lập doanh nghiệp. Tuy nhiên, pháp luật doanh nghiệp Lào không quy định vốn pháp định cụ thể đối với các ngành nghề kinh doanh mà chỉ quy định vốn pháp định áp dụng với tất cả các ngành nghề. Với điều kiện này, Nhà nước Lào chỉ đặt ra một mức vốn cụ thể đối với một số ngành nghề cụ thể và nhà đầu tư, doanh nghiệp phải đáp ứng tối thiểu bằng mức mà Nhà nước quy định thì mới được phép thành lập doanh nghiệp. Tuy nhiên, đối với một số ngành, nghề khác thì pháp luật Lào vẫn còn thiếu, chưa có quy định cụ thể. Trong khi đó, pháp luật của quốc gia khác, ví dụ như ở Việt Nam quy định rất chi tiết vốn pháp định đối với từng loại ngành, nghề cụ thể nếu cá nhân, tổ chức muốn đăng ký doanh nghiệp phải thỏa mãn.

** Điều kiện về hồ sơ đăng ký doanh nghiệp:*

Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp là điều kiện cần và đủ để các cơ quan có thẩm quyền tại Lào xem xét xem doanh nghiệp có được thành lập hay không theo quy định pháp luật doanh nghiệp Lào hiện nay. Tuy nhiên, trong thời gian

qua, quy định điều kiện về hồ sơ đăng ký doanh nghiệp tại Lào còn tồn tại một số hạn chế như:

Về giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp. Hiện nay, tại Lào chưa có quy định thống nhất trên cả nước về mẫu giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp cũng như nội dung giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp chưa được quy định chi tiết như pháp luật của một số quốc gia khác. Cụ thể, như theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 của Việt Nam thì mẫu giấy đăng ký doanh nghiệp được thực hiện thống nhất theo một mẫu chung trên toàn quốc, nội dung bao gồm tên doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh; tên, địa chỉ và quốc tịch của chủ doanh nghiệp, người quản lý doanh nghiệp; địa điểm của doanh nghiệp, vốn đăng ký. Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp phải có chữ ký của chủ doanh nghiệp… Như vậy, pháp luật doanh nghiệp Lào chưa quy định thống nhất nội dung mẫu giấy đăng ký doanh nghiệp nên trên thực tiễn cá nhân, tổ chức đăng ký doanh nghiệp thường kê khai thiếu, không đầy đủ, làm cho hiệu quả của việc đăng ký doanh nghiệp không đạt được và gây mất thời gian cho cá nhân, tổ chức đi đăng ký doanh nghiệp và cơ quan đăng ký doanh nghiệp khi thực hiện công việc này.

Hợp đồng thành lập công ty là vấn đề quan trọng của doanh nghiệp. Tuy nhiên, pháp luật doanh nghiệp Lào hiện nay chưa quy định cụ thể về số lượng hồ sơ mà chủ thể kinh doanh phải nộp để thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp.

** Điều kiện về ngành, nghề đăng ký kinh doanh:*

Khoản Điều 7 Luật Doanh nghiệp năm 2013 thì các doanh nghiệp tại Lào có quyền: *"tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà pháp luật hạn chế kinh doanh".* Như vậy, theo này thì các chủ thể kinh doanh có quyền kinh doanh tất cả các loại ngành nghề trừ những ngành, nghề mà pháp luật quy định hạn chế kinh doanh như: liên quan đến an ninh, xã hội thì Nhà nước sẽ hạn chế kinh doanh. Tuy nhiên, các ngành, nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hiện nay tại Lào chưa được các cơ quan có thẩm quyền ghi và mã hóa theo ngành trong hệ thống ngành kinh tế ở Lào để quản lý có tính hệ thống. Từ đó, gây ra nhiều khó khăn trong hoạt động xem xét hồ sơ, cấp giấy phép đăng ký doanh nghiệp đối với những ngành, nghề đăng ký kinh doanh thuộc

Danh sách hạn chế. Vì hoạt động xem xét của cơ quan có thẩm quyền trên thực tiễn ở Lào cũng chưa có hệ thống tiêu chí để xác định cụ thể, minh bạch các trường hợp thuộc Danh sách hạn chế nhưng được cấp phép, trường hợp nào thì không đủ điều kiện cấp phép… tạo ra nhiều tiêu cực trong công tác đăng ký doanh nghiệp tại một số cơ quan đăng ký doanh nghiệp ở Lào.

Hai là, quy định về quy trình đăng ký doanh nghiệp.

Quy trình đăng ký doanh nghiệp đã được pháp luật doanh nghiệp Lào quy định. Tuy nhiên, trong quy trình đăng ký doanh nghiệp tại Lào thì các phương thức đăng ký doanh nghiệp hiện nay chưa được quy định đa dạng, chỉ có một hình thức duy nhất là đăng ký trực tiếp tại cơ quan đăng ký kinh doanh, từ đó làm hạn chế, mất thời gian cho các chủ thể đăng ký doanh nghiệp khi họ nhu cầu đăng ký doanh nghiệp. Trong khi đó, theo quy định của một số quốc gia khác, ví dụ như Luật Doanh nghiệp 2020 Việt Nam thì những phương thức đăng ký doanh nghiệp rất đa dạng, bao gồm ba hình thức đó là: đăng ký doanh nghiệp trực tiếp tại Cơ quan đăng ký kinh doanh; đăng ký doanh nghiệp qua dịch vụ bưu chính; đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử. Phương thức đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử là phương thức hiện đại, nhanh chóng, các chủ thể đăng ký doanh nghiệp chỉ cần điền đầy đủ các thông tin theo mẫu, sau đó thực hiện các thao tác để xác nhận mà không cần phải đến trực tiếp cơ quan đăng ký doanh nghiệp. Hay đối với phương thức đăng ký doanh nghiệp qua dịch vụ bưu chính, các chủ thể có nhu cầu đăng ký doanh nghiệp, do bận công việc cá nhân, không thể trực tiếp đến cơ quan đăng ký kinh doanh hoặc do đường xa, đi lại khó khăn, không thuận tiện thì họ có thể thông qua dịch vụ bưu chính để thực hiện việc đăng ký doanh nghiệp mà vẫn có thể đảm bảo các yêu cầu, điều kiện cần thiết để được đăng ký doanh nghiệp.

Ba là, các quy định liên quan đến hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia chưa đủ, đặc biệt đối với các loại hình doanh nghiệp đầu tư nước ngoài hay các tổ chức tín dụng, pháp luật doanh nghiệp Lào chưa có quy định hướng dẫn nên trong thực tế các cá nhân, tổ chức nước ngoài muốn đăng ký doanh nghiệp tại Lào còn khó khăn, hạn chế. Đặc biệt là những vấn đề mới

phát sinh trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại Lào thì các cơ quan đăng ký doanh nghiệp còn lúng túng khi lựa chọn phương án giải quyết. Từ đó, gây ra tâm lý bất ổn trong quá trình đầu tư của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Bốn là, cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp chưa được hoàn thiện. Do trước đây cơ sở dữ liệu về đăng ký doanh nghiệp tại địa phương được quản lý độc lập, theo nhiều tiêu chí khác nhau nên việc hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp chưa được hoàn thiện. Bên cạnh đó, các dữ liệu về doanh nghiệp chưa được công khai và không có sự giám sát của các bên nên có thông tin không được cập nhật; dữ liệu của một số doanh nghiệp chưa được đồng bộ giữa cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế nên khi chuyển đổi sang Cở sở dữ liệu quốc gia còn chưa được đồng bộ hóa. Ngoài ra, việc sử dụng mẫu đơn chưa thống nhất để thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế như hiện nay là không hợp lý vì giữa những loại mẫu đơn do các chủ thể đăng ký doanh nghiệp soạn thảo có nội dung kê khai không đầy đủ, thống nhất theo một mẫu chung. Đây là khó khăn rất lớn đối với các cơ quan quản lý nhà nước về đăng ký doanh nghiệp.

Năm là, vướng mắc trong vấn đề phối hợp giữa Trung tâm hành chính công và cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh đối với thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 108/2018/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp thì nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng đăng ký kinh doanh được quy định: "*Trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp; xem xét tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và cấp hoặc từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp"*. Tuy nhiên, hiện nay tại một số địa phương ở Lào, hồ sơ đăng ký doanh nghiệp được tiếp nhận thông qua bộ phận một cửa tại Trung tâm hành chính công nhưng cán bộ tiếp nhận không phải cán bộ đăng ký kinh doanh. Như vậy, sẽ khiến cho các doanh nghiệp mất nhiều thời gian hơn trong việc thực hiện thủ tục hành chính do việc luân chuyển hồ sơ giấy thường theo giờ và lượt định kỳ trong ngày, cán bộ tiếp nhận hồ sơ không có chuyên môn, nghiệp vụ nên

không thể hướng dẫn, giải đáp vướng mắc cho doanh nghiệp dẫn đến việc doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần để thực hiện thủ tục hành chính.

Sáu là, các quy định pháp luật về quản lý doanh nghiệp sau đăng ký thành lập tại Lào chưa được hoàn thiện. Do khó khăn về nguồn nhân lực nên trên địa bàn một số tỉnh tại nước CHDCND Lào chưa thể tổ chức riêng bộ phận hậu kiểm trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp; Sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp chưa thực sự hiệu quả; Ý thức tuân thủ và chấp hành quy định pháp luật của một bộ phận doanh nghiệp tham gia vào thị trường còn kém. Bên cạnh đó, sự tăng trưởng nhanh về số lượng doanh nghiệp qua từng năm thì các hành vi vi phạm pháp luật của doanh nghiệp về đăng ký doanh nghiệp cũng tăng lên, cả về số lượng và mức độ vi phạm. Điều này khiến cho việc phối hợp và xử lý vi phạm của các cơ quan quản lý nhà nước tại Lào trong thời gian qua gặp nhiều khó khăn.

Bảy là, theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2013 thì có rất nhiều quy định làm cho người thực hiện các thủ tục khó xác định được các thông tin để kê khai, thực hiện đúng quy định của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Ví dụ như: Theo quy định tại Điều 20, 21, 22, 23 của Luật Doanh nghiệp thì với mỗi loại hình doanh nghiệp, nếu muốn đăng ký thành lập phải nộp đầy đủ các giấy tờ. Tuy nhiên, để tránh lạm quyền trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp, tại Điều 9, Nghị định số 108/2018/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp quy định: *"Cơ quan đăng ký kinh doanh không được yêu cầu người thành lập doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp nộp thêm hồ sơ hoặc giấy tờ khác ngoài các giấy tờ trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp theo quy định"*, nhưng quy định này khó thực hiện trên thực tiễn vì còn liên quan đến văn bản pháp luật khác.

Ngoài ra, sự phối hợp để cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy chứng nhận đầu tư trên thực tế tại Lào còn có nhiều khó khăn. Bởi, chưa có quy định pháp luật nào quy định phải điều chỉnh giấy tờ nào trước. Bên cạnh đó, hoạt động cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy chứng nhận đầu tư là hai thủ tục độc lập nhưng theo quy định của Luật Đầu tư của Lào thì Giấy chứng nhận đầu tư được cấp trước, sau đó mới đến Giấy chứng nhận đăng ký

doanh nghiệp vì thực tế thì hồ sơ của các doanh nghiệp nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự rồi mới được dịch công chứng. Tuy nhiên, nếu thời hạn dịch công chứng đến ngày nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp quá 04 tháng thì doanh nghiệp lại phải làm lại hồ sơ. Như vậy, việc làm lại hồ sơ sẽ mất nhiều thời gian và chi phí cho các doanh nghiệp.

Tám là, theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2013 thì với những doanh nghiệp mới đăng ký thành lập thì có quyền được tự khắc dấu và thông báo sử dụng mẫu dấu tại phòng đăng ký kinh doanh. Tuy nhiên, trước khi thực hiện thủ tục thông báo sử dụng mẫu dấu thì doanh nghiệp phải nộp hồ sơ thông báo thành lập doanh nghiệp để phòng kinh doanh được biết. Như vậy, sẽ làm mất nhiều thời gian của doanh nghiệp khi hoàn tất các thủ tục đăng ký doanh nghiệp.

Những nguyên nhân của các tồn tại đó là do những nguyên nhân chủ yếu sau:

Một là, do hệ thống thông tin đăng ký kinh doanh quốc gia ở Lào nói chung còn chưa mở rộng đối tượng thực hiện việc đăng ký doanh nghiệp hoặc trong quá trình hoạt động có nhiều vấn đề mới phát sinh mà chưa khắc phục được, nên một số doanh nghiệp nước ngoài và các tổ chức tín dụng đăng ký kinh doanh tại một số địa phương ở nước CHDCND Lào chưa được điền đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp.

Hai là, các doanh nghiệp, các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn một số tỉnh tại Lào chưa nắm rõ các quy định của Luật Doanh nghiệp 2013 về đăng ký ngành nghề kinh doanh đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện và thời điểm chứng minh điều kiện kinh doanh hay cơ quan nhà nước có thẩm quyền thiếu văn bản hướng dẫn mới về các trình tự, thủ tục đăng ký kinh doanh đối với một số loại hình tổ chức, doanh nghiệp như: tổ chức khoa học công nghệ… nên dẫn đến một số khó khăn trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại một số địa phương ở Lào hiện nay.

Ba là, cán bộ thực hiện các thủ tục đăng ký doanh nghiệp chưa hiểu nhiều về chữ ký số công cộng và thiếu kiến thức về công nghệ thông tin… là một

trong những nguyên nhân làm cho các cán bộ thao tác các kỹ năng gặp nhiều khó khăn để thực hiện công việc đăng ký doanh nghiệp.

Bốn là, hiện nay tại Lào chưa có văn bản hướng dẫn các doanh nghiệp thủ tục đăng ký doanh nghiệp qua mạng. Vì vậy hoạt động đăng ký đó chưa được sử dụng tại Lào, gây khó khăn trong hoạt động đăng ký doanh nghiệp vì hiện nay chỉ có một hình thức đăng ký doanh nghiệp thông thường tại cơ quan đăng ký doanh nghiệp.

Năm là, do các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp chưa được ban hành đầy đủ hay ban hành rồi nhưng chưa đầy đủ nên trong quá trình thực hiện, các doanh nghiệp và các cơ quan có thẩm quyền thường lúng túng, thực hiện gặp nhiều khó khăn.

Bên cạnh đó, do hệ quả của quá trình phát triển kinh tế, xã hội ở Lào nên các Cơ quan đăng ký kinh doanh được thành lập không đúng theo trình tự và chưa có sự quan tâm đúng mức của các cơ quan có thẩm quyền đến công tác quản lý đăng ký doanh nghiệp. Ngoài ra, việc nhận thức bản chất hoạt động đăng ký doanh nghiệp còn chưa rõ ràng dẫn đến cơ quan đăng ký doanh nghiệp làm khó các chủ thể trong quá trình đăng ký, mặt khác các chủ thể đăng ký doanh nghiệp còn chưa nhận thức được quyền và nghĩa vụ của mình. Do vậy, trong một số trường hợp dù pháp luật quy định họ là là cơ quan đăng ký doanh nghiệp nhưng họ chỉ kiểm tra tính hợp lệ của các thủ tục mà không kiểm tra tính hợp pháp của hồ sơ khi doanh nghiệp đến đăng ký.

Đối với Chương 3: Định hướng và giải pháp hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào, với phần này, tác giả phân tích những vấn đề sau:

Một là, về sự cần thiết phải hoàn thiện quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Theo đó, hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại Lào trong thời gian tới là rất cần thiết bởi những lý do như: khắc phục những hạn chế, vướng mắc đang tồn tại trong pháp luật về ĐKKD, bổ sung những quy định tiến bộ để hoàn thiện một bước pháp luật về ĐKDN, giúp cơ quan có thẩm quyền có cơ sở pháp lý để điều chỉnh những quan hệ phát sinh trong thực tiễn đăng ký doanh nghiệp

trên cả nước; nhằm phát huy vai trò của hoạt động đăng ký doanh nghiệp với tư cách là một công cụ để nhà nước quản lý nền kinh tế và là phương tiện để người dân thực hiện quyền tự do đăng ký doanh nghiệp; xuất phát từ đòi hỏi của yêu cầu về nghiệp vụ đăng ký doanh nghiệp và tính thống nhất của nền kinh tế thị trường hiện nay ở Lào…

Hai là, tác giả đã phân tích các giải pháp hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào. Đối với các quy định về điều kiện đăng ký doanh nghiệp, pháp luật doanh nghiệp Lào cần quy định cụ thể điều kiện về chủ thể đăng ký doanh nghiệp trên cơ sở tham khảo các quy định pháp luật của các quốc gia khác. Đối với các quy định về điều kiện vốn, pháp luật doanh nghiệp Lào cần quy định chi tiết điều kiện về vốn pháp định đối với mỗi loại ngành, nghề kinh doanh mà hiện nay pháp luật doanh nghiệp Lào chưa quy định. Hay đối với các quy định về quy trình đăng ký doanh nghiệp, cơ quan thực hiện đăng ký doanh nghiệp thì pháp luật Lào cũng cần phải có sự thay đổi theo hướng tích cực để trong thời gian tới áp dụng trên thực tiễn đạt hiệu quả cao hơn.

Ba là, tác giả đã phân tích các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp ở Lào. Theo đó, trong thời gian tới, cần phải thực hiện tốt một số giải pháp sau nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đăng ký doanh nghiệp tại CHDCND Lào như sau: nâng cao chất lượng công tác cán bộ, tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký doanh; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các văn bản pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của cá nhân thành lập doanh nghiệp trong đăng ký doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả của các trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn các tỉnh của cả nước...

ABSTRACT OF THESIS

In a multi-sector market economy, enterprises of all economic sectors are entitled to freedom to conduct a business and have the equality under the law. The right to freedom of business and equality of enterprises can only really be guaranteed on the increasingly perfected legal system, first of all, the legal system on enterprise registration. In the early period of economic renovation in Lao PDR, the economic law in general and the law on enterprise registration in particular that are built on the foundations of specific political, and socio-economic characteristics are still relatively reserved and cautious, with the nature of situational solutions, and strictly controlling the right to enterprise registration of individuals and organizations. In the current context, in the event that the need of open economy and international economic integration is an inevitable trend, and legal incompatibility is the main barrier of developing countries, especially the enterprise law in developing domestic commercial activities and attracting foreign investment capital.

The fact that enterprise registration activities have been developed and perfected over time, consistent with the provisions of the Business Law 1994, the Enterprise Law 2005 and the Enterprise Law 2013 as well as the guiding documents, etc. The legal system on enterprise registration has facilitated to attract all investment resources and maintain the management and supervision of enterprises. In line with the process of international economic integration, business registration procedures are increasingly innovative and reformed, whereby business registration and tax registration, enterprises have a tax registration number, as a tax code. Therefore, the term "*business registration*" is replaced by the term "*enterprise registration*", simultaneously, the "post-audit" work that is enhanced to ensure that enterprises operate in accordance with the provisions of investment law and specialized laws, especially for conditional business lines.

Although the legal regulations have made many changes, there are still many inadequacies, contradictions and inconsistencies in the actual implementation, causing difficulties for enterprises in the implementation process, and business registration offices who have the difficulties in monitoring, thus it is required to continue improvement with more reasonable, more realistic, and highly effective regulations that are needed, etc. to match reality such as the legal regulations on mergers and suspensions, transformation, consolidation of enterprises, traders and natural persons with their business needed without any wishes to register their enterprises, or legal consequences for members when participating in the company establishment, company name and/or brand, etc. This requires research and explanation in both theory and practice.

Originating from the above requirements, the author has boldly selected the topic "***Law on enterprise registration of the Lao People's Democratic Republic***" to research and do doctoral thesis in jurisprudence. In the thesis, the author carries out to research, compare and analyze the scientific arguments, foundations and practice of the law on enterprise registration so as to make recommendations and directions to perfect the law on enterprise registration of Lao PDR in the future time.

For the thesis, its layout is built in accordance with the purpose and scope of the proposed research. In addition to the Introduction, Literature Review and related issues, Conclusions, and References, the thesis consists of three chapters.

Chapter 1:

Chapter 1: Regarding "*The theoretical issues on enterprise registration and the law on enterprise registration*", the author has the research findings as follows:

Firstly, the author has analyzed theoretical issues about enterprise registration, including: concept of enterprise registration, characteristics and meaning of enterprise registration. Accordingly, enterprise registration can be understood as activities of individuals and organizations establishing an

enterprise to carry out full legal procedures to develop a legal business organization on the market strictly controlled by the State. Enterprise registration activities include registration of enterprise establishment and registration for changes in enterprise registration content.

Enterprise registration has the characteristics as follows: the main procedure that business entities must perform when entering the market; through enterprise registration activities, business entities will be granted business registration certificates; as one of the ways to exercise freedom to conduct a business of investors and enterprises; and as an important way to ensure the implementation of rights and obligations of business investors, etc.

Secondly, the author analyzes a number of theoretical issues about the law on enterprise registration, including legal concepts on enterprise registration, characteristics, systems and basic content of the law on enterprise registration. The author analyzes simultaneously the role of the law on enterprise registration for the market economy. Accordingly, the law on enterprise registration obtains the roles as follows: contributing to ensuring the freedom of citizens in business activities; the law on enterprise registration that ensures investors' ownership of capital and business assets; as a tool to ensure that the business activities of enterprises operate according to the rules of the market economy and solve social problems.

Thirdly, the author has analyzed the legal development process on enterprise registration in Laos. Accordingly, the law on enterprise registration in Laos has gradually institutionalized the line of the Lao People's Revolutionary Party and the Lao State's policy on enterprise registration; The law on enterprise registration has been formed and developed from incomplete to increasingly complete; There are close links between legal documents on enterprise registration, and the documents that complement each other.

Fourthly, the author has analyzed the law on enterprise registration of Vietnam, China and East Timor. Accordingly, lessons from legal experience on enterprise registration of Vietnam and a number of countries that the Lao

People's Democratic Republic need to refer to include the basic contents as follows: the law on enterprise registration should clearly stipulate, specifically, openly and timely supplement and amend when necessary; build a complete legal framework for enterprise registration activities, regardless of domestic or foreign individuals and organizations in the event that there is a need for enterprise registration; supplement the regulations on the form of submitting enterprise registration documents by post; Online business registration that is an inevitable trend in the process of consolidating business registration in most countries around the world, thus it is required to stipulate this issue in the Enterprise Law in the next time.

For Chapter 2: "The current situation of laws and practice of law enforcement on enterprise registration in Laos", the author has analyzed the issues as follows:

Firstly, regarding the current situation of legal regulations on enterprise registration in Laos. The author has analyzed legal regulations on enterprise registration conditions, including the regulations on capital conditions; conditions on enterprise registration dossiers; Conditions on business lines registered; Conditions on enterprise name; Other conditions on enterprise registration such as the conditions for enterprise's head office; Conditions on enterprise registration fee.

Secondly, the author has analyzed the order and procedures for the enterprise establishment registration and business registration offices. Accordingly, the business registration process is the order that the entity for the enterprise establishment registration and the competent authorities must follow in reviewing the application files and handling the enterprise registration. Currently, according to the provisions of the Enterprise Law 2013 of Laos, the enterprise registration process includes the 3 steps, including: *Step 1*. The entity for enterprise establishment or an authorized individual sends an enterprise registration dossier to the Business Registration Office. *Step 2.* The business registration office reviews the application files and makes a decision whether to

issue or not the business registration certificate. *Step 3.* The procedures after enterprise registration include the work related to announcement and publication of enterprise registration contents with the State authorities.

Thirdly, the author has analyzed the order and procedures for changing enterprise registration contents. Specifically, after an enterprise has been granted a business registration certificate by the business registration office, in the event that after a period of operation, the enterprise wishes to change its enterprise registration content, it must carry out the following procedures for changing business registration content as specified in Article 23 of the Enterprise Law of Laos 2013. In addition, the author also analyzes legal regulations on dispute settlement and handling of violations during the enterprise registration.

Fourthly, the author analyzes the practice of law enforcement on enterprise registration in Laos. Including the results achieved, limitations and reasons. Specifically:

The results obtained including:

Firstly, in the past time, the Party and Government of Lao PDR have directed the promulgation of mechanisms and policies related to enterprise registration activities so as to make great progress in the number of enterprises registered. With the aim to accelerate economic restructuring, improve growth quality, develop in-depth based on innovative, creative, scientific and high-tech knowledge, in which enterprises, especially the private enterprises is the driving force to improve the competitiveness and autonomy of the economy. The types of companies registered for establishment are increasing in number over the years.

Secondly, the enterprise-related administrative reform activities are continuously promoted. Currently, most ministries and branches in Lao PDR dealing with enterprise-related matters have set up a one-stop shop and review administrative procedures for enterprises. These administrative reforms have facilitated enterprises to carry out administrative procedures conveniently and effectively. In addition, these agencies also build many websites and portals to

post information related to enterprises so as to meet a quick access of citizens across the country.

Thirdly, regarding providing information to enterprises. Over the past years, the Lao Government has directed its ministries, branches, provinces, and the business associations, etc. to build websites to introduce the agency and publish content related to the policies and mechanisms of the Central and local governments, the legal provisions related to the operations of enterprises, especially the regulations on enterprise registration for the ministries such as: Ministry of Information and Communications, Ministry of Science and Technology, Ministry of Planning and Investment, Association of Small and Medium Enterprises, etc. Besides, enterprise associations, enterprise support centers also periodically publish their journals to disseminate laws, information on mechanisms, policies, markets, economic and social situations to enterprises.

Fourthly, the regulations on the conditions for enterprise registration dossiers are detailed. The regulations on the Company's Charter (for joint stock companies and limited liability companies) in Lao enterprises provide very detailed regulations on the Company's Charter. Accordingly, the Company's Charter must be developed on the basis of voluntary agreements of the company members, in which the agreements must not be contrary to the legal provisions. The law has the detailed regulations on the charter content of various types of companies. The above provisions of the enterprise law that are very reasonable.

In addition, the legal regulations on enterprise registration dossiers under the Enterprise Law 2013 of Laos have simplified administrative procedures compared to the Enterprise Law of Laos 2005. This is an important factor for business registration offices in Laos to strengthen their management and take personal responsibility for enterprise registration activities, contributing to forming an open business environment, then improving competitive capacity of investors, promoting the strengths and potentials for economic development in the country and attracting foreign investors related to enterprise establishment registration to conduct business activities.

Fifthly, regarding the time to grant new business registration certificates for different types of companies, registration for changes in the contents of business registration certificates that shall be shortened from working days to working days from the date of document receipt. According to the provisions of Article 16 of the Enterprise Law 2013 of Laos, it has been shortened to 10 days. Compared with other countries in the world and in the region, the regulations on the time limit for granting business registration certificates in the Enterprise Law of Laos 2013 show the progress, gradually approaching the regulations of some countries advanced in enterprise registration procedures.

The limitations, shortcomings and causes including:

Firstly, the regulations on enterprise registration conditions. Enterprise registration conditions are one of the important conditions that intended entities for enterprise registration must satisfy before the business registration office grants a business registration certificate for production and business activities. However, in the past time, the legal regulations on enterprise registration conditions in Laos still have some limitations, thereby it is difficult in applying the regulations and carrying out the activities regarding enterprise registration. As follows:

* *Entity-related conditions:*

As specified at Article 19 of the Enterprise Law of Laos: "*Invalid enterprise registration is that for an individual prohibited by law*". However, in the cases "*prohibited by law*", the enterprise law of Laos does not specifically provide for it and there is no guiding document regarding implementation, thus the implementation of this provision in practice is not highly effective. The business registration offices in Laos hardly aware of what legal basis to apply, because in fact there can be two views including: there is a case that "enterprise registration for an individual prohibited by law" means registration activities for an individual prohibited by law, "*when they do not satisfy the legal conditions prescribed in terms of legal and behavioral capacity, they have no right related to enterprise registration to carry out business activities*" or in some cases, it is

said that "*those are cases of enterprise registration for an individual when he or she conducts business in lines prohibited by law*". Thus, the fact that just one legal regulation that has many different views used to apply in practice to citizens when they have their enterprise registrations needed, a major legal limitation in the current legal system of enterprise registration in Laos maintains. This limitation not only makes it difficult for the State management of enterprises in Laos in the past time, but also forms inequality and unfairness among entities with their wishes for enterprise registrations, because here as long as it does not satisfy the conditions on the entities such as not having sufficient behavioral and legal capacity, the business registration office shall not grant the business registration certificate, but it will consider other factors at there, which are not of behavioral and legal capacity of entities with their wishes for enterprise registrations to consider and grant business registration certificates to enterprise registration entities.

** Capital conditions:*

In business activities, working capital is the most important factor of every enterprise, as the means by which enterprises can effectively deploy business activities easily. In Laos, the working capital condition is expressed in one main form, which is legal capital. It is the minimum amount of capital that an enterprise must have as prescribed by the law to establish a business. However, the enterprise law in Laos does not stipulate specific legal capital for business lines, but only stipulates legal capital applicable to all business lines. With this condition, Laos only sets a specific capital level for a number of specific business lines and investors and enterprises must meet at least the level prescribed by the State to be allowed to establish an enterprise. However, for some other business lines, the law of Laos is still limited without specific regulations. Meanwhile, the laws of other countries, such as in Vietnam, detail the legal capital for each specific industry so that individuals and organizations must satisfy in the event to wish to register their enterprises.

** Conditions for enterprise registration dossiers:*

An enterprise registration dossier is a required and sufficient condition for the competent authorities in Laos to consider whether the enterprise is established or not in accordance with the current enterprise law in Laos. However, the regulations on enterprise registration dossiers in the past time in Laos still have some limitations such as:

Regarding the enterprise registration application. Currently, there is no uniform regulation across the country in Laos on the form of the enterprise registration application as well as its content that has not been specified in detail as the laws of some other countries. Specifically, according to the provisions of Law on Enterprises of Vietnam 2020, the enterprise registration form is made uniformly according to a common form nationwide, and its content includes the enterprise name, business lines; name, address and nationality of enterprise owner or manager; location, registered capital. The enterprise registration application must be signed by the business owner... Thus, the enterprise law of Laos has not uniformly provided for the content of the enterprise registration form, thus individuals and organizations for their enterprise registration in practice often make incomplete declarations, making the efficiency of enterprise registration unachievable and then existing time-consuming for individuals and organizations to conduct their enterprise registrations and the business registration offices in the case of performing their work.

The incorporation contract is an important issue for any enterprise. However, the current enterprise law of Laos does not specify the number of dossiers that business entities must submit to carry out enterprise registration procedures.

** Conditions for business lines for business registration::*

According to Clause 7 Article 7 of the Enterprise Law in 2013, enterprises in Laos are entitled to: "*freely conduct business in business lines that are restricted by law*". Thus, according to this, business entities are entitled to conduct business in all types of business lines except those that are restricted by law, such as regarding those related to security and society, the State shall limit

them from business activities. However, the business lines in the current Business Registration Certificate currently in Laos have not been recorded and coded by the competent authorities by industry in the economic system in Laos for systematic management. Since then, it has caused many difficulties in reviewing dossiers and granting enterprise registration permits for registered business lines on the Restricted List. Because of the fact that the competent authority's review activities in Laos do not yet have a system of criteria to specifically and transparently identify the cases on the Restricted List but are licensed, and which cases are not eligible for license, creating a lot of negativity in enterprise registration at some business registration offices in Laos.

Secondly, regarding the regulations on the enterprise registration process.

The enterprise registration process is stipulated by the enterprise law of Laos. However, the current methods of enterprise registration are not diversified in the enterprise registration process in Laos, in which only one form that is a direct registration at the business registration office, whereby causing a limitation and taking time for enterprise registration entities in the event that they have their needs for enterprise registrations. Meanwhile, according to the regulations of some other countries, such as the Law on Enterprises 2020 of Vietnam, the methods of enterprise registration are very diverse, including: direct enterprise registration at the business registration office; enterprise registration via postal service; enterprise registration via electronic information network. The online enterprise registration method is a modern and fast method, in which it is required for enterprise registration entities only to fill in all the information in the form, then perform operations to confirm without going directly to the business registration office. Or for enterprise registration via postal service, the entities with their wishes for enterprise registration, due to their personal work, failure to go directly to the business registration office or due to long distances, difficult or inconvenient travel, can apply through the

postal service to carry out enterprise registration and still be able to ensure the required requirements and conditions for enterprise registration.

Thirdly, the regulations related to the national business registration information system that are not sufficient, especially for foreign-invested enterprises or credit institutions, the enterprise law of Laos has not yet regulated for instructions, the fact that foreign individuals and organizations whose wishes to register the enterprises in Laos, still maintain difficulties and limitations. Especially when new problems arise in enterprise registration activities in Laos, the business registration offices are still confused when selecting a solution. Thereby, causing psychological instability in the investment process of foreign-invested enterprises.

Fourthly, the national database on business registration has not been completed. Because the database on local enterprise registration was previously managed independently with many different criteria, the completion of the national database on business registration has not been completed. In addition, the data about enterprises has not been made public without any supervision by the parties, thus some information that is not updated; The data of some enterprises that has not been synchronized between the business registration office and the tax authority, thus when converting to the National Database, it has not been synchronized. In addition, it is not reasonable to use an inconsistent application form to carry out the current enterprise registration and tax registration procedures because among the application forms drafted by the enterprise registration entities, there are still incomplete declarations, not consistent with a common form. This is a great difficulty for the State authorities on enterprise registration.

Fifthly, there is a problem in coordination between the Center of Public Administration and the provincial business registration office for enterprise registration procedures. According to the provisions of Clause 1, Article 14 of Decree No. 108/2018/ND-CP on enterprise registration, the duties and authorities of the Business Registration Office are prescribed as follows:

"*Directly receive enterprise registration dossiers; consider validity of enterprise registration dossier and grant or refuse to grant business registration certificate*". However, currently in some localities in Laos, enterprise registration dossiers are received through the one-stop shop at the Center for Public Administration, but the receiving officer who is not the business registration officer. Thus, it will cause enterprises to spend more time in carrying out administrative procedures due to the rotation of dossiers and documents usually hourly and periodically during the day, the staff receiving the dossiers without professional knowledge and skills, resulting in being impossible to guide and answer problems for enterprises, leading to them having to go back and forth many times to carry out administrative procedures.

Sixthly, the legal regulations on enterprise management after establishment registration in Laos have not been completed. Due to difficulties in human resources, in some provinces in Lao PDR, it is not possible to organize a separate post-audit department in the field of enterprise registration; The coordination between the State authorities in the state management of enterprises is not really effective; The sense of compliance with the legal regulations of a part of enterprises participating in the market is still low. In addition, with the rapid growth in the number of enterprises year by year, the violations of the law on enterprise registration by enterprises have also increased, both in number and severity of violations. This makes the coordination and handling of violations of the State authorities in Laos in recent years difficult.

Seventhly, according to the provisions of the Enterprise Law 2013, there are many regulations that make it difficult for the person performing the procedures to determine the information to declare and comply with the law on enterprise registration. For example, according to the provisions of Articles 20, 21, 22, 23 of the Enterprise Law, for each type of company, if you wish to register for establishment, you must submit all documents. However, in order to avoid abuse of authority in enterprise registration activities, in Article 9,

Decree No. 108/2018/ND-CP on enterprise registration stipulating as follows: "*The business registration office may not require the individual setting up an enterprise or an enterprise to submit additional dossiers or documents in addition to those in the enterprise registration dossier as prescribed*", but it is difficult to implement this regulation in practice because it is still related to other legal documents.

In addition, the coordination to grant the Business Registration Certificate and the Certificate of Investment in practice in Laos still has many difficulties. Because there is no legal regulation that stipulates which documents must be adjusted first. In addition, the issuance of the Business Registration Certificate and the Certificate of Investment are two independent procedures, but according to the provisions of the Investment Law of Laos, the Certificate of Investment is issued first, then the business registration certificate, because in fact dossiers of foreign enterprises must be legalized before they can be notarized translation. However, if the time limit for notarized translation to the date of submission of the enterprise registration dossier that is more than 4 months, the enterprise must re-do the dossier. Thus, this will take a lot of time and cost for the enterprise.

Eighthly, according to the provisions of the Enterprise Law 2013, newly registered enterprises are entitled to engrave their own seal and notify the use of the seal specimen at the business registration office. However, before carrying out the procedure for such notification, the enterprise must submit the enterprise establishment notification dossier for the business office. Thus, it will take a lot of time for the enterprise to complete the enterprise registration procedures.

The reasons for these problems are due to the following main reasons:

Firstly, because the national business registration information system in Laos in general has not yet expanded the scope of enterprise registration, or in the course of operation, many new problems arise that have not been resolved. Therefore, a number of foreign enterprises and credit institutions registered to do their business in some localities in Lao PDR have not been able to fill in all enterprise information.

Secondly, the enterprises and the State authorities in some provinces in Laos do not understand the provisions of the Enterprise Law 2013 on enterprise registration for conditional business lines, and the time to prove business conditions or the competent State authorities lacking new guiding documents on the order and procedures for business registration for some types of organizations and companies such as: technological and scientific organizations, leading to some difficulties in enterprise registration activities in some localities in Laos today.

Thirdly, officials' carrying out enterprise registration procedures without the knowledge of public digital signatures and information technology, etc. is one of the reasons why officials encounter difficulties to carry out the business registration work.

Fourthly, currently there is no guiding document for enterprises on online enterprise registration procedures in Laos. Therefore, that registration has not been used in Laos, causing difficulties in enterprise registration because there is only regular business registration at the business registration office at present.

Fifthly, because the legal guiding documents for the implementation of the Law on Enterprises have not been fully promulgated or have been promulgated but incomplete, thus in the implementation process, enterprises and competent agencies are often confused, and encounter many difficulties.

In addition, as a result of the socio-economic development in Laos, the business registration offices were not established in the correct order without due attention from the competent authorities related to the enterprise registration management. In addition, the awareness of the nature of enterprise registration activities is still unclear, leading to the business registration office making it difficult for the entities in the registration process, on the other hand, the enterprise registration entities are not aware of their rights and obligations. Therefore, even though it is regulated by the law in some cases that they are business registration offices, they only inspect the

validity of the procedures without inspection of the dossier legitimacy in case of the enterprises' registrations.

Chapter 3: With this part as orientation and solutions to perfect the law, improve the efficiency of law enforcement on enterprise registration in Laos, the author analyzes the issues as follows:

Firstly, regarding the need to perfect the legal regulations on enterprise registration. Accordingly, it is required for enterprise registration in Laos in the near future for reasons such as: the existing limitations and obstacles in the law on enterprise registration overcome, the advanced regulations to perfecting a step of the law on enterprise registration supplemented, the competent authority to have a legal basis to adjust the relationships arising out of enterprise registration across the country; then promote the role of enterprise registration as an instrument for the State's economic management, a means for citizens to exercise their right to freedom of enterprise registration; originating from the requirements of enterprise registration and the consistency of the current market economy in Laos.

Secondly, the author has analyzed solutions to perfect the law on enterprise registration in Laos. As for the regulations on enterprise registration conditions, it is required to specify the conditions for enterprise registration entities in the law on enterprises in Laos on the basis of reference to the legal regulations of other countries. As for the regulations on capital conditions, it is required to detail the legal capital requirements in the enterprise law in Laos for each type of business line, which is not currently stipulated by the enterprise law of Laos. Or with the regulations on the enterprise registration process, the agency who conducts enterprise registration, it is required to have a positive change in the law of Laos in order to effectively apply it in practice in the near future.

Thirdly, the author has analyzed solutions to improve the efficiency of law enforcement on enterprise registration in Laos. Accordingly, it is necessary to implement the following solutions in the coming time to improve the efficiency

of enterprise registration in Lao PDR as follows: improving the quality of staff work, strengthening professional guidance on business registration; strengthening the work of propaganda, education and dissemination of legal documents; clearly stipulating the responsibilities of the individual establishing the enterprise in enterprise registration; improving the efficiency of enterprise support centers in the provinces of the country.

NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA LUẬN ÁN TIẾN SĨ

Đề tài: "*Pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào*"

Việc nghiên cứu đề tài luận án có những ý nghĩa khoa học và thực tiễn nhất định như: Luận án xây dựng được hệ thống lý luận khoa học về đăng ký doanh nghiệp và pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, thông qua việc xây dựng khái niệm, phân tích vai trò của đăng ký doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN; mối quan hệ giữa pháp luật về đăng ký doanh nghiệp với việc xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước CHDCND Lào. Trên cơ sở tham khảo và kế thừa những kết quả nghiên cứu đã đạt được của các nhà khoa học trong nước và ngoài nước, luận án đã phát triển hệ thống lý luận pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, với những nội dung mới như:

Thứ nhất, luận án là công trình nghiên cứu khoa học đánh giá một cách toàn diện, đầy đủ và có hệ thống về thực trang pháp luật hiện hành về đăng ký doanh nghiệp ở Lào, phân tích dưới hình thức thực hiện quyền tự do kinh doanh, các yếu tố ảnh hưởng và chi phối đến hoạt động đăng ký doanh nghiệp.

Thứ hai, luận án chỉ ra được những kinh nghiệm nước ngoài, đặc biệt là của Việt Nam trong việc xây dựng, cũng như thực thi các quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp. Đây sẽ là cơ sở thực tiễn để nước CHDCND Lào tham khảo cho việc hoàn thiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp.

Thứ ba, luận án xác định những yêu cầu khoa học, những phương hướng và giải pháp cụ thể cho việc hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về đăng ký doanh nghiệp của nước CHDCND Lào trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, các kết quả nghiên cứu của luận án còn là tài liệu tham khảo hữu ích cho các nhà làm luật trong việc nghiên cứu pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, trong công tác xây dựng và tổ chức thực hiện pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, cũng như công tác giảng dạy pháp luật kinh tế tại các trường đại học, trường cao đẳng chuyên ngành tại nước CHDCND Lào.

NEW POINTS OF THE DOCTORAL THESIS

Topic: *"Law on enterprise registration of the Lao People's Democratic Republic"*

The study of the thesis topic has certain scientific and practical meanings such as: In the thesis, the author builds a scientific theoretical system on enterprise registration and the law on enterprise registration, through developing the concept and analysis of the role of enterprise registration in the socialist-oriented market economy; the relationship between the law on enterprise registration and the construction and development of a socialist-oriented market economy in Lao PDR. On the basis of reference and inheritance of research findings achieved by domestic and foreign scientists, the author has developed a legal theory system of enterprise registration, including new contents as follows:

Firstly, the thesis is a scientific research work that the author comprehensively, fully and systematically evaluates the current legal situation of enterprise registration in Laos, analyzes in the form of exercising the right to freedom to conduct a business, the factors that affect and influence enterprise registration activities.

Secondly, in the thesis, the author points out the experiences of foreign countries, especially Vietnam, in the development and enforcement of legal regulations on enterprise registration, as a practical basis for Lao PDR to refer to for the completion of the law on enterprise registration.

Thirdly, in the thesis, the author identifies scientific requirements, specific directions and solutions for perfecting the law and improving the efficiency of law enforcement on enterprise registration of Lao PDR in the coming time.

In addition, the research findings of the thesis are also useful references for legislators in studying the law on enterprise registration, in the construction and implementation of the law on enterprise registration, as well as teaching economic law at specialized universities and colleges in Lao PDR.